



TNG

CHẶNG ĐƯỜNG MỚI

*Siết tiếp
những niềm tin*

2025

BÁO CÁO
THƯỜNG NIÊN

TNG

2025

2016

CHẶNG ĐƯỜNG MỚI

*Siết tiếp
những niềm tin*

2007

1979

"Đất nước ta đang bước vào Kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc. Đó là kỷ nguyên phát triển, kỷ nguyên giàu mạnh". Với TNG, năm 2025 đã khép lại với những thành tựu đầy tự hào và mở ra một chặng đường mới đầy triển vọng với những nỗ lực gặt hái nhiều hơn những thành tựu mới trên hành trình viết tiếp những niềm tin vì sự tin yêu của khách hàng.



Qua thước đo thời gian, niềm tin được TNG dựng xây trên những giá trị nền tảng vững chắc. Đó không chỉ là sự uy tín, trách nhiệm trong từng sản phẩm TNG cung ứng đến người tiêu dùng, mà còn khẳng định vị thế vững mạnh của một công ty may mặc xuất khẩu hàng đầu Việt Nam. Niềm tin ấy đã và đang thấp sáng cho những giá trị ngày càng được TNG phát huy mạnh mẽ hơn bao giờ hết:

- **Tinh thần đoàn kết, đổi mới sáng tạo:** Là đối tác sản xuất hàng đầu của những nhãn hàng thời trang, đồ thể thao, sản phẩm lều trại phục vụ xuất khẩu, TNG không ngừng đổi mới, sáng tạo để bắt kịp xu hướng về thời trang, chất liệu và đặc biệt xu hướng tiêu dùng xanh của toàn cầu. Sản phẩm của TNG không chỉ là những thiết kế đơn thuần mà là sự hội tụ tinh hoa chất xám của cả một tập thể TNG cùng chung sức đồng lòng kiến tạo những giá trị mới ngày một tốt hơn.
- **Tinh thần đoàn kết, đổi mới sáng tạo:** Là đối tác sản xuất hàng đầu của những nhãn hàng thời trang, đồ thể thao, sản phẩm lều trại phục vụ xuất khẩu, TNG không ngừng đổi mới, sáng tạo để bắt kịp xu hướng về thời trang, chất liệu và đặc biệt xu hướng tiêu dùng xanh của toàn cầu. Sản phẩm của TNG không chỉ là những thiết kế đơn thuần mà là sự hội tụ tinh hoa chất xám của cả một tập thể TNG cùng chung sức đồng lòng kiến tạo những giá trị mới ngày một tốt hơn.
- **Tiên phong công nghệ, bứt phá dẫn đầu:** TNG không ngừng bứt phá giới hạn bằng việc tích hợp hệ sinh thái công nghệ số, từ chuyển treo tự động, robot vận hành tự động hóa đến các giải pháp quản trị thông minh (ERP, AI). Chúng tôi đang chuyển mình mạnh mẽ từ mô hình sản xuất truyền thống sang nền công nghiệp hiện đại, nơi trí tuệ và công nghệ thay thế lao động truyền thống, khẳng định một tầm nhìn mới đầy bứt phá sáng tạo.
- **Phát triển bền vững, cam kết trách nhiệm:** Với TNG, mỗi sản phẩm hoàn thiện luôn gắn với ý thức, trách nhiệm với môi trường. Thông qua việc tối ưu hóa năng lượng tái tạo, sử dụng nguyên liệu tái chế và quy trình xử lý chất thải nghiêm ngặt, chúng tôi tự tin chinh phục những thị trường khắt khe nhất. TNG không chỉ dệt nên tương lai xanh mà còn lan tỏa giá trị nhân văn qua những hoạt động cộng đồng bền bỉ, viết tiếp hành trình thấu hiểu và sẻ chia.
- **Từ tế trong kinh doanh - Trọn vẹn niềm tin của khách hàng:** Hơn 45 năm qua, chúng tôi xây dựng thương hiệu dựa trên nền tảng đạo đức kinh doanh chính trực. Tại TNG, sự từ tế được đo lường bằng sự an tâm của khách hàng và chất lượng bền vững của từng sản phẩm. Mỗi bước đi, mỗi quyết sách đều đặt lợi ích của người tiêu dùng và cộng đồng làm trọng tâm, để niềm tin không chỉ là một giá trị vô hình mà là sợi dây gắn kết bền chặt giữa TNG và thế giới.

Nhìn lại hành trình đã qua và bước sang năm 2026, TNG không chỉ đặt mục tiêu ở những con số tăng trưởng kinh doanh ấn tượng mà còn ở khát vọng nâng tầm vị thế dệt may Việt Nam trên bản đồ thế giới. Bằng sức mạnh nội lực vững vàng, sự linh hoạt trong chuyển đổi số và tâm thế đón đầu xu hướng xanh, chúng tôi sẽ tiếp tục kiên định với con đường đã chọn. Chặng đường mới đã mở ra và TNG sẽ viết tiếp những chương mới của niềm tin bằng sự sáng tạo không ngừng.

DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT

BCTN	Báo cáo thường niên
BCTC	Báo cáo tài chính
BTGD	Ban Tổng Giám đốc
CBTT	Công bố thông tin
ĐHĐCĐ	Đại hội đồng cổ đông
ERP (Enterprise Resource Planning)	Quản trị nguồn lực doanh nghiệp
LNTT	Lợi nhuận trước thuế
LNST	Lợi nhuận sau thuế
NLĐ	Người lao động
PCCC	Phòng cháy chữa cháy
HĐQT	Hội đồng Quản trị
TV HĐQT	Thành viên Hội đồng Quản trị
TCPH	Tổ chức phát hành
TNG	Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG
TGD	Tổng Giám đốc
SXKD	Sản xuất kinh doanh
UBCK	Ủy ban Chứng khoán
UBND	Ủy ban Nhân dân



Mục Lục

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2025



MỞ ĐẦU

Giới thiệu chủ đề BCTN năm 2025	03
Danh mục từ viết tắt	04
Cam kết tính trung thực và hợp lý của báo cáo	08
Các chỉ tiêu tài chính nổi bật	10
Tầm Nhìn - Sứ Mệnh - Cam kết của TNG	12
Giá trị cốt lõi	14
Thông điệp của Chủ tịch Hội đồng Quản trị	16

01

GIỚI THIỆU VỀ TNG

Thông tin tổng quan	20
Quá trình hình thành và phát triển	22
Lĩnh vực, ngành nghề và địa bàn kinh doanh	26
Các Chi nhánh trực thuộc TNG	30
Công ty con, Công ty liên doanh, liên kết	32
Danh mục sản phẩm tiêu biểu	34
10 sự kiện nổi bật của TNG trong năm 2025	36
Danh hiệu, giải thưởng năm 2025	50
Phân tích SWOT	52
Thông tin về cổ phiếu và cơ cấu cổ đông	56
Lịch sử trả cổ tức của TNG qua các năm	64
Lịch sử tăng vốn của TNG qua các năm	66
Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026	70

02

TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

Mô hình quản trị và cơ cấu tổ chức	74
Sơ đồ tổ chức	76
Giới thiệu Hội đồng Quản trị	78
Giới thiệu Ban Tổng Giám đốc	80
Giới thiệu Ủy ban Kiểm toán	82
Báo cáo nhân sự 2025	84

03

BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

Tổng quan thị trường dệt may năm 2025	102
Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc	108
Đánh giá của Hội đồng Quản trị	150
Báo cáo của Ủy ban Kiểm toán	164

04

QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP

Hội đồng Quản trị	168
Các Tiểu ban trực thuộc	182
Hội đồng Quản trị	182
Lương thưởng, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, BTGD và Tiểu ban KTNB	192
Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty	194
Quản trị rủi ro	198
Thẻ điểm Quản trị ASEAN	204

05

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững năm 2025	232
Xác định các vấn đề trọng yếu	234
Gắn kết các bên liên quan	236
Hoạt động trách nhiệm cộng đồng, an sinh xã hội 2025	240

06

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Thông tin về doanh nghiệp	247
Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc	248
Báo cáo kiểm toán độc lập	250
Bảng cân đối kế toán	252
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh	255
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ	256
Thuyết minh báo cáo tài chính	258

Cam kết

TÍNH TRUNG THỰC VÀ HỢP LÝ CỦA BÁO CÁO



Cam kết tính trung thực và hợp lý của Báo cáo thường niên niên độ 2025 (01/01/2025 - 31/12/2025), Ban Kiểm toán nội bộ Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG với mục tiêu đảm bảo các rủi ro trọng yếu được nhận diện, quản lý và kiểm soát, giảm thiểu rủi ro trong hoạt động sản xuất kinh doanh, nâng cao công tác quản trị rủi ro, cải tiến hệ thống cũng như quy trình quản trị, từ đó giúp Công ty hoạt động năng suất và hiệu quả hơn.



Trong vai trò, trách nhiệm của Ban Kiểm toán nội bộ, chúng tôi cam kết:

Các nội dung được trình bày trong Báo cáo thường niên niên độ 2025 (01/01/2025 - 31/12/2025) đáp ứng các quy định về Công bố thông tin cụ thể theo yêu cầu của Thông tư 96/2020/TT-BTC trên thị trường chứng khoán. Chúng tôi nhận thấy Công ty đang nỗ lực hướng đến các thông lệ tốt trên thị trường cũng như các tiêu chuẩn quốc tế cao hơn như:

- Quy tắc Quản trị công ty của Tổ chức hợp tác và phát triển kinh tế OECD
- Bộ tiêu chuẩn quốc tế về lập Báo cáo Phát triển bền vững toàn cầu GRI
- Thẻ điểm quản trị Công ty Khu vực ASEAN
- Báo cáo tích hợp theo chuẩn mực quốc tế IIRC

Ban Lãnh đạo Công ty đã thiết lập quy trình thực hiện và Ban Kiểm toán nội bộ đã thực hiện kiểm soát để đảm bảo sự hợp lý và chính xác của các chỉ số được lựa chọn và trình bày trong Báo cáo thường niên niên độ 2025 (01/01/2025 - 31/12/2025).

Ban Kiểm toán nội bộ nhận thấy Báo cáo thường niên niên độ 2025 (01/01/2025 - 31/12/2025) của Công ty đã trình bày một cách trung thực, hợp lý, nhằm phản ánh các thông tin về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh trong niên độ, hướng tới mục tiêu bảo vệ quyền lợi của Cổ đông, Nhà đầu tư và các bên liên quan.

Trưởng ban Kiểm toán nội bộ

ĐÀO ĐỨC THANH



CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH NỔI BẬT



TỔNG DOANH THU 2025

8.699 tỷ đồng



13,62% so với năm 2024



18 CHI NHÁNH



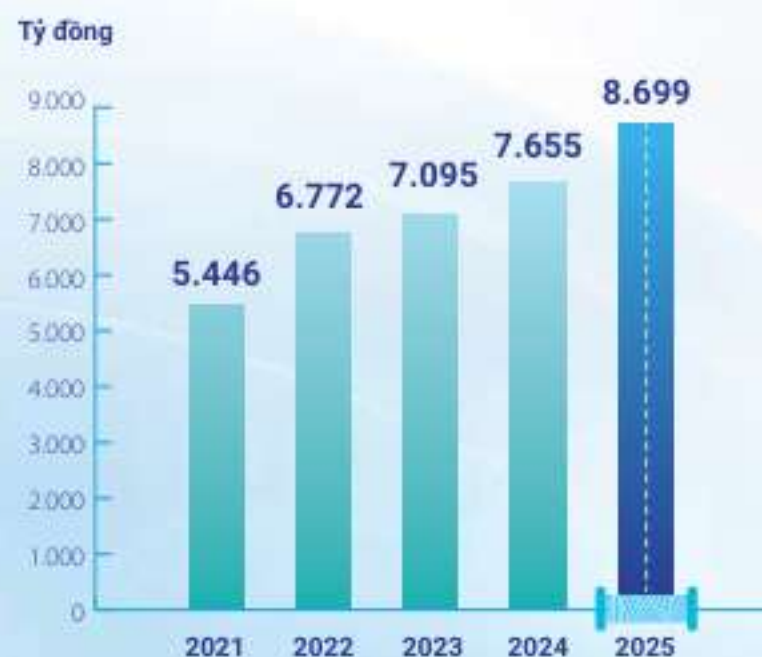
NỘP NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

114 tỷ đồng

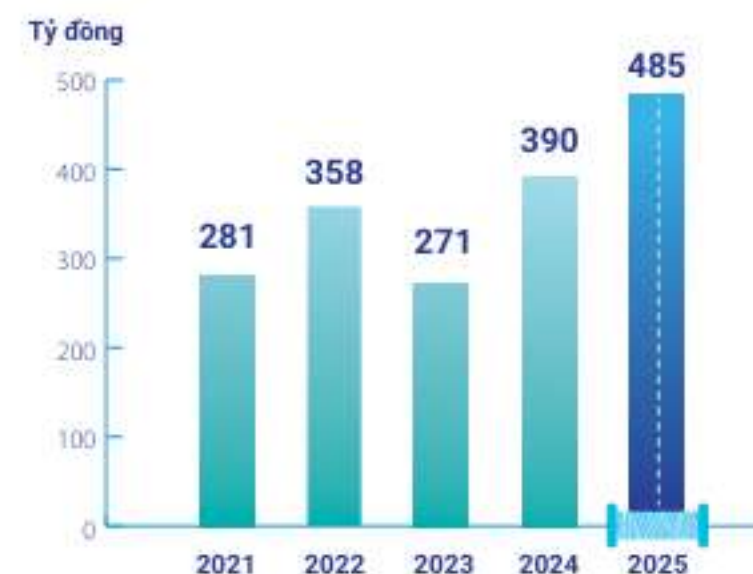


367 CHUYẾN MAY

TỔNG DOANH THU



LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ



LỢI NHUẬN SAU THUẾ





TẦM NHÌN - SỨ MỆNH - CAM KẾT CỦA TNG

TẦM NHÌN



Là Công ty đại chúng trong TOP đầu minh bạch nhất, quản trị tốt nhất, phát triển bền vững nhất.

Là Công ty sản xuất và bán lẻ từ thị trường trong nước đến thị trường toàn cầu có doanh thu tiêu thụ đạt TOP tỷ đô la Mỹ.

SỨ MỆNH

Chịu trách nhiệm tuyệt đối cho tất cả các sản phẩm cung cấp đến tay người tiêu dùng.

Mang lại hạnh phúc cho người lao động, khách hàng và cộng đồng dân cư.



CAM KẾT CỦA TNG



KHÁCH HÀNG

- Cung cấp cho khách hàng những sản phẩm đạt tiêu chuẩn.
- Chất lượng sản phẩm tốt, giá cả cạnh tranh và giao hàng đúng thời hạn.
- Bảo vệ quyền lợi khách hàng về thương hiệu và nhân hiệu hàng hóa.
- Đảm bảo uy tín, tôn trọng khách hàng.
- Cam kết thời gian sản xuất, năng lực với khách hàng.
- Cam kết thời gian giao hàng.
- Cam kết chống tiêu cực, hối lộ trong sản xuất kinh doanh.

CỔ ĐỒNG

- Công khai, minh bạch, công bằng mọi thông tin liên quan đến hoạt động kinh doanh.
- Tối đa hóa giá trị và lợi ích cho cổ đông.
- Phát triển bền vững, kinh doanh hiệu quả và uy tín trên thị trường.
- Đề cao tinh thần hợp tác cùng phát triển.

CỘNG ĐỒNG

- Hòa hòa lợi ích doanh nghiệp với lợi ích xã hội.
- Tham gia các hoạt động cộng đồng, an sinh xã hội.
- Sản xuất đi đôi với bảo vệ môi trường.
- Thể hiện trách nhiệm với cộng đồng.

NGƯỜI LAO ĐỘNG

- Người lao động làm việc tại TNG được đảm bảo quyền lợi theo quy định của pháp luật.
- Mọi quyền lợi của người lao động làm việc tại TNG theo Bộ luật Lao động đều được đảm bảo.





GIÁ TRỊ CỐT LÕI CỦA TNG

CẢI TIẾN LIÊN TỤC

Thiết lập hệ thống quản lý nhằm thu hút sự tham gia của mọi người một cách có hệ thống hướng tới sự vận hành hoàn hảo nhằm đáp ứng nhu cầu tốt hơn cho khách hàng.

CÔNG NGHỆ TIỀN PHONG

TNG quyết tâm là đơn vị dẫn đầu công nghệ trong ngành may, bao gồm cả công nghệ 4.0 và công nghệ tự động hóa, tiến đến nghiên cứu, áp dụng trí tuệ nhân tạo.

CHẤT LƯỢNG HÀNG ĐẦU

TNG đặt tiêu chí chất lượng sản phẩm lên hàng đầu trong chuỗi giá trị tạo ra các sản phẩm.

QUY MÔ TĂNG TRƯỞNG

Tăng trưởng quy mô hệ thống nhà xưởng, thiết bị đáp ứng chiến lược phát triển và yêu cầu của khách hàng.

GIỮ GÌN UY TÍN

Giữ uy tín đối với đối tác, khách hàng, người lao động và người tiêu dùng.

TIỀN LƯƠNG ỔN ĐỊNH

TNG đảm bảo mức lương ổn định, cạnh tranh và phù hợp với năng lực của người lao động để người lao động yên tâm cống hiến, phát triển sự nghiệp và gắn bó lâu dài với Công ty.

CÔNG BẰNG MINH BẠCH

TNG đảm bảo công bằng, minh bạch trong các hoạt động của Công ty.

TUÂN THỦ PHÁP LUẬT

TNG cam kết luôn tuân thủ và nghiêm túc thực hiện đúng theo mọi quy định pháp luật của Nhà nước.

BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

TNG đảm bảo thực hiện các biện pháp tốt nhất để giảm thiểu tác động tiêu cực đến môi trường. Thực hiện phương châm hành động: "Phát triển kinh tế đi đôi với bảo vệ môi trường".

ĐỜI ĐỜI BỀN VỮNG

TNG luôn hướng tới sự phát triển bền vững, cân bằng giữa phát triển kinh tế, bảo vệ môi trường và trách nhiệm xã hội nhằm đảm bảo sự phát triển lâu dài cho thế hệ tương lai.

01

02

03

04

05

06

07

08

10

09



TỔNG DOANH THU 2025

8.699 tỷ đồng

↑ 13,62% so với năm 2024



THÔNG DIỆP CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

“Niềm tin viết tiếp hành trình mới của TNG được bồi đắp bởi đội ngũ kế thừa bản lĩnh, tài năng và tràn đầy nhiệt huyết. Với nền tảng được xây dựng vững chắc dựa trên chuỗi giá trị niềm tin, với tinh thần đổi mới, ý chí vượt khó và khát vọng không ngừng vươn lên, TNG sẽ tiếp tục bút phá mạnh mẽ hơn trên chặng đường phía trước, khẳng định vị thế mới và viết tiếp những thành quả xứng đáng trên bản đồ xuất khẩu toàn cầu.

Kính thưa Quý cổ đông, Quý đối tác, khách hàng và toàn thể cán bộ nhân viên!

Năm 2025 chính thức khép lại và ghi nhận là một năm nhiều biến động đối với ngành dệt may Việt Nam khi chịu tác động đan xen của những bất ổn địa chính trị, chính sách thuế ngày càng siết chặt, áp lực gia tăng chi phí sản xuất đầu vào, cùng với yêu cầu ngày càng cao về truy xuất nguồn gốc, tiêu chuẩn xanh và phát triển bền vững. Riêng tại Việt Nam, những đợt thiên tai bão lũ liên tiếp xảy ra trong năm 2025 đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến hoạt động sản xuất của nhiều doanh nghiệp, trong đó có TNG. Trước bối cảnh đó, TNG vẫn kiên định mục tiêu, chủ động ứng phó và nỗ lực không ngừng để duy trì đà tăng trưởng, bảo toàn năng lực cạnh tranh và giữ vị thế trên thị trường xuất khẩu dệt may toàn cầu.

Kết thúc năm 2025, TNG ghi nhận kết quả kinh doanh tích cực với nhiều chuyển biến rõ nét cả về doanh thu, lợi nhuận và hiệu quả vận hành. Tổng doanh thu đạt 8.699 tỷ đồng, tăng 13,62% so với năm 2024; Lợi nhuận sau thuế đạt 393 tỷ đồng, tăng 24,86% so với năm trước. Đây chính là kết quả của một tinh thần vượt thách thức, tầm nhìn chiến lược bút phá cùng khát vọng đổi mới không ngừng để thích ứng và phát triển.

Kính thưa Quý vị!

Đất nước đang bước vào kỷ nguyên mới - kỷ nguyên vươn mình của dân tộc. Hòa cùng dòng chảy ấy, TNG cũng đang bước vào hành trình mới - hành trình viết tiếp những niềm tin, phát huy nền tảng và kiến tạo những giá trị không ngừng gia tăng cho khách hàng, cổ đông, người lao động và cộng đồng. Chúng tôi tin tưởng sẽ tiếp tục xây dựng thương hiệu TNG vững mạnh dựa trên những giá trị niềm tin vững chắc:

Niềm tin về chất lượng trong từng sản phẩm

TNG kiên định theo đuổi các chuẩn mực cao về chất lượng, đạo đức kinh doanh và trách nhiệm với khách hàng. TNG cam kết chịu trách nhiệm tuyệt đối cho tất cả các sản phẩm cung cấp đến tay người tiêu dùng. Xã hội có bao nhiêu người sử dụng sản phẩm do TNG làm ra, TNG sẽ chịu trách nhiệm với bấy nhiêu người tiêu dùng.

Niềm tin từ sự đồng hành và gắn bó của người lao động

TNG kiên trì xây dựng một môi trường làm việc công bằng, minh bạch, nhân văn và chuyên nghiệp - nơi mỗi cá nhân được tôn trọng, được phát huy năng lực, được cống hiến và được ghi nhận xứng đáng. Chính sự gắn bó, đồng lòng và tinh thần trách nhiệm của đội ngũ CBNV sẽ tạo nên một sức mạnh nội lực vững mạnh, giúp TNG vững vàng trước mọi thử thách.

Niềm tin từ năng lực thích ứng và đổi mới công nghệ

Là doanh nghiệp tiên phong trên hành trình chuyển đổi số, đầu tư nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ tiên tiến vào sản xuất và quản trị. Chúng tôi hiểu rằng trong bối cảnh thị trường toàn cầu thay đổi nhanh chóng, tư duy đổi mới sáng tạo không chỉ là lợi thế cạnh tranh mà còn là điều kiện sống còn để doanh nghiệp nâng cao hiệu quả vận hành, đáp ứng tốt hơn các tiêu chuẩn quốc tế và chinh phục những thị trường khó tính.

Niềm tin vào trách nhiệm với môi trường, cộng đồng và xã hội

Hành trình chuyển đổi xanh, phát triển bền vững là một cam kết xuyên suốt trong mọi hoạt động của TNG. Chúng tôi theo đuổi mục tiêu phát triển hài hòa giữa hiệu quả kinh doanh với bảo vệ môi trường, giữa tăng trưởng với trách nhiệm xã hội, giữa thành công của doanh nghiệp với sự tiến bộ của cộng đồng. Đó là cách TNG kiến tạo giá trị dài hạn và đóng góp tích cực cho xã hội.

Và hơn hết, **niềm tin viết tiếp chặng đường mới của TNG còn được bồi đắp bởi đội ngũ kế thừa bản lĩnh, tài năng và tràn đầy nhiệt huyết.** Đó chính là động lực giúp TNG mạnh mẽ bút phá vươn xa. Chúng tôi tin rằng, với nền tảng được xây dựng vững chắc dựa trên chuỗi giá trị niềm tin, TNG sẽ tiếp tục vững vàng tiến xa và viết tiếp những thành quả xứng đáng hơn trên bản đồ xuất khẩu dệt may toàn cầu.

Thay mặt Hội đồng Quản trị, tôi xin gửi lời cảm ơn chân thành tới Quý cổ đông, Quý đối tác, khách hàng cùng toàn thể CBNV đã luôn tin tưởng, đồng hành. Sự tin tưởng của Quý vị là nguồn động lực quý báu để chúng tôi tiếp tục kiên định với mục tiêu viết tiếp những thành công mới và mang lại những giá trị tốt đẹp hơn cho tất cả các bên liên quan.

Kính chúc Quý vị sức khỏe, hạnh phúc và thành công.

Trân trọng.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



NGUYỄN VĂN THỜI



GIỚI THIỆU VỀ TNG

Thông tin tổng quan	20	10 sự kiện nổi bật của TNG trong năm 2025	36
Quá trình hình thành và phát triển	22	Đánh hiệu, giải thưởng năm 2025	50
Lĩnh vực, ngành nghề và địa bàn kinh doanh	26	Phân tích SWOT	52
Các Chi nhánh trực thuộc TNG	30	Thông tin về cổ phiếu và cơ cấu cổ đông	56
Công ty con, Công ty liên doanh, liên kết	32	Lịch sử trả cổ tức của TNG qua các năm	64
Danh mục sản phẩm tiêu biểu	34	Lịch sử tăng vốn của TNG qua các năm	66
		Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026	70



Đột khởi đầu mới
Vững bước tiến tiên phong

TNG



THÔNG TIN TỔNG QUAN

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI TNG

Mã niêm yết	TNG
Tên Công ty	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI TNG
Tên tiếng Anh	TNG INVESTMENT AND TRADING JOINT STOCK COMPANY
Vốn điều lệ	1.287.312.660.000 đồng

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	4600305723 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Thái Nguyên cấp lần đầu ngày 02/01/2003, đăng ký thay đổi lần thứ 40 ngày 30/10/2025
Trụ sở chính	Số 434/1, Đường Bắc Kạn, Phường Phan Đình Phùng, Tỉnh Thái Nguyên
Điện thoại	02083.858.508
Email	info@tng.vn
Website	https://www.tng.vn

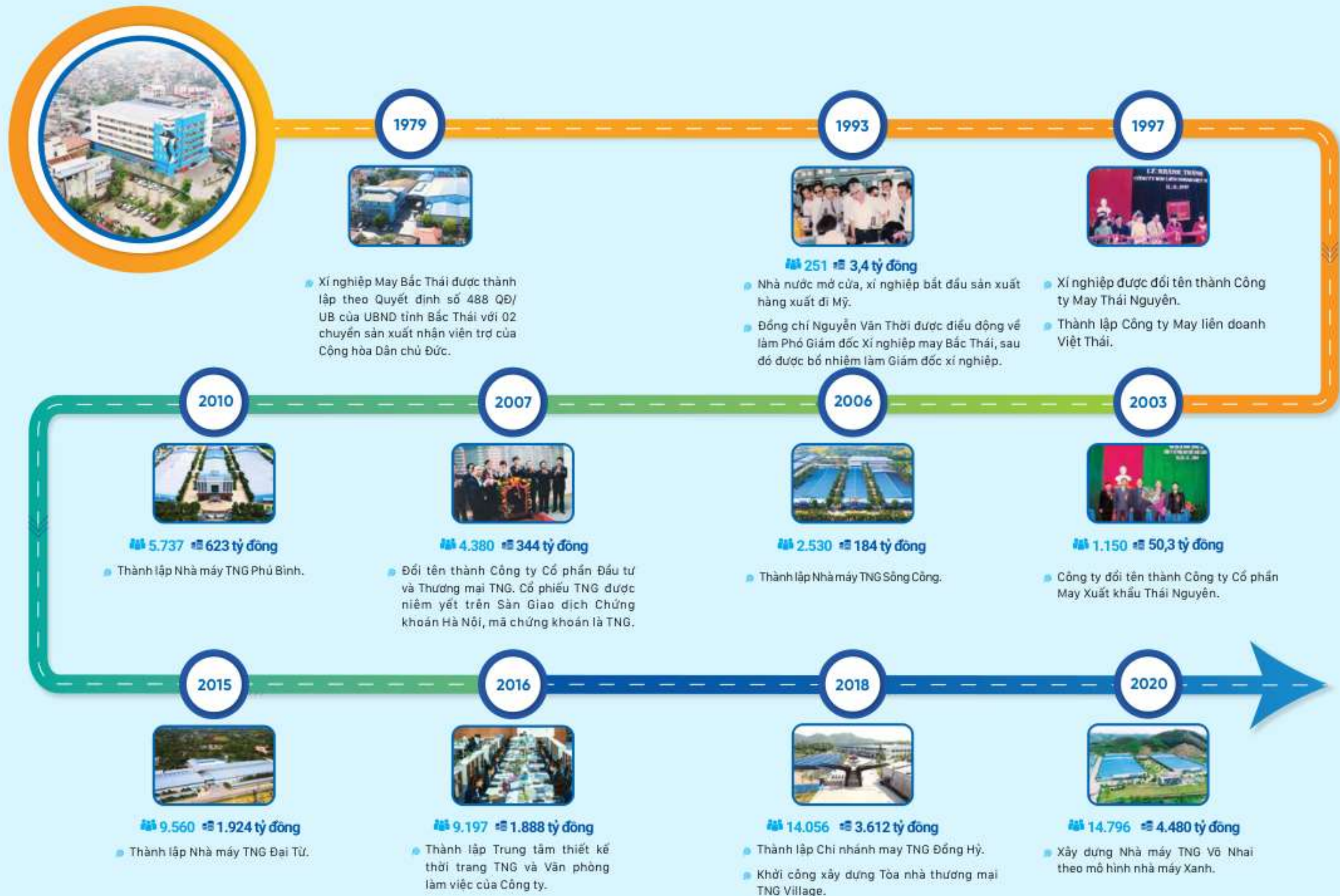
VỐN ĐIỀU LỆ

1.287.312.660.000 đồng





QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN





QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

(Tiếp theo)

15.794 **5.446** tỷ đồng

- TNG tiên phong sản xuất sản phẩm Bông kháng khuẩn, khẩu trang y tế, Bộ quần áo phòng dịch Covid-19 phục vụ nhu cầu trong nước và xuất khẩu.



18.174 **7.095** tỷ đồng

- Thành lập Chi nhánh Công nghệ tự động hóa TOT.
- Chuyển Nhà máy TNG Việt Thái về cụm công nghiệp Sơn Cẩm với quy mô 32 chuyển may.



2024

2025



18.117 **6.778** tỷ đồng

- Thành lập Chi nhánh Giải pháp công nghệ Tre.
- Thành lập Phòng Robot TNG.
- Thành lập Công ty Cổ phần TNG Land, hoạt động về lĩnh vực kinh doanh Bất động sản.
- Xây dựng nhà máy TNG Đồng Hỷ giai đoạn 2 nâng công suất lên thành 32 chuyển may.

19.052 **7.655** tỷ đồng

- Xây dựng nhà máy TNG Việt Đức - Sơn Cẩm.



Giới thiệu về TNG

Tổ chức và nhân sự

Báo cáo tình hình hoạt động trong năm

Quản trị doanh nghiệp

Báo cáo Phát triển bền vững

Báo cáo Tài chính

TỔNG DOANH THU 2025

8.699 Tỷ đồng

↑ 13,62% so với năm 2024
Hoàn thành sớm hơn 22 ngày so với KH năm



LỢI NHUẬN SAU THUẾ 2025

393 Tỷ đồng

↑ 24,86% so với năm 2024

Di chuyển nhà máy TNG Việt Đức từ 160 đường Minh Cầu lên cụm công nghiệp Sơn Cẩm

TỔNG MỨC ĐẦU TƯ

400 Tỷ đồng

Di chuyển chi nhánh Thời Trang từ 434/1, đường Bắc Kạn về 160 đường Minh Cầu sau khi cải tạo lại các điều kiện về PCCC, môi trường

NĂNG CÔNG SUẤT TỪ

8 chuyển may lên **16** chuyển may



TNG ghi dấu hoàn thành
DOANH NGHIỆP CHUYỂN ĐỔI SỐ TOÀN DIỆN

CHUYỂN ĐỔI SỐ

MỨC ĐỘ 3

Thực hiện chuyển đổi năng lượng tại các Nhà máy Việt Đức, Việt Thái, Sông Công, Phú Bình

TỔNG MỨC ĐẦU TƯ

38 Tỷ đồng

Năm 2025, tiếp tục công tác hỗ trợ xây dựng nhà tình nghĩa cho CBCNV

THÀNH LẬP
QUỸ TẤM LÒNG VÀNG

4,1 Tỷ đồng



LĨNH VỰC, NGÀNH NGHỀ VÀ ĐỊA BÀN KINH DOANH

LĨNH VỰC, NGÀNH NGHỀ KINH DOANH

TNG

LÀ ĐƠN VỊ HOẠT ĐỘNG CHÍNH TRONG LĨNH VỰC MAY CÔNG NGHIỆP XUẤT KHẨU, NGHIÊN CỨU PHÁT TRIỂN VÀ CUNG ỨNG PHẦN MỀM CÔNG NGHỆ NGÀNH MAY; DỊCH VỤ MUA BÁN MÁY MÓC THIẾT BỊ NGÀNH MAY.



- Quần áo và phụ kiện trẻ em



- In - nhuộm công nghiệp



- Thùng carton
- Túi PE các loại



- Áo Jacket bông
- Lông vũ
- Quần áo dán seam
- Quần sooc các loại
- Váy
- Quần áo ni
- Hàng dệt kim...



- Sản xuất lều
- Găng tay



- Máy móc thiết bị ngành may mặc



- Sản xuất bông tấm
- Chăn bông



- Phần mềm công nghệ ngành may



- Bất động sản

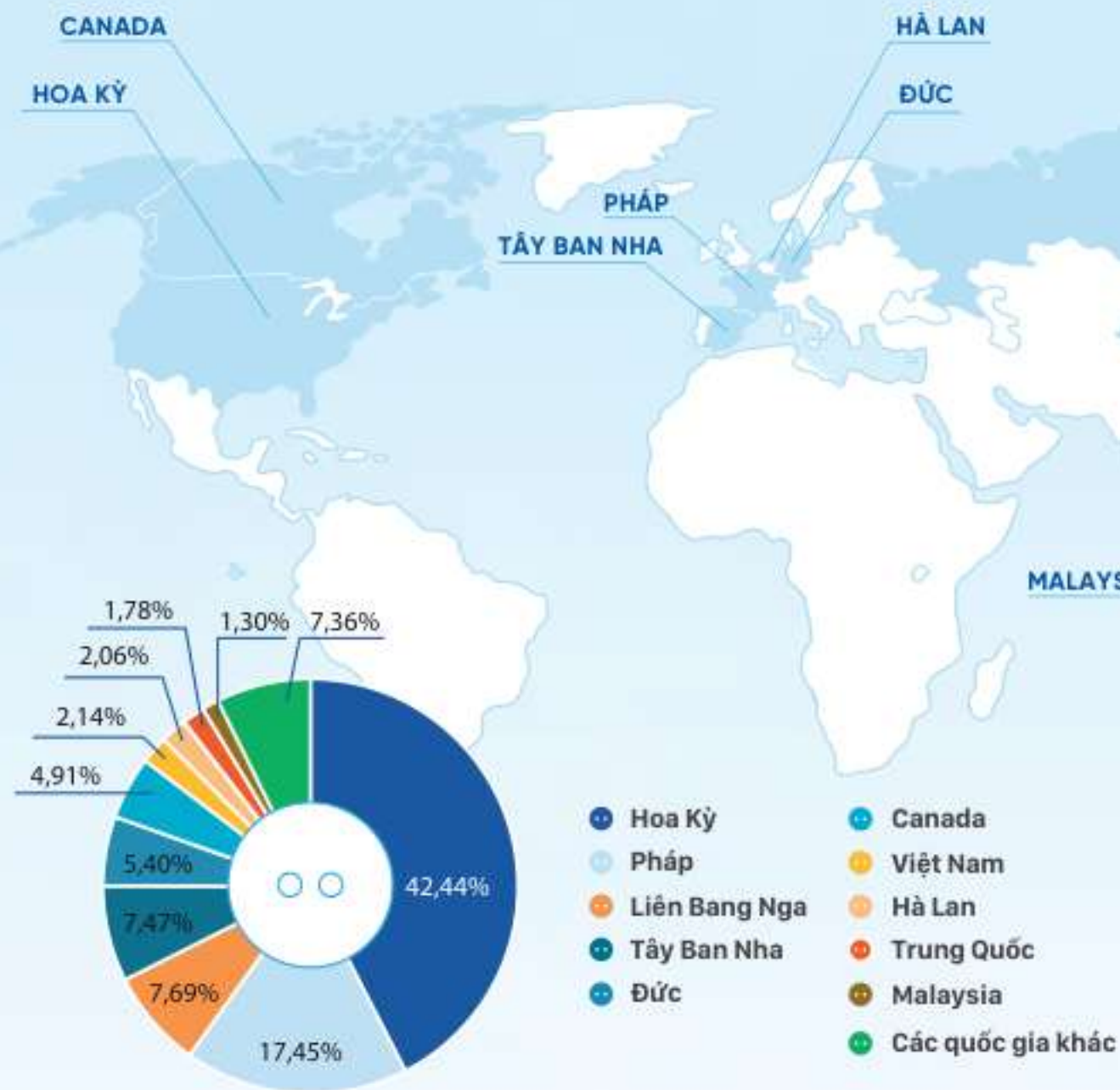




LĨNH VỰC, NGÀNH NGHỀ VÀ ĐỊA BÀN KINH DOANH

(Tiếp theo)

TOP 10 THỊ TRƯỜNG NĂM 2025



XUẤT KHẨU

>50

QUỐC GIA VÀ
VÙNG LÃNH THỔ

ĐỊA BÀN SẢN XUẤT VÀ KINH DOANH

Giới thiệu
về TNG

Tổ chức và
nhân sự

Báo cáo tình hình
hoạt động trong năm

Quản trị
doanh nghiệp

Báo cáo
Phát triển bền vững

Báo cáo
Tài chính

- Phường Phan Đình Phùng**
3 Chi nhánh và văn phòng công ty
- Phường Quan Triều**
2 Chi nhánh
- Phường Bách Quang**
7 Chi nhánh
- Xã La Hiên**
1 Chi nhánh
- Xã Nam Hòa**
1 Chi nhánh
- Xã Kha Sơn**
3 Chi nhánh
- Xã La Bằng**
1 Chi nhánh



CÁC CHI NHÁNH TRỰC THUỘC TNG

Trải qua hành trình 46 năm xây dựng và phát triển bền vững, TNG khẳng định vị thế là thương hiệu hàng đầu trong ngành may mặc xuất khẩu tại Việt Nam. Với mạng lưới 18 chi nhánh trải dài khắp các địa phương tỉnh Thái Nguyên, TNG không ngừng đầu tư vào dây chuyền sản xuất hiện đại và công nghệ tiên tiến. Mỗi chi nhánh là một mắt xích vững chắc, góp phần tạo nên những sản phẩm vượt trội – vừa khẳng định chất lượng, vừa thể hiện tầm vóc của một thương hiệu lớn mạnh, uy tín không chỉ ở Việt Nam mà còn vươn xa tầm quốc tế.



1. Chi nhánh may Việt Đức

Cụm công nghiệp Sơn Cẩm 1, Phường Quan Triều, Tỉnh Thái Nguyên

2. Chi nhánh may Việt Thái

Cụm công nghiệp Sơn Cẩm 1, Phường Quan Triều, Tỉnh Thái Nguyên

3. Chi nhánh thời trang TNG

Số 160, đường Minh Cầu, Phường Phan Đình Phùng, Tỉnh Thái Nguyên

4. Chi nhánh giải pháp công nghệ TRE

5. Chi nhánh Công nghệ tự động hóa TOT

Văn phòng Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG

Số 434/1 Đường Bắc Kạn Phường Phan Đình Phùng, Tỉnh Thái Nguyên

6. Chi nhánh may Đại Từ

Xóm Thăng Lợi, Xã La Bằng, Tỉnh Thái Nguyên

7. Chi nhánh may Sông Công 1

8. Chi nhánh may Sông Công 2

9. Chi nhánh may Sông Công 3

10. Chi nhánh may Sông Công 4

11. Chi nhánh sản xuất Bao bì

12. Chi nhánh sản xuất Bông

13. Chi nhánh LAB

(Trung tâm thử nghiệm TNG)

Khu B, KCN Sông Công 1,
Phường Bách Quang,
Tỉnh Thái Nguyên

14. Chi nhánh may Võ Nhai

Cụm Công nghiệp Cây Bòng, Xã La Hiến, Tỉnh Thái Nguyên

15. Chi nhánh may Đồng Hỷ

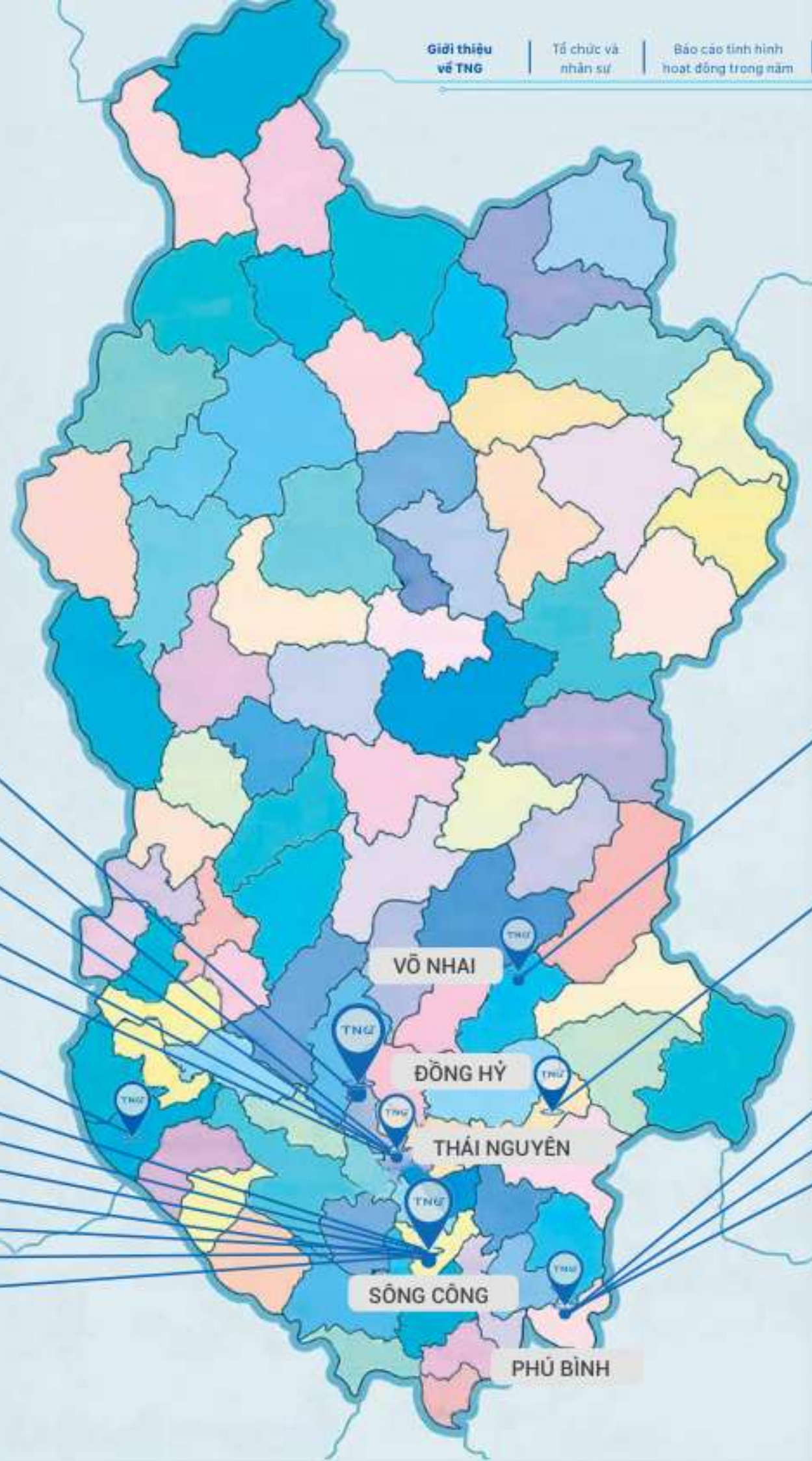
Xã Nam Hòa, Tỉnh Thái Nguyên

16. Chi nhánh may Phú Bình 1

17. Chi nhánh may Phú Bình 2

18. Chi nhánh may Phú Bình 3

Cụm công nghiệp Kha Sơn, Xã Kha Sơn, Tỉnh Thái Nguyên





CÔNG TY CON, CÔNG TY LIÊN DOANH, LIÊN KẾT



1

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ ĐẦU TƯ BẮC THÁI

Địa chỉ	Số 434/1 Đường Bắc Kạn - Phan Đình Phùng - Tỉnh Thái Nguyên
Giá trị góp vốn	771.150.000 VNĐ
Tỷ lệ sở hữu	49%
Ngành nghề kinh doanh chính	Xây lắp các công trình về lưới điện
Tình hình hoạt động	Doanh nghiệp đã ngừng hoạt động, TNG đã trích lập dự phòng 100% khoản đầu tư này.

2

CÔNG TY TNHH GOLF YÊN BÌNH TNG

Vốn điều lệ theo đăng ký kinh doanh	300.000.000.000 VNĐ
Giá trị khoản cam kết góp vốn	147.000.000.000 VNĐ
Tỷ lệ sở hữu	49%
Ngành nghề kinh doanh chính	Kinh doanh sân Golf
Tình hình hoạt động	Ngày 24/10/2025, Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG nhận được Thông báo số 25307/25 ngày 24/10/2025 của Sở Tài chính Thái Nguyên về việc giải thể/ chấm dứt hoạt động của Công ty liên kết – Công ty TNHH Golf Yên Bình TNG (Mã số thuế: 4601540430).

Giới thiệu
về TNG

Tổ chức và
nhân sự

Báo cáo tình hình
hoạt động trong năm

Quản trị
doanh nghiệp

Báo cáo
Phát triển bền vững

Báo cáo
Tài chính



3

CÔNG TY CỔ PHẦN TNG LAND

Mã số doanh nghiệp	4601593760	Mệnh giá cổ phần	10.000 VNĐ
Đăng ký lần đầu	Ngày 30 tháng 06 năm 2022	Tổng số cổ phần	28.680.000 cổ phần
Địa chỉ trụ sở chính	Đồng Xe, Phường Quan Triều, Tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam	Giá trị khoản góp vốn	140.000.000.000 VNĐ
Vốn điều lệ theo đăng ký kinh doanh	286.800.000.000 VNĐ	Tỷ lệ sở hữu	48,81%
		Ngành nghề kinh doanh chính	Kinh doanh bất động sản

CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CƠ BẢN CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN TNG LAND

	31/12/2024	31/12/2025	Tăng/ giảm %
TÀI SẢN			
Tài sản ngắn hạn	237.152.832.795	745.058.889.235	214,17%
Tài sản dài hạn	326.037.217.439	233.875.418.500	-28,27%
Tổng tài sản	563.190.050.234	978.934.307.735	73,82%
NGUỒN VỐN			
Nợ phải trả	269.276.402.438	594.951.017.893	120,94%
Vốn chủ sở hữu	293.913.647.796	383.983.289.842	30,64%
Tổng nguồn vốn	563.190.050.234	978.934.307.735	73,82%
	Năm 2024	Năm 2025	%
Doanh thu cung cấp dịch vụ	22.757.781.234	405.151.306.268	1680,28%
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	3.699.448.463	114.553.520.113	2996,50%
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50-51)	2.612.420.347	90.069.642.046	3347,75%



DANH MỤC SẢN PHẨM TIÊU BIỂU

Giới thiệu
về TNG

Tổ chức và
nhân sự

Báo cáo tình hình
hoạt động trong năm

Quản trị
doanh nghiệp

Báo cáo
Phát triển bền vững

Báo cáo
Tài chính

SẢN PHẨM MAY MẶC

Các loại váy, Hàng trẻ em, Hàng dệt kim...

Bông, bông đen

Áo jacket bông, Lông vũ, Quần áo dán seam,
Quần sooc, Quần áo leo núi

Găng tay

Lều

SẢN PHẨM MÁY MÓC THIẾT BỊ NGÀNH MAY

Thấu hiểu nhu cầu, mong muốn của các doanh nghiệp dệt may về tiết kiệm chi phí, linh hoạt trong sản xuất, gia tăng năng suất và nâng cao chất lượng, hiệu quả công việc... TOT ra đời với vai trò là đơn vị cung cấp máy móc tự động công nghệ cao lĩnh vực may mặc. TOT có đội ngũ kỹ sư, chuyên gia dày dặn kinh nghiệm trong thiết kế, chế tạo máy, cùng sự sáng tạo và nhiệt huyết luôn luôn nỗ lực tạo ra sản phẩm tốt nhất cho khách hàng. TOT luôn theo sát những yêu cầu của khách hàng, cập nhật công nghệ kỹ thuật mới nhất, từ đó có những thay đổi và giải pháp hiệu quả để đáp ứng phù hợp mọi nhu cầu của mỗi khách hàng.

SẢN PHẨM PHẦN MỀM QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP NGÀNH MAY

TNG là doanh nghiệp tiên phong trong việc đầu tư nghiên cứu, phát triển phần mềm về quản trị doanh nghiệp ngành may mặc. Phần mềm này không chỉ giúp TNG quản lý chuyên nghiệp và nâng hiệu quả năng suất hoạt động sản xuất kinh doanh, tiết kiệm kinh phí, tài nguyên nhân sự, thời gian cho TNG mà còn được xem là một "SẢN PHẨM" đặc biệt - một giải pháp công nghệ độc quyền TNG bán cho các doanh nghiệp may mặc khác.



10

Năm 2025 đánh dấu sự phát triển mạnh mẽ của TNG với nhiều thành tựu nổi bật không chỉ trong việc mở rộng thị trường và tối ưu hóa quy trình sản xuất, mà còn trong việc nâng cao vị thế trên thị trường quốc tế. 10 sự kiện nổi bật dưới đây là những bước đi quan trọng giúp Công ty tiếp tục phát triển bền vững và duy trì vị thế hàng đầu trong ngành dệt may Việt Nam.

SỰ KIỆN NỔI BẬT CỦA TNG TRONG NĂM 2025



10 SỰ KIỆN NỔI BẬT 2025

1

TNG ĐẠT DOANH THU, LỢI NHUẬN KỶ LỤC NĂM 2025

DOANH THU - LỢI NHUẬN

ĐẠT MỨC KỶ LỤC

CAO NHẤT TỪ KHI THÀNH LẬP ĐẾN NAY

TỔNG DOANH THU ĐẠT

8.699 tỷ đồng

Khép lại năm 2025, Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG đã có một năm chuyển mình rực rỡ và bứt phá kỷ lục về doanh thu, lợi nhuận. Vượt lên trên những khó khăn của thị trường dệt may toàn cầu, TNG đã khẳng định được tinh thần bền bỉ, đoàn kết vượt qua mọi thách thức và kết quả năm 2025 chính là minh chứng rõ ràng cho sức mạnh của tầm nhìn chiến lược và sự sáng tạo không ngừng.

LỢI NHUẬN SAU THUẾ

393 tỷ đồng

Tăng trưởng bình quân giai đoạn 2020 - 2025: doanh thu 13,66% và lợi nhuận sau thuế 19,54%. Đặc biệt, với mức tăng trưởng 2 con số - một thành tựu không chỉ ấn tượng về những con số tài chính, mà còn là kết quả của sự đồng lòng, nỗ lực phi thường từ Ban Lãnh đạo đến toàn thể Cán bộ nhân viên, cùng nhau khẳng định vị thế dẫn đầu, uy tín vững chắc và một tương lai tăng trưởng mạnh mẽ, bền vững của TNG.



2

TỔ CHỨC THÀNH CÔNG ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ LẦN THỨ VIII, NHIỆM KỲ 2025 - 2030

179 đảng viên
chính thức tham dự Đại hội

11 đồng chí
được bầu vào BCH Đảng bộ
khóa VIII nhiệm kỳ 2025 - 2030

Sáng ngày 19/1/2025, Đảng bộ Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG tổ chức ngày thứ hai Đại hội đại biểu Đảng bộ Công ty lần thứ VIII, nhiệm kỳ 2025 - 2030. Đại hội đã đánh giá kết quả nhiệm kỳ vừa qua, đề ra những phương hướng nhiệm kỳ tới và Bầu ra Ban Chấp hành Đảng bộ khóa VIII nhiệm kỳ 2025 - 2030 gồm 11 đồng chí; bầu Đoàn đại biểu đi dự Đại hội đại biểu Đảng bộ TP. Thái Nguyên lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2025 - 2030. Ban Chấp hành Đảng bộ Công ty đã tổ chức Hội nghị lần thứ nhất để bầu Ban Thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư, Ủy ban Kiểm tra, Chủ nhiệm UBKT Đảng bộ nhiệm kỳ 2025 - 2030. Ông Nguyễn Văn Thời, Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty tái đắc cử Bí thư Đảng bộ Công ty TNG khóa VIII, nhiệm kỳ 2025 - 2030.



Đại hội đã đề ra mục tiêu tổng quát trong nhiệm kỳ 2025 - 2030

Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của toàn Đảng bộ, xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh; Công ty và các tổ chức đoàn thể vững mạnh toàn diện; phát huy mọi nguồn lực, đẩy mạnh hoạt động sản xuất, kinh doanh theo hướng đa ngành, để trở thành tập đoàn kinh tế có thương hiệu mạnh trên thị trường trong nước và thế giới.

Đảng bộ Công ty TNG xin trân trọng cảm ơn sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của các đồng chí Thường trực Thành ủy, Ủy viên BTV Thành ủy; lãnh đạo các Ban xây dựng Đảng của Thành ủy Thái Nguyên; các đồng chí Bí thư các Chi, Đảng bộ cơ sở trực thuộc Đảng bộ thành phố và 179 đảng viên chính thức tham dự Đại hội.

10 SỰ KIỆN NỔI BẬT 2025

(Tiếp theo)

3 CHUYỂN ĐỔI SỐ - XẾP HẠNG CHUYỂN ĐỔI SỐ MỨC 3 VÀ ĐẠT TOP 10 DOANH NGHIỆP CÔNG NGHỆ SỐ VN 2025

TNG ĐẠT CHUYỂN ĐỔI SỐ MỨC ĐỘ 3 - CHUYỂN ĐỔI SỐ TOÀN DIỆN



Trong bối cảnh chuyển đổi số đang trở thành động lực cốt lõi của tăng trưởng kinh tế và năng lực cạnh tranh quốc gia, việc Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG được Bộ Thông tin và Truyền thông đánh giá đạt mức 3 – Hình thành doanh nghiệp số theo Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số (DBI) là một dấu mốc có ý nghĩa đặc biệt. Kết quả này không chỉ khẳng định vị thế tiên phong của TNG trong ngành dệt may Việt Nam, mà còn phản ánh quá trình đổi mới sâu rộng, bài bản và mang tính chiến lược của doanh nghiệp trong hơn hai thập kỷ qua.

TNG đạt chuyển đổi số mức độ 3 trong ngành sản xuất may mặc, nghĩa là công ty đã thực hiện chuyển đổi số toàn diện trong mọi quy trình sản xuất và quản lý. Việc áp dụng công nghệ số vào các hoạt động sản xuất may mặc của TNG đem lại những cải tiến lớn, từ việc tối ưu hóa quy trình sản xuất, nâng cao hiệu quả quản lý, cho đến cải thiện chất lượng sản phẩm và dịch vụ đáp ứng tối ưu mọi nhu cầu của khách hàng.

VINH DANH TẠI TOP 10 DOANH NGHIỆP CÔNG NGHỆ SỐ VIỆT NAM 2025

Ngày 9/10/2025, trong khuôn khổ chương trình "Top 10 Doanh nghiệp Công nghệ số Việt Nam 2025" do VINASA - Hiệp hội Phần mềm và Dịch vụ CNTT Việt Nam tổ chức, Tre đã được vinh danh ở 3 hạng mục quan trọng:

- Top 1 Doanh nghiệp cung cấp giải pháp Quản trị (ERP) trong lĩnh vực Dệt may
- Top 10 Doanh nghiệp cung cấp giải pháp cho sản xuất công nghiệp
- Top 10 Doanh nghiệp phát triển phần mềm ứng dụng



Giới thiệu về TNG

Tổ chức và nhân sự

Báo cáo tình hình hoạt động trong năm

Quản trị doanh nghiệp

Báo cáo Phát triển bền vững

Báo cáo Tài chính

Giải thưởng là sự ghi nhận xứng đáng cho hành trình đổi mới không ngừng của Tre - trong nỗ lực ứng dụng công nghệ "Made in Vietnam" để chuyển đổi số cho ngành may mặc Việt Nam. Từ một doanh nghiệp sản xuất truyền thống, Tre đã trở thành doanh nghiệp công nghệ số tiên phong, tự nghiên cứu và phát triển những nền tảng phần mềm được triển khai hiệu quả ngay trong môi trường sản xuất thực tế. Việc được vinh danh trong Top 10 Doanh nghiệp Công nghệ số Việt Nam 2025 là bước khẳng định vị thế của Tre trên bản đồ công nghệ Việt Nam, đồng thời là nguồn động lực để đội ngũ tiếp tục theo đuổi sứ mệnh

chuyển đổi số cho ngành dệt may. Giải thưởng lần này không chỉ là một cột mốc, mà còn là lời khẳng định cho năng lực và tinh thần của con người Tre - luôn dẫn đầu, đổi mới và không ngừng chinh phục những chuẩn mực cao hơn. Hành trình tiếp theo: Đưa công nghệ Việt vươn tầm thế giới. Sau cột mốc này, Tre tiếp tục kiên định với tầm nhìn "Đưa công nghệ Việt phục vụ ngành may Việt - và vươn tầm thế giới." Với triết lý công nghệ vì con người, Tre hướng tới xây dựng hệ sinh thái giải pháp toàn diện, giúp doanh nghiệp sản xuất quản trị tinh gọn - vận hành minh bạch - phát triển bền vững.



4 TNG ĐÁNH DẤU BƯỚC CHUYỂN ĐỔI SÂU VÀ RỘNG VỀ CÔNG NGHỆ

Năm 2025 là cột mốc quan trọng khẳng định cam kết của TNG trong việc hiện đại hóa sản xuất, đưa công nghệ trở thành động lực cốt lõi cho sự tăng trưởng kỷ lục. TNG đã thực hiện một bước chuyển đổi sâu rộng, tập trung vào tự động hóa nội bộ và phát triển giải pháp IoT.

TỰ ĐỘNG HÓA SẢN XUẤT



TNG không chỉ áp dụng mà còn tự chủ nghiên cứu và phát triển các hệ thống tự động hóa quan trọng, mang lại hiệu quả vượt trội:

- **Hệ thống Chuyển treo:** Đã triển khai hệ thống chuyển treo tại các nhà máy, giúp tối ưu hóa quy trình sản xuất và tăng hiệu suất chuyển may.
 - 58 chuyển treo đã đi vào vận hành sản xuất.
 - Tổng mức đầu tư: 35,3 tỷ.
- **Phát triển hệ thống thiết bị tự động hóa do TNG chế tạo:**
 - Triển khai thiết bị tự động hóa bàn giao 30 xe tự hành AGV cho nội bộ.
 - Bàn giao 28 máy tự động hóa (tùy theo từng dây chuyền/ứng dụng).
 - Robot AGV đã được bán thương mại cho khách hàng bên ngoài, bước đầu mở rộng thị trường.
 - Cải tiến AGV mới với các tính năng AGV kéo, đẩy...

ỨNG DỤNG IOT VÀ SỐ HÓA VẬN HÀNH

- TNG đã cho ra mắt sản phẩm mới Màn hình IoT cân bằng chuyển tự động theo thời gian thực: Theo dõi sản lượng – nhịp chuyển – cảnh báo lệch cân bằng ngay lập tức giúp tối ưu hóa vận hành, giảm ùn tắc điểm may.
- Giải pháp IoT môi trường: Hệ thống IoT giúp theo dõi – giám sát – cảnh báo nhiệt độ và độ ẩm được kết nối App để nhận cảnh báo tức thời khi vượt ngưỡng.
- Giải pháp này được ứng dụng và mang lại hiệu quả tối ưu cho kho vải, kho thành phẩm, phòng kỹ thuật, phòng lab...
- Bước chuyển đổi công nghệ này không chỉ nâng cao năng lực sản xuất mà còn mở ra hướng đi mới trong kinh doanh giải pháp, nâng cao vị thế dẫn đầu của TNG trong ngành dệt may Việt Nam.

5 TNG THỰC HIỆN CHUYỂN ĐỔI NĂNG LƯỢNG HÀNG LOẠT TẠI CÁC NHÀ MÁY

Năm 2025, TNG đẩy mạnh cam kết với sự phát triển bền vững và năng lượng sạch, được thể hiện rõ rệt qua việc thực hiện chuyển đổi năng lượng hàng loạt tại các nhà máy. Công ty đã tiến hành chuyển đổi năng lượng đồng loạt các hệ thống điện năng lượng mặt trời tại các nhà máy: Việt Đức, Việt Thái, Sông Công 1, Phú Bình 2. Tổng mức đầu tư cho dự án chuyển đổi năng lượng chiến lược này lên tới 38 tỷ đồng.

Sự đầu tư quy mô lớn này đã giúp nâng tổng công suất điện mặt trời của TNG lên một con số đáng kể hơn 4.000 kWp. Hiệu quả mà hệ thống mới mang lại là vô cùng rõ rệt, không chỉ về mặt môi trường mà còn về kinh tế, đáp ứng từ 35 - 45% nhu cầu điện sản xuất của các nhà máy, giảm thiểu đáng kể sự phụ thuộc vào nguồn điện truyền thống.

Quan trọng hơn, dự án này giúp TNG tiết kiệm tới 40% chi phí điện sản xuất so với hiện tại. Đây là minh chứng rõ nét cho chiến lược đầu tư hiệu quả, cân bằng giữa tăng trưởng kinh doanh và trách nhiệm ESG. Dự án chuyển đổi năng lượng này đã khẳng định vị thế tiên phong của TNG trong ngành dệt may Việt Nam về phát triển sản xuất xanh và bền vững.

TỔNG MỨC ĐẦU TƯ DỰ ÁN CHUYỂN ĐỔI NĂNG LƯỢNG NĂM 2025

38 tỷ đồng

TIẾT KIỆM

40% chi phí điện sản xuất
đáp ứng từ 35 - 45% nhu cầu điện sản xuất



10 SỰ KIỆN NỔI BẬT 2025 (Tiếp theo)



NHÀ MÁY TNG CHI NHÁNH VIỆT ĐỨC ĐI VÀO HOẠT ĐỘNG

DỰ ÁN NHÀ MÁY TNG VIỆT ĐỨC - SƠN CẨM HOẠT ĐỘNG TỪ THÁNG 01/2025

TỔNG MỨC ĐẦU TƯ
VỚI 32 CHUYÊN MÁY

400 tỷ đồng

Dự án nhà máy TNG Việt Đức - Sơn Cẩm là một trong những công trình quan trọng của TNG, được đầu tư nguồn lực lớn thực hiện trong vòng 6 tháng. Tháng 01/2025, nhà máy Việt Đức - Sơn Cẩm đi vào hoạt động với tổng mức đầu tư lên đến gần 400 tỷ đồng và quy mô thiết kế 32 chuyên máy, dự án được xây dựng theo tiêu chuẩn nhà máy xanh, đáp ứng yêu cầu kỹ thuật khắt khe của Công ty.



Về tiết kiệm năng lượng: Nhà máy đã giảm đến 41,9% lượng điện năng tiêu thụ so với mô hình cơ sở nhờ áp dụng các giải pháp công nghệ và thiết kế thông minh, chỉ số chiếu sáng nội thất (LPD) được cải thiện tới 54,78%, vừa tiết kiệm điện, vừa đảm bảo chất lượng ánh sáng cho không gian làm việc.

Vật liệu xây dựng: Bền vững là một trong những điểm nhấn đáng chú ý. 25,32% tổng vật liệu xây dựng là vật liệu thân thiện với môi trường. Tất cả các tường không chịu lực trong công trình đều sử dụng gạch không nung. 100% khu vực làm việc đều được cấp khí tươi, đảm bảo chất lượng không khí trong nhà. Nhà máy đã được thiết kế với diện tích thấm hút nước mưa lên tới 53,63%, giúp bảo tồn mạch nước ngầm và giảm thiểu ngập úng cục bộ.

Ngày 20/5/2025, TNG chính thức đón nhận Chứng nhận Công trình Xanh LOTUS SILVER từ Hội đồng Công trình Xanh Việt Nam (VGBC) - thành viên của Hội đồng Công trình Xanh Thế giới (WorldGBC) dành cho Nhà máy TNG Việt Đức tại CCN Sơn Cẩm 1, TP. Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Thông qua hệ thống chứng nhận công trình Xanh LOTUS, một lần nữa TNG khẳng định mạnh mẽ cam kết kiến tạo không gian làm việc hiện đại, an toàn và thân thiện với môi trường - nơi con người là trung tâm và phát triển bền vững là kim chỉ nam trong mọi hoạt động của TNG. Đây là nhà máy thứ ba của TNG được công nhận đạt chuẩn LOTUS - hệ thống tiêu chuẩn Xanh hàng đầu đang được áp dụng tại Việt Nam - đánh dấu bước tiến mạnh mẽ trong chiến lược phát triển bền vững và chuyển đổi xanh của doanh nghiệp dệt may.



THÀNH LẬP QUỸ "TẮM LÒNG VÀNG" XÂY NHÀ TÌNH NGHĨA

NĂM 2025, QUỸ TẮM LÒNG VÀNG

HUY ĐỘNG ĐƯỢC

4,1 tỷ đồng

HỖ TRỢ XÂY DỰNG, SỬA CHỮA

6

căn nhà

cho CBCNV đang làm việc tại TNG

Phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc - "lá lành đùm lá rách", Công ty CP Đầu tư và Thương mại TNG đã sáng lập "Quỹ tắm lòng vàng" nhằm hỗ trợ người lao động có hoàn cảnh khó khăn về nhà ở. Hoạt động này góp phần giúp người lao động ổn định cuộc sống, yên tâm lao động sản xuất.

Tháng 2/2025, hưởng ứng chương trình hỗ trợ xóa nhà tạm, nhà dột nát do Thủ tướng Chính phủ phát động, TNG đã thành lập Quỹ "Tắm lòng vàng TNG". Chỉ sau thời gian ngắn phát động, Quỹ đã tiếp nhận 4,1 tỷ đồng từ tắm lòng hảo tâm của cán bộ, công nhân viên và các tổ chức, cá nhân, đối tác. Năm 2025, Quỹ đã hỗ trợ 600 triệu đồng cho 6 gia đình người lao động có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn xây dựng nhà ở mới, kiên cố và khang trang hơn.

Quỹ "Tắm lòng vàng TNG" là minh chứng sống động cho tinh thần "lá lành đùm lá rách", thể hiện sâu sắc văn hóa nhân ái trong nội bộ doanh nghiệp. Trong thời gian tới, Quỹ sẽ tiếp tục mở rộng để đồng hành cùng nhiều cán bộ công nhân viên TNG hơn nữa, góp phần vun đắp mái ấm an cư, tạo động lực cho người lao động yên tâm làm việc, gắn bó với doanh nghiệp.



10 SỰ KIỆN NỔI BẬT 2025 (Tiếp theo)

8 TNG VINH DỰ ĐÓN NHẬN GIẢI THƯỞNG NGÔI SAO CSI & VNCG 50



Ngày 5/12, tại Lễ công bố Doanh nghiệp bền vững (CSI) 2025 do Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) tổ chức tại Hà Nội, Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG được vinh danh với hai danh hiệu quan trọng, tiếp tục khẳng định vị thế doanh nghiệp tiên phong trong phát triển bền vững.

TNG luôn chú trọng đến các vấn đề ESG và quản trị doanh nghiệp, thể hiện rõ nét khi Công ty được vinh danh tại 2 giải thưởng quan trọng gồm CSI 2025 do VCCI tổ chức và giải VNCG50 do VIOD phối hợp cùng Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (SSC) thực hiện dành cho các doanh nghiệp tiên phong trong quản trị công ty theo tiêu chuẩn ASEAN.

Tại CSI 2025, TNG có tên trong top 10 Doanh nghiệp bền vững, đồng thời nhận cúp "Ngôi sao CSI" dành cho 11 doanh nghiệp có từ 5 năm liên tiếp thuộc Top 10 doanh nghiệp bền vững. Đây là thành tích không chỉ thể hiện sự ổn định trong chiến lược, mà còn khẳng định quyết tâm mạnh mẽ của TNG trong việc theo đuổi mô hình phát triển bền vững.

Giới thiệu
về TNG

Tổ chức và
nhân sự

Báo cáo tình hình
hoạt động trong năm

Quản trị
doanh nghiệp

Báo cáo
Phát triển bền vững

Báo cáo
Tài chính

9 HỘI XUÂN TNG 2025: NGÀY HỘI DOANH NGHIỆP MAY CÁC TỈNH PHÍA BẮC



Trong không khí hân hoan của mùa Xuân Ất Ty 2025, gần 300 lãnh đạo, quản lý và người lao động tiêu biểu của 9 Doanh nghiệp may các tỉnh phía Bắc tụ hội về mái nhà chung TNG.

Hội Xuân Doanh nghiệp May các tỉnh phía Bắc là hoạt động truyền thống đầu năm nhằm tạo cơ hội giao lưu, chia sẻ kinh nghiệm và tăng cường hợp tác trong ngành. Năm 2025, CTCP Đầu tư và Thương mại TNG đang cai tổ chức từ 21 - 23/02 tại Khu du lịch Hồ Núi Cốc (Thái Nguyên) với gần 300 đại biểu đến từ 9 doanh nghiệp may và nhiều khách mời của Hiệp hội Dệt May Việt Nam và các tập đoàn lớn. Tại Hội xuân, các DN thăm quan Nhà máy TNG Việt Thái - Sơn Cầm, dự Hội thảo chuyên môn.

Thông qua sự kiện này, các DN đã chia sẻ về những cơ hội và kinh nghiệm, khó khăn của mình trong hoạt động sản xuất kinh doanh, đồng thời Hội xuân cũng vinh danh 45 cá nhân tiêu biểu trong ngành. Hội Xuân TNG 2025 khép lại với nhiều trải nghiệm đáng nhớ, góp phần tăng cường kết nối và lan tỏa tinh thần Chia sẻ - Hợp tác - Phát triển trong cộng đồng doanh nghiệp may phía Bắc.

10 TNG ĐÃ GIA HẠN CHẾ ĐỘ DOANH NGHIỆP ƯU TIÊN (AEO) VÀ ĐƯỢC CẤP CHỨNG NHẬN ĐÁNH GIÁ THEO TIÊU CHUẨN ASEAN

Trong khuôn khổ Thỏa thuận công nhận lẫn nhau về doanh nghiệp ưu tiên (AEO MRA) giữa các nước ASEAN, trong các ngày 7 và 8/10/2025, Hải quan Việt Nam tổ chức Đoàn thẩm định chung về doanh nghiệp ưu tiên tại Hà Nội với sự tham dự của đại diện Hải quan các nước thành viên ASEAN. Hoạt động thẩm định chung đánh dấu bước tiến quan trọng trong tiến trình thực hiện công nhận lẫn nhau về doanh nghiệp ưu tiên với các nước ASEAN, đồng thời thúc đẩy thuận lợi hóa thương mại gắn với bảo đảm an ninh chuỗi cung ứng.

Việc tổ chức Đoàn thẩm định chung về doanh nghiệp ưu tiên với các nước ASEAN thể hiện cam kết của Việt Nam góp phần tăng cường an ninh, rút ngắn thời gian thông quan và thúc đẩy thương mại nội khối. Trong quá trình thẩm định, các nước được nghe và thảo luận về Chương trình doanh nghiệp ưu tiên (AEO) của Việt Nam, bao gồm quy trình cấp chứng nhận, tiêu chí đánh giá và cơ chế quản lý rủi ro đồng thời tiến hành thẩm định thực tế tại Công ty TNHH Toto Việt Nam (Hà Nội) và Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG (Thái Nguyên).

Ngày 31/10/2025, Cục trưởng Cục Hải quan đã ký ban hành Quyết định số 1707/QĐ-CHQ về việc gia hạn áp dụng chế độ doanh nghiệp ưu tiên đối

với Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG trong thời hạn 03 năm kể từ ngày ký. TNG được công nhận là doanh nghiệp ưu tiên từ năm 2016 và đến nay tiếp tục duy trì chế độ doanh nghiệp ưu tiên nhờ đáp ứng đầy đủ các tiêu chí khắt khe của Cục Hải quan về kim ngạch xuất nhập khẩu, tuân thủ pháp luật và năng lực quản trị.

Hiện nay, chỉ có 74 doanh nghiệp cả nước (trong hơn 14.000 doanh nghiệp) được áp dụng chế độ doanh nghiệp ưu tiên trong lĩnh vực hải quan, và TNG tự hào là một trong những đơn vị tiêu biểu, khẳng định uy tín, năng lực và sự chuyên nghiệp trong hoạt động xuất nhập khẩu.

Việc được gia hạn chế độ ưu tiên không chỉ khẳng định sự tuân thủ các quy định chặt chẽ về hải quan, xuất nhập khẩu của TNG mà còn giúp TNG hưởng các ưu đãi về thủ tục, kiểm tra và giám sát hải quan, rút ngắn thời gian thông quan, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh và năng lực cạnh tranh quốc tế.

Doanh nghiệp được cơ quan hải quan công nhận là doanh nghiệp ưu tiên sẽ được hưởng rất nhiều ưu đãi đặc biệt. Tuy nhiên, chế độ này không tồn tại mãi mà cần phải có nỗ lực duy trì ý thức tuân thủ cũng như các điều kiện cam kết.



DANH HIỆU, GIẢI THƯỞNG NĂM 2025



BẰNG KHEN CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ TRAO TẶNG

**CÓ NHIỀU ĐÓNG GÓP TRONG CÔNG TÁC
XÃ HỘI VÀ CỘNG ĐỒNG**



NGÔI SAO CSI 2025



**GIẤY CHỨNG NHẬN CÔNG ĐOÀN CƠ SỞ
ĐIỂN HÌNH TIÊN TIẾN TRONG PHONG TRÀO
THI ĐUA YÊU NƯỚC GIAI ĐOẠN 2020 - 2025**

do Ban chấp hành Trung ương Tổng Liên đoàn
lao động Việt Nam khen tặng.



**BẰNG KHEN VÌ ĐÃ CÓ THÀNH TÍCH XUẤT SẮC
TRONG HOẠT ĐỘNG XUẤT KHẨU 2024**

do Bộ trưởng Bộ Công Thương trao tặng.



STT TÊN GIẢI THƯỞNG

- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ trao tặng vì đã có nhiều đóng góp trong công tác xã hội và cộng đồng
- Chi nhánh Giải pháp Công nghệ Tre - Top 10 (Nhóm Lợi thế chuyên ngành) trong lĩnh vực Cung cấp giải pháp Quản trị doanh nghiệp
- Chi nhánh Giải pháp Công nghệ Tre - Top 10 (Nhóm Khai phá) trong lĩnh vực phát triển phần mềm, ứng dụng
- Chi nhánh Giải pháp Công nghệ Tre - Top 10 (Nhóm Thực lực) trong lĩnh vực cung cấp giải pháp cho sản xuất công nghiệp
- Ngôi sao CSI 2025
- Top 100 Doanh nghiệp bền vững Việt Nam năm 2025
- Top 50 Doanh nghiệp tiên phong và cam kết nâng cao Quản trị công ty tại VN - VNCG50
- Top 500 Doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam
- Cúp vinh danh một trong những đơn vị có đóng góp tiêu biểu cho sự phát triển của HNX
- Giấy chứng nhận của Ban chấp hành Trung ương Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam khen tặng Công đoàn Cơ sở điển hình tiên tiến trong phong trào thi đua yêu nước giai đoạn 2020 - 2025
- Bằng khen của BCH Liên đoàn tỉnh Thái Nguyên trao tặng cho Công đoàn Cơ sở TNG vì đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua lao động giỏi và xây dựng tổ chức Công đoàn vững mạnh giai đoạn 2020 - 2025
- Giấy khen Cục trưởng Cục thuế Việt Nam trao tặng doanh nghiệp đã có thành tích xuất sắc trong việc tuân thủ chính sách, pháp luật thuế năm 2024
- Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Công Thương trao tặng cho TNG vì đã có thành tích xuất sắc trong hoạt động xuất khẩu 2024
- Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Bình khen tặng vì đã có thành tích xuất sắc trong tổ chức thực hiện đợt thi đua cao điểm "300 ngày chung tay xóa nhà tạm, nhà dột nát" trên địa bàn tỉnh Thái Bình
- Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên trao tặng vì đã có thành tích xuất sắc trong công tác bảo trợ người khuyết tật, có trẻ có hoàn cảnh khó khăn tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021 - 2025
- Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên trao tặng vì đã có đóng góp tích cực trong công tác hỗ trợ, khắc phục hậu quả bão số 11 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên
- Giấy khen của Chủ tịch UBND huyện Võ Nhai trao tặng vì đã có thành tích tiêu biểu trong phong trào thi đua "Chung tay xóa nhà tạm, nhà dột nát" huyện Võ Nhai
- Giấy khen của Ban Chấp hành Đảng bộ Phường Phan Đình Phùng trao tặng cho Đảng bộ TNG vì đã đạt tiêu chuẩn Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ tiêu biểu năm 2025



PHÂN TÍCH SWOT

Giới thiệu
về TNG

Tổ chức và
nhân sự

Báo cáo tình hình
hoạt động trong năm

Quản trị
doanh nghiệp

Báo cáo
Phát triển bền vững

Báo cáo
Tài chính



TNG SWOT

S

ĐIỂM MẠNH



- TNG là một Công ty dệt may có quy mô lớn và lịch sử phát triển lâu đời gần ½ thế kỷ với đội ngũ công nhân có tay nghề cao, hệ thống máy móc dây chuyền hiện đại bậc nhất hiện nay trong ngành dệt may... nhờ đó đáp ứng được nhu cầu sản xuất linh hoạt của các đối tác tại nhiều quốc gia và vùng lãnh thổ khác nhau trên toàn thế giới.
- Đặc biệt hơn cả, trong những năm gần đây... TNG khẳng định thế mạnh vượt trội của mình khi tạo ra các phần mềm công nghệ ngành may và bán phần mềm này cho nhiều công ty may mặc khác tại thị trường Việt Nam. Điều đó đã khẳng định một tầm nhìn bất phá đi trước, đón đầu về công nghệ và chuyển đổi mạnh mẽ cùng kỷ nguyên số hóa của dân tộc.
- Công ty xác định ngành nghề sản xuất kinh doanh cốt lõi của TNG là sản xuất hàng may mặc xuất khẩu và sẽ tiếp tục mang lại sự ổn định và lợi nhuận cho TNG trong nhiều năm tới. Với hệ thống chất lượng được kiểm soát

ng nghiêm ngặt theo từng mốc giờ cho ra sản phẩm đạt tiêu chuẩn chất lượng cao nhất, do vậy TNG đang có các khách hàng là nhà bán lẻ có thương hiệu lớn như Decathlon, Columbia TCP, H&M, The Children's Place, Carhartt,... Các khách hàng này đều cam kết đặt hàng lâu dài, ổn định với Công ty và đều đề nghị TNG tăng thêm sản lượng hàng năm. Bên cạnh đó, TNG cũng tăng cường chủ động cung cấp nguyên phụ liệu và chuyển dẫn sang làm mẫu phát triển để tăng giá trị lợi nhuận trên sản phẩm.

- TNG là doanh nghiệp tiên phong trong chiến lược "xanh hóa" với hầu hết nhà máy mới được xây dựng theo tiêu chuẩn LEED (Hoa Kỳ), sử dụng năng lượng tái tạo và hệ thống tái sử dụng nước thải; nguyên liệu tái chế, đáp ứng các yêu cầu khắt khe về kinh tế tuần hoàn của các thị trường khó tính.
- TNG có bề dày kinh nghiệm trong sản xuất hàng may mặc xuất khẩu, đặc biệt hơn cả, trong những năm gần đây... TNG khẳng định thế mạnh vượt trội của mình khi tạo ra các

phần mềm công nghệ, cung ứng các giải pháp toàn diện cho ngành may. Đáng chú ý, những phần mềm này không chỉ phục vụ cho doanh nghiệp mà được bán cho các công ty may mặc khác trên thị trường Việt Nam. Một lần nữa, TNG đã khẳng định một tầm nhìn bất phá đi trước, đón đầu về công nghệ và chuyển đổi mạnh mẽ cùng kỷ nguyên số hóa của dân tộc.

- Các Nhà máy hoạt động của TNG đều tập trung trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên là nơi tập trung các trường Đại học lớn của khu vực, cách trung tâm thủ đô Hà Nội 100 km, cách cảng Hải Phòng 200 km, tạo cơ hội cho TNG tiếp cận nguồn nhân lực có chất lượng cao, thuận lợi trong việc vận chuyển hàng hóa.
- Chuỗi cung ứng khép kín cũng được xem là một thế mạnh của TNG: Với các nhà máy phụ trợ sản xuất bao bì, cúc, khóa, chần bông.... giúp TNG giảm phụ thuộc vào nguồn cung bên ngoài và đáp ứng được các đơn hàng với tiến độ nhanh, hiệu quả nhất.



PHÂN TÍCH SWOT

(Tiếp theo)

W

ĐIỂM YẾU



- Trong một vài năm gần đây đi đôi với việc mở rộng đầu tư các nhà máy làm cho việc mất cân đối vốn của TNG thường xuyên diễn ra, điều này làm cho chi phí tài chính của TNG ngày càng tăng cao.
- Nhiều nguồn nguyên phụ liệu ngành may tại thị trường Việt Nam vẫn phụ thuộc vào nhập khẩu, do đó hoạt động sản xuất kinh doanh chưa thể chủ động được hoàn toàn mà còn phụ thuộc vào tình hình nguồn nguyên phụ liệu cung ứng cũng như giá cả của thị trường.
- Số lượng lao động tuyển dụng mới tại TNG hàng năm khá cao, trình độ tay nghề của công nhân mới phải mất nhiều thời gian đào tạo mới ổn định, do đó kéo theo việc không đồng đều về tay nghề chuyên môn, dẫn đến năng suất chưa cao.

O

CƠ HỘI



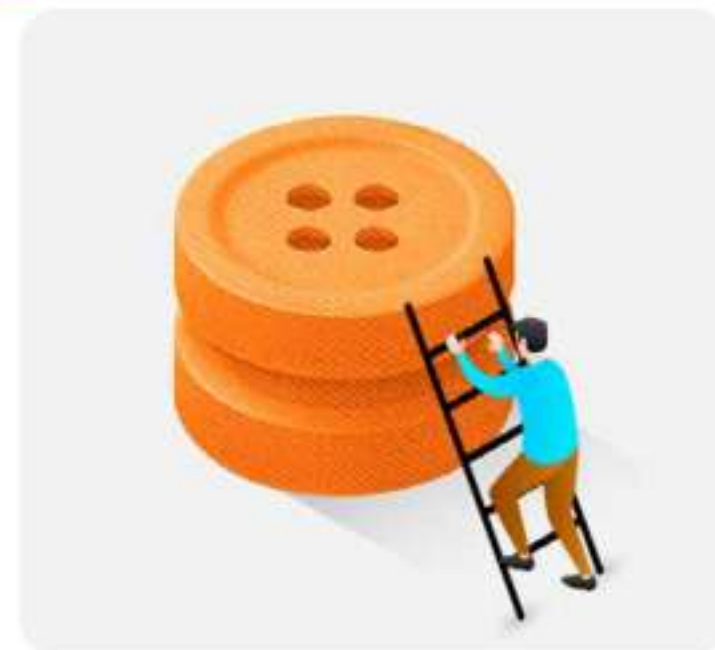
- Việt Nam đã ký kết nhiều FTA (Hiệp định thương mại tự do) quan trọng như CPTPP, EVFTA, RCEP, UKVFTA, v.v., tạo điều kiện thuận lợi cho xuất khẩu dệt may sang các thị trường lớn như EU. Đồng thời, thuế quan ưu đãi giúp tăng sức cạnh tranh cho sản phẩm dệt may Việt Nam trên thị trường quốc tế (cụ thể hiện tại Việt Nam đang bước sang năm thứ 6 thực thi hiệp định EVFTA, đến hết năm thứ 7 thực thi, EU sẽ xóa bỏ gần như toàn bộ thuế quan đối với hàng hóa Việt Nam).
- Đặc biệt, năm 2025, TNG đã được Cục trưởng Cục Hải quan ký ban hành Quyết định số 1707/QĐ-CHQ về việc gia hạn áp dụng chế độ doanh nghiệp ưu tiên trong thời hạn 03 năm kể từ ngày ký. Đây là một cơ hội để TNG mở rộng và tăng cường xuất khẩu mạnh mẽ sang nhiều thị trường tiềm năng một cách thuận lợi nhất.
- Xu hướng chuyển dịch sản xuất từ Trung Quốc sang các nước khác do chi phí lao động tăng cao tạo cơ hội cho ngành dệt may Việt Nam nói chung và TNG nói riêng. Bên cạnh đó, chuỗi cung ứng dệt may TNG tương đối hoàn thiện, từ khâu sản xuất nguyên liệu, dệt nhuộm, may mặc đến phụ liệu cũng là một lợi thế. Đồng thời, TNG đã và đang nỗ lực nâng cao năng lực cạnh tranh bằng cách đầu tư vào công nghệ

phần mềm ngành may, đổi mới sáng tạo, nâng cao chất lượng sản phẩm và dịch vụ.

- Khi Mỹ áp đặt thuế quan cao hơn đối với một số quốc gia đối thủ, Việt Nam trở thành lựa chọn thay thế hàng đầu. Bên cạnh đó, đối thủ của Việt Nam là Bangladesh đang gặp áp lực lớn do các đơn hàng quốc tế dần dịch chuyển khỏi đất nước này vì lo ngại về bất ổn chính trị và tình trạng thiếu hụt khí đốt và điện năng nghiêm trọng.
- Hiện tại, TNG đang sử dụng lao động lớn, đa số lao động trẻ, có khả năng tiếp thu kỹ thuật nhanh và đa phần sống trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên. Việc sử dụng số lượng lao động lớn như vậy tạo điều kiện cho đơn vị xã/huyện/tỉnh giảm tỷ lệ thất nghiệp, giảm chỉ tiêu hộ nghèo nên Công ty được chính quyền các cấp ủng hộ, tạo điều kiện.
- Với kết quả kinh doanh vượt trội trong những năm gần đây, ngoài nguồn vốn dồi dào từ ngân hàng, Công ty cũng đã thu hút được nhiều nguồn tài trợ từ các nhà đầu tư tổ chức nước ngoài qua hình thức phát hành trái phiếu phục vụ mục đích mở rộng sản xuất kinh doanh.

T

THÁCH THỨC



- Biến động kinh tế toàn cầu như: chiến tranh Nga - Ukraine, khủng hoảng năng lượng, căng thẳng thương mại Mỹ - Trung khiến nhiều mặt hàng dệt may bị áp thuế, cùng với bối cảnh địa chính trị phức tạp và lạm phát gia tăng ảnh hưởng tiêu cực đến nhu cầu tiêu dùng, khiến đơn hàng dệt may giảm sút. Trong khi đó, giá nguyên liệu đầu vào như bông, xơ sợi, hóa chất tăng cao do giá dầu mỏ và chi phí vận tải tăng.
- Với cuộc sống ngày càng hiện đại và mức sống ngày càng cao thì yêu cầu đặt ra cho các sản phẩm may mặc ngày càng khắt khe hơn, nhất là đối với các thị trường xuất khẩu lớn như EU, Hoa Kỳ, Nhật Bản,... Trong đó, yêu cầu về xuất xứ hàng hóa, tỷ lệ tái chế đòi hỏi TNG liên tục nghiên cứu, đầu tư phát triển về công nghệ, sáng tạo về mẫu mã, nâng cấp về chất lượng, nhất là những sản phẩm hướng tới xu hướng tiêu dùng xanh của khách hàng.
- Đi đôi với việc các Hiệp định tự do thương mại được mở cửa thì yêu cầu về nguyên phụ liệu trong nước

ngày càng cao, tuy nhiên hệ thống các nhà máy sản xuất nguyên phụ liệu may mặc chưa đáp ứng đủ về cả số lượng và chất lượng.

- Số lượng ngày càng tăng của các doanh nghiệp sản xuất quy mô lớn có nhiều Nhà máy trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên đặt ra những thách thức không nhỏ đối với Công ty trong công tác tuyển dụng và giữ chân lao động. Theo đó, Công ty cần phải không ngừng nâng cao môi trường làm việc và chính sách lao động để thu hút nguồn lao động chất lượng cao cho sự phát triển trong tương lai.
- Bên cạnh đó, thiên tai miền Trung và Bắc Bộ những tháng cuối năm khiến chi phí logistics nội địa tăng cao khi đường sá bị sạt lở nghiêm trọng và phải cần một thời gian để giao thông hoàn toàn thông suốt, chưa kể đến hàng hóa bị trì hoãn do bão lũ ảnh hưởng đến quá trình sản xuất cũng như đời sống sinh hoạt, công việc của người lao động.



THÔNG TIN VỀ CỔ PHIẾU VÀ CƠ CẤU CỔ ĐÔNG

CÁC THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ CỔ PHIẾU TNG NĂM 2025

(Từ ngày: 01/01/2025 - Đến ngày: 31/12/2025)

Số ngày giao dịch	247 ngày
Giá đóng cửa cao nhất	22.780 VNĐ (03/01/2025)
Giá đóng cửa thấp nhất	13.300 VNĐ (09/04/2025)
Tổng khối lượng khớp lệnh	306.803.704 cổ phiếu
Khối lượng giao dịch bình quân/ngày	1.242.120 cổ phiếu
Khối lượng giao dịch nhiều nhất	7.108.100 cổ phiếu (03/07/2025)
Khối lượng giao dịch ít nhất	127.700 cổ phiếu (31/12/2025)
Số lượng cổ phiếu lưu hành	128.731.266 cổ phiếu
Mệnh giá cổ phiếu	10.000 VNĐ
Vốn điều lệ tại thời điểm 31/12/2025	1.287.312.660.000 VNĐ
Vốn hóa tại thời điểm 31/12/2025	2.342.909.041.200 VNĐ



VỐN ĐIỀU LỆ CÔNG TY

1.287.312.660.000 đồng

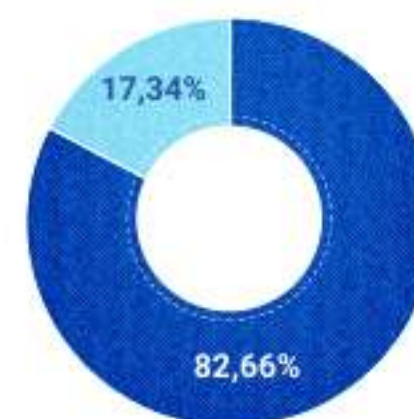
CƠ CẤU CỔ PHIẾU

Loại cổ phiếu	Số cổ phiếu biểu quyết tương ứng	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ
Theo loại cổ phần			
Cổ phiếu phổ thông	128.731.266	128.731.266	100%
Cổ phiếu ưu đãi		0	0%
Cổ phiếu quỹ		0	0%
Tổng cộng	128.731.266	128.731.266	100%
Theo loại khả năng giao dịch			
Cổ phiếu tự do giao dịch	122.601.206	122.601.206	95,24%
Cổ phiếu hạn chế giao dịch	6.130.060	6.130.060	4,76%
Tổng cộng	128.731.266	128.731.266	100,00%

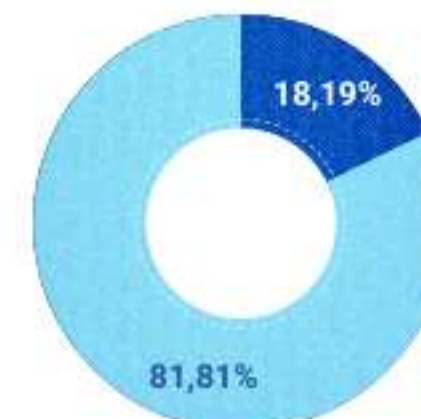
CƠ CẤU CỔ ĐÔNG

STT	ĐỐI TƯỢNG	SỐ LƯỢNG CỔ ĐÔNG		SỐ LƯỢNG CỔ PHIẾU	
		Số lượng	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ
I	Theo tỷ lệ sở hữu				
1	Cổ đông lớn	10	0,08%	50.909.195	39,55%
2	Cổ đông nhỏ	12.886	99,92%	77.822.071	60,45%
	Tổng cộng	12.896	100%	128.731.266	100,00%
II	Theo đối tượng sở hữu				
1	Cổ đông nhà nước	-	0%	-	0%
2	Cổ đông khác	12.896	100%	128.731.266	100%
	Tổng cộng	12.896	100%	128.731.266	100%
III	Theo địa lý				
1	Trong nước	12.705	98,52%	106.413.855	82,66%
	Cá nhân	12.675	98,29%	104.302.338	81,02%
	Tổ chức	30	0,23%	2.111.517	1,64%
2	Nước ngoài	191	1,48%	22.317.411	17,34%
	Cá nhân	151	1,17%	1.012.848	0,79%
	Tổ chức	40	0,31%	21.304.563	16,55%
	Tổng cộng	12.896	100%	128.731.266	100%
IV	Theo tổ chức/cá nhân				
1	Tổ chức	70	0,54%	23.416.080	18,19%
	Trong nước	30	0,23%	2.111.517	1,64%
	Nước ngoài	40	0,31%	21.304.563	16,55%
2	Cá nhân	12.826	99,46%	105.315.186	81,81%
	Trong nước	12.675	98,29%	104.302.338	81,02%
	Nước ngoài	151	1,17%	1.012.848	0,79%
	Tổng cộng	12.896	100%	128.731.266	100%

(*) Theo danh sách cổ đông chốt ngày 26/01/2026 của Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam



● Cổ đông trong nước
● Cổ đông nước ngoài



● Tổ chức ● Cá nhân



THÔNG TIN VỀ CỔ PHIẾU VÀ CƠ CẤU CỔ ĐÔNG

(tiếp theo)

DANH SÁCH CỔ ĐÔNG LỚN

STT	Họ tên	Loại hình sở hữu	Quốc tịch	Tổng cổ phiếu cuối kỳ	Tỷ lệ
1	Nguyễn Văn Thời	Cá nhân	Việt Nam	24.710.620	19,20%
2	Nguyễn Đức Mạnh	Cá nhân	Việt Nam	11.577.152	8,99%
3	Trần Cảnh Thông	Cá nhân	Việt Nam	7.150.034	5,55%
4	Nhóm cổ đông có liên quan			7.471.389	5,80%
4.1	FIDES ASSEMBLE GLOBAL PRIVATE INVESTMENT TRUST 1	Tổ chức	Hàn Quốc	55.151	0,04%
4.2	FIDES KTCU PRIVATE INVESTMENT TRUST 1	Tổ chức	Hàn Quốc	4.093.223	3,18%
4.3	FIDES MPLUS GLOBAL GENERAL PRIVATE INVESTMENT TRUST 1	Tổ chức	Hàn Quốc	-	0,00%
4.4	FIDES REHOBOTH KBIZ PRIVATE INVESTMENT TRUST 15	Tổ chức	Hàn Quốc	950.559	0,74%
4.5	FIDES VIETNAM GENERAL PRIVATE INVESTMENT CG TRUST 1	Tổ chức	Hàn Quốc	160.476	0,12%
4.6	FIDES VIETNAM GENERAL PRIVATE INVESTMENT PMAA TRUST 1	Tổ chức	Hàn Quốc	581.180	0,45%
4.7	FIDES VIETNAM GENERAL PRIVATE INVESTMENT POBA TRUST 1	Tổ chức	Hàn Quốc	1.087.020	0,84%
4.8	FIDES VIETNAM GENERAL PRIVATE INVESTMENT SEMA TRUST 1	Tổ chức	Hàn Quốc	543.780	0,42%
TỔNG CỘNG				50.909.195	39,55%

(*) Theo danh sách cổ đông chốt ngày 26/01/2026 của Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam

Giới thiệu về TNG

Tổ chức và nhân sự

Báo cáo tình hình hoạt động trong năm

Quản trị doanh nghiệp

Báo cáo Phát triển bền vững

Báo cáo Tài chính

TRÁI PHIẾU THƯỜNG KHÔNG CHUYỂN ĐỔI

Thông tin về các trái phiếu thường đã phát hành và còn số dư trong năm 2025

Nội dung	TNG122017	TNG124027
Tên trái phiếu	Trái phiếu Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG năm 2021	Trái phiếu TNGH2428001
Loại trái phiếu	Trái phiếu doanh nghiệp không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không được đảm bảo bằng tài sản và xác lập nghĩa vụ trả nợ trực tiếp của TCPH	Trái phiếu doanh nghiệp không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, được đảm bảo 1 phần bằng tài sản và xác lập nghĩa vụ trả nợ trực tiếp của TCPH
Mệnh giá trái phiếu	100.000 đồng	100.000 đồng
Số lượng phát hành	3.000.000 trái phiếu	4.000.000 trái phiếu
Giá trị phát hành	300.000.000.000 đồng	400.000.000.000 đồng
Ngày phát hành	16/05/2022	25/11/2024
Kỳ hạn	04 năm	04 năm
Ngày đáo hạn	16/05/2026	25/11/2028
Lãi suất	Cố định 10%/năm	Bốn (04) kỳ tính lãi đầu tiên: 9,5%/năm Các kỳ Tính Lãi tiếp theo: Lãi Suất Tham Chiếu cộng với biên độ 3,5%/năm.
Kỳ trả lãi	Định kỳ 03 (ba) tháng một lần kể từ ngày phát hành	Định kỳ 03 (ba) tháng một lần kể từ ngày phát hành
Đơn vị tư vấn phát hành	Công ty cổ phần chứng khoán MB	Công ty cổ phần chứng khoán MB
Đại lý phát hành	Công ty cổ phần chứng khoán MB	Công ty cổ phần chứng khoán MB
Đại lý quản lý tài sản		Công ty cổ phần chứng khoán MB
Đại lý lưu ký	Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam	Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam



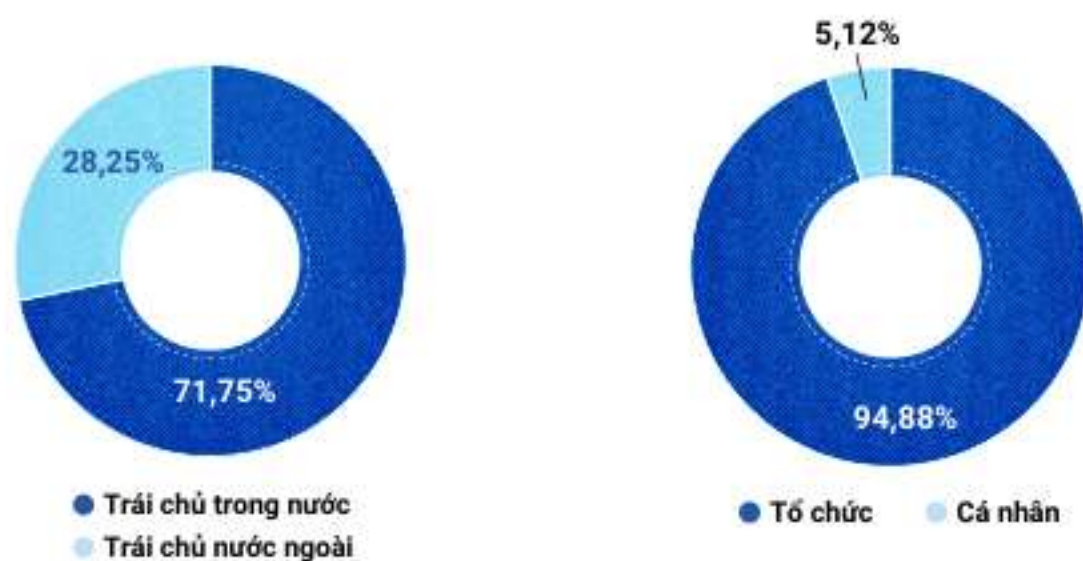
THÔNG TIN VỀ CỔ PHIẾU VÀ CƠ CẤU CỔ ĐÔNG

(tiếp theo)

CƠ CẤU TRÁI CHỦ TNG122017

STT	ĐỐI TƯỢNG	SỐ LƯỢNG TRÁI CHỦ		SỐ LƯỢNG TRÁI PHIẾU	
		Số lượng	Tỷ lệ	Số trái phiếu	Tỷ lệ
I	THEO ĐỐI TƯỢNG SỞ HỮU				
1	Cổ đông nhà nước	-	-	-	-
2	Cổ đông khác	70	100,00%	3.000.000	100%
	Tổng cộng	70	100,00%	3.000.000	100%
II	THEO ĐỊA LÝ				
1	Trong nước	30	42,86%	2.152.545	71,75%
	Cá nhân	17	24,29%	7.788	0,26%
	Tổ chức	13	18,57%	2.144.757	71,49%
2	Nước ngoài	40	57,14%	847.455	28,25%
	Cá nhân	28	40,00%	145.835	4,86%
	Tổ chức	12	17,14%	701.620	23,39%
	Tổng cộng	70	100,00%	3.000.000	100%
III	THEO TỔ CHỨC/CÁ NHÂN				
1	Tổ chức	25	35,71%	2.846.377	94,88%
	Trong nước	13	18,57%	2.144.757	71,49%
	Nước ngoài	12	17,14%	701.620	23,39%
2	Cá nhân	45	64,29%	153.623	5,12%
	Trong nước	17	24,29%	7.788	0,26%
	Nước ngoài	28	40,00%	145.835	4,86%
	Tổng cộng	70	100,00%	3.000.000	100%

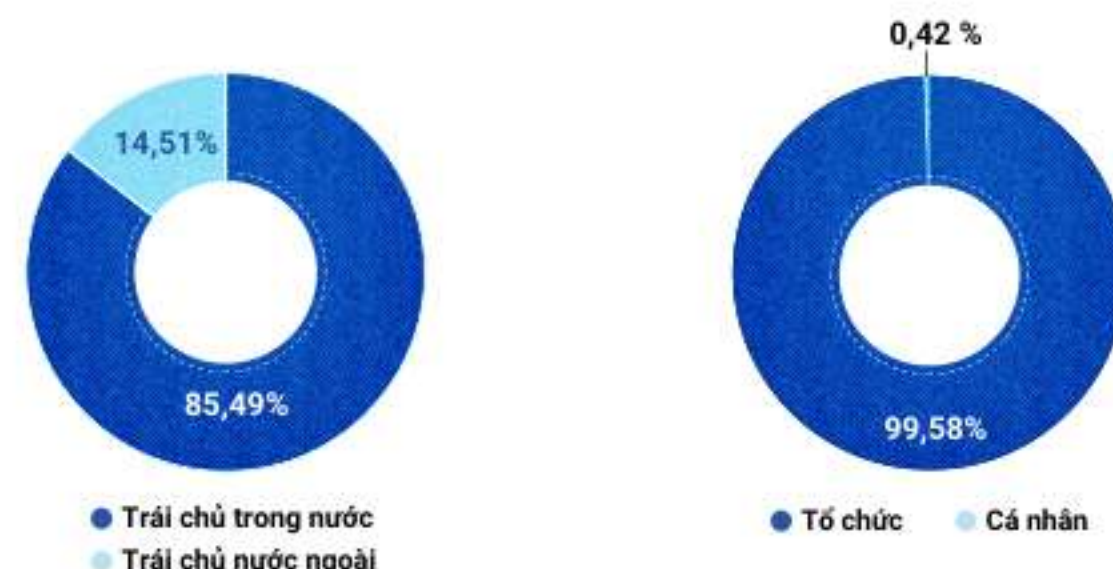
(*) Theo danh sách trái chủ chốt ngày 07/11/2025 của Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam



CƠ CẤU TRÁI CHỦ TNG124027

STT	ĐỐI TƯỢNG	SỐ LƯỢNG TRÁI CHỦ		SỐ LƯỢNG TRÁI PHIẾU	
		Số lượng	Tỷ lệ	Số trái phiếu	Tỷ lệ
I	THEO ĐỐI TƯỢNG SỞ HỮU				
1	Cổ đông nhà nước	-	-	-	-
2	Cổ đông khác	29	21	4.000.000	100%
	Tổng cộng	29	100,00%	4.000.000	100%
II	THEO ĐỊA LÝ				
1	Trong nước	21	72,41%	3.419.609	85,49%
	Cá nhân	8	27,59%	1.962	0,05%
	Tổ chức	13	44,83%	3.417.647	85,44%
2	Nước ngoài	8	27,59%	580.391	14,51%
	Cá nhân	4	13,79%	14.843	0,37%
	Tổ chức	4	13,79%	565.548	14,14%
	Tổng cộng	29	100,00%	4.000.000	100%
III	THEO TỔ CHỨC/CÁ NHÂN				
1	Tổ chức	17	58,62%	3.983.195	99,58%
	Trong nước	13	44,83%	3.417.647	85,44%
	Nước ngoài	4	13,79%	565.548	14,14%
2	Cá nhân	12	41,38%	16.805	0,42%
	Trong nước	8	27,59%	1.962	0,05%
	Nước ngoài	4	13,79%	14.843	0,37%
	Tổng cộng	29	100,00%	4.000.000	100%

(*) Theo danh sách trái chủ chốt ngày 14/11/2025 của Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam





THÔNG TIN VỀ CỔ PHIẾU VÀ CƠ CẤU CỔ ĐÔNG

(tiếp theo)

BÁO CÁO TÌNH HÌNH THANH TOÁN GỐC - LÃI TRÁI PHIẾU TRONG NĂM 2025

ĐVT: Đồng

STT	Mã trái phiếu	Kỳ hạn	Ngày phát hành	Đồng tiền phát hành	Giá trị phát hành (Theo mệnh giá)	Giá trị đang lưu hành tại 31/12/2025 (theo mệnh giá)	Kỳ trả lãi	Thanh toán lãi trong năm 2025	
								Số tiền phải thanh toán	Số tiền đã thanh toán
1	TNG122017	4 năm	16/05/2022	VNĐ	300.000.000.000	300.000.000.000	3 tháng	30.000.030.021	30.000.030.021
2	TNG124027	4 năm	25/11/2024	VNĐ	400.000.000.000	400.000.000.000	3 tháng	37.997.581.301	37.997.581.301
Tổng cộng					700.000.000.000	700.000.000.000		67.997.611.322	67.997.611.322

CHI TIẾT TÌNH HÌNH THANH TOÁN LÃI

Mã trái phiếu	Ngày thanh toán	Kỳ thanh toán	Số tiền lãi	Số tiền thuế	Thực trả	Số trái chủ
TNG122017	16/08/2022	Kỳ 1	7.561.650.001	-	7.561.650.001	10
TNG122017	16/11/2022	Kỳ 2	7.561.650.001	15.591.873	7.546.058.128	28
TNG122017	16/02/2023	Kỳ 3	7.561.650.001	15.591.873	7.546.058.128	28
TNG122017	16/05/2023	Kỳ 4	7.315.080.000	15.083.451	7.299.996.549	30
TNG122017	16/08/2023	Kỳ 5	7.561.650.002	16.945.532	7.544.704.470	40
TNG122017	16/11/2023	Kỳ 6	7.561.650.003	18.011.473	7.543.638.530	41
TNG122017	16/02/2024	Kỳ 7	7.561.650.003	22.014.359	7.539.635.644	39
TNG122017	16/05/2024	Kỳ 8	7.397.250.040	28.409.778	7.368.840.262	238
TNG122017	16/08/2024	Kỳ 9	7.561.650.013	26.224.561	7.535.425.452	182
TNG122017	18/11/2024	Kỳ 10	7.561.650.008	25.459.194	7.536.190.814	99
TNG122017	17/02/2025	Kỳ 11	7.561.650.008	23.198.133	7.538.451.875	69
TNG122017	16/05/2025	Kỳ 12	7.315.079.997	21.221.171	7.293.858.826	71
TNG122017	18/08/2025	Kỳ 13	7.561.650.008	23.892.294	7.537.757.714	69
TNG122017	17/11/2025	Kỳ 14	7.561.650.008	19.360.723	7.542.289.285	70
Tổng cộng			105.205.560.093	271.004.415	104.934.555.678	
TNG124027	25/02/2025	Kỳ 1	9.575.661.298	2.418.705	9.573.242.593	21
TNG124027	26/05/2025	Kỳ 2	9.265.759.999	2.246.830	9.263.513.169	21
TNG124027	25/08/2025	Kỳ 3	9.578.080.002	2.060.126	9.576.019.876	29
TNG124027	25/11/2025	Kỳ 4	9.578.080.002	2.011.995	9.576.068.007	29
Tổng cộng			37.997.581.301	8.737.656	37.988.843.645	



LỊCH SỬ TRẢ CỔ TỨC CỦA TNG QUA CÁC NĂM

Ngày đăng ký cuối cùng	Cổ tức năm	Hình thức	Tỷ lệ	Lý do và mục đích
13/11/2025	2025	Tiền mặt	5%	Tạm ứng cổ tức đợt 2 năm 2025 bằng tiền
25/09/2025	2025	Tiền mặt	5%	Tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2025 bằng tiền
15/05/2025	2024	Tiền mặt	8%	Thanh toán cổ tức năm 2024 bằng tiền
14/01/2025	2024	Tiền mặt	4%	Tạm ứng cổ tức đợt 3 năm 2024 bằng tiền
11/11/2024	2024	Tiền mặt	4%	Tạm ứng cổ tức đợt 2 năm 2024 bằng tiền
19/08/2024	2024	Tiền mặt	4%	Tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2024 bằng tiền
15/07/2024	2023	Cổ phiếu	8%	Trả cổ tức 2023 bằng cổ phiếu
22/01/2024	2023	Tiền mặt	4%	Tạm ứng cổ tức đợt 2 năm 2023 bằng tiền
10/10/2023	2023	Tiền mặt	4%	Tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2023 bằng tiền
15/06/2023	2022	Cổ phiếu	8%	Trả cổ tức 2022 bằng cổ phiếu
10/01/2023	2022	Tiền mặt	4%	Tạm ứng cổ tức đợt 2 năm 2022 bằng tiền
12/10/2022	2022	Tiền mặt	4%	Tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2022 bằng tiền
03/06/2022	2021	Tiền mặt	4%	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền
03/06/2022	2021	Cổ phiếu	8%	Trả cổ tức năm 2021 bằng cổ phiếu
14/01/2022	2021	Tiền mặt	4%	Tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2021 bằng tiền
01/10/2021	2020	Cổ phiếu	8%	Trả cổ tức năm 2020 bằng cổ phiếu
21/01/2021	2020	Tiền mặt	4%	Tạm ứng cổ tức đợt 2 năm 2020 bằng tiền
27/10/2020	2020	Tiền mặt	4%	Tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2020 bằng tiền
10/07/2020	2019	Cổ phiếu	8%	Trả cổ tức bằng cổ phiếu năm 2019
21/02/2020	2019	Tiền mặt	8%	Tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2019 bằng tiền
14/06/2019	2018	Cổ phiếu	20%	Trả cổ tức năm 2018 bằng cổ phiếu
26/06/2018	2017	Cổ phiếu	20%	Trả cổ tức năm 2017 bằng cổ phiếu
30/06/2017	2016	Cổ phiếu	20%	Trả cổ tức năm 2016 bằng cổ phiếu
16/08/2016	2015	Cổ phiếu	10%	Trả cổ tức đợt 2 năm 2015 bằng cổ phiếu
11/11/2015	2015	Cổ phiếu	10%	Tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2015 bằng cổ phiếu
12/02/2015	2014	Tiền mặt	6%	Trả cổ tức đợt 2 năm 2014 bằng tiền mặt
18/12/2014	2014	Cổ phiếu	10%	Trả cổ tức đợt 1 năm 2014 bằng cổ phiếu

Giới thiệu về TNG

Tổ chức và nhân sự

Báo cáo tình hình hoạt động trong năm

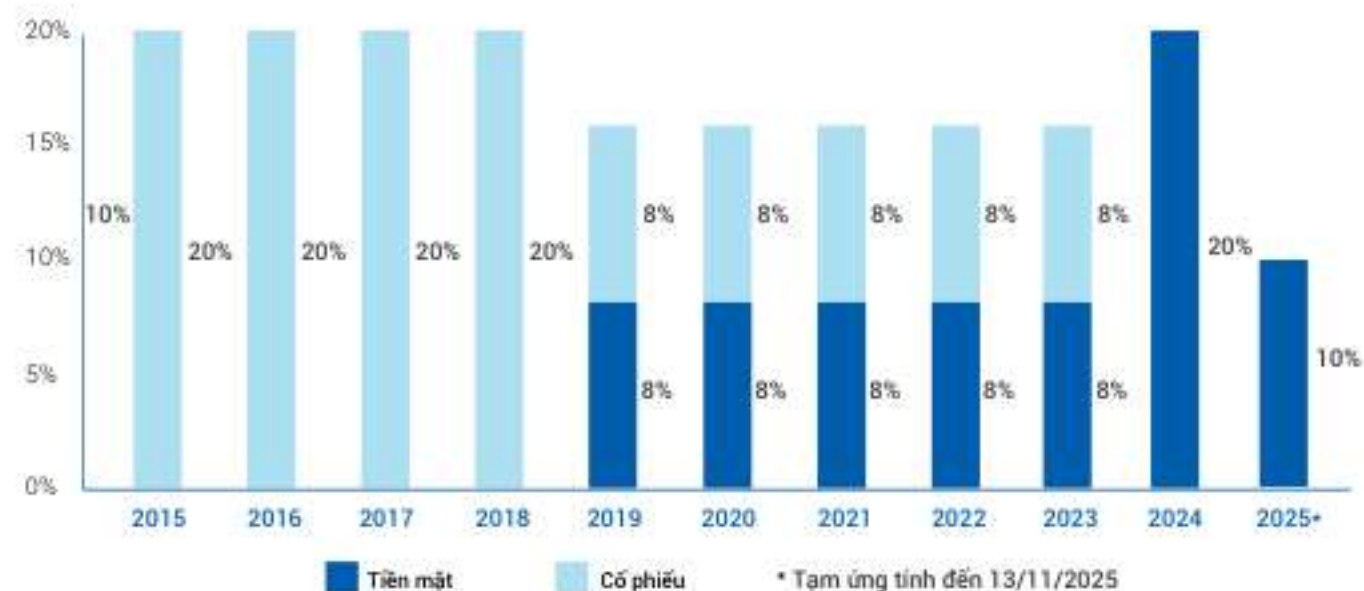
Quản trị doanh nghiệp

Báo cáo Phát triển bền vững

Báo cáo Tài chính

Ngày đăng ký cuối cùng	Cổ tức năm	Hình thức	Tỷ lệ	Lý do và mục đích
04/06/2014	2013	Cổ phiếu	10%	Trả cổ tức năm 2013 bằng cổ phiếu
05/04/2013	2012	Tiền mặt	10%	Tạm ứng cổ tức năm 2012 bằng tiền
28/03/2012	2012	Tiền mặt	6%	Trả cổ tức đợt 2 năm 2011 bằng tiền
28/12/2011	2011	Tiền mặt	10%	Tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2011 bằng tiền
25/04/2011	2010	Tiền mặt	6%	Trả cổ tức đợt 2 năm 2010 bằng tiền
07/01/2011	2010	Tiền mặt	10%	Tạm ứng cổ tức năm 2010 bằng tiền
24/11/2010	2009	Tiền mặt	6%	Trả cổ tức đợt 2 năm 2009 bằng tiền
27/01/2010	2009	Cổ phiếu	10%	Tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2009 bằng cổ phiếu
06/03/2009	2008	Tiền mặt	16%	Trả cổ tức năm 2008 bằng tiền mặt
20/03/2008	2007	Tiền mặt	16%	Trả cổ tức bằng tiền năm 2007

Trong 10 năm gần đây, TNG liên tục duy trì việc chi trả cổ tức cho Cổ đông ở mức từ 16% đến 20% bằng tiền mặt hoặc cổ phiếu. Đây là mức chi trả khá cao và ổn định trong bối cảnh ngành may mặc nhiều biến động. Điều này là minh chứng rõ nét cho con đường phát triển bền vững của TNG với cam kết không ngừng mang lại giá trị gia tăng cho Cổ đông. Đồng thời, tạo niềm tin vững chắc cho Cổ đông, Nhà đầu tư khi tham gia đồng hành cùng TNG.





LỊCH SỬ TĂNG VỐN CỦA TNG QUA CÁC NĂM

Giới thiệu
về TNG

Tổ chức và
nhân sự

Báo cáo tình hình
hoạt động trong năm

Quản trị
doanh nghiệp

Báo cáo
Phát triển bền vững

Báo cáo
Tài chính

Ngày tháng	STT	Vốn điều lệ (đồng)		Số lượng cổ phiếu		Nội dung
		Tăng vốn	Sau tăng vốn	Phát hành	Sau phát hành	
18/03/2007	Lần 1	36.300.000.000	54.300.000.000	3.630.000	5.430.000	Phát hành ra công chúng
27/01/2010	Lần 2	32.575.500.000	86.875.500.000	3.257.550	8.687.550	Phát hành cổ phiếu để tạm ứng cổ tức năm 2009 Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu
10/12/2010	Lần 3	47.737.750.000	134.613.250.000	4.773.775	13.461.325	Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu
04/06/2014	Lần 4	13.460.900.000	148.074.150.000	1.346.090	14.807.415	Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2013
18/12/2014	Lần 5	14.805.310.000	162.879.460.000	1.480.531	16.287.946	Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2014
09/02/2015	Lần 6	56.546.230.000	219.425.690.000	5.654.623	21.942.569	Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2015: 718.813 cổ phiếu Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu: 4.935.819 cổ phiếu
11/11/2015	Lần 7	21.939.160.000	241.364.850.000	2.193.916	24.136.485	Phát hành cổ phiếu để tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2015
15/01/2016	Lần 8	54.856.420.000	296.221.270.000	5.485.642	29.622.127	Phát hành cổ phiếu ra công chúng năm 2015
16/08/2016	Lần 9	46.428.510.000	342.649.780.000	4.642.851	34.264.978	Phát hành cổ phiếu trả cổ tức đợt 2 năm 2015: 2.961.745 cổ phiếu Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2016: 1.481.106 cổ phiếu Phát hành cổ phiếu phát hành để hoán đổi với CTCP Thời trang TNG: 200.000 cổ phiếu.
30/06/2017	Lần 10	68.523.130.000	411.172.910.000	6.852.313	41.117.291	Phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2016
26/06/2018	Lần 11	82.228.890.000	493.401.800.000	8.222.889	49.340.180	Phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2017
12/03/2019	Lần 12	24.670.090.000	518.071.890.000	2.467.009	51.807.189	Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2018
14/06/2019	Lần 13	103.608.090.000	621.679.980.000	10.360.809	62.167.998	Phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2018
13/12/2019	Lần 14	30.434.780.000	652.114.760.000	3.043.478	65.211.476	Phát hành cổ phiếu để chuyển đổi trái phiếu chuyển đổi thành cổ phiếu (đợt 1)
10/07/2020	Lần 15	52.157.840.000	704.272.600.000	5.215.784	70.427.260	Phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2019
03/09/2020	Lần 16	35.687.450.000	739.960.050.000	3.568.745	73.996.005	Phát hành cổ phiếu để chuyển đổi trái phiếu chuyển đổi thành cổ phiếu (đợt 2)
10/03/2021	Lần 17	55.409.460.000	795.369.510.000	5.540.946	79.536.951	Phát hành cổ phiếu để chuyển đổi trái phiếu chuyển đổi thành cổ phiếu (đợt 3)
01/10/2021	Lần 18	63.618.280.000	858.987.790.000	6.361.828	85.898.779	Phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2020
15/11/2021	Lần 19	68.000.000.000	926.987.790.000	6.800.000	92.698.779	Phát hành cổ phiếu để chuyển đổi trái phiếu chuyển đổi thành cổ phiếu (đợt 4)
03/06/2022	Lần 20	74.133.720.000	1.001.121.510.000	7.413.372	100.112.151	Phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2021



LỊCH SỬ TĂNG VỐN CỦA TNG QUA CÁC NĂM

(tiếp theo)

Giới thiệu
về TNG

Tổ chức và
nhân sự

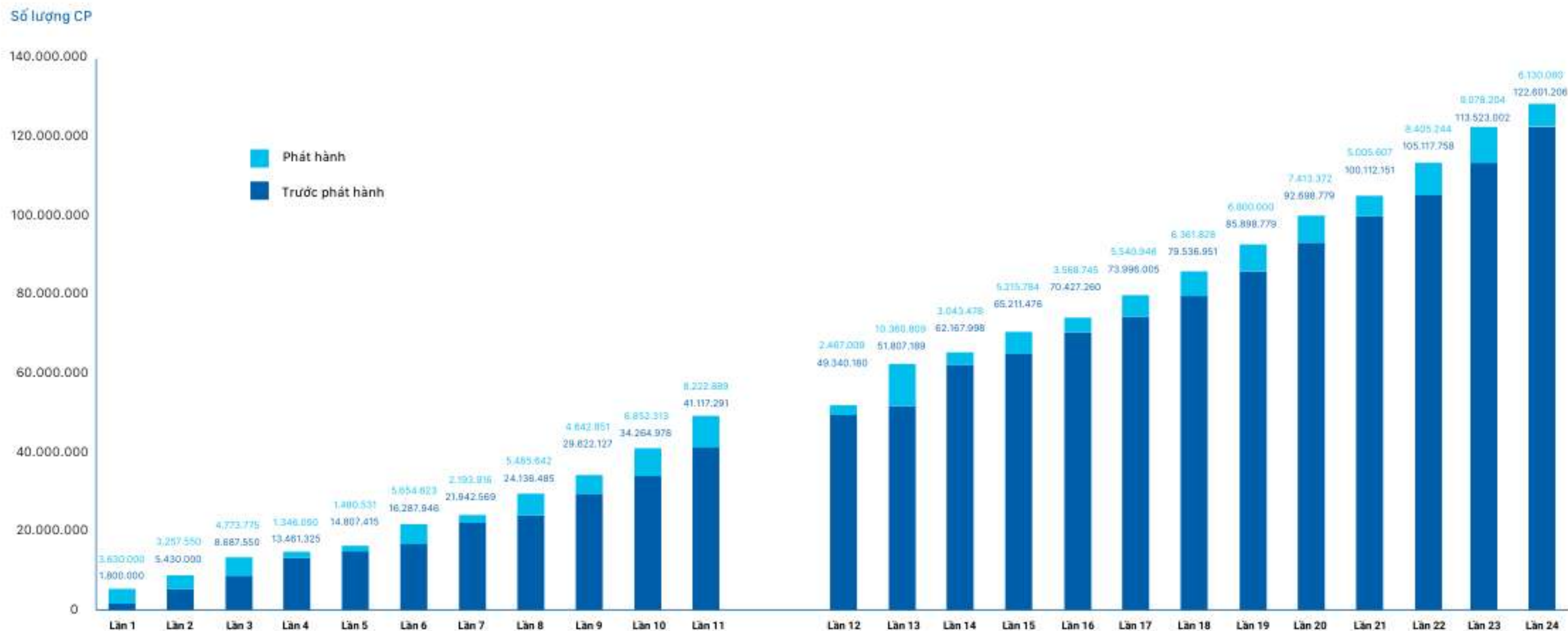
Báo cáo tình hình
hoạt động trong năm

Quản trị
doanh nghiệp

Báo cáo
Phát triển bền vững

Báo cáo
Tài chính

Ngày tháng	STT	Vốn điều lệ (đồng)		Số lượng cổ phiếu		Nội dung
		Tăng vốn	Sau tăng vốn	Phát hành	Sau phát hành	
13/09/2022	Lần 21	50.056.070.000	1.051.177.580.000	5.005.607	105.117.758	Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2022
15/06/2023	Lần 22	84.052.440.000	1.135.230.020.000	8.405.244	113.523.002	Phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2022
15/07/2024	Lần 23	90.782.040.000	1.226.012.060.000	9.078.204	122.601.206	Phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2023
27/11/2025	Lần 24	61.300.600.000	1.287.312.660.000	6.130.060	128.731.266	Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2025





KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2026



DOANH THU

9.500

Tỷ đồng



LỢI NHUẬN

450

Tỷ đồng



THU NHẬP BÌNH QUÂN NLĐ ĐẠT TỐI THIỂU

12,5

triệu đồng/ người/ tháng



ĐẢM BẢO THU NHẬP TỐI THIỂU CHO NLĐ

340.000

đồng/ người / ngày

Giới thiệu
về TNG

Tổ chức và
nhân sự

Báo cáo tình hình
hoạt động trong năm

Quản trị
doanh nghiệp

Báo cáo
Phát triển bền vững

Báo cáo
Tài chính



ĐẦU TƯ NHÀ MÁY GIẶT THEO TIÊU CHUẨN
MỚI NÂNG CAO NĂNG SUẤT VÀ
ĐẢM BẢO CÁC YÊU CẦU VỀ MÔI TRƯỜNG



NGHIÊN CỨU PHÁT TRIỂN
VÀ TÍCH HỢP HỆ THỐNG AI, BIG DATA
VÀO PHẦN MỀM ERP CỦA TNG



50%

SỐ CHUYỂN MAY CỦA TNG
CHUYỂN SANG HỆ THỐNG
CHUYỂN TREO



50%

NHÀ MÁY CỦA TNG
ĐẦU TƯ HỆ THỐNG
ĐIỆN MẶT TRỜI





TỔ CHỨC & NHÂN SỰ

Mô hình quản trị và cơ cấu tổ chức	74
Sơ đồ tổ chức	76
Giới thiệu Hội đồng Quản trị	78
Giới thiệu Ban Tổng Giám đốc	80
Giới thiệu Ủy ban Kiểm toán	82
Báo cáo nhân sự 2025	84

Bền sợi gắn kết
Đồng lòng dệt niềm tin



MÔ HÌNH QUẢN TRỊ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC

MÔ HÌNH QUẢN TRỊ

TNG tổ chức quản lý theo mô hình quản trị tại điểm B khoản 1 điều 137 Luật doanh nghiệp năm 2020 như sau: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng Quản trị và Tổng Giám đốc. Trong đó trên 20% số thành viên Hội đồng Quản trị là thành viên độc lập và có ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng Quản trị.

Ngoài ra, công ty còn áp dụng thông lệ tốt theo nguyên tắc quản trị G20/OECD trong đó Hội đồng Quản trị có các tiểu ban chuyên trách giúp việc gồm có: Ủy ban Kiểm toán; Tiểu ban Nhân sự - Thù lao - Lương thưởng; Tiểu ban Chính sách phát triển; Tiểu ban Quan hệ cổ đông; Tiểu ban Phát triển bền vững, có trách nhiệm định hướng và giám sát các hoạt động của bộ phận điều hành giúp Công ty không chỉ tăng trưởng về mặt tài chính mà còn đảm bảo hài hòa lợi ích với việc bảo vệ môi trường và tuân thủ trách nhiệm xã hội.



CƠ CẤU TỔ CHỨC



HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

HĐQT của TNG có 07 người, bao gồm 01 Chủ tịch HĐQT, 01 Phó Chủ tịch và 05 Thành viên. HĐQT bao gồm các Tiểu ban chuyên trách: Ủy ban Kiểm toán; Tiểu ban Chính sách phát triển; Tiểu ban Nhân sự - Thù lao - Lương thưởng; Tiểu ban Phát triển bền vững; Tiểu ban Quan hệ cổ đông.



BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc có 05 người, trong đó 01 Tổng Giám đốc và 04 Phó Tổng Giám đốc chuyên trách từng lĩnh vực riêng.



KẾ TOÁN TRƯỞNG

Kế toán trưởng : 01 người



Và các Giám đốc, Phó Giám đốc quản lý các Chi nhánh, Nhà máy sản xuất trực thuộc TNG.



SƠ ĐỒ TỔ CHỨC

Giới thiệu
về TNG

Tổ chức và
nhân sự

Báo cáo tình hình
hoạt động trong năm

Quản trị
doanh nghiệp

Báo cáo
Phát triển bền vững

Báo cáo
Tài chính

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CÁC TIỂU BAN
TRỰC THUỘC HĐQT

Ủy ban
kiểm toán

Tiểu ban
Chính sách phát triển

Tiểu ban Nhân sự -
Thủ lao - Lương thưởng

Tiểu ban
Phát triển bền vững

Tiểu ban
Quan hệ cổ đông

TỔNG GIÁM ĐỐC

KHOẢNG KINH DOANH

Phòng
Tổ chức - Hành chính

Phòng
Quản lý thiết bị - An toàn

Phòng
Kinh doanh

Phòng
Kế hoạch sản xuất

Phòng
Xuất nhập khẩu

Phòng
Đánh giá khách hàng

ĐẢNG, ĐOÀN THỂ

KHOẢNG KỸ THUẬT -
CÔNG NGHỆ - CHẤT LƯỢNG

Chi nhánh LAB

Trung tâm Đào tạo

Trung tâm
Phát triển mẫu

Phòng
Kỹ thuật - Công nghệ

Phòng
Quản lý chất lượng

KHOẢNG TÀI CHÍNH

Phòng kế toán

CÔNG NGHỆ CAO

Chi nhánh giải pháp
công nghệ Tre

Chi nhánh Công nghệ
tự động hóa TOT

CÁC CHI NHÁNH
SẢN XUẤT

CN may Việt Đức

CN may Việt Thái

CN may Đại Từ

CN may Đồng Hỷ

CN may Võ Nhai

CN may Thời trang

CN may Sông Công 1

CN may Sông Công 2

CN may Sông Công 3

CN may Sông Công 4

CN sản xuất Bông

CN sản xuất Bao bì

CN may Phú Bình 1

CN may Phú Bình 2

CN may Phú Bình 3



GIỚI THIỆU HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Giới thiệu
về TNG

Tổ chức và
nhân sự

Báo cáo tình hình
hoạt động trong năm

Quản trị
doanh nghiệp

Báo cáo
Phát triển bền vững

Báo cáo
Tài chính



Ông NGUYỄN VĂN THỜI

Chủ tịch HĐQT

- Năm sinh: 1958
- Thâm niên tại Công ty: 32 năm
- Trình độ chuyên môn:
 - Kỹ sư cơ điện mô, Cử nhân kinh tế, Cử nhân chính trị
- Chức vụ tại các tổ chức khác:
 - Chủ tịch HĐQT - Công ty Cổ phần TNG Land



Ông NGUYỄN ĐỨC MẠNH

Phó Chủ tịch HĐQT

- Năm sinh: 1983
- Thâm niên tại Công ty: 25 năm
- Trình độ chuyên môn:
 - Thạc sĩ quản trị kinh doanh - MBA tại Đại học Hawaii, Manoa
 - Cử nhân CNTT - Hoa Kỳ
 - Cử nhân ngoại ngữ: Thượng Hải, Trung Quốc
- Chức vụ tại các tổ chức khác:
 - Không có



Ông NGUYỄN HOÀNG GIANG

Thành viên HĐQT độc lập

- Năm sinh: 1986
- Thâm niên tại Công ty: 5 năm
- Trình độ chuyên môn:
 - Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh
 - Kỹ sư Máy tính - Đại học Nebraska - Lincoln
- Chức vụ tại các tổ chức khác:
 - Thành viên HĐQT - CTCP Kinh doanh Khí Miền Nam
 - Phó Chủ tịch HĐQT - CTCP Tập đoàn Yeah1
 - Chủ tịch HĐQT - CTCP Chứng khoán DNSE



Bà HÀ THỊ TUYẾT

Thành viên HĐQT độc lập

- Năm sinh: 1984
- Thâm niên tại Công ty: 1 năm
- Trình độ chuyên môn:
 - Cử nhân Luật
- Chức vụ tại các tổ chức khác:
 - Giám đốc Công ty TNHH Luật 4.0



Ông NGUYỄN MẠNH LINH

Thành viên HĐQT không điều hành

- Năm sinh: 1987
- Thâm niên tại Công ty: 17 năm
- Trình độ chuyên môn:
 - Cử nhân Khoa học - Học viện Thời trang Công nghệ, New York, NY
 - Cử nhân Khoa học - Kinh doanh Quốc tế, Đại học Thái Bình Dương, Forest Grove, Oregon
- Chức vụ tại các tổ chức khác:
 - Tổng Giám đốc - Công ty Cổ phần TNG Land



Ông ĐÀO ĐỨC THANH

Thành viên HĐQT không điều hành

- Năm sinh: 1985
- Thâm niên tại Công ty: 11 năm
- Trình độ chuyên môn:
 - Cử nhân Tài chính - Kế toán
- Chức vụ tại các tổ chức khác:
 - Không có



Bà ĐOÀN THỊ THU

Thành viên HĐQT điều hành

- Năm sinh: 1972
- Thâm niên tại Công ty: 31 năm
- Trình độ chuyên môn:
 - Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh
 - Kỹ sư may
- Chức vụ tại các tổ chức khác:
 - Không có



Bà LƯƠNG THỊ THỦY HÀ

Phó Chủ tịch HĐQT

- Năm sinh: 1969
- Thâm niên tại Công ty: 32 năm
- Trình độ chuyên môn:
 - Cử nhân kế toán
- Chức vụ tại các tổ chức khác:
 - Thành viên HĐQT - Công ty Cổ phần TNG Land (Miễn nhiệm từ ngày 20/04/2025)





GIỚI THIỆU BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Giới thiệu
về TNG

Tổ chức và
nhân sự

Báo cáo tình hình
hoạt động trong năm

Quản trị
doanh nghiệp

Báo cáo
Phát triển bền vững

Báo cáo
Tài chính



Ông TRẦN MINH HIẾU

Tổng Giám đốc

- Năm sinh: 1979
- Thâm niên tại Công ty: 19 năm
- Trình độ chuyên môn:
 - MBA - Quản trị kinh doanh Quốc tế, trường Đại học Nam Columbia Hoa Kỳ
- Chức vụ tại các tổ chức khác:
 - Không có

(Đổi nhiệm từ ngày 21/04/2025)



Bà ĐOÀN THỊ THU

Phó Tổng Giám đốc

- Năm sinh: 1972
- Thâm niên tại Công ty: 31 năm
- Trình độ chuyên môn:
 - Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh
 - Kỹ sư may
- Chức vụ tại các tổ chức khác:
 - Không có



Ông Lưu Đức Huy

Phó Tổng Giám đốc

- Năm sinh: 1970
- Thâm niên tại Công ty: 32 năm
- Trình độ chuyên môn:
 - Cử nhân Quản trị Kinh doanh
- Chức vụ tại các tổ chức khác:
 - Không có



Bà NGUYỄN THỊ PHƯƠNG

Phó Tổng Giám đốc

- Năm sinh: 1973
- Thâm niên tại Công ty: 30 năm
- Trình độ chuyên môn:
 - Cao đẳng
- Chức vụ tại các tổ chức khác:
 - Không có

Ông LÊ XUÂN VĨ
Phó Tổng Giám đốc

- Năm sinh: 1981
- Thâm niên tại Công ty: 18 năm
- Trình độ chuyên môn:
 - Cử nhân Công nghệ Thông tin
- Chức vụ tại các tổ chức khác:
 - Không có



Bà TRẦN THỊ THU HÀ
Kế toán trưởng

- Năm sinh: 1973
- Thâm niên tại Công ty: 27 năm
- Trình độ chuyên môn:
 - Cử nhân Kế toán
- Chức vụ tại các tổ chức khác:
 - Không có



Ông NGUYỄN ĐỨC MẠNH
Tổng Giám đốc

- Năm sinh: 1983
- Thâm niên tại Công ty: 25 năm
- Trình độ chuyên môn:
 - Thạc sĩ quản trị kinh doanh - MBA tại Đại học Hawaii, Manoa
 - Cử nhân CNTT - USA
 - Cử nhân ngoại ngữ: Thượng Hải, Trung Quốc
- Chức vụ tại các tổ chức khác:
 - Không có

(Miễn nhiệm từ ngày 21/04/2025)



Bà LƯƠNG THỊ THUY HÀ
Phó Tổng Giám đốc

- Năm sinh: 1969
- Thâm niên tại Công ty: 32 năm
- Trình độ chuyên môn:
 - Cử nhân kế toán
- Chức vụ tại các tổ chức khác:
 - Thành viên HĐQT - Công ty Cổ phần TNG Land

(Miễn nhiệm từ ngày 01/07/2025)





GIỚI THIỆU ỦY BAN KIỂM TOÁN



Ông NGUYỄN HOÀNG GIANG
Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán

- Năm sinh: 1986
- Thâm niên tại Công ty: 5 năm
- Trình độ chuyên môn:
- Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh
- Kỹ sư Máy tính - Đại học Nebraska, Lincoln



Ông ĐÀO ĐỨC THANH
Ủy viên Ủy ban Kiểm toán

- Năm sinh: 1985
- Thâm niên tại Công ty: 11 năm
- Trình độ chuyên môn:
- Cử nhân Tài chính - Kế toán



Bà HÀ THỊ TUYẾT
Ủy viên Ủy ban Kiểm toán

- Năm sinh: 1984
- Thâm niên tại Công ty: 1 năm
- Trình độ chuyên môn:
- Cử nhân Luật

ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC ỦY BAN KIỂM TOÁN

BAN KIỂM TOÁN NỘI BỘ



Ông ĐÀO ĐỨC THANH
Trưởng ban
Kiểm toán nội bộ

- Năm sinh: 1985



Bà NGUYỄN THÚY NGÂN
Phó Trưởng ban
Kiểm toán nội bộ

- Năm sinh: 1990

DANH SÁCH THÀNH VIÊN CÁC TIỂU BAN TRỰC THUỘC HĐQT



ỦY BAN KIỂM TOÁN

- Ông Nguyễn Hoàng Giang - Chủ tịch
- Bà Hà Thị Tuyết - Ủy viên
- Ông Đào Đức Thanh - Ủy viên



TIỂU BAN NHÂN SỰ - THÙ LAO - LƯƠNG THƯỜNG

- Bà Hà Thị Tuyết - Trưởng Tiểu ban
- Ông Nguyễn Hoàng Giang - Ủy viên
- Ông Nguyễn Văn Thời - Ủy viên



TIỂU BAN CHÍNH SÁCH PHÁT TRIỂN

- Ông Nguyễn Văn Thời - Trưởng Tiểu ban
- Ông Nguyễn Đức Mạnh - Ủy viên
- Ông Trần Minh Hiếu - Ủy viên



TIỂU BAN PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

- Ông Nguyễn Đức Mạnh - Trưởng Tiểu ban
- Bà Đoàn Thị Thu - Ủy viên
- Ông Đào Đức Thanh - Ủy viên



TIỂU BAN QUAN HỆ CỔ ĐÔNG

- Ông Đào Đức Thanh - Trưởng Tiểu ban
- Ông Nguyễn Văn Thời - Ủy viên
- Bà Nguyễn Thúy Ngân - Ủy viên





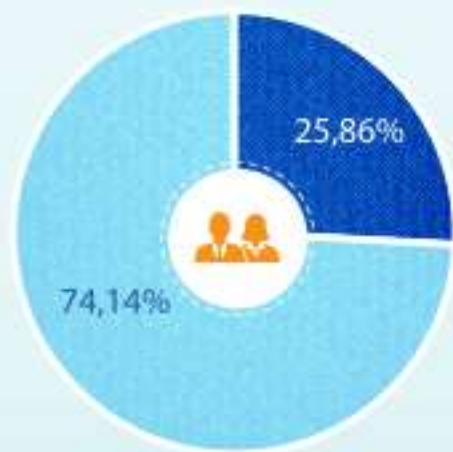
BÁO CÁO NHÂN SỰ 2025

CƠ CẤU LAO ĐỘNG TẠI TNG NĂM 2025

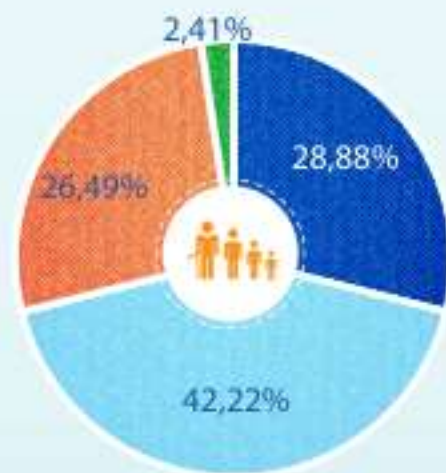
Tại TNG, chúng tôi luôn trân trọng những giá trị do người lao động tạo ra và đóng góp vào thành công chung bởi chúng tôi luôn tâm niệm rằng nguồn nhân lực chính là tài sản quý giá nhất của Công ty, trong đó mỗi thành viên là một mắt xích quan trọng, gắn kết nhịp nhàng để cỗ máy doanh nghiệp tng luôn được vận hành trơn tru, giúp công ty có được những bước phát triển đột phá và tự tin vươn xa hội nhập.

Trong năm 2025, TNG đã chủ động thực hiện chiến lược tái cấu trúc và tinh gọn bộ máy tổ chức nhằm tối ưu hóa hiệu quả vận hành. Việc số lượng lao động có xu hướng giảm nhẹ (0,94%) không chỉ phản ánh sự chuyển dịch sang mô hình quản trị tinh nhuệ hơn mà còn là kết quả của nỗ lực nâng cao năng suất trên từng vị trí công việc. Đây là bước đi chiến lược giúp Công ty giảm thiểu các lớp trung gian, tăng cường khả năng thích ứng linh hoạt và tạo đà cho sự phát triển bền vững trong giai đoạn mới.

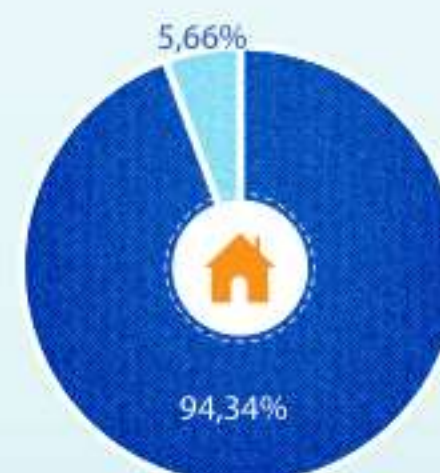
THEO GIỚI TÍNH



THEO ĐỘ TUỔI



THEO HỘ KHẨU THƯỜNG TRÚ



THEO TRÌNH ĐỘ HỌC VẤN





BÁO CÁO NHÂN SỰ 2025

(Tiếp theo)

CƠ CẤU LAO ĐỘNG TẠI TNG NĂM 2025 (tiếp theo)

CƠ CẤU LAO ĐỘNG CẤP LÃNH ĐẠO

Cơ cấu lãnh đạo tại TNG được xây dựng trên nền tảng quản trị minh bạch, kết hợp hài hòa giữa bề dày kinh nghiệm của đội ngũ kỳ cựu và tư duy đổi mới của các nhân tố trẻ.

Đội ngũ lãnh đạo không chỉ là những người dẫn dắt mà còn là tấm gương về tinh thần tự học, phát huy năng lực. Đây chính là bộ máy cốt lõi giúp TNG duy trì sự ổn định và tạo đà bứt phá về kinh doanh trong thời kỳ mở rộng phát triển.



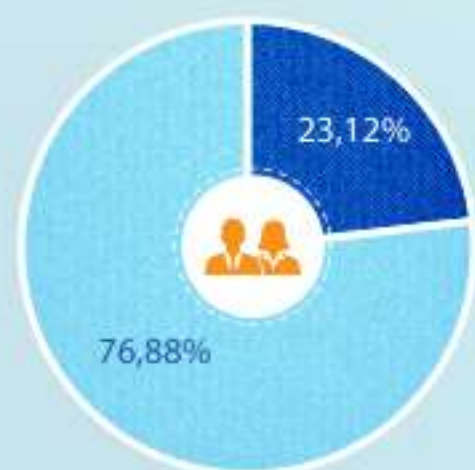
TỔNG SỐ LÃNH ĐẠO TNG
NĂM 2025

598

người

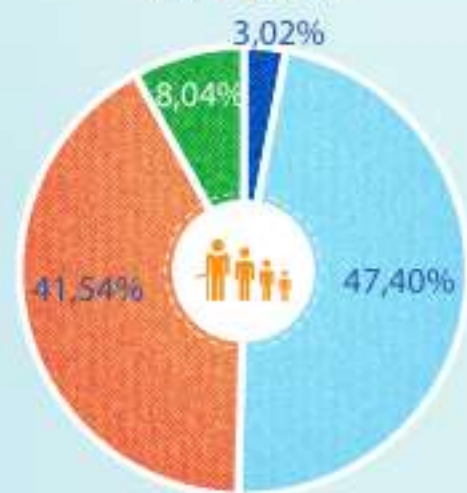
↓ 4,48% so với năm 2024 (625 người)

THEO GIỚI TÍNH



● LÃNH ĐẠO NAM 139 người
● LÃNH ĐẠO NỮ 459 người

THEO ĐỘ TUỔI



● TỪ 18 ĐẾN 30 TUỔI 18 người
● TỪ 31 ĐẾN 40 TUỔI 283 người
● TỪ 41 ĐẾN 50 TUỔI 249 người
● TRÊN 50 TUỔI 48 người

CÁC CHÍNH SÁCH, PHÚC LỢI DÀNH CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG

Tại TNG, chúng tôi tin rằng sự phát triển bền vững của doanh nghiệp bắt nguồn từ sự an tâm của mỗi cá nhân. TNG cam kết đảm bảo quyền lợi tuyệt đối cho đội ngũ nhân sự thông qua việc tuân thủ 100% các quy định về hợp đồng lao động và nghĩa vụ bảo hiểm (BHXH, BHYT, BHTN) theo

quy trình chuẩn hóa QTNS12-BHXX (20/11/2021). Không dừng lại ở các quy định bắt buộc, TNG còn chủ động duy trì các chương trình bảo hiểm thân thể tự nguyện, xây dựng "lá chắn xanh" bảo vệ sức khỏe và tài chính, giúp người lao động an tâm lao động và gắn bó lâu dài.

CHÍNH SÁCH TIỀN LƯƠNG, THƯỞNG VÀ PHỤ CẤP, TRỢ CẤP

TIỀN LƯƠNG

Theo chức danh công việc, được trả theo hệ số cấp bậc của người lao động nhân với tiền lương tối thiểu. (Tiền lương tối thiểu áp dụng cho CBNV lao động tại TNG tăng 13% so với mức quy định của Nhà nước). Tiền lương sản phẩm: Trả theo đơn giá sản phẩm nhân với số lượng sản phẩm. Tiền lương thời gian theo chế độ: Trả cho những ngày nghỉ Lễ, phép, học tập, nghỉ việc riêng có hưởng lương, nghỉ do tai nạn lao động, nghỉ khám sức khỏe định kỳ và chế độ lao động nữ. Đặc biệt, TNG quy định mức lương chi trả đối với người lao động chưa biết nghề tối thiểu là 310.000 đồng/ người/ ngày nhằm đảm bảo cơ sở tốt nhất cho người lao động đảm bảo cuộc sống.

● **Chính sách nâng lương:** TNG thực hiện theo Nội quy lao động và Quy chế tiền lương số 1329/2025/QĐ-TNG ngày 21/01/2025 trong đó việc nâng lương sẽ gồm 02 loại là nâng lương trong trường hợp đặc biệt và nâng lương theo mức tăng tiền lương tối thiểu vùng hàng năm.

● **Chính sách nâng bậc:** TNG thực hiện theo Nội quy lao động và Quy chế lương 2025. Vào tháng 01 hàng năm, căn cứ theo tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty, TNG sẽ xem xét tổ chức nâng bậc cho người lao động. Đối tượng và điều kiện được nâng bậc được quy định rõ trong quy chế lương năm 2025 và được thông tin rộng rãi đến người lao động.

TIỀN THƯỞNG

Được tính theo Quy chế thi đua khen thưởng của Công ty gồm: Thưởng thành tích hàng tháng, thành tích thi đua, tháng lương thứ 13, tiền thưởng tích lũy thành tích thi đua hàng tháng, Tết Nguyên Đán, thưởng phân chia nguồn kết dư tiền lương còn lại hàng năm. Bên cạnh đó về thời gian làm việc cũng như các chế độ nghỉ phép,

ng nghỉ lễ, Tết được tuân thủ theo quy định của pháp luật. Làm việc ở TNG người lao động có cơ hội thăng tiến, được bổ nhiệm vào các chức vụ quản lý theo năng lực cá nhân. Công ty khuyến khích và tài trợ kinh phí cho CBNV được học tập nâng cao nghiệp vụ, tay nghề trong và ngoài nước.

PHỤ CẤP, TRỢ CẤP

- Phụ cấp kiêm nhiệm
- Chuyên cần
- Phụ cấp suất ăn ca
- Phụ cấp an toàn vệ sinh hàng tháng
- Phụ cấp cho đội trưởng, đội phó Phòng cháy chữa cháy
- Phụ cấp lao động cho các bà mẹ mang thai hoặc nuôi con nhỏ dưới 6 tuổi
- Phụ cấp xăng xe





BÁO CÁO NHÂN SỰ 2025 (Tiếp theo)

CÁC CHÍNH SÁCH, PHÚC LỢI DÀNH CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG (tiếp theo)

CÁC PHÚC LỢI DÀNH CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG

- Bảo hiểm thân thể 100% mức đóng/năm.
- Tham quan du lịch trong và ngoài nước.
- Nhà ở tập thể cho người lao động với giá ưu đãi.
- Học bổng cho con em có nguyện vọng học xong về làm việc tại TNG, gia đình gặp hoàn cảnh khó khăn.
- Hỗ trợ xây dựng nhà tình nghĩa cho CBNV có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.
- Hỗ trợ xe đưa đón CBNV (có địa điểm gửi xe không mất phí), nhà trẻ tại khu tập thể cho CBNV gửi con em.
- Lao động nữ sinh con được Công ty hỗ trợ 500.000đ/lần sinh.
- Chế độ thai sản dành cho các ông bố: Người lao động là nam giới, mà cả hai vợ chồng là CBNV của TNG, khi người vợ nghỉ sinh con, người chồng được Công ty cho nghỉ để chăm sóc vợ con. Thời gian được nghỉ là 05 ngày nếu vợ sinh thường, là 07 ngày nếu vợ sinh mổ và được thanh toán 100% tiền lương.
- Xây dựng, phát triển khu cây xanh trong khuôn viên Công ty để người lao động có môi trường xanh, sạch.
- Được nghỉ ngày kỷ niệm thành lập Công ty và dịp Noel vẫn hưởng lương đầy đủ.
- Chi trả tiền thâm niên cho lao động gần bó trọn đời khi về hưu.



Giới thiệu
về TNG

Tổ chức và
nhân sự

Báo cáo tình hình
hoạt động trong năm

Quản trị
doanh nghiệp

Báo cáo
Phát triển bền vững

Báo cáo
Tài chính

CÁC HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

Tại TNG, chúng tôi luôn trân trọng những giá trị do người lao động tạo ra và đóng góp vào thành công chung bởi chúng tôi luôn tâm niệm rằng nguồn nhân lực chính là tài sản quý giá nhất của Công ty, trong đó mỗi thành viên là một mắt xích quan trọng, gắn kết nhịp nhàng để cỗ máy doanh nghiệp TNG luôn được vận hành trơn tru, giúp Công ty có được những bước phát triển đột phá và tự tin vươn xa hội nhập.



218

QUYẾT ĐỊNH KHEN THƯỞNG

Tổng số tiền

70

DỰ ÁN KHEN THƯỞNG

Tổng số tiền

2.005.000.000

VND

10,4

tỷ đồng

566

CÁ NHÂN ĐƯỢC
KHEN THƯỞNG





BÁO CÁO NHÂN SỰ 2025

(Tiếp theo)

CÔNG TÁC ĐÀO TẠO

Tại TNG, chúng tôi không chỉ xem con người là tài sản quý giá nhất, mà còn khẳng định năng lực nhân sự chính là lợi thế cạnh tranh để mở ra những thị trường khó tính nhất trên toàn cầu. Trong bối cảnh ngành dệt may đang chuyển dịch mạnh mẽ sang xu hướng sản xuất xanh và thông minh, việc đầu tư vào trí tuệ con người trở thành ưu tiên hàng đầu trong chương trình nghị sự của Hội đồng Quản trị.

Năm 2025, đánh dấu bước đột phá quan trọng khi TNG quyết liệt đẩy mạnh công tác đào tạo với tổng ngân sách đầu tư lên tới 930,9 triệu đồng. TNG luôn chú trọng công tác đào tạo nhằm xây dựng một đội ngũ nhân sự có trình độ, chuyên môn cao, có khả năng làm chủ công nghệ và thích ứng linh hoạt với mọi biến động của thị trường ngành may.

Công tác đào tạo tại TNG luôn được triển khai nghiêm túc, đúng quy chế và kế hoạch. Các Chi nhánh, đơn vị trực thuộc đã chủ động xây dựng kế hoạch đào tạo, chuẩn bị đầy đủ công cụ, giáo trình và xác định đào tạo là một trong những nhiệm vụ trọng tâm nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đáp ứng yêu cầu phát triển và nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty. Song song với đó, việc xây dựng và phát triển đội ngũ giảng viên nội bộ từng bước được chú trọng, góp phần chủ động trong công tác đào tạo, tiết kiệm chi phí và gắn nội dung đào tạo với thực tiễn công việc. Công tác đào tạo được TNG xây dựng kế hoạch bài bản trên cơ sở khảo sát nhu cầu thực tế của các phòng/ban, bộ phận; nội dung đào tạo bám sát yêu cầu công việc, định hướng phát triển của Công ty và các quy định của cấp trên.

NỘI DUNG ĐÀO TẠO



Đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo từng vị trí việc làm.



Đào tạo kỹ năng mềm (giao tiếp, làm việc nhóm, quản lý thời gian, kỹ năng báo cáo...).



Đào tạo về quy chế, quy trình, văn hóa đơn vị, an toàn lao động, kỷ luật lao động.



Tài liệu được chuẩn hóa.

HÌNH THỨC ĐÀO TẠO



Đào tạo nội bộ do giảng viên nội bộ trực tiếp giảng dạy.



Cử cán bộ tham gia các lớp đào tạo, tập huấn bên ngoài.



Đào tạo trực tuyến, tự học có hướng dẫn.

KẾT QUẢ ĐÀO TẠO

BÁO CÁO CÔNG TÁC ĐÀO TẠO NĂM 2025 TẠI 18 CHI NHÁNH/ ĐƠN VỊ TẠI TNG

ĐVT: Số lần đào tạo



CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TOÀN CÔNG TY NĂM 2025

3.195 chương trình

↑ 1.192 chương trình so với năm 2024

TỔNG SỐ LAO ĐỘNG THAM GIA ĐÀO TẠO, TẬP HUẤN, HUẤN LUYỆN NĂM 2025

> 9.000 lao động

HUẤN LUYỆN NGHIỆP VỤ PCCC VÀ CNCH

647 người

3 đợt: 4/2025; 10/2025 và 12/2025





BÁO CÁO NHÂN SỰ 2025

(Tiếp theo)

CÔNG TÁC ĐÀO TẠO (tiếp theo)

MỘT SỐ HOẠT ĐỘNG ĐÀO TẠO TIÊU BIỂU TRONG NĂM 2025

CÔNG TÁC ĐÀO TẠO BÊN NGOÀI

Các hoạt động đào tạo bên ngoài luôn được TNG chú trọng đầu tư, bên cạnh việc cử nhân sự tham gia các lớp học nâng cao trình độ chuyên môn, năng lực quản trị, TNG còn thuê các chuyên gia đầu ngành về giảng dạy tại Công ty nhằm nâng cao kiến thức sâu rộng đến CBNV.

Việc trực tiếp tiếp nhận tri thức từ những chuyên gia đầu ngành giúp đội ngũ cán bộ TNG không chỉ nắm vững chuyên môn mà còn đảm bảo tính tuân thủ tuyệt đối trong mọi hoạt động vận hành. Đây chính là nền tảng vững chắc để TNG quản trị rủi ro hiệu quả và duy trì sự minh bạch, chuyên nghiệp trong tiến trình hội nhập toàn cầu.

ĐÀO TẠO QUẢN LÝ LÃNH ĐẠO CHUYÊN SÂU CHO CÁN BỘ QUẢN LÝ

Nhằm nâng cao năng lực quản trị, tư duy kinh tế tài chính cho đội ngũ cán bộ quản lý, ngày 6/12/2025, TNG đã tổ chức đào tạo Quản lý lãnh đạo chuyên sâu với sự tham gia của 33 cán bộ quản lý các Chi nhánh, dưới sự giảng dạy của các chuyên gia đến từ Tổ chức giáo dục đào tạo PTI.

Chương trình đào tạo kéo dài trong 2 tháng, tập trung trang bị các kỹ năng cho Cán bộ quản lý như:

33 CÁN BỘ QUẢN LÝ CÁC CHI NHÁNH

tham gia đào tạo QLLĐ chuyên sâu



Chương trình đào tạo không chỉ góp phần nâng cao trình độ chuyên môn cho đội ngũ cán bộ quản lý, mà còn là bước đi quan trọng trong chiến lược xây dựng nguồn nhân lực chất lượng cao, sẵn sàng cho giai đoạn phát triển bền vững và bứt phá của TNG trong thời gian tới.

Giới thiệu về TNG

Tổ chức và nhân sự

Báo cáo tình hình hoạt động trong năm

Quản trị doanh nghiệp

Báo cáo Phát triển bền vững

Báo cáo Tài chính

TỔ CHỨC ĐÀO TẠO PHÁP LUẬT LAO ĐỘNG CHO KHỐI NHÂN SỰ

Đứng trước yêu cầu ngày càng cao về tính minh bạch và chuẩn mực trong quản trị doanh nghiệp, TNG không ngừng nỗ lực trong việc chuẩn hóa năng lực đội ngũ cán bộ thông qua các chương trình đào tạo và đánh giá định kỳ. Ngày 9/7/2025, tại Nhà máy TNG Sông Công, Khối Nhân sự TNG đã tổ chức chương trình đào tạo chuyên sâu về Pháp luật lao động, với sự tham gia của hơn 80 học viên là trưởng/phó phòng, nhân viên nhân sự, tiền lương, Ban kiểm toán nội bộ và đại diện Công đoàn.

Đặc biệt, chương trình có sự tham dự của Ông Nguyễn Văn Thời - Chủ tịch HĐQT TNG, thể hiện sự quan tâm đặc biệt của lãnh đạo công ty đối với việc nâng cao năng lực quản trị nhân sự, đảm bảo tuân thủ pháp luật và chuẩn hóa quy trình - hệ thống.

Chương trình do TS. Đỗ Ngân Bình - Phó Giám đốc Trung tâm Tư vấn Pháp luật, Trường Đại học Luật Hà Nội giảng dạy. TS. Bình đã cập nhật và phân tích các nội dung của hệ thống văn bản pháp luật lao động có hiệu lực đến thời điểm

1/7/2025, trong đó nhấn mạnh những điểm mới, đánh giá tác động thực tế đến hoạt động doanh nghiệp. Các nội dung trọng tâm được truyền tải bao gồm: Các vấn đề thực tiễn liên quan đến ký kết, thực hiện và chấm dứt hợp đồng lao động; Hoàn thiện hệ thống hồ sơ nhân sự - hồ sơ pháp lý tuyển dụng theo quy định hiện hành; Kỹ năng áp dụng luật vào các tình huống cụ thể: xử lý vi phạm, quyền & nghĩa vụ của các bên trong quan hệ lao động...

Bên cạnh đó, các học viên được thảo luận và giải đáp những tình huống pháp lý thực tế có thể phát sinh tại các nhà máy và đơn vị, giúp học viên hiểu đúng - làm đúng - áp dụng hiệu quả. Sau khi kết thúc chương trình đào tạo, trong 3 ngày từ 26 - 28/7, Khối Nhân sự sẽ tổ chức đánh giá năng lực đội ngũ cán bộ nhân sự và tiền lương toàn công ty nhằm đo lường mức độ hiểu biết và khả năng áp dụng luật trong công việc, qua đó hoàn thiện quy trình, nâng cao chất lượng quản trị nguồn lực, góp phần xây dựng môi trường làm việc minh bạch, tuân thủ và bền vững.

80 HỌC VIÊN

tham gia đào tạo pháp luật dành cho khối Nhân sự

58 CÁN BỘ CÁC CHI NHÁNH

tham gia kỳ thi đánh giá năng lực dành cho toàn bộ cán bộ nhân sự - tiền lương





BÁO CÁO NHÂN SỰ 2025

(Tiếp theo)

CÔNG TÁC ĐÀO TẠO (tiếp theo)

MỘT SỐ HOẠT ĐỘNG ĐÀO TẠO TIÊU BIỂU TRONG NĂM 2025 (tiếp theo)

ĐÀO TẠO NĂNG LỰC, CẬP NHẬT THÔNG TƯ 99/2025 CHO KHỐI KẾ TOÁN

Nhằm mục tiêu chuẩn hóa nghiệp vụ và chủ động thích ứng với các thay đổi của chính sách, ngày 26/11/2025, đã phối hợp cùng đội ngũ chuyên gia tư vấn đến từ Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam - đơn vị kiểm toán độc lập của TNG về giảng dạy, hướng dẫn việc áp dụng Thông tư 99/2025/TT-BTC của Bộ Tài chính ban hành. Đây là bước chuẩn bị quan trọng để cán bộ nhân viên nắm vững những điều chỉnh quan trọng về hệ thống tài khoản, chứng từ, sổ sách và báo cáo tài chính có hiệu lực từ ngày 01/01/2026.

Chương trình được đào tạo với sự hướng dẫn trực tiếp của ông Phan Ngọc Anh - Phó Tổng Giám đốc Kiểm toán & Đảm bảo và các chuyên gia giàu kinh nghiệm Deloitte. Thông qua chương trình đào tạo, Khối Kế toán TNG được tiếp cận các nội dung chính bao gồm: các điểm mới trong Thông tư 99/2025 và tác động của quy định này đến doanh nghiệp; cập nhật các quy định mới của Luật Kế toán cùng xu hướng chính sách sắp tới;... đồng thời giải đáp các vướng mắc thực tế trong công tác kế toán tại TNG. Chương trình diễn ra hiệu quả, giúp đội ngũ kế toán TNG nắm bắt kịp thời quy định pháp luật, tăng cường năng lực chuyên môn và củng cố nền tảng quản trị tài chính minh bạch.



ĐÀO TẠO CHÍNH SÁCH THUẾ, HÓA ĐƠN, CHỨNG TỪ NĂM 2025

Ngày 21/8/2025, tại Nhà máy TNG Sông Công 3, TNG đã tổ chức chương trình đào tạo chuyên đề "Tư vấn chính sách thuế, hóa đơn, chứng từ năm 2025" dành cho 62 học viên là cán bộ quản lý, nhân viên khối Kế toán, Ban Kiểm toán nội bộ và các bộ phận liên quan đến công tác thuế, tài chính trong toàn hệ thống.

Chương trình có sự tham gia giảng dạy của hai chuyên gia uy tín trong lĩnh vực thuế: bà Nguyễn Thị Cúc - Chủ tịch Hội Tư vấn Thuế Việt Nam (VTCA), Trọng tài viên VIAC, nguyên Phó Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế; và bà Lê Thị Duyên Hải - Phó Tổng Thư ký VTCA, nguyên Vụ trưởng Vụ Kế khai và Kế toán thuế, Tổng cục Thuế.

Nội dung đào tạo tập trung vào các vấn đề thực tiễn đang được quan tâm như: quy định về hóa đơn, chứng từ và xử lý hóa đơn thay thế, điều

chỉnh; chính sách thuế thu nhập doanh nghiệp, hoàn thuế giá trị gia tăng, hoàn thuế dự án đầu tư; lưu ý về thuế thu nhập cá nhân; cảnh báo rủi ro thường gặp trong công tác kê khai, quyết toán thuế. Đặc biệt, nhiều tình huống thực tế phát sinh trong quá trình sản xuất kinh doanh đã được các học viên đặt câu hỏi và được chuyên gia giải đáp chi tiết rõ ràng.

Thông qua chương trình đào tạo thiết thực đã giúp đội ngũ kế toán TNG cập nhật kịp thời những thay đổi trong chính sách thuế, nâng cao trình độ chuyên môn, đảm bảo tuân thủ pháp luật và hạn chế tối đa sai sót, rủi ro trong hoạt động quản trị tài chính kế toán. Đây cũng là một trong những hoạt động trọng tâm của doanh nghiệp nhằm xây dựng đội ngũ nhân sự kế toán kiểm toán vững vàng, chuyên nghiệp, đáp ứng yêu cầu quản trị hiện đại.





BÁO CÁO NHÂN SỰ 2025

(Tiếp theo)

CÔNG TÁC ĐÀO TẠO (tiếp theo)

MỘT SỐ HOẠT ĐỘNG ĐÀO TẠO TIÊU BIỂU TRONG NĂM 2025 (tiếp theo)

CÔNG TÁC ĐÀO TẠO NỘI BỘ

Trong những năm qua, TNG tích cực tăng cường các hoạt động đào tạo và phát triển nguồn nhân lực nội bộ với đa dạng các hình thức đào tạo như: đào tạo tập trung, đào tạo theo chuyên đề, đào tạo tại chuyển... nhằm nâng cao năng lực quản trị, hiệu quả sản xuất kinh doanh và sự phát triển bền vững

của doanh nghiệp. Trên cơ sở đó, TNG đã chủ động xây dựng và triển khai hệ thống đào tạo nội bộ do giảng viên nội bộ trực tiếp giảng dạy, từng bước hình thành mô hình đào tạo phù hợp với đặc thù sản xuất và yêu cầu quản trị của doanh nghiệp.

Một số kết quả đào tạo nội bộ tiêu biểu năm 2025

TỔNG SỐ CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NỘI BỘ

49

chương trình

TỔNG SỐ LƯỢT HỌC VIÊN THAM GIA

>6.200

học viên



Giới thiệu về TNG

Tổ chức và nhân sự

Báo cáo tình hình hoạt động trong năm

Quản trị doanh nghiệp

Báo cáo Phát triển bền vững

Báo cáo Tài chính

ĐÀO TẠO HỘI NHẬP CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG MỚI

Tại TNG, chúng tôi tin rằng sự khởi đầu vững chắc của mỗi cá nhân chính là nền tảng cho sự phát triển bền vững của tập thể, vì vậy công tác đào tạo hội nhập cho người lao động mới luôn được tổ chức một cách bài bản và tâm huyết. Thông qua chương trình này, đội ngũ nhân sự mới không chỉ được trang bị đầy đủ kiến thức chuyên ngành mà được tìm hiểu về các giá trị cốt lõi văn hóa doanh nghiệp TNG, giúp họ nhanh chóng thấu hiểu tác phong cũng như các chuẩn mực làm việc chuyên nghiệp tại Công ty.

TNG cam kết sự minh bạch ngay từ bước đầu bằng việc phổ biến rõ ràng các chế độ, chính sách lương thưởng và quyền lợi, đảm bảo mọi thành viên đều cảm thấy được tôn trọng và đối xử công bằng. Bên cạnh đó, các khóa hướng dẫn về phương pháp làm việc hiệu quả được chú trọng triển khai nhằm giúp người lao động nắm vững quy trình, từ đó đảm bảo chất lượng sản phẩm đầu ra đạt chuẩn ngay từ những ngày đầu tiên. Sự đồng hành sát sao này không chỉ giúp nhân viên mới xóa tan bờ ngỡ mà còn tạo động lực để họ sớm thích nghi và hòa nhập vào môi trường làm việc năng động của TNG.

ĐÀO TẠO CHUYÊN MÔN, KỸ THUẬT VÀ TỔ CHỨC SẢN XUẤT

Để hiện thực hóa mục tiêu hiện đại hóa nền sản xuất và nâng cao năng lực cạnh tranh, TNG đã triển khai sâu rộng các chương trình đào tạo chuyên môn, kỹ thuật tại tất cả các chi nhánh. Công tác đào tạo không chỉ dừng lại ở việc truyền thụ kỹ năng mà còn tập trung vào tư duy cải tiến, giúp đội ngũ nhân sự làm chủ công nghệ và tối ưu hóa mọi nguồn lực. Các nội dung trọng tâm bao gồm:

- 1 Chuẩn hóa an toàn và vận hành:** TNG đặt sự an toàn của người lao động lên hàng đầu thông qua các khóa đào tạo định kỳ về an toàn lao động, PCCC, sử dụng bảo hộ đúng quy chuẩn và kỹ năng vận hành thiết bị nghiêm ngặt. Việc nắm vững quy trình vận hành không chỉ bảo vệ con người mà còn đảm bảo độ bền và hiệu suất của hệ thống máy móc hiện đại.
- 2 Làm chủ công nghệ sản xuất hàng Seam:** Với đặc thù các dòng hàng kỹ thuật cao, chương trình đào tạo quy trình SEAM giúp người lao động thành thạo cách tìm tham số, nhận diện lỗi và nâng cao kỹ năng thao tác tay nghề. Đây là yếu tố then chốt giúp TNG tự tin chinh phục những đơn hàng khó và phức tạp từ các thị trường quốc tế khắt khe.
- 3 Đào tạo vận hành chuyển treo:** Năm 2025, TNG đưa hệ thống chuyển treo tự động vào hoạt động, cho phép chuyển tải sản phẩm giữa các công đoạn bằng hệ thống cơ điện tử thay vì thao tác tay truyền thống, do đó các lớp đào tạo vận hành hiệu quả hệ thống chuyển treo được tổ chức nhằm trang bị kỹ năng xử lý vướng mắc phát sinh và nâng cao hiệu quả phối hợp cho người lao động giúp dòng chảy sản xuất luôn thông suốt, gia tăng năng suất và tiết kiệm hiệu quả nhân lực.
- 4 Đào tạo định hướng năng suất:** TNG thúc đẩy tinh thần cải tiến liên tục thông qua việc đào tạo nhận diện và tháo gỡ các "nút thắt" trong sản xuất. Bằng cách chuẩn hóa thao tác theo hướng "Nhanh - Gọn - Chuẩn", chúng tôi đã tạo ra bước đột phá về năng suất lao động, giúp mỗi công đoạn đều đạt được hiệu quả tối ưu, góp phần vào thành tựu chung của toàn Công ty.



BÁO CÁO NHÂN SỰ 2025

(Tiếp theo)

CÔNG TÁC ĐÀO TẠO (tiếp theo)

MỘT SỐ HOẠT ĐỘNG ĐÀO TẠO TIÊU BIỂU TRONG NĂM 2025 (tiếp theo)

ĐÀO TẠO THIẾT KẾ VÀ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ

Trong chiến lược hiện đại hóa nền sản xuất, TNG đặc biệt chú trọng công tác đào tạo thiết kế và ứng dụng công nghệ cao cho đội ngũ nhân sự bộ phận thiết kế. Chúng tôi tập trung huấn luyện và chuyển giao quy trình thiết kế hiện đại nhằm bắt kịp những xu hướng thời trang và kỹ thuật tiên tiến nhất trên thế giới. Thông qua các khóa đào tạo chuyên sâu về kỹ năng sử dụng phần mềm 2D và 3D, đội ngũ thiết kế đã có thể làm chủ các công cụ mô phỏng thực tế chính xác. Việc ứng dụng thành thạo công nghệ 3D không chỉ rút ngắn thời gian phát triển mẫu mà còn giúp tối ưu hóa việc sử dụng nguyên liệu ngay từ khâu ý tưởng. Chương trình đào tạo cũng đi sâu vào việc phân tích và hướng dẫn cách khắc phục triệt để các lỗi kỹ thuật thường gặp trong quá trình thiết kế. Điều này góp phần nâng cao đáng kể chất lượng bản vẽ kỹ thuật, đảm bảo tính đồng bộ và chính xác tuyệt đối khi đưa vào sản xuất thực tế.

Hiệu quả công tác thiết kế được cải thiện rõ rệt, giúp gia tăng giá trị gia tăng cho từng sản phẩm của TNG. Đây là nền tảng quan trọng để TNG tự tin chinh phục những đơn hàng đòi hỏi kỹ thuật phức tạp từ các thị trường lớn. Qua đó, TNG tiếp tục viết tiếp hành trình niềm tin bằng những sản phẩm kết tinh từ trí tuệ và công nghệ đỉnh cao.



Giới thiệu
về TNG

Tổ chức và
nhân sự

Báo cáo tình hình
hoạt động trong năm

Quản trị
doanh nghiệp

Báo cáo
Phát triển bền vững

Báo cáo
Tài chính

Khép lại một năm với những nỗ lực không ngừng, hoạt động đào tạo đã minh chứng cho cam kết của TNG trong việc lấy con người làm trung tâm của sự phát triển.

Bằng việc gắn liền lý thuyết với thực tiễn sản xuất giúp học viên tháo gỡ trực tiếp các điểm nghẽn, từ đó mang lại hiệu quả rõ rệt trong việc giảm tỷ lệ lỗi, ổn định chất lượng và tối ưu hóa năng suất sản phẩm. Không chỉ dừng lại ở kỹ năng nghiệp vụ, công tác này còn bồi đắp năng lực quản trị tại chỗ cho đội ngũ cán bộ quản lý, tổ trưởng và kỹ thuật chuyển, tạo dựng nguồn nhân sự kế cận dồi dào và vững vàng. Chính sự chủ động trong đào tạo đã giúp TNG giảm thiểu rủi ro trước những biến động nhân sự, đồng thời khơi dậy tinh thần tự học và ý thức trách nhiệm cao trong mỗi cá nhân. Đây là minh chứng rõ nét cho cam kết của TNG trong việc lấy con người làm trung tâm của sự phát triển, xây dựng một nội lực mạnh mẽ để doanh nghiệp sẵn sàng bứt phá trong chặng đường mới.





Mũi chỉ tận tâm

Thêu giá trị thành quả



BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

Tổng quan thị trường dệt may năm 2025	102
Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc	108
Đánh giá của Hội đồng Quản trị	150
Báo cáo của Ủy ban Kiểm toán	164



TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG DỆT MAY NĂM 2025

TỔNG QUAN NGÀNH DỆT MAY THẾ GIỚI NĂM 2025

Bangladesh và Việt Nam tiếp tục là “hai ngôi sao sáng” dẫn đầu nhóm các nước đang phát triển, trong đó Việt Nam đã cán mốc xuất khẩu ấn tượng 46 tỷ USD (tăng 5,6% so với 2024), khẳng định năng lực sản xuất các mặt hàng có giá trị gia tăng cao và quy trình xanh hóa.

Trong năm 2025, hoạt động xuất và nhập khẩu hàng dệt may toàn cầu đã phản ánh rõ nét sự dịch chuyển của các chuỗi cung ứng theo hướng bền vững và tính toán rủi ro địa chính trị. Về xuất khẩu, Trung Quốc vẫn duy trì ngôi vương với kim ngạch dệt may (bao gồm nguyên liệu) chiếm hơn 43% thị phần thế giới, dù mảng may mặc thành phẩm có xu hướng sụt giảm tại các thị trường khó tính như Mỹ và EU.

Bangladesh và Việt Nam tiếp tục là “hai ngôi sao sáng” dẫn đầu nhóm các nước đang phát triển, trong đó Việt Nam đã cán mốc xuất khẩu ấn tượng 46 tỷ USD (tăng 5,6% so với 2024), khẳng định năng lực sản xuất các mặt hàng có giá trị gia tăng cao và quy trình xanh hóa. Trong khi đó, Mỹ, Liên minh Châu Âu (EU) và Nhật Bản vẫn là những thị trường tiêu thụ lớn nhất.

Theo nghiên cứu của Precedence Research, quy mô thị trường dệt may toàn cầu ước tính đạt 2.123,72 tỷ USD vào năm 2025 và dự kiến sẽ tăng từ 2.281,51 tỷ USD năm 2026 lên khoảng 4.016,50 tỷ USD vào năm 2034, với tốc độ tăng trưởng kép hàng năm (CAGR) là 7,35% từ năm 2025 đến năm 2034. Trong đó thị trường lớn nhất vẫn là Châu Á Thái Bình Dương.



Thị phần hàng dệt may Việt Nam nhập khẩu vào Mỹ 2023 - 2025 (ĐVT: %)



Một số điểm nổi bật của thị trường dệt may thế giới có thể kể đến:

01

Hiệp định thương mại Ấn Độ – Hoa Kỳ thấp lên kỳ vọng cho ngành dệt may

Các tổ chức trong ngành dệt may và may mặc Ấn Độ đã hoan nghênh bước đột phá trong đàm phán thương mại giữa Ấn Độ và Hoa Kỳ, coi đây là một chuyển biến mang tính thay đổi, được kỳ vọng sẽ cải thiện đáng kể năng lực cạnh tranh xuất khẩu, khôi phục mức độ sử dụng công suất và thúc đẩy nhanh quá trình tạo việc làm trên toàn ngành.

Liên đoàn Công nghiệp Dệt may Ấn Độ (CITI) cũng thông báo, nhấn mạnh việc Hoa Kỳ cắt giảm mạnh thuế nhập khẩu đối với hàng hóa của Ấn Độ xuống còn 18%.

Chủ tịch CITI, ông Ashwin Chandran, cho biết: “Việc giảm thuế này sẽ giúp các doanh nghiệp dệt may và may mặc Ấn Độ một lần nữa có thể cạnh tranh hiệu quả tại thị trường Hoa Kỳ, vốn là điểm đến lớn nhất cho xuất khẩu dệt may của Ấn Độ.”

Ông nói thêm rằng thỏa thuận sẽ giúp các nhà máy hoạt động với mức công suất cao hơn và hỗ trợ sự phục hồi tăng trưởng việc làm. Thuế quan của Ấn Độ đã được giảm từ 50% xuống còn 18%, sẽ giúp nước này trở nên cạnh tranh hơn so với các quốc gia láng giềng và các đối thủ dệt may lớn khác.

02

Bangladesh sắp ký EPA với Nhật Bản; hàng may mặc được miễn thuế ngay từ đầu

Dhaka sẽ sớm ký Hiệp định Đối tác Kinh tế Bangladesh - Nhật Bản (BJEPA) nhằm tăng cường quan hệ kinh tế song phương, mở rộng thương mại và đầu tư, nâng cao niềm tin của nhà đầu tư và thu hút dòng vốn dài hạn từ Nhật Bản.

Hiệp định, với nội dung đã được hoàn tất sau 7 vòng đàm phán, sẽ bảo đảm Bangladesh tiếp tục được tiếp cận thị trường Nhật Bản với thuế suất 0% ngay cả sau khi nước này chính thức ra khỏi nhóm quốc gia kém phát triển (LDC) trong năm nay.

Nhật Bản đã bày tỏ ý định ký kết hiệp định này vào ngày 6/2. Khi hiệp định có hiệu lực, 7.379 mặt hàng của Bangladesh sẽ được hưởng miễn thuế ngay lập tức khi vào thị trường Nhật Bản kể từ ngày đầu ký kết.

Ở chiều ngược lại, 1.039 mặt hàng của Nhật Bản cũng sẽ được miễn thuế ngay lập tức khi xuất khẩu vào Bangladesh. Đáng chú ý, các mặt hàng xuất khẩu chủ lực của Bangladesh, đặc biệt là hàng may mặc, sẽ được miễn thuế vào Nhật Bản ngay từ ngày đầu tiên, theo truyền thông trong nước của Bangladesh.





TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG DỆT MAY NĂM 2025

(tiếp theo)

TỔNG QUAN NGÀNH DỆT MAY THẾ GIỚI NĂM 2025 (tiếp theo)

03

Ngành may mặc Sri Lanka được tiếp cận thị trường Anh chưa từng có tiền lệ

Các nhà sản xuất may mặc Sri Lanka đã giành được quyền tiếp cận thị trường Vương quốc Anh ở mức chưa từng có tiền lệ theo các quy tắc thương mại được tự do hóa, có hiệu lực từ ngày 1/1.

Theo quy định mới, các doanh nghiệp may mặc Sri Lanka được phép sử dụng tới 100% nguyên phụ liệu có nguồn gốc từ bất kỳ quốc gia nào nhưng vẫn được hưởng thuế suất 0% khi xuất khẩu sang Anh. Các quy tắc tự do hóa này cũng bao gồm việc thành lập Nhóm Cộng gộp Khu vực

châu Á gồm 18 quốc gia, áp dụng cho tất cả các mặt hàng xuất khẩu khác của Sri Lanka.

Cao ủy Anh tại Sri Lanka, ông Andrew Patrick, cho biết bằng cách đơn giản hóa quy tắc xuất xứ sẽ hỗ trợ tăng trưởng kinh tế của Sri Lanka thông qua việc cải thiện khả năng tiếp cận thị trường Anh và giúp đa dạng hóa xuất khẩu.

Ông cũng nhấn mạnh ghi nhận tham vọng tăng trưởng xuất khẩu của Chính phủ Sri Lanka và sẽ tiếp tục thúc đẩy việc tận dụng hiệu quả cơ chế ưu đãi này.

04

Việc rà soát tiêu chuẩn an toàn của Hoa Kỳ sẽ tác động đến một số nhà cung cấp dệt may

Ủy ban an toàn Sản phẩm Tiêu dùng Hoa Kỳ (CPSC) đang tiến hành rà soát các tiêu chuẩn an toàn cập nhật đối với nôi trẻ em, ghế rung và ghế móc treo di động, với thời hạn tiếp nhận ý kiến công chúng đến ngày 12/2/2026. Mặc dù quy định này nhắm tới sản phẩm hoàn chỉnh, nhưng tác động của nó lan trực tiếp tới chuỗi cung ứng dệt may. Các loại vải và vật liệu dệt sử dụng trong sản phẩm cho trẻ em – như vải ghế, lớp lót, đai treo, lớp đệm, dây đai an toàn và vỏ bọc – là những thành phần then chốt đối với độ an toàn và hiệu năng của sản phẩm.

Các tiêu chuẩn ASTM sửa đổi (F2088-25 và F1235-25) có thể siết chặt yêu cầu về độ bền vải, độ chắc của đường may, độ bền sử dụng, khả năng chống cháy và cách gắn nhãn, qua đó làm tăng nghĩa vụ tuân thủ đối với các nhà máy dệt và đơn vị gia công. Một khi được ban hành, các tiêu chuẩn này nhiều khả năng sẽ trở thành bắt buộc, đẩy trách nhiệm tuân thủ ngược lên chuỗi cung ứng. Các nhà mua hàng tại Hoa Kỳ có thể sẽ yêu cầu báo cáo thử nghiệm cập nhật, thông số kỹ thuật điều chỉnh và hồ sơ tài liệu đầy đủ hơn từ các nhà cung cấp dệt may.



Giới thiệu
về TNG

Tổ chức và
nhân sự

Báo cáo tình hình
hoạt động trong năm

Quản trị
doanh nghiệp

Báo cáo
Phát triển bền vững

Báo cáo
Tài chính

05

Hiệp hội May mặc & Giày dép Hoa Kỳ (AAFA) công bố Danh sách cập nhật các chất hạn chế

AAFA đã công bố ấn bản lần thứ 26 của Danh sách Các Chất Hạn chế (Restricted Substance List – RSL). RSL là một nguồn tài liệu mở cho toàn ngành, dành cho cả các hội viên AAFA và cộng đồng doanh nghiệp nói chung, nhằm xác định những quy định nghiêm ngặt nhất trên toàn thế giới và cung cấp tài liệu tham chiếu về tất cả các hóa chất và chất bị cấm hoặc bị hạn chế trong sản phẩm may mặc, giày dép, phụ kiện và dệt may gia dụng thành phẩm. Các phụ lục trong RSL phiên bản 26 còn bao gồm danh sách các

bang của Hoa Kỳ có luật yêu cầu báo cáo hóa chất trong sản phẩm dành cho trẻ em, các quy định báo cáo của châu Âu, cùng nhiều yêu cầu khác về ghi nhãn.

Phiên bản RSL 26 bao phủ 16 nhóm danh mục với hơn 300 loại hóa chất, và được cập nhật nhằm phản ánh các bổ sung hoặc thay đổi trong những quy định và luật pháp hạn chế hoặc cấm một số hóa chất nhất định trong các sản phẩm may mặc, giày dép, phụ kiện và dệt may gia dụng thành phẩm.





TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG DỆT MAY NĂM 2025

(tiếp theo)

TỔNG QUAN NGÀNH DỆT MAY VIỆT NAM NĂM 2025

Năm 2025, các doanh nghiệp dệt may trong nước phải đối mặt với áp lực lớn khi giá bông, xơ, chi phí logistics biến động mạnh; yêu cầu của khách hàng ngày càng khắt khe về tiến độ giao hàng, chất lượng sản phẩm, truy xuất nguồn gốc, trong khi đơn giá gia công có xu hướng giảm.

Đặc biệt, chính sách thuế quan của Hoa Kỳ đã tạo thêm sức ép lên chuỗi cung ứng dệt may toàn cầu, buộc các nhà sản xuất, trong đó có doanh nghiệp Việt Nam, phải chia sẻ chi phí tăng thêm, làm suy giảm lợi thế cạnh tranh so với các quốc gia xuất khẩu giá rẻ như Bangladesh, Indonesia. Cùng với đó, thiên tai dồn dập tại nhiều tỉnh miền Bắc và miền Trung đã ảnh hưởng trực tiếp

đến hoạt động sản xuất. Nhiều nhà máy phải tạm ngừng hoạt động do ngập lụt, công nhân nghỉ việc trong thời điểm cao điểm sản xuất cuối năm, khiến tiến độ giao hàng bị gián đoạn, phát sinh thêm chi phí cho doanh nghiệp.

Dù vậy, năm 2025 tiếp tục được ghi nhận là một năm "vượt khó" của ngành dệt may. Kim ngạch xuất khẩu toàn ngành ước đạt 46 tỷ USD, tăng khoảng 5,6% so với năm 2024. Xuất siêu ước đạt 21 tỷ USD, khẳng định vai trò trụ cột trong cán cân thương mại quốc gia. Trong đó, tỷ lệ giá trị nội địa tăng thêm đạt khoảng 52%, cho thấy bước tiến lớn trong việc chủ động nguồn cung nguyên phụ liệu.

Ngành dệt may Việt Nam năm 2025 vẫn duy trì đà tăng trưởng, giữ vững vị thế trong Top 3 cường quốc xuất khẩu dệt may thế giới. Sản phẩm dệt may Việt Nam hiện đã có mặt tại 138 thị trường trên thế giới, trong đó Hoa Kỳ vẫn là thị trường chủ lực với kim ngạch ước đạt trên 18 tỷ USD, tăng khoảng 10%. Nhóm hàng may mặc tiếp tục giữ vai trò chủ đạo, chiếm trên 38 tỷ USD tổng kim ngạch xuất khẩu.

CÁC THỊ TRƯỜNG XUẤT KHẨU DỆT MAY CHÍNH CỦA VIỆT NAM NĂM 2025



VIỆT NAM GIỮ VỮNG VỊ THẾ NĂM TRONG

TOP 3

cường quốc xuất khẩu dệt may thế giới

SẢN PHẨM DỆT MAY VIỆT NAM HIỆN ĐÃ CÓ MẶT TẠI

138

thị trường trên thế giới



Giai đoạn 2026 – 2030, ngành dệt may Việt Nam đứng trước nhiều cơ hội



Chính trị, kinh tế vĩ mô của Việt Nam ổn định; mục tiêu tăng trưởng GDP năm 2025 đạt trên 8% và 2 con số từ năm 2026. Việt Nam đã ký kết 17 FTAs và 1 số khác đang được đàm phán, ký kết trong thời gian tới, mở ra cơ hội khai thác các thị trường có dân số đông, thu nhập cao;



Tăng hiệu quả SXKD khi lộ trình giảm thuế của các FTAs như CPTPP, EVFTA, RCEP, UKFTA... về 0%;



Yêu cầu xuất xứ, áp lực thuế đối ứng của Mỹ đối với hàng được cho là chuyển tải cũng tạo điều kiện thu hút đầu tư vào khâu thượng nguồn để tự túc NPL;



Các Nghị quyết mang tính trụ cột của Bộ Chính trị về Khoa học công nghệ, Đổi mới sáng tạo và Chuyển đổi số quốc gia (NQ 57); về Hội nhập quốc tế trong tình hình mới (NQ 59); về Cải cách thể chế (NQ 66); về Phát triển kinh tế tư nhân (NQ 68)... sẽ tạo cú hích cho DN phát triển;



Chiến lược phát triển ngành Dệt May & Da Giày VN đến năm 2030, tầm nhìn 2035" được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại QĐ 1643/QĐ-TTg ngày 29/12/2022 tiếp tục là định hướng quan trọng để dệt may Việt Nam phát triển trong giai đoạn tới.

Tuy nhiên, ngành dệt may Việt Nam cũng buộc phải thực hiện những bước chuyển mình mạnh mẽ trong kỷ nguyên chuyển đổi kép (chuyển đổi số và chuyển đổi xanh). Thách thức ngày nay mang tính khác biệt nhưng cũng không kém phần cấp bách: cần nhanh chóng chuyển đổi sang mô hình chuỗi cung ứng bền vững, minh bạch và được kết nối số hóa, đồng thời cùng cố các kết quả về việc làm thỏa đáng.

Quá trình chuyển đổi này cần thời gian và đòi hỏi sự cam kết lâu dài và đồng hành của tất cả các bên liên quan. Với sự tham gia tích cực từ cộng đồng doanh nghiệp dệt may, Việt Nam có thể định hình một con đường phát triển mới – vừa nâng cao năng lực cạnh tranh kinh tế, vừa bảo đảm quyền lợi và phúc lợi cho người lao động trong kỷ nguyên chuyển đổi kép.



BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

TỶ LỆ SỞ HỮU CỔ PHẦN CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC TẠI NGÀY 26/01/2026

STT	Họ tên	Chức vụ	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ	Ghi chú
1	Nguyễn Đức Mạnh	Tổng Giám đốc	11.577.152	8,99%	Miễn nhiệm từ ngày 21/04/2025
2	Trần Minh Hiếu	Tổng Giám đốc	137.948	0,11%	Bổ nhiệm từ ngày 21/04/2025
3	Lương Thị Thủy Hà	Phó Tổng Giám đốc	808.791	0,63%	Miễn nhiệm từ ngày 01/07/2025
4	Đoàn Thị Thu	Phó Tổng Giám đốc	398.272	0,31%	
5	Lưu Đức Huy	Phó Tổng Giám đốc	111.418	0,09%	
6	Nguyễn Thị Phương	Phó Tổng Giám đốc	180.733	0,14%	
7	Lê Xuân Vĩ	Phó Tổng Giám đốc	94.495	0,07%	
8	Trần Thị Thu Hà	Kế toán trưởng	180.911	0,14%	
Tổng			13.489.720	10,48%	

Theo danh sách cổ đông chốt ngày 26/01/2026 của Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam.

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

TÓM TẮT MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH CỦA TNG TRONG 03 NĂM GẦN NHẤT

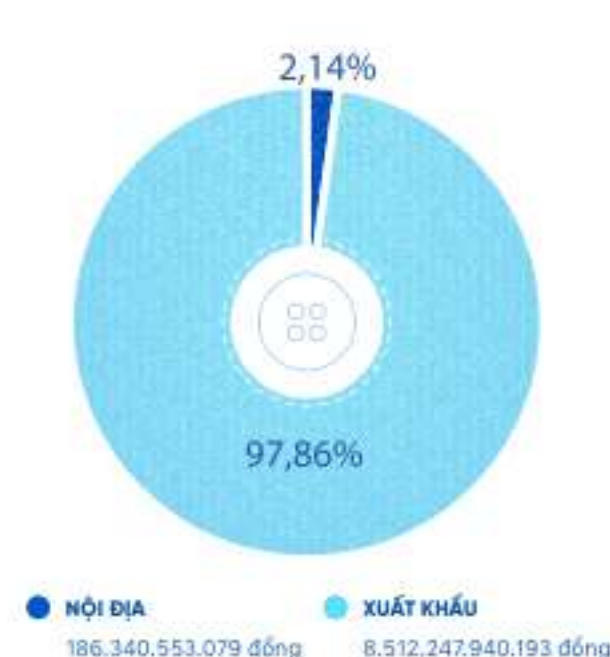
Chỉ tiêu	2023	2024	2025
Tổng giá trị tài sản	5.147.382.019.124	5.816.875.229.408	6.909.526.281.043
Doanh thu thuần	7.098.010.025.347	7.655.752.759.635	8.698.588.493.272
Lợi nhuận thuần từ hoạt động KD	292.017.179.261	400.866.133.017	475.003.159.728
Lợi nhuận khác	- 18.020.644.508	- 10.386.808.530	9.652.504.761
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	273.996.534.753	390.479.324.487	484.655.664.489
Lợi nhuận sau thuế	222.362.313.754	314.824.208.164	393.094.573.856
Tỷ lệ chi trả cổ tức	16%	20%	Dự kiến 20%

KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU SẢN XUẤT KINH DOANH

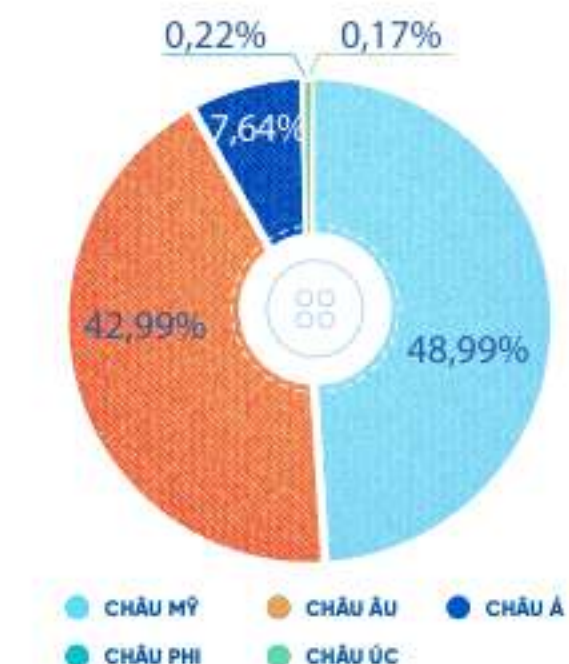
STT	Chỉ tiêu	ĐVT	2024	2025	SỐ SÁNH %
1	Tổng kim ngạch xuất khẩu	Triệu USD	353,3	373,0	5,58%
2	Tổng kim ngạch nhập khẩu	Triệu USD	164,33	157,45	-4,19%
3	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	7.655,75	8.698,59	13,62%
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	390,48	484,66	24,12%
5	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	314,82	393,09	24,86%
6	Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu	%	4,11%	4,52%	9,89%
7	Nộp ngân sách nhà nước	Tỷ đồng	124,86	114,70	-8,14%
8	Lao động bình quân làm việc	Người	19.052	18.872	-0,94%
9	Số chuyển may	Chuyển	336	367	9,23%
10	Số chuyển in	Chuyển	126	126	0,00%
11	Số chuyển bông	Chuyển	3	3	0,00%

CƠ CẤU DOANH THU

CƠ CẤU DOANH THU THEO LOẠI HÌNH



CƠ CẤU DOANH THU THEO KHU VỰC





BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

(tiếp theo)

ĐÁNH GIÁ CHUNG CỦA BDH VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD

ĐÁNH GIÁ VỊ THẾ/ SO SÁNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY SO VỚI CÁC DOANH NGHIỆP CÙNG NGÀNH

Năm 2025, TNG tiếp tục khẳng định vị thế là một trong những doanh nghiệp may mặc xuất khẩu hàng đầu Việt Nam với quy mô sản xuất lớn và hệ thống khách hàng quốc tế ổn định. Trong bối cảnh thị trường có nhiều biến động, TNG đã bứt phá mạnh mẽ, nằm trong nhóm các doanh nghiệp có tốc độ tăng trưởng cao nhất ngành.

QUY MÔ SẢN XUẤT VÀ CHUỖI GIÁ TRỊ

TNG sở hữu hạ tầng sản xuất vượt trội với 367 chuyền may tại 18 Chi nhánh, tập trung chủ yếu tại miền Bắc. Vị trí chiến lược này giúp TNG dễ dàng thu hút lao động và tiếp cận nhanh chóng với chuỗi cung ứng nguyên liệu từ Trung Quốc, từ đó tối ưu hóa chi phí vận chuyển.

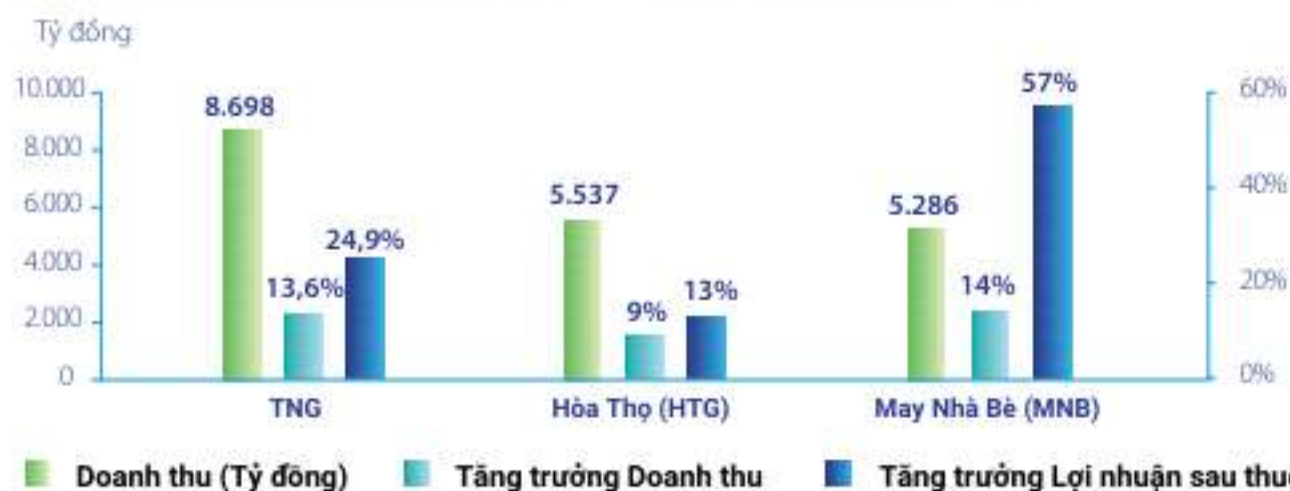
Dịch chuyển chuỗi giá trị

Công ty đang chuyển dịch mạnh mẽ từ gia công thuần túy (CMT) sang các phân khúc có giá trị gia tăng cao hơn như FOB và ODM. Hiện tại, hình thức FOB đã chiếm tới 83% tổng doanh thu.

Thị trường xuất khẩu

Mỹ tiếp tục là thị trường chủ lực khi đóng góp khoảng 53% doanh thu. Bên cạnh đó, các thị trường EU và Canada cũng duy trì sự ổn định nhờ mối quan hệ hợp tác chiến lược với các đối tác lớn như Decathlon, giúp đảm bảo nguồn đơn hàng dài hạn.

HIỆU QUẢ KINH DOANH SO VỚI CÁC DOANH NGHIỆP CÙNG NGÀNH



Đánh giá chung

Quy mô doanh thu của TNG hiện lớn hơn phần lớn các doanh nghiệp may xuất khẩu tầm trung và đang dần tiệm cận nhóm các tập đoàn lớn nhất như Vinatex.

Giới thiệu về TNG

Tổ chức và nhân sự

Báo cáo tình hình hoạt động trong năm

Quản trị doanh nghiệp

Báo cáo Phát triển bền vững

Báo cáo Tài chính

LỢI THẾ CẠNH TRANH VÀ TIỀM NĂNG TĂNG TRƯỞNG

Trong nhiều năm liền, TNG giữ được vị thế vững mạnh bởi các lợi thế cạnh tranh cốt lõi:

Hưởng lợi từ xu hướng dịch chuyển đơn hàng

Việc Mỹ áp thuế cao đối với hàng may mặc từ Trung Quốc đã tạo làn sóng dịch chuyển đơn hàng mạnh mẽ sang Việt Nam, trong đó TNG là một trong những đơn vị thụ hưởng lớn nhất nhờ năng lực đáp ứng quy mô lớn.

01

Duy trì chuỗi khách hàng chiến lược quốc tế ổn định

Mối quan hệ bền chặt với Decathlon giúp TNG duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định và giảm thiểu rủi ro biến động thị trường.

02

Tốc độ tăng trưởng tốt

TNG thuộc nhóm doanh nghiệp lớn có tốc độ tăng trưởng tốt và ổn định nhất ngành may mặc xuất khẩu Việt Nam trong những năm gần đây.

03



ĐỊNH HƯỚNG CẢI THIỆN BIÊN LỢI NHUẬN

Mặc dù có quy mô và tăng trưởng ấn tượng, biên lợi nhuận gộp của TNG hiện duy trì ở mức 13 -14%. Đây là mức khá ổn định nhưng vẫn thấp hơn một số doanh nghiệp có chuỗi cung ứng khép kín hoặc tự chủ hoàn toàn nguyên liệu và thiết kế như May Sông Hồng (MSH) hay Thành Công (TCM).

TNG xác định chiến lược trọng tâm trong giai đoạn tới là tiếp tục nâng cao mức độ tích hợp chuỗi giá trị, đẩy mạnh mảng ODM và ứng dụng công nghệ cao để tối ưu hóa chi phí lao động, từ đó cải thiện biên lợi nhuận và khẳng định vị thế vững chắc trong TOP các doanh nghiệp đầu ngành dệt may Việt Nam.



BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

(tiếp theo)

PHÂN TÍCH TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY SO VỚI KẾ HOẠCH VÀ CÁC KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD 2025

Trong bức tranh chung đầy thách thức đó, Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG đã bứt phá ngoạn mục, khẳng định bản lĩnh của đơn vị đầu ngành bằng những con số kỷ lục. Năm 2025 không chỉ đánh dấu sự tăng trưởng mạnh mẽ ở mức 02 con số, mà còn là cột mốc lịch sử khi doanh thu và lợi nhuận chính thức chạm đỉnh cao nhất kể từ khi thành lập đến nay. Kết quả này khẳng định vị thế của TNG trong nhóm doanh nghiệp may xuất khẩu quy mô lớn, có khả năng giữ ổn định đơn hàng từ các đối tác quốc tế. Dưới đây là các chỉ tiêu tài chính tiêu biểu:

Thị trường dệt may toàn cầu năm 2025 vẫn còn trong giai đoạn phục hồi sau chu kỳ suy thoái, nhưng tốc độ còn chậm do ảnh hưởng kéo dài của lạm phát và các biến động địa chính trị tại các thị trường tiêu thụ lớn như Mỹ và EU. Sức ép "xanh hóa" trở thành điều kiện bắt buộc và đây không còn là xu hướng mà đã trở thành rào cản kỹ thuật khắt khe. Các quy định mới từ EU (như Thỏa thuận Xanh - EGD) yêu cầu khắt khe về sản phẩm có tính tuần hoàn, sử dụng nguyên liệu tái chế và minh bạch hóa chuỗi cung ứng. Tại thị trường Việt Nam, năm 2025 đã có sự phục hồi ấn tượng ngành dệt may Việt Nam đã hoàn thành mục tiêu "vượt khó" với kim ngạch xuất khẩu ước đạt 46 tỷ USD (tăng khoảng 5,6% so với 2024), tiếp tục khẳng định vị thế vững chắc trong Top 3 quốc gia xuất khẩu dệt may lớn nhất thế giới.



LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ

485 tỷ đồng

↑ 24,12% so với năm 2024

TỔNG DOANH THU

8.699 tỷ đồng

↑ 13,62% so với năm 2024

LỢI NHUẬN SAU THUẾ

393 tỷ đồng

↑ 24,86% so với năm 2024

Giới thiệu
về TNG

Tổ chức và
nhân sự

Báo cáo tình hình
hoạt động trong năm

Quản trị
doanh nghiệp

Báo cáo
Phát triển bền vững

Báo cáo
Tài chính

Có được thành quả rực rỡ này chính nhờ sức mạnh nội lực cộng hưởng từ nhiều yếu tố: sự quyết liệt trong điều hành của Ban Lãnh đạo và tinh thần cống hiến bền bỉ của tập thể cán bộ công nhân viên TNG; sự thay đổi thích ứng trước xu hướng tiêu dùng và nhu cầu của các đơn hàng xuất khẩu; công cuộc đẩy mạnh số hóa trên toàn hệ thống cũng như sự đầu tư nghiêm túc trong việc nghiên cứu, chế tạo máy móc công nghệ

hiện đại gia tăng năng lực sản xuất.... Chính sức mạnh cộng hưởng này là nền tảng vững chắc giúp TNG gặt hái kết quả khả quan trong năm 2025, đồng thời tạo đà tăng trưởng cho hành trình mới và tiếp tục viết tiếp những niềm tin của khách hàng. Trong đó, những nguyên nhân chính, tác động trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như giúp TNG gặt hái được kết quả khả quan năm 2025 là:



TẬP TRUNG KHAI THÁC NHỮNG ĐƠN HÀNG KHÓ, PHỨC TẠP

Trước áp lực cạnh tranh ngành dệt may toàn cầu, TNG khẳng định bản lĩnh vượt lên thử thách khi tập trung vào khai thác các dòng hàng khó, phức tạp - nơi có biên lợi nhuận cao và rào cản gia nhập lớn, nhờ đó không chỉ nâng cao năng lực cạnh tranh cốt lõi mà còn khai mở những thị trường xuất khẩu tiềm năng, đóng góp trực tiếp vào sự tăng trưởng doanh thu kỷ lục và vị thế của TNG trên bản đồ xuất khẩu trên thế giới.



ĐẨY MẠNH SỐ HÓA, TỐI ƯU HÓA HIỆU QUẢ VẬN HÀNH, QUẢN LÝ

Năm 2025, TNG đã tạo nên bước ngoặt trong quản trị quản lý vận hành thông qua việc quyết liệt thực hiện chiến lược đầu tư vào công nghệ cao. Chúng tôi đã đồng bộ hóa hệ thống máy móc tự động, tích hợp công nghệ AGV và Robot thông minh vào các công đoạn điều hành sản xuất trọng yếu. Việc cộng hưởng giữa thiết bị hiện đại và đội ngũ nhân lực được đào tạo chuyên sâu đã giúp nâng cao năng suất lao động, tối ưu hóa chi phí nguyên vật liệu. Chính sự bứt phá về công nghệ này giúp TNG tiết giảm đáng kể chi phí sản xuất và chi phí quản lý doanh nghiệp.



BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

(tiếp theo)

PHÂN TÍCH TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY SO VỚI KẾ HOẠCH VÀ CÁC KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD 2025 (tiếp theo)



QUẢN TRỊ TÀI CHÍNH LINH HOẠT, TỐI ƯU HÓA NGUỒN VỐN

Trong bối cảnh thị trường tài chính thế giới năm 2025 đầy biến động về tỷ giá và lãi suất, TNG đã chứng minh bản lĩnh quản trị thông qua những quyết sách tài chính kịp thời và sắc bén. Bằng cách tái cấu trúc danh mục vốn vay và tối ưu hóa hiệu quả sử dụng dòng tiền, chúng tôi đã chủ động kiểm soát rủi ro, giúp tiết giảm đáng kể chi phí tài chính so với cùng kỳ. Sự chuyển đổi linh hoạt này không chỉ bảo vệ nền tảng tài chính của Công ty trước các cú sốc ngoại lực mà còn trực tiếp đóng góp vào đà tăng trưởng lợi nhuận bền vững.



DỊCH CHUYỂN MẠNH MẼ SANG TIÊU CHÍ ESG

Trước xu thế phát triển của ngành may mặc ngày càng chú trọng đến các yếu tố về sản xuất xanh, tiêu dùng xanh, bên cạnh việc chú trọng xây dựng hệ thống quy trình, quy định rõ ràng, minh bạch, vận hành đồng bộ, TNG đã có sự dịch chuyển mạnh mẽ sang tiêu chí ESG (Môi trường - Xã hội - Quản trị) nhằm đảm bảo mọi hoạt động sản xuất hướng đến đáp ứng tốt nhất bộ tiêu chí đo lường phát triển bền vững này. Nhờ đó, TNG được khách hàng đánh giá cao về tiêu chí chất lượng và ưu tiên lựa chọn khi xuất khẩu sang các thị trường lớn.



TIẾP TỤC DUY TRÌ ĐƯỢC CÁC HỢP ĐỒNG, ĐƠN HÀNG TỪ CÁC KHÁCH HÀNG LỚN

TNG tiếp tục duy trì được các hợp đồng, đơn hàng từ các khách hàng lớn nước ngoài nhờ vào uy tín thương hiệu và chất lượng sản phẩm cũng như cũng chú trọng khai thác thêm dòng hàng mới của những khách hàng hiện tại. Đặc biệt năm 2025, TNG tiếp tục tăng cường xuất khẩu sang thị trường chính tại Mỹ và ghi nhận tỷ lệ xuất khẩu chiếm đến 42,44%, kể đến là thị trường Pháp với tỷ lệ xuất khẩu chiếm 17,45%. Tại thị trường Mỹ, TNG hưởng lợi từ xu hướng dịch chuyển đơn hàng khỏi Trung Quốc do thuế xuất khẩu quần áo của Trung Quốc vào Mỹ cao gấp 2 lần Việt Nam. Đồng thời, TNG cũng tìm kiếm cơ hội và tăng cường phát triển khách hàng mới ở các nước Russia, Korea, các nước châu Á, khách hàng Studioray, Purple door (thị trường Mỹ).

Giới thiệu về TNG

Tổ chức và nhân sự

Báo cáo tình hình hoạt động trong năm

Quản trị doanh nghiệp

Báo cáo Phát triển bền vững

Báo cáo Tài chính

ĐÁNH GIÁ CHI TIẾT CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2025

HOẠT ĐỘNG TIÊU BIỂU CỦA CÁC KHỐI, PHÒNG BAN



KHỐI KỸ THUẬT CÔNG NGHỆ: ĐỘT PHÁ R&D VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ THIẾT KẾ

Năm 2025 đánh dấu bước tiến vượt bậc của Khối Kỹ thuật Công nghệ trong hoạt động R&D và mô hình sản xuất ODM, trực tiếp nâng tầm năng lực cạnh tranh và vị thế của TNG trên chuỗi giá trị toàn cầu.

Thành tựu nổi bật trong hoạt động R&D và ODM

Phòng Phát triển mẫu đã khẳng định vai trò nòng cốt trong việc mở rộng danh mục khách hàng chiến lược thông qua những kết quả ấn tượng:

- Phát triển thành công 18 bộ sưu tập: Với quy mô từ 15 – 30 sản phẩm/bộ, bao phủ đa dạng các phân khúc thị trường quốc tế.
- Bứt phá năng lực ODM: Hoàn thành 10 mẫu thiết kế ODM cho các đối tác lớn như Decathlon (DCL), Sportmaster, C&A, S.Oliver... mở ra triển vọng doanh thu lớn cho giai đoạn tiếp theo.
- Dự án tiềm năng: Nhiều mẫu ODM đang trong giai đoạn bảo giá và trao đổi kỹ thuật chuyên sâu, hứa hẹn tạo nguồn đơn hàng dồi dào cho các năm tới.



Tiên phong ứng dụng Công nghệ 3D và Trí tuệ nhân tạo (AI)

TNG đã thực hiện cuộc cách mạng trong quy trình phát triển mẫu bằng việc kết hợp sức mạnh giữa công nghệ mô phỏng 3D và AI, mang lại hiệu quả vận hành tối ưu:

Tối ưu hóa quy trình thiết kế

- Giảm đáng kể số lượng mẫu may vật lý, tiết kiệm chi phí nguyên vật liệu.
- Rút ngắn tối đa thời gian chỉnh sửa và phản hồi với khách hàng.

Đột phá từ ứng dụng AI

- Tăng tốc quá trình lên concept và phương án thiết kế.
- Nâng cao chất lượng trình bày sản phẩm với khách hàng.
- Gia tăng khả năng thử nghiệm, so sánh và tối ưu phương án thiết kế ngay từ giai đoạn đầu.

Hiệu quả định lượng

- Sự kết hợp giữa 3D và AI giúp hiệu suất thiết kế năm 2025 tăng từ 25 – 30% so với phương pháp truyền thống.





BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

(tiếp theo)

HOẠT ĐỘNG TIÊU BIỂU CỦA CÁC KHỐI, PHÒNG BAN

(tiếp theo)



KHỐI KỸ THUẬT CÔNG NGHỆ: ĐỘT PHÁ R&D VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ THIẾT KẾ (tiếp theo)

Định hướng chuyển đổi số toàn diện

Việc làm chủ các công nghệ hiện đại đã tạo nền tảng vững chắc cho lộ trình số hóa và chuẩn hóa quy trình phát triển mẫu của TNG. Điều này không chỉ nâng cao hiệu quả vận hành nội bộ mà còn khẳng định khả năng đáp ứng siêu tốc đối với các yêu cầu khắt khe và biến động không ngừng của thị trường thời trang thế giới.



KHỐI KINH DOANH - XUẤT NHẬP KHẨU - KẾ HOẠCH SẢN XUẤT: CHỦ ĐỘNG ĐIỀU PHỐI, TỐI ƯU CUNG ỨNG, BỨT PHÁ TĂNG TRƯỞNG

Năm 2025, vượt lên những khó khăn, thách thức chung của thị trường và tác động nghiêm trọng của thiên tai, bão lũ tại miền Bắc, Khối Kinh doanh - Xuất nhập khẩu - Kế hoạch sản xuất TNG vẫn ghi nhận kết quả tích cực, tăng trưởng về quy mô, chất lượng và tính bền vững.

Sản lượng đạt 61,6 triệu sản phẩm, tăng 5% so với năm 2024 (tương ứng tăng 3,1 triệu sản phẩm) phù hợp với đà tăng đơn hàng và năng lực sản xuất được mở rộng. Kết quả này cho thấy sự phối hợp hiệu quả giữa công tác kế hoạch sản xuất và hoạt động kinh doanh, tạo nền tảng quan trọng để TNG tiếp tục bứt phá trong giai đoạn tiếp theo.

Nâng cao hiệu quả kinh doanh, bứt phá tăng trưởng

Kết thúc năm 2025, tổng doanh thu đạt 8.699 tỷ đồng, tăng 13,62% so với năm 2024. Trong bối cảnh ngành dệt may còn đối mặt với nhiều thách thức, kết quả này ghi dấu kỷ lục với mức doanh thu cao nhất từ trước đến nay trong lịch sử phát triển của TNG. Đây là thành quả của việc triển khai hiệu quả các giải pháp chuyển đổi công nghệ, mở rộng thị trường, đa dạng hóa khách hàng và nâng cao năng lực sản xuất.

TỔNG DOANH THU 2025

8.699 Tỷ đồng
↑ 13,62% so với năm 2024

SẢN LƯỢNG SẢN XUẤT 2025

61,6 Triệu sản phẩm
↑ 5% so với năm 2024



Hoạt động xuất nhập khẩu ổn định, từng bước tối ưu

Năm 2025, kim ngạch xuất khẩu đạt 373 triệu USD, tăng 5,58%, tiếp tục khẳng định năng lực duy trì đơn hàng và giữ vững thị trường xuất khẩu của TNG. Trong khi đó, kim ngạch nhập khẩu giảm 4,19%, phản ánh xu hướng tích cực trong việc chủ động hơn về nguồn nguyên phụ liệu, tối ưu chuỗi cung ứng và kiểm soát hiệu quả chi phí đầu vào. Qua đó, TNG từng bước cải thiện biên lợi nhuận và nâng cao hiệu quả hoạt động chung.

KIM NGẠCH XUẤT KHẨU 2025

373 Triệu USD
↑ 5,58% so với năm 2024

Mở rộng năng lực sản xuất, đa dạng hóa sản phẩm và khách hàng

Tổng số chuyển may tính đến 31/12/2025 tăng 9,23%, cho thấy TNG đã chủ động đầu tư mở rộng quy mô sản xuất nhằm đáp ứng kịp thời nhu cầu đơn hàng gia tăng. Đây là yếu tố quan trọng giúp nâng cao năng lực cạnh tranh, đồng thời gia tăng khả năng tiếp nhận các đơn hàng lớn, có yêu cầu cao.

Bên cạnh đó, TNG tiếp tục mở rộng tệp khách hàng với các đối tác mới như Meijer, Land's End (O5), Victoria's Secret (MGF), đồng thời phát triển thêm các dòng hàng mới như Free People, MEC (Asmara), Adidas denim và Tumi (Centric). Việc hợp tác với các thương hiệu lớn không chỉ góp phần nâng cao vị thế và uy tín của TNG, mà còn tạo điều kiện để Công ty tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị toàn cầu.



BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

(tiếp theo)

HOẠT ĐỘNG TIÊU BIỂU CỦA CÁC KHỐI, PHÒNG BAN

(tiếp theo)



KHỐI CÔNG NGHỆ CAO: ĐẨY MẠNH TỰ ĐỘNG HÓA VÀ NĂNG LƯỢNG XANH

Năm 2025, TNG tiếp tục khẳng định vị thế tiên phong trong việc hiện đại hóa nền sản xuất thông qua các dự án đầu tư trọng điểm vào công nghệ tự động hóa và hạ tầng năng lượng bền vững.

Đột phá công nghệ tự hành AGV thế hệ mới

Việc nâng cấp dòng xe tự hành AGV với công nghệ dẫn đường thông minh Slam, khả năng leo dốc và tải trọng lớn đã mang lại kết quả kinh doanh vượt bậc:

- Sản lượng cung ứng: Đạt 21 xe trong năm 2025, tăng trưởng mạnh mẽ 162,5% so với mức 8 xe của năm 2024.
- Tính năng ưu việt: Tự động hóa hoàn toàn quy trình nhận và cấp hàng, tối ưu hóa luồng vận chuyển nội bộ.
- Vị thế thị trường: Sản phẩm ngày càng khẳng định được sự tin tưởng và đón nhận từ các đơn vị sản xuất.



Hiện đại hóa hệ thống chuyển treo thông minh

ĐẦU TƯ

58 hệ thống chuyển treo

TỔNG MỨC KINH PHÍ

35,3 tỷ đồng

Năm 2025, TNG đã hoàn tất triển khai lắp đặt hệ thống chuyển treo hiện đại tại 7 Chi nhánh chủ lực: Việt Đức, Việt Thái, Sông Công 3, Phú Bình 3, Đại Từ, Đồng Hỷ, TNG Fashion. Với hệ thống chuyển treo, TNG đã nâng cao công suất sản xuất từ 3 - 7%, giúp tối ưu hóa dòng chảy sản phẩm và giảm thiểu thời gian chờ.

Cam kết phát triển bền vững với Năng lượng mặt trời

TỔNG MỨC ĐẦU TƯ HỆ THỐNG ĐIỆN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI ÁP MÁI

38 tỷ đồng

Kiên định với mục tiêu “chuyển đổi xanh” trong sản xuất, TNG tiếp tục đẩy mạnh đầu tư vào hạ tầng năng lượng tái tạo. Với dự án điện năng lượng mặt trời áp mái, TNG không chỉ chủ động nguồn năng lượng sạch, hệ thống còn giúp giảm nhiệt độ nhà xưởng từ 5 - 8°C vào mùa hè, cải thiện đáng kể môi trường làm việc cho người lao động và tiết kiệm chi phí làm mát.





BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

(tiếp theo)

HOẠT ĐỘNG TIÊU BIỂU CỦA CÁC KHỐI, PHÒNG BAN

(tiếp theo)



KHỐI KẾ TOÁN: TIÊN PHONG CHUẨN HÓA THEO HỆ THỐNG TÀI CHÍNH QUỐC TẾ

Năm 2025, Khối Kế toán đóng vai trò then chốt trong việc thiết lập nền móng cho lộ trình minh bạch hóa tài chính toàn cầu của TNG thông qua chiến lược chuyển đổi áp dụng các chuẩn mực mới.

Lộ trình chuyển đổi áp dụng IFRS và Thông tư 99

Thực hiện theo định hướng của cơ quan quản lý, TNG đã chủ động xây dựng kế hoạch chi tiết cho việc chuyển đổi sang Chuẩn mực Báo cáo tài chính quốc tế (IFRS) và Thông tư 99. Đây là bước đi chiến lược nhằm nâng cao chất lượng thông tin tài chính, giúp các nhà đầu tư quốc tế dễ dàng tiếp cận và đánh giá năng lực của Công ty.

Quản trị rủi ro và Minh bạch tài chính

TNG cam kết quá trình chuyển đổi được thực hiện đúng lộ trình và tuân thủ tuyệt đối các quy định pháp luật. Chúng tôi chủ động phối hợp chặt chẽ với các đơn vị tư vấn và kiểm toán uy tín để đảm bảo tính nhất quán, minh bạch trong số liệu, đồng thời hạn chế tối đa các rủi ro phát sinh trong quá trình chuyển đổi.

Các hoạt động trọng tâm trong năm 2025

Để đảm bảo quá trình chuyển đổi diễn ra hiệu quả và nhất quán, Khối Kế toán tập trung triển khai các nhóm giải pháp đồng bộ:

- Phân tích sâu các điểm khác biệt giữa chuẩn mực kế toán hiện hành và IFRS để xây dựng phương án điều chỉnh tối ưu.
- Tổ chức các khóa đào tạo chuyên sâu nhằm nâng cao năng lực chuyên môn cho đội ngũ cán bộ kế toán - tài chính, đáp ứng các yêu cầu khắt khe của chuẩn mực mới.
- Nâng cấp hạ tầng dữ liệu thông qua việc điều chỉnh và cải tiến hệ thống phần mềm kế toán cùng hệ thống quản trị dữ liệu (ERP) để phục vụ việc lập và trình bày báo cáo tài chính theo chuẩn quốc tế.



Giới thiệu về TNG

Tổ chức và nhân sự

Báo cáo tình hình hoạt động trong năm

Quản trị doanh nghiệp

Báo cáo Phát triển bền vững

Báo cáo Tài chính



KHỐI NHÂN SỰ: TINH GỌN BỘ MÁY – NÂNG TẦM CHẤT LƯỢNG NGUỒN LỰC

Năm 2025, Khối Nhân sự TNG đã thực hiện những bước chuyển dịch quan trọng, tập trung vào việc tối ưu hóa bộ máy vận hành và nâng cao giá trị cốt lõi của đội ngũ con người nhằm đáp ứng yêu cầu sản xuất trong tình hình mới.



Tinh gọn bộ máy và tối ưu hóa quản lý

TNG đã đạt được sự ổn định cơ bản trong bộ máy nghiệp vụ. Công ty đẩy mạnh chủ trương tinh gọn hệ thống, ưu tiên sử dụng và phát huy tối đa nguồn nhân lực nội bộ sẵn có. Điểm nổi bật trong năm là thực hiện 2 đợt sắp xếp Quản lý cán bộ lớn bao gồm: Sáp nhập Chi nhánh Phú Bình 3 và Phú Bình 4 (6/2025); Sáp nhập Chi nhánh VN1 và VN2 (8/2025). Việc thực hiện quản lý tinh giản không chỉ giúp tiết giảm chi phí vận hành mà còn trực tiếp nâng cao hiệu quả điều hành trong toàn hệ thống.

Chiến lược tuyển dụng ưu tiên chất lượng thay vì số lượng

Khi hoạt động sản xuất dần đi vào quỹ đạo ổn định, nhu cầu tuyển dụng mới của TNG có xu hướng giảm về quy mô số lượng. Tuy nhiên, Công ty đã chủ động chuyển dịch định hướng tuyển dụng tập trung vào "chất lượng" nhằm thu hút đội ngũ nhân sự có trình độ chuyên môn cao. Mục tiêu cốt lõi là không ngừng nâng cao mật độ trình độ và năng lực thực thi của nguồn nhân lực, tạo nền tảng vững chắc cho các dự án công nghệ cao.



Liên tục đổi mới sáng tạo kênh tuyển dụng và chính sách đãi ngộ linh hoạt

TNG đã phát huy hiệu quả tối đa các kênh tuyển dụng nội bộ và mạng xã hội, giúp tiếp cận ứng viên nhanh chóng với chi phí tối ưu. Song song với đó, các chính sách thu hút nhân tài như thu nhập, thưởng và hỗ trợ đầu vào luôn được

điều chỉnh một cách linh hoạt theo biến động của thị trường. Sự thích ứng kịp thời này đảm bảo TNG luôn duy trì được sức hấp dẫn đối với người lao động và xây dựng một môi trường làm việc có tính cạnh tranh cao.





BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

(tiếp theo)

HOẠT ĐỘNG KINH DOANH – TIẾP THỊ TRUYỀN THÔNG

Tại TNG, truyền thông không chỉ là công cụ quảng bá, mà là cầu nối chiến lược thiết lập sự kết nối sâu sắc giữa doanh nghiệp với khách hàng, cổ đông và các bên liên quan. Chúng tôi coi trọng việc xây dựng một hệ sinh thái thông tin minh bạch và đa chiều, nơi mọi phản hồi từ thị trường được lắng nghe và phân tích tâm thế khách quan. Chính sự tương tác minh bạch, nhanh chóng và kịp thời giúp TNG nhạy bén trong việc hiệu chỉnh chiến lược, kịp thời kiến tạo những hành động tích cực và phù hợp để duy trì vị thế dẫn đầu ngành trên hành trình mới.

- Minh bạch được xem là một trong những tiêu chí hàng đầu của TNG để gắn kết và tạo niềm tin cổ đông, khách hàng. TNG luôn đảm bảo công bố đầy đủ, chính xác, trung thực thông tin theo quy định trên các nền tảng, website khác nhau.
- Năm 2025, nhờ vào uy tín thương hiệu cùng với công tác truyền thông tiếp thị được chú trọng và nâng cao hiệu quả về nhiều mặt khai thác, TNG đã tiếp cận và phát triển thành công thêm khách hàng mới như: Kusi Brands, Meijer, Brands Eddie Bauer, Asics, Global 1 Link...



KUSI

meijer

asics

EDDIE BAUER



- Duy trì tốt công tác lập định kỳ các báo cáo và thực hiện công bố thông tin minh bạch để đáp ứng các tiêu chuẩn của lộ trình nâng hạng thị trường chứng khoán tại Việt Nam như: Báo cáo minh bạch Công ty, Báo cáo thường niên, Báo cáo Quản trị Công ty, Báo cáo Phát triển bền vững, Báo cáo tài chính, Báo cáo tương quan ngành may mặc được công bố trên website chính thức của Công ty để kịp thời công bố thông tin đến Cổ đông về tình hình hoạt động, chiến lược của Công ty. Đặc biệt từ năm 2024, TNG đã đáp ứng được tiêu chí thực hiện CBTT 100% song ngữ Việt - Anh, đáp ứng tốt hơn công tác CBTT theo chuẩn mực quốc tế.
- Ngày 30/8/2025, tại Hội nghị gặp mặt doanh nghiệp với chủ đề "80 năm doanh nghiệp đồng hành cùng đất nước" do Thủ tướng Chính phủ tổ chức, Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG là doanh nghiệp duy nhất tại Thái Nguyên được vinh dự nhận Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ ghi nhận những đóng góp bền bỉ của TNG suốt 45 năm xây dựng và phát triển, đặc biệt trong công tác an sinh xã hội, đóng góp cho cộng đồng và phát triển bền vững của đất nước.



BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

(tiếp theo)

HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CƠ BẢN

Trong năm 2025, TNG tiếp tục thực hiện di dời Chi nhánh may Việt Đức từ địa chỉ số 160 đường Minh Cầu, phường Phan Đình Phùng, tỉnh Thái Nguyên lên CCN Sơn Cẩm 1, Phường Quan Triều, tỉnh Thái Nguyên. Tổng mức đầu tư của nhà máy Việt Đức lên đến 400 tỷ đồng.

Để đáp ứng tốt các tiêu chí về môi trường trên hành trình kiến định con đường phát triển bền vững, năm 2025 TNG thực hiện công cuộc chuyển đổi năng lượng, đầu tư và khánh thành hệ thống điện năng lượng mặt trời tại các nhà máy: Việt Đức, Việt Thái, Sông Công, Phú Bình 2. Tổng mức đầu tư dự án lên đến 38 tỷ đồng.

Khánh thành và đưa vào sử dụng công trình Tòa nhà Văn phòng & Nhà ăn ca Chi nhánh Sông Công. Tổng diện tích xây dựng trên 3.000 m² với tổng mức đầu tư hơn 50 tỷ đồng nhằm phục vụ cán bộ công nhân viên Chi nhánh Sông Công 1 và Sông Công 4.

TỔNG MỨC ĐẦU TƯ CỦA NHÀ MÁY VIỆT ĐỨC

>400 tỷ đồng



Tiếp tục cải tạo nâng cấp hệ thống PCCC và đầu tư hệ thống chữa cháy tự động trong năm 2025 tại các nhà máy Sông Công, Phú Bình, Việt Đức, Võ Nhai... với tổng số tiền lên đến 70 tỷ đồng.

Trong năm, TNG đã thực hiện công tác giải phóng mặt bằng CCN Sơn Cẩm 1 và Phú Lạc 2 với tổng diện tích được giải phóng đến bù là gần 3ha với tổng số tiền là gần 40 tỷ đồng. Đến hết 2025, CCN Sơn Cẩm đã đền bù giải phóng được 62 ha với tổng số tiền thực hiện dự án gần 570 tỷ đồng.

Ngoài ra, trong năm 2025, TNG được UBND tỉnh Thái Nguyên chấp thuận chủ trương đầu tư, đồng

thời chấp thuận nhà đầu tư của dự án Đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng Cụm công nghiệp Cây Bòng, xã La Hiên, huyện Võ Nhai tại Quyết định số 2040/QĐ-UBND ngày 16/6/2025 với diện tích quy hoạch dự án là 15,197 ha.

Đến nay, Công ty CP Đầu tư và Thương mại TNG đã thuê đất 11,4ha và được cấp Giấy CNQSDĐ là 9,7ha.

Công ty TNG đã hoàn tất thanh toán 47,6 tỷ đồng hoàn thành nghĩa vụ tài chính do Ban quản lý dự án đầu tư dự án huyện Võ Nhai (chủ đầu tư cũ).

Giới thiệu về TNG

Tổ chức và nhân sự

Báo cáo tình hình hoạt động trong năm

Quản trị doanh nghiệp

Báo cáo Phát triển bền vững

Báo cáo Tài chính

TỔNG MÁY MÓC THIẾT BỊ ĐẦU TƯ TẠI TNG



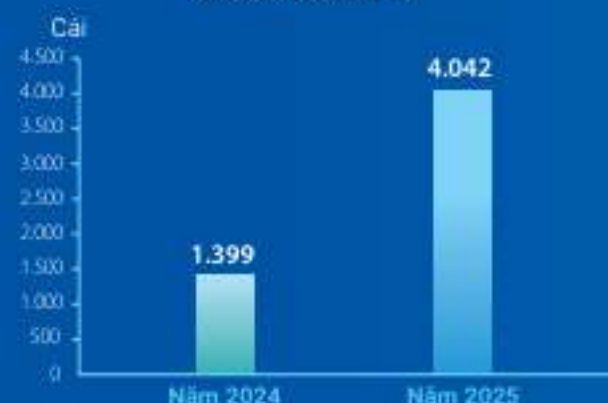
4.042 thiết bị

TỔNG SỐ TIỀN ĐẦU TƯ LÊN ĐẾN

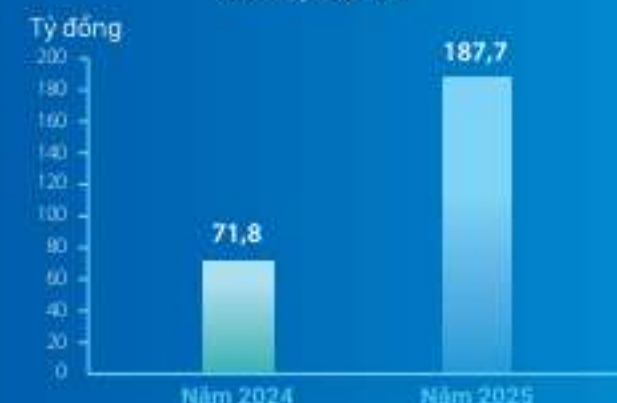


187,7 tỷ đồng

SỐ MMTB ĐẦU TƯ



GIÁ TRỊ ĐẦU TƯ



CƠ CẤU ĐẦU TƯ MMTB NĂM 2025

SỐ THIẾT BỊ TỰ ĐỘNG HÓA ĐẦU TƯ

354 thiết bị



THIẾT BỊ MAY
CẮT, TRÁI VẢI
LẬP TRÌNH
TĐ KHÁC

TỔNG GIÁ TRỊ

75,2 tỷ đồng

chiếm **40,1%**

trong đó

MÁY LẬP TRÌNH

22,2% (306 máy)

MÁY CẮT, TRÁI VẢI TĐ

11,8% (21 máy)

BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

VĂN HÓA DOANH NGHIỆP VÀ CÁC HOẠT ĐỘNG TIÊU BIỂU TRONG NĂM 2025

TNG đã và đang xây dựng một nền văn hóa doanh nghiệp vững bền – vừa kế thừa giá trị cốt lõi, vừa không ngừng đổi mới sáng tạo. Văn hóa không chỉ là khẩu hiệu, mà được sống trong từng hành động, từng ngày làm việc. Đồng hành cùng chủ đề năm 2025 **"Chặng đường mới viết tiếp những niềm tin"**, nhiều chương trình ý nghĩa đã được triển khai như: Cuộc thi Tìm hiểu văn hóa TNG; Chuyển xe mùa xuân, Giải chạy Sông Công Factory 46 năm...

Cuộc thi Văn hóa TNG 2025 – những câu chuyện kể về con người và những giá trị làm nên TNG

Cuộc thi "Văn hóa TNG 2025" là một trong những hoạt động nội bộ trọng tâm, nơi hội tụ những giá trị cốt lõi và tinh thần bản sắc của đại gia đình TNG. Chương trình không chỉ là một sân chơi nghệ thuật mà còn là dịp để hàng trăm cán bộ công nhân viên cùng thắp sáng niềm tự hào và sự gắn kết bền chặt.



Đối với người lao động, đây là cơ hội quý báu để giải tỏa áp lực sản xuất, biến những giọt mồ hôi trên xưởng máy thành những nụ cười rạng rỡ và những giây phút thăng hoa trên sân khấu.

Thông qua các phần trình diễn sáng tạo và công phu, mỗi cá nhân đều cảm nhận sâu sắc mình là một phần không thể tách rời của một tập thể giàu truyền thống. Cuộc thi giúp nuôi dưỡng ngọn lửa đam mê, biến TNG không chỉ là nơi làm việc

thuần túy mà thực sự trở thành ngôi nhà thứ hai đầy nhân văn và sẻ chia.

Đối với TNG, chương trình là cầu nối quan trọng để lan tỏa mạnh mẽ tinh thần "Kết nối - Sẻ chia - Trách nhiệm - Đồng hành" đến từng Chi nhánh.

Việc củng cố sức mạnh nội lực từ văn hóa doanh nghiệp giúp TNG xây dựng một đội ngũ vững mạnh, sẵn sàng đương đầu với mọi thử thách trong chặng đường mới.



Những giá trị tinh thần được vun đắp từ Cuộc thi Văn hóa TNG 2025 chính là nền tảng vững chắc để thúc đẩy năng suất lao động và sự tận tâm của đội ngũ CBCNV.

Sự thành công của đêm chung kết một lần nữa khẳng định tầm nhìn của Ban lãnh đạo trong việc đặt con người và văn hóa làm trọng tâm của mọi chiến lược phát triển bền vững. Chương trình chính thức khép lại nhưng ngọn lửa từ cuộc thi sẽ tiếp tục cháy mãi, tiếp thêm động lực để TNG viết tiếp những hành trình viết tiếp niềm tin và chinh phục những đỉnh cao mới trong tương lai.



BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

(tiếp theo)

VĂN HÓA DOANH NGHIỆP VÀ CÁC HOẠT ĐỘNG TIÊU BIỂU TRONG NĂM 2025

(tiếp theo)

Hội thi Tổ may giỏi TNG năm 2025

Ngày 9/11/2025, tại Chi nhánh TNG Việt Đức – Sơn Cẩm, Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG đã tổ chức thành công Hội thi Tổ may giỏi năm 2025 với sự tham gia của 12 tổ may tiêu biểu, đại diện cho 12 chi nhánh với 216 thí sinh tham gia. Đây là hội thi thường niên nhằm đánh giá tay nghề, thúc đẩy phong trào thi đua lao động giỏi trong toàn hệ thống. Các đội thi phải hoàn thiện 20 sản phẩm áo khoác 3 lớp đạt chuẩn kỹ thuật khắt khe của Ban Tổ chức.

Thành tích được ghi nhận dựa trên hai tiêu chí chính: tốc độ hoàn thành và chất lượng kỹ thuật. Đặc biệt, mùa thi 2025 ghi dấu điểm mới nổi bật:

bảng thi Chuyển Treo - mô hình sản xuất hiện đại đang được TNG đẩy mạnh ứng dụng trong các nhà máy. Việc đưa dây chuyển treo tự động vào thi đấu mang lại không khí cạnh tranh mới mẻ, nhiều kịch tính và thể hiện rõ năng lực thích ứng công nghệ của người lao động.

Hội thi Tổ may giỏi không chỉ là sân chơi nghề nghiệp, mà còn là hoạt động thiết thực giúp TNG đánh giá năng lực vận hành dây chuyền, từ đó lựa chọn những mô hình sản xuất tối ưu cho việc mở rộng, cải tiến, thể hiện cam kết của doanh nghiệp trong việc đầu tư chiều sâu - nâng chất lượng nguồn nhân lực - phát triển bền vững.



Chuyến xe mùa xuân - nghĩa tình ấm áp

Tại TNG, Công đoàn và các đoàn thể Công ty chăm lo cho CBNV rất chu đáo, thường xuyên tổ chức sinh hoạt dã ngoại, vui chơi, trình diễn văn nghệ, thi đấu thể thao, thăm hỏi hiếu hỉ... Thông qua những chương trình sinh hoạt tập thể đó giúp mọi người trong Công ty đoàn kết với nhau và gắn bó với công ty hơn.

Trong không khí rộn ràng của mùa xuân, khi mọi nhà đang háo hức chuẩn bị đón Tết, những người lao động xa quê cũng tất bật trở về quê để sum vầy bên gia đình. Thấu hiểu nỗi lòng đó, Công ty

Cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG tiếp tục duy trì chương trình "Chuyến xe mùa Xuân", đưa CBCNV và gia đình về quê đón Tết một cách an toàn, thuận tiện và ấm áp. Không chỉ đơn thuần là một chuyến xe, đây còn là chuyến đi của yêu thương khi mỗi người lao động lên xe đều được nhận một giỏ quà Tết từ Công đoàn ngành Công Thương, cùng những phong bao lì xì đỏ thắm dành cho các em nhỏ. Những món quà tuy nhỏ nhưng chứa đựng sự quan tâm, động viên của Công ty đối với tập thể người lao động đã đồng hành với Công ty trong suốt một năm.



Chuyến xe mùa Xuân TNG không chỉ nhằm mục đích giảm bớt gánh nặng chi phí đi lại mà còn thể hiện tinh thần gắn kết, sự quan tâm sâu sắc của TNG đối với đời sống vật chất và tinh thần của người lao động. Hằng năm, chương trình này đều được duy trì với mong muốn đảm bảo CBCNV về quê an toàn, thuận tiện, tạo điều kiện để người lao động được đón Tết sum vầy bên gia đình.

BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

(tiếp theo)

VĂN HÓA DOANH NGHIỆP VÀ CÁC HOẠT ĐỘNG TIÊU BIỂU TRONG NĂM 2025

(tiếp theo)

Giải chạy TNG Sông Công Factory Tours 46 năm

Nằm trong chuỗi các hoạt động kỷ niệm 46 năm ngày thành lập Công ty (22/11/1979 - 22/11/2025), giải chạy nội bộ "TNG Sông Công Factory Tour 2025" đã trở thành một biểu tượng mạnh mẽ cho tinh thần bứt phá và văn hóa sống khỏe tại TNG.

Với sự tham gia của 1.246 vận động viên là cán bộ công nhân viên, đối tác và khách hàng, sự kiện không chỉ là một giải đấu thể thao mà còn là hành trình kết nối những giá trị niềm tin bền vững. Đặc biệt, việc lần đầu tiên đưa vào cự ly 46km - con số tượng trưng cho 46 năm bền bỉ vươn xa - đã gửi gắm thông điệp sâu sắc về tinh thần vượt khó, kiên trì và không ngừng đổi mới của người TNG.

TỔNG GIÁ TRỊ TRAO THƯỞNG

230

triệu đồng



Không khí gắn gũi và đầy năng lượng tại khu vực nhà máy TNG Sông Công trong những giờ phút xuất phát sớm là minh chứng sống động cho một tập thể đoàn kết và tràn đầy nhiệt huyết. Thông qua giải chạy, TNG khẳng định cam kết xây dựng một môi trường làm việc nhân văn, nơi mỗi cá nhân đều được khuyến khích vượt qua giới hạn của chính mình để cùng doanh nghiệp chinh phục những đỉnh cao mới. Sự kiện còn tạo ra một không gian giao lưu ý nghĩa, thắt chặt mối

quan hệ giữa công ty và các bên liên quan, đồng thời lan tỏa lối sống tích cực đến cộng đồng.

Mỗi bước chạy trên cung đường Factory Tour chính là hình ảnh thu nhỏ của hành trình phát triển gần nửa thế kỷ của TNG: luôn bền bỉ, mạnh mẽ và kiên định hướng về phía trước. Cuối cùng, thành công của giải chạy chính là nguồn cảm hứng dạt dào để toàn thể đội ngũ TNG cùng nhau viết tiếp những chương mới rạng rỡ trên chặng đường phát triển bền vững.



BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

(tiếp theo)

VĂN HÓA DOANH NGHIỆP VÀ CÁC HOẠT ĐỘNG TIÊU BIỂU TRONG NĂM 2025

(tiếp theo)

Tri ân hơn 2.000 CBNV có thâm niên cống hiến

Năm 2025, Công ty CP Đầu tư và Thương mại TNG tiếp tục khẳng định nét đẹp trong văn hóa doanh nghiệp thông qua chương trình tri ân dành riêng cho đội ngũ cán bộ công nhân viên (CBCNV) có quá trình cống hiến lâu dài. Đây là hoạt động thường niên được Ban lãnh đạo đặc biệt chú trọng nhằm tôn vinh những "người TNG" đã đồng hành cùng công ty vượt qua mọi thăng trầm.

Chương trình tri ân người lao động được TNG duy trì đều đặn hằng năm như một nét đẹp văn hóa doanh nghiệp, thể hiện sự trân trọng đối với những nỗ lực thầm lặng đã góp phần tạo nên nền tảng vững chắc cho sự trưởng thành của TNG qua từng giai đoạn. Năm 2025, TNG đã vinh danh hơn 2.000 người lao động đạt cột mốc thâm niên đáng 10, 15, 20, 25 và 30 năm.

Những tấm kỷ niệm chương được trao tay không chỉ là minh chứng cho sự quan tâm của Ban lãnh đạo đối với người lao động, mà còn khơi dậy niềm tự hào nghề nghiệp, củng cố tinh thần đoàn kết và tạo động lực để tập thể CBCNV tiếp tục đồng hành cùng TNG trong chặng đường phía trước.



**TỔNG GIÁ TRỊ KHEN THƯỞNG
VÀ KỶ NIỆM CHƯƠNG TRAO TẶNG**

>2,6 tỷ đồng

Với tổng giá trị khen thưởng và kỷ niệm chương lên đến hơn 2,6 tỷ đồng, mỗi phần quà trao đi không chỉ là sự ghi nhận về vật chất mà còn là lời cảm ơn sâu sắc nhất gửi tới những đóng góp bền bỉ, tận tâm của tập thể người lao động trong suốt hành trình phát triển của Công ty.

Sự kiện năm nay mang ý nghĩa đặc biệt hơn bao giờ hết khi diễn ra đúng vào dịp kỷ niệm 46 năm ngày thành lập TNG (22/11/1979 - 22/11/2025) thay cho lời cảm ơn chân thành gửi tới những "người TNG" đã và đang đồng hành cùng Công ty bằng sự tận tâm, nhiệt huyết và tình yêu dành cho nơi làm việc. Chính họ - những con người gắn bó qua nhiều thế hệ - đã tạo nên sức mạnh nội lực, giúp TNG không ngừng lớn mạnh và tiếp tục phát triển bền vững.



Giới thiệu
về TNG

Tổ chức và
nhân sự

Báo cáo tình hình
hoạt động trong năm

Quản trị
doanh nghiệp

Báo cáo
Phát triển bền vững

Báo cáo
Tài chính

NHỮNG CẢI TIẾN VỀ CƠ CẤU TỔ CHỨC, CHÍNH SÁCH, QUẢN LÝ NĂM 2025

Năm 2025, TNG tiếp tục khẳng định cam kết mạnh mẽ trong việc chuẩn hóa bộ máy quản trị và nâng cao hiệu quả vận hành thông qua những cải tiến đáng kể như:

01

HOÀN THIỆN BỘ MÁY LÃNH ĐẠO THEO CHUẨN MỰC PHÁP LÝ

Tiếp thu các kiến nghị từ Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các cơ quan hữu quan, TNG đã nhanh chóng kiện toàn bộ máy nhân sự cấp cao, đảm bảo thực hiện đúng các quy định của Luật Doanh nghiệp đối với chức danh Tổng Giám đốc. Việc tuân thủ nghiêm túc các chuẩn mực pháp lý không chỉ giúp củng cố niềm tin của nhà đầu tư mà còn tạo nền tảng vững chắc cho sự minh bạch trong mọi hoạt động điều hành.

02

CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG QUẢN TRỊ VĂN BẢN VỚI TRE OFFICE

Công ty đã xây dựng và đưa vào vận hành thành công hệ thống phần mềm TRE Office. Đây là bước tiến quan trọng trong việc số hóa quy trình biên soạn, phê duyệt và công bố văn bản nội bộ trên toàn hệ thống. Ứng dụng này không chỉ giúp rút ngắn thời gian xử lý thủ tục hành chính mà còn góp phần tiết giảm đáng kể chi phí văn phòng phẩm, hướng tới mô hình văn phòng điện tử hiện đại và bền vững.

03

TÁI CẤU TRÚC VÀ TỐI ƯU HÓA HIỆU SUẤT NHÀ MÁY

Với mục tiêu không ngừng nâng cao năng lực sản xuất, TNG đã quyết liệt triển khai kế hoạch sắp xếp và cải tiến lại các đơn vị nhà máy có hiệu quả vận hành chưa đạt kỳ vọng, điển hình như tại chi nhánh Phú Bình 4 và Võ Nhai 1. Qua quá trình tái cấu trúc, Công ty tập trung tối ưu hóa các nguồn lực, chuẩn hóa quy trình kỹ thuật để đảm bảo hiệu quả sản xuất đồng bộ và cao nhất trên toàn hệ thống Công ty.



BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

(tiếp theo)

CÔNG TÁC QUẢN LÝ CHI PHÍ, TIẾT KIỆM, TIẾT GIẢM

CÁC BIỆN PHÁP GIẢM THIỂU TIÊU HAO NĂNG LƯỢNG

- Tuyên truyền sử dụng điện tiết kiệm cho CBNV bằng phát thanh trên hệ thống phát thanh của Công ty, treo pano, áp phích để tuyên truyền.
- Công ty cam kết không sử dụng lò hơi đốt than, thay vào đó là hệ thống lò điện nhằm giảm phát thải khí CO₂ mỗi năm.
- Nghiên cứu đưa vào ứng dụng hệ điều khiển, giám sát tự động để bật/tắt chạy điều hòa/ sấy khu vực phòng sấy.
- Để tiết kiệm năng lượng, nhà máy sử dụng máy làm mát bay hơi cho không gian sản xuất, sử dụng hệ thống phân chia hiệu quả năng lượng trong không gian văn phòng và sử dụng chiếu sáng nhân tạo để đạt hiệu quả cao.
- Triển khai nghiên cứu, ứng dụng và lắp đặt hệ thống giám sát điện (ứng dụng IOT).

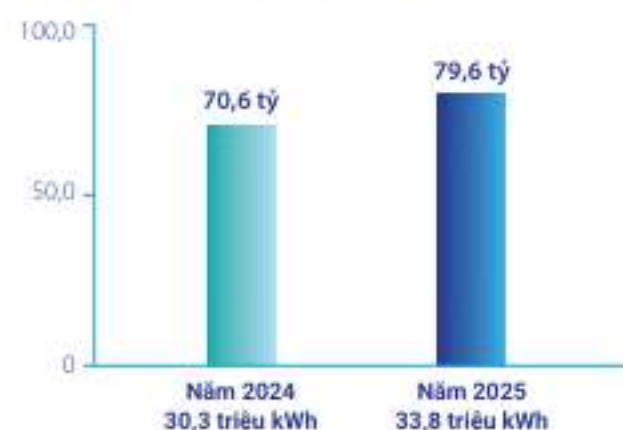


100% NỔI HƠI

chuyển đổi các dạng nổi hơi điện đầu nối 1 pha thành 3 pha

TIẾT KIỆM ĐIỆN NĂNG TRONG SẢN XUẤT, CHIẾU SÁNG

TỔNG ĐIỆN NĂNG TIÊU THỤ NĂM 2025



Tổng điện năng tiêu thụ năm 2025 là 33,8 triệu kWh, tăng 3,5 triệu kWh so với năm 2024 (30,3 triệu kWh), tương ứng tăng 9 tỷ đồng do mở rộng quy mô sản xuất và tăng số chuyển máy.

Trong năm 2025, tại các Chi nhánh: Việt Đức, Việt Thái, Sông Công 1, Phú Bình 2, TNG đã triển khai Dự án hệ thống điện năng lượng mặt trời áp mái, nhờ đó tiết giảm đáng kể điện năng tiêu thụ, và đồng thời tại Chi nhánh này cũng đã triển khai dự án Hệ thống Điện thông minh, nhờ đó đã kiểm soát được thời gian đóng tắt, số tiêu thụ điện, công suất, lưu trữ số liệu...

Trong những năm gần đây, các nhà máy mới xây dựng đều sử dụng hệ thống thông gió, lấy ánh sáng tự nhiên theo tiêu chuẩn Lotus.



TIẾT KIỆM ĐIỆN NĂNG TRONG SẢN XUẤT, CHIẾU SÁNG (tiếp theo)

Trong năm, TNG đã tiếp tục tổ chức đào tạo nhân sự chuyên môn vận hành hệ thống điện, TBA thêm 10 CBNV nâng tổng số nhân sự được đào tạo vận hành TBA hiện có lên 30 nhân viên vận hành và đã được cấp chứng chỉ.



NĂM 2025, TNG LOẠI BỎ

100%

than trong sản xuất

NĂNG LƯỢNG ĐIỆN TÁI TẠO

1.074.417 MWh

Chứng chỉ do công ty Monsoon Carbon cấp năm 2025

Đặc biệt, năm 2025, từ khi thực hiện chuyển đổi sang điện năng lượng mặt trời, đã mang lại hiệu quả sử dụng đáng kể tại các Chi nhánh: Việt Thái, Việt Đức, Sông Công 1, Phú Bình 2.

Dự án	Sản lượng (KWh)	Điện mặt trời đáp ứng (Đồng)	Tỷ lệ đáp ứng ĐMT/SL ĐIỆN
Việt Thái (Vận hành 9 tháng)	811.125	1.629.459.523	35,5%
Sông Công 1 (Vận hành 2 tháng)	103.808	256.014.115	41,4%
Phú Bình 2 (Vận hành 2 tháng)	122.301	265.349.946	42,0%
Việt Đức (Vận hành từ ngày 8/12)	37.183	76.658.139	25,2%
TỔNG CỘNG	1.074.417	2.227.481.723	



BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

(tiếp theo)

CÔNG TÁC QUẢN LÝ CHI PHÍ, TIẾT KIỂM, TIẾT GIẢM (tiếp theo)

GIẢI PHÁP TIẾT KIỂM NĂNG LƯỢNG LÒ HƠI

- Kiểm soát nhiệt độ khói lò
- Đun nóng sơ bộ nước cấp sử dụng thiết bị trao đổi nhiệt
- Sấy nóng sơ bộ không khí cấp cho lò
- Quá trình cháy không hoàn tất
- Kiểm soát khí dư
- Giảm thiểu tổn thất nhiệt do bức xạ và đối lưu
- Kiểm soát xả đáy tự động
- Giảm tổn thất đo cặn và muối
- Giảm áp suất lò hơi
- Thiết bị kiểm soát tốc độ vô cấp lắp cho quạt, quạt thổi và máy bơm
- Kiểm soát tải lò hơi



TIẾT KIỂM ĐIỆN NĂNG TRONG LÀM MÁT, THÔNG GIÓ

Do đặc điểm của khí hậu miền Bắc có hai mùa nóng lạnh rõ rệt. Vào mùa hè nhiệt độ ngoài trời thường xuyên cao (35°C - 38°C) nên Công ty đã chú trọng đến thiết kế nhà xưởng theo kiểu thông gió tự nhiên bằng hệ thống cửa trời và cửa mái. Việc sử dụng các cửa trời này đã làm

cho nhà xưởng mát mẻ dẫn đến tiết kiệm được điện năng cho việc làm mát cho công nhân vào mùa hè. Sử dụng bộ biến tần hoặc bộ điều khiển tốc độ để điều chỉnh tốc độ cần thiết nhằm giảm tổn thất điện năng cho quạt thông gió, máy bơm nước sinh hoạt, bơm nước cho giàn.



GIẢI PHÁP TIẾT KIỂM NƯỚC

TỔNG LƯỢNG NƯỚC TIÊU THỤ 2025

↑ **12,4%** so với năm 2024 do mở rộng quy mô nhà máy từ các chi nhánh (Việt Thái, TNGF...)



Tiết kiệm nước trong sản xuất đóng vai trò vô cùng quan trọng, không chỉ giúp TNG giảm chi phí vận hành mà còn góp phần bảo vệ môi trường và đảm bảo sự phát triển bền vững, đặc biệt trong bối cảnh biến đổi khí hậu và tình trạng khan hiếm nước ngày càng gia tăng. Năm 2025, TNG tiếp tục thực hiện các biện pháp để sử dụng hiệu quả nguồn nước tại Văn phòng cũng như các Chi nhánh sản xuất như sau:

- Công tác tuyên truyền ý thức tiết kiệm nguồn nước được phát động trên toàn Công ty.
- Tái sử dụng nước thải sau xử lý vào các hoạt động tưới cây xanh, vệ sinh nhà xưởng.
- Tận dụng một nguồn lớn nước mưa cho việc tưới cây xanh trong khuôn viên các Nhà máy.
- Thường xuyên kiểm tra, bảo trì đường ống nước và thiết bị để hạn chế rò rỉ, thất thoát nước.
- Thiết lập hệ thống giám sát và đánh giá định kỳ lượng nước tiêu thụ nhằm đưa ra các giải pháp tiết kiệm kịp thời.

GIẢI PHÁP TIẾT KIỂM PHẾ LIỆU, PHẾ PHẨM

Khi xu thế tái chế ngày càng được đánh giá cao và được nhiều quốc gia trên thế giới quan tâm thì việc các doanh nghiệp sản xuất như ngành may mặc chú trọng tận dụng các nguyên liệu dư thừa để tạo ra sản phẩm mới là hành động góp phần tiết kiệm tài nguyên và bảo vệ môi trường.

TNG đã và đang tiếp tục đầu tư nghiên cứu và tận dụng phế liệu, phế phẩm (giấy vụn, bông vụn, vải thừa, nilon, chỉ dờ, thành phẩm vải dờ đang...) xử lý tái chế làm nguyên liệu cho sản phẩm khác.





BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

(tiếp theo)

TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

CƠ CẤU TÀI SẢN



	Tại ngày 31/12/2024	Tỷ trọng %	Tại ngày 31/12/2025	Tỷ trọng %	Tăng/ giảm (VNĐ)	Tăng trưởng
I. TÀI SẢN NGẮN HẠN	2.637.646.921.136	45,34%	3.368.332.182.728	48,75%	730.685.261.592	35,25%
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	444.562.511.913	7,64%	317.238.236.802	4,59%	- 127.324.275.111	-44,94%
2. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	260.000.000.000	4,47%	466.556.929.750	6,75%	206.556.929.750	1377,05%
3. Các khoản phải thu ngắn hạn	740.189.454.587	12,72%	1.012.743.937.538	14,66%	272.554.482.951	36,57%
4. Hàng tồn kho	1.074.432.497.798	18,47%	1.445.531.410.182	20,92%	371.098.912.384	41,78%
5. Tài sản ngắn hạn khác	118.462.456.838	2,04%	126.261.668.456	1,83%	7.799.211.618	5,52%
II. TÀI SẢN DÀI HẠN	3.179.228.308.272	54,66%	3.541.194.098.315	51,25%	361.965.790.043	11,77%
1. Các khoản phải thu dài hạn	10.680.826.157	0,18%	10.680.826.157	0,15%	-	0,00%
2. Tài sản cố định	2.117.164.741.739	36,40%	2.716.141.823.257	39,31%	598.977.081.518	27,31%
3. Bất động sản đầu tư	300.198.896.460	5,16%	304.148.590.213	4,40%	3.949.693.753	1,22%
4. Tài sản dở dang dài hạn	458.722.683.852	7,89%	174.485.700.899	2,53%	- 284.236.982.953	-104,89%
5. Đầu tư tài chính dài hạn	152.461.160.064	2,62%	140.000.000.000	2,03%	- 12.461.160.064	-8,90%
6. Tài sản dài hạn khác	152.461.160.064	2,62%	195.737.157.789	2,83%	43.275.997.725	32,13%
Tổng cộng tài sản	5.816.875.229.408	100,00%	6.909.526.281.043	100,00%	1.092.651.051.635	21,23%
I. NỢ PHẢI TRẢ	3.924.453.768.402	67,47%	4.907.134.060.262	71,02%	982.680.291.860	28,72%
1. Nợ ngắn hạn	2.750.974.126.747	47,29%	3.817.787.340.253	55,25%	1.066.813.213.506	41,98%
2. Nợ dài hạn	1.173.479.641.655	20,17%	1.089.346.720.009	15,77%	- 84.132.921.646	-9,56%
II. VỐN CHỦ SỞ HỮU	1.892.421.461.006	32,53%	2.002.392.220.781	28,98%	109.970.759.775	6,37%
1. Vốn góp của chủ sở hữu	1.226.012.060.000	21,08%	1.287.312.660.000	18,63%	61.300.600.000	5,40%
2. Thặng dư vốn cổ phần	40.988.785.123	0,70%	40.988.785.123	0,59%	-	0,00%
3. Vốn khác của chủ sở hữu	55.419.591	0,00%	55.419.591	0,00%	-	0,00%
4. Quỹ đầu tư phát triển	290.776.332.224	5,00%	290.776.332.224	4,21%	-	0,00%
5. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	112.265.079.441	1,93%	112.265.079.441	1,62%	-	0,00%
6. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	222.323.784.627	3,82%	270.993.944.402	3,92%	48.670.159.775	27,50%
Tổng cộng nguồn vốn	5.816.875.229.408	100,00%	6.909.526.281.043	100,00%	1.092.651.051.635	21,23%



BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

(tiếp theo)

TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH (tiếp theo)

KẾT QUẢ TÀI CHÍNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

Chỉ tiêu	2024	2025	Thay đổi	Tăng trưởng
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	7.655.752.759.635	8.698.588.493.272	1.042.835.733.637	13,62%
Các khoản giảm trừ doanh thu				
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01-02)	7.655.752.759.635	8.698.588.493.272	1.042.835.733.637	13,62%
Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp	6.473.870.249.271	7.459.390.963.363	985.520.714.092	15,22%
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)	1.181.882.510.364	1.239.197.529.909	57.315.019.545	4,85%
Doanh thu hoạt động tài chính	125.057.123.025	110.695.735.079	-14.361.387.946	-11,48%
Chi phí tài chính	371.105.657.878	315.698.999.450	-55.406.658.428	-14,93%
- Trong đó: Chi phí lãi vay	184.426.081.216	212.152.786.838	27.726.705.622	15,03%
Chi phí bán hàng	110.513.197.605	101.301.529.121	-9.211.668.484	-8,34%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	424.454.644.889	457.889.576.689	33.434.931.800	7,88%
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30=20+(21-22)-(25+26))	400.866.133.017	475.003.159.728	74.137.026.711	18,49%
Thu nhập khác	1.530.765.496	23.036.697.858	21.505.932.362	1404,91%
Chi phí khác	11.917.574.026	13.384.193.097	1.466.619.071	12,31%
Lỗ khác (40=31-32)	-10.386.808.530	9.652.504.761	20.039.313.291	-192,93%
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	390.479.324.487	484.655.664.489	94.176.340.002	24,12%
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	76.403.827.071	92.307.755.724	15.903.928.653	20,82%
Thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	-748.710.748	-746.665.091	2.045.657	-0,27%
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50-51)	314.824.208.164	393.094.573.856	78.270.365.692	24,86%
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	1.984	3.179	1.195.000	60,23%

KẾT QUẢ LƯU CHUYỂN TIẾN TỆ 3 NĂM GẦN NHẤT

Chỉ tiêu năm	2023	2024	2025
Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh	748.345.795.089	746.243.110.425	419.204.612.670
Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư	- 715.573.146.207	- 494.231.263.295	- 880.058.449.387
Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính	- 102.265.511.796	- 90.994.670.701	332.802.155.373
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	- 69.492.862.914	161.017.176.429	- 128.051.681.344

BẢNG SO SÁNH CÁC CHỈ SỐ TÀI CHÍNH CỦA TNG SO VỚI CÁC CÔNG TY CÙNG NGÀNH MAY MẶC NĂM 2025

Chỉ số	ĐVT	HTG	VGG	MSH	TCM	TNG
NHÓM CHỈ SỐ ĐỊNH GIÁ						
Thu nhập trên mỗi cổ phần của 4 quý gần nhất	VNĐ	8,794	9,601	6,459	2,517	3,185
Giá trị sổ sách của cổ phiếu (BVPS)	VNĐ	30,895	55,485	17,047	21,842	15,555
Chỉ số giá thị trường trên thu nhập (P/E)	Lần	4,92	4,48	5,02	10,57	5,72
Chỉ số giá thị trường trên giá trị sổ sách (P/B)	Lần	1,4	0,77	1,9	1,22	1,17
Chỉ số giá thị trường trên doanh thu thuần (P/S)	Lần	0,29	0,18	0,66	0,82	0,27
Tỷ suất cổ tức	%	0,06	0,06	0,12	0,02	0,12
NHÓM CHỈ SỐ SINH LỢI						
Tỷ suất lợi nhuận gộp biên	%	11,65	10,74	21,21	16,27	14,25
Tỷ suất sinh lợi trên doanh thu thuần	%	5,96	4,24	12,2	7,44	4,52
Tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu bình quân (ROEA)	%	31,1	18,3	30,9	11,4	20,19
Tỷ suất sinh lợi trên vốn dài hạn bình quân (ROCE)	%	35,59	22,55	32,13	15,09	22,63
Tỷ suất sinh lợi trên tổng tài sản bình quân (ROAA)	%	9,51	7,58	13,34	6,67	6,18
NHÓM CHỈ SỐ TĂNG TRƯỞNG						
Tăng trưởng doanh thu thuần	%	6,06	7,75	4,88	(4,36)	13,62
Tăng trưởng lợi nhuận gộp	%	6,47	7,06	41,58	(3,86)	4,85
Tăng trưởng lợi nhuận trước thuế	%	13,53	23,16	51,36	(3,39)	24,12
Tăng trưởng lợi nhuận sau thuế của CĐ công ty mẹ	%	12,70	20,63	48,82	(2,54)	24,86
Tăng trưởng tổng tài sản	%	27,91	11,06	3,42	7,08	18,78
Tăng trưởng nợ dài hạn	%	40,51	(32,62)	6,65	100,12	(7,17)
Tăng trưởng nợ phải trả	%	31,39	10,21	(0,13)	6,17	25,04
Tăng trưởng vốn chủ sở hữu	%	20,38	12,27	(6,69)	7,72	5,81



BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

(tiếp theo)

TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH (tiếp theo)

BẢNG SO SÁNH CÁC CHỈ SỐ TÀI CHÍNH CỦA TNG SO VỚI CÁC CÔNG TY CÙNG NGÀNH MAY MẶC NĂM 2025 (tiếp theo)

CHỈ SỐ	ĐVT	HTG	VGG	MSH	TCM	TNG
NHÓM CHỈ SỐ THANH KHOẢN						
Tỷ số thanh toán bằng tiền mặt	Lần	0,17	0,24	0,41	0,54	0,08
Tỷ số thanh toán nhanh	Lần	0,82	0,93	1,50	1,21	0,50
Tỷ số thanh toán hiện hành	Lần	1,18	1,35	1,80	1,86	0,88
Khả năng thanh toán lãi vay	Lần	8,88	563,54	13,80	9,17	3,28
NHÓM CHỈ SỐ HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG						
Vòng quay phải thu khách hàng	Vòng	9,56	6,41	5,77	6,97	10,31
Thời gian thu tiền khách hàng bình quân	Ngày	38,19	56,92	63,24	52,39	35,39
Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	5,87	6,39	7,32	3,07	5,92
Thời gian tồn kho bình quân	Ngày	62,21	57,13	49,83	119,02	61,65
Vòng quay phải trả nhà cung cấp	Vòng	18,38	4,75	23,76	6,93	9,10
Thời gian trả tiền khách hàng bình quân	Ngày	19,86	76,87	15,36	52,67	40,09
Vòng quay tài sản cố định	Vòng	7,66	17,96	5,61	3,62	3,60
Vòng quay tổng tài sản	Vòng	1,63	1,88	1,20	0,90	1,37
Vòng quay vốn chủ sở hữu	Vòng	5,32	4,54	2,79	1,54	4,47
NHÓM CHỈ SỐ ĐÒN BAY TÀI CHÍNH						
Tỷ số Nợ ngắn hạn trên Tổng nợ phải trả	%	88,86	99,01	73,71	87,75	77,80
Tỷ số Nợ vay trên Tổng tài sản	%	44,59	0,11	27,70	21,81	48,16
Tỷ số Nợ trên Tổng tài sản	%	70,24	58,37	52,69	41,33	71,02
Tỷ số Vốn chủ sở hữu trên Tổng tài sản	%	29,76	41,63	41,00	58,67	28,98
Tỷ số Nợ ngắn hạn trên Vốn chủ sở hữu	%	209,74	138,80	94,71	61,82	190,66
Tỷ số Nợ vay trên Vốn chủ sở hữu	%	149,84	0,27	67,55	37,18	166,17
Tỷ số Nợ trên Vốn chủ sở hữu	%	236,04	140,19	128,49	70,45	245,06

Giới thiệu
về TNG

Tổ chức và
nhân sự

Báo cáo tình hình
hoạt động trong năm

Quản trị
doanh nghiệp

Báo cáo
Phát triển bền vững

Báo cáo
Tài chính

CHỈ SỐ	ĐVT	HTG	VGG	MSH	TCM	TNG
NHÓM CHỈ SỐ DÒNG TIỀN						
Tỷ số dòng tiền HĐKD trên doanh thu thuần	%	5,97	2,31	11,24	6,45	4,82
Khả năng chi trả nợ ngắn hạn từ dòng tiền HĐKD	%	13,85	7,14	34,27	15,53	10,98
Khả năng chi trả nợ ngắn hạn từ lưu chuyển tiền thuần trong kỳ	%	(2,62)	0,27	(8,06)	16,63	(3,35)
Dòng tiền từ HĐKD trên Tổng tài sản	%	8,65	4,12	13,31	5,63	6,07
Dòng tiền từ HĐKD trên Vốn chủ sở hữu	%	29,05	9,91	32,46	9,60	20,94
Dòng tiền từ HĐKD trên Lợi nhuận thuần từ HĐKD	%	83,64	46,02	75,02	69,31	88,25
Khả năng thanh toán nợ từ dòng tiền HĐKD	%	12,31	7,07	25,26	13,63	8,54
CƠ CẤU CHI PHÍ						
Giá vốn hàng bán/Doanh thu thuần	%	88,35	89,26	78,79	83,73	85,75
Chi phí bán hàng/Doanh thu thuần	%	1,77	4,65	2,84	4,01	1,16
Chi phí quản lý doanh nghiệp/Doanh thu thuần	%	3,54	2,74	5,60	3,80	5,26
Chi phí lãi vay/Doanh thu thuần	%	0,94	0,01	1,16	1,14	2,44
CƠ CẤU TÀI SẢN NGẮN HẠN						
Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	73,44	78,23	70,01	67,39	48,75
Tiền/Tài sản ngắn hạn	%	14,80	17,61	22,58	28,97	9,42
Đầu tư tài chính ngắn hạn/Tài sản ngắn hạn	%	28,44	2,61	26,87	13,37	13,85
Phải thu ngắn hạn/Tài sản ngắn hạn	%	23,74	41,68	31,33	18,17	30,07
Hàng tồn kho/Tài sản ngắn hạn	%	30,67	31,37	16,68	35,12	42,92
Tài sản ngắn hạn khác/Tài sản ngắn hạn	%	2,35	6,73	2,54	4,36	3,75
CƠ CẤU TÀI SẢN DÀI HẠN						
Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	26,56	21,77	29,99	32,61	51,25
Tài sản cố định/Tổng tài sản	%	17,93	9,74	27,27	23,69	39,31
Tài sản cố định hữu hình/Tài sản cố định	%	99,80	99,92	99,44	76,96	90,44
Tài sản vô hình/Tài sản cố định	%	0,20	0,08	0,56	18,06	9,56



BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

(tiếp theo)

ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC LIÊN QUAN ĐẾN TRÁCH NHIỆM CỦA DOANH NGHIỆP ĐỐI VỚI CỘNG ĐỒNG, ĐỊA PHƯƠNG

Trong bối cảnh kỷ nguyên chuyển đổi kép hiện nay, trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng và địa phương không còn dừng lại ở các hoạt động thiện nguyện đơn thuần, mà đã trở thành yêu cầu cấp bách để duy trì vị thế trong chuỗi cung ứng toàn cầu. Bởi lẽ, trong bối cảnh hội nhập quốc tế, nếu doanh nghiệp không tuân thủ trách nhiệm xã hội sẽ không thể tiếp cận được với thị trường thế giới. Nhiều doanh nghiệp khi thực hiện trách nhiệm đã mang lại những hiệu quả thiết thực trong sản xuất kinh doanh. Bên cạnh hiệu quả kinh tế, doanh nghiệp còn củng cố được uy tín với khách hàng, tạo được sự gắn bó và tin tưởng của người lao động.



TRÁCH NHIỆM BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

Đối với TNG, phát triển bền vững không chỉ là một xu hướng tất yếu mà còn là tiêu chí quan trọng trong toàn bộ quá trình sản xuất, kinh doanh. TNG đang hướng đến và cam kết theo đuổi mô hình phát triển xanh, thông qua việc đổi mới triển khai các dự án theo hướng tiệm cận ngày càng gần hơn với các tiêu chuẩn phát triển bền vững của Liên hợp quốc và Việt Nam.

Các dự án TNG Võ Nhai, TNG Đồng Hỷ, TNG Sơn Cẩm là những ví dụ tiêu biểu cho việc hướng tới sự phát triển bền vững toàn diện trên các lĩnh vực kinh tế, xã hội và môi trường của TNG. Nhà máy phụ trợ Sông Công được chứng nhận Lotus Bạc, Nhà máy xanh Võ Nhai đạt tiêu chuẩn LEED là minh chứng rõ ràng cho những nỗ lực không ngừng của TNG trong việc xây dựng các công trình xanh.



TNG cũng sử dụng các phần mềm mô phỏng tính toán hiện đại trong thiết kế để giảm thiểu mức tiêu thụ năng lượng; lựa chọn vật liệu phù hợp, hiệu quả và thân thiện với môi trường; lắp đặt hệ thống máy móc, thiết bị hiện đại, tân tiến của công trình xanh, vừa đảm bảo tiết kiệm nhiên liệu, vừa tăng cường sử dụng sản phẩm có hàm lượng

VOC và Formaldehyde thấp để đảm bảo sức khỏe người lao động. Công ty cam kết không sử dụng lò hơi đốt than, thay vào đó là hệ thống lò điện nhằm giảm phát thải khí CO₂ mỗi năm; xây dựng lộ trình sử dụng 100% năng lượng tái tạo, sử dụng nguồn nguyên liệu tái chế trong hoạt động sản xuất, kinh doanh...



Mới đây, TNG đã lắp đặt hệ thống điện năng lượng mặt trời áp mái 998 kWp tại Chi nhánh May Việt Thái. Bên cạnh hiệu quả kinh tế, hệ thống góp phần giảm phát thải khoảng 800 tấn CO₂ mỗi năm và giúp làm mát nhà xưởng từ 5 - 8°C nhờ lớp pin quang năng bao phủ mái. Song song với đó, hệ thống chiếu sáng trong toàn

Công ty cũng được thay thế từ bóng điện sợi đốt sang bóng huỳnh quang. Hệ thống chiếu sáng ngoài trời được chuyển đổi sang điện năng lượng mặt trời. TNG còn đầu tư lắp đặt hệ thống lò Biomass tại Chi nhánh Bao bì; 100% các nhà máy được lắp đặt các hệ thống quan trắc nước thải tự động.



Đồng thời, TNG đã nghiên cứu và phát triển các nguyên vật liệu mới sử dụng cho ngành may mặc, bằng cách tái sử dụng nguyên phụ liệu dư thừa sau sản xuất, góp phần gia tăng giá trị cho doanh nghiệp, giảm thiểu khai thác tài nguyên và ô nhiễm môi trường.



Các sáng kiến như hệ thống lọc - tái sử dụng nước pha keo hay phát triển các dòng sản phẩm tái chế như bông đen, bông Downlike, bông Clarkson đã khẳng định nỗ lực không ngừng của TNG trong việc gắn sản xuất với trách nhiệm môi trường.



BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

(tiếp theo)

ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC LIÊN QUAN ĐẾN TRÁCH NHIỆM CỦA DOANH NGHIỆP ĐỐI VỚI CỘNG ĐỒNG, ĐỊA PHƯƠNG (tiếp theo)

TRÁCH NHIỆM BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG (tiếp theo)

MỘT SỐ CHỨNG CHỈ TIÊU BIỂU VỀ MÔI TRƯỜNG 2025



Chứng chỉ Higg Index
Đánh giá tác động đến Môi trường trong ngành sản xuất dệt may
Do Hiệp hội may mặc bền vững - SAC cấp

Higg Index – Chứng nhận đánh giá tác động đến Môi trường trong ngành sản xuất dệt may

Higg Index (Chỉ số Higg) là một bộ công cụ cho phép các thương hiệu, nhà bán lẻ và cơ sở thuộc mọi quy mô - ở mọi giai đoạn trong hành trình bền vững - đo lường và chấm điểm chính xác hiệu suất bền vững của công ty hoặc sản phẩm may mặc và giày dép. Higg Index cung cấp một cái nhìn tổng thể toàn diện giúp các doanh nghiệp thực hiện những cải tiến có ý nghĩa nhằm bảo vệ phúc lợi của công nhân nhà máy, cộng đồng và môi trường.

Với tính chất đặc thù là một doanh nghiệp dệt may lớn, hoạt động rộng rãi trên 19 Chi nhánh tại Thành phố Thái Nguyên, TNG luôn nỗ lực để đảm bảo các hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định, hiệu quả và giảm thiểu tối đa sự tác động đến môi trường. Bằng việc thực thi thực tế thông qua các chỉ số đo lường và chấm điểm chính xác hiệu suất bền vững của Công ty, tháng 9/ 2023, TNG đã được Hiệp hội May mặc bền vững - SAC cấp Chứng nhận Higg Index. Đây chính là sự ghi nhận những nỗ lực của TNG trên hành trình hướng đến sản xuất Xanh và chung tay bảo vệ môi trường.



Chứng chỉ GRS Tiêu chuẩn Tái chế toàn cầu
Do Công ty TNHH Control Union Việt Nam cấp

Chứng nhận GRS - Tiêu chuẩn Tái chế toàn cầu

Sử dụng các sản phẩm từ nguyên liệu tái chế hiện đang là xu hướng được khá nhiều sự quan tâm của xã hội, bởi không chỉ giá thành hợp lý mà nó còn góp phần bảo vệ môi trường. Một trong những tiêu chuẩn Tái chế không thể không nhắc đến đó là GRS.

GRS là một tiêu chuẩn quốc tế tự nguyện, đặt ra các yêu cầu về chứng nhận của bên thứ ba về

thành phần tái chế, chuỗi hành trình sản phẩm, thực hành của doanh nghiệp về xã hội, môi trường và kiểm soát hóa chất.

Với việc đẩy mạnh công tác nghiên cứu sản phẩm tái chế trên toàn Công ty, TNG đã cho ra đời các sản phẩm tái chế tiêu biểu như Bông Clarkson, Bông downlike, bông đen... và tháng 5/2023, TNG đã được Công ty TNHH Control Union cấp chứng nhận Tiêu chuẩn tái chế toàn cầu GRS.

Giới thiệu
về TNG

Tổ chức và
nhân sự

Báo cáo tình hình
hoạt động trong năm

Quản trị
doanh nghiệp

Báo cáo
Phát triển bền vững

Báo cáo
Tài chính



RDS - Bộ Tiêu chuẩn Lông vũ có trách nhiệm
Do Control Union cấp

RDS - Bộ Tiêu chuẩn Lông vũ có trách nhiệm

RDS (Responsible Down Standard) là Bộ Tiêu chuẩn Lông vũ có trách nhiệm do Textile Exchange ban hành lần đầu tiên vào năm 2014 và hiện do Tổ chức này quản lý từ đó cho tới nay.

RDS là một tiêu chuẩn sản phẩm quốc tế, áp dụng tự nguyện. Chứng nhận Tiêu chuẩn Lông vũ có trách nhiệm áp dụng cho tất cả các địa điểm trong chuỗi cung ứng Lông vũ từ trang

trại, chế biến Lông vũ, lắp ráp các sản phẩm cuối cùng, cho đến người bán trong giao dịch kinh doanh cuối cùng. Tiêu chuẩn này đang được sử dụng để đảm bảo phúc lợi của động vật lông vũ được sử dụng trong sản xuất hàng dệt may nhằm đảm bảo rằng lông vũ và lông tơ được sử dụng trong các sản phẩm may mặc có nguồn gốc từ những loài động vật được nuôi tuân theo những nguyên tắc và tiêu chí về phúc lợi động vật.



Chứng chỉ FSC
Chứng nhận chuỗi hành trình sản phẩm rừng
Do Tổ chức Chứng nhận DNV (Det Norske Veritas) cấp

Chứng chỉ FSC – Quản lý rừng bền vững

Chứng chỉ FSC - Quản lý rừng bền vững của Hội đồng Quản lý rừng (Forest Stewardship Council) - một tổ chức quốc tế phi chính phủ, phi lợi nhuận được xây dựng nhằm thiết lập ra các tiêu chuẩn cho việc quản lý rừng, cả về yếu tố môi trường lẫn yếu tố xã hội. Với chứng chỉ này, chúng ta đều có thể yên tâm rằng đây là các sản phẩm được chứng minh nguồn gốc rõ ràng. TNG luôn hướng đến mục tiêu đạt hiệu quả kinh tế đồng thời hướng người tiêu dùng đến với những lựa chọn đúng đắn cho các sản

phẩm mà TNG sản xuất ra. Tháng 8/2023, TNG được Tổ chức Chứng nhận DNV (Det Norske Veritas) cấp chứng chỉ FSC.

Chứng chỉ FSC không chỉ mang lại lợi ích về mặt môi trường mà còn đảm bảo sự cân bằng cả về lợi ích kinh tế và lợi ích cộng đồng. Doanh nghiệp sử dụng dịch vụ chứng nhận của FSC vừa có thể đạt được lợi ích kinh tế vừa nâng cao uy tín của chính mình, đồng thời tránh được các rủi ro từ các sản phẩm khai thác trái phép và đáp ứng các yêu cầu nghiêm ngặt liên quan đến môi trường do các cơ quan Nhà nước đặt ra.



BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

(tiếp theo)

ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC LIÊN QUAN ĐẾN TRÁCH NHIỆM CỦA DOANH NGHIỆP ĐỐI VỚI CỘNG ĐỒNG, ĐỊA PHƯƠNG (tiếp theo)

ĐÓNG GÓP CHO CỘNG ĐỒNG XÃ HỘI

Mỗi chúng ta đều không thể sống mà tách rời khỏi xã hội. Vì vậy, chúng tôi luôn tham gia vào những nỗ lực nhằm nâng cao đời sống xã hội nơi mà chúng tôi hoạt động, bằng việc thực hiện các hoạt động đầu tư, phát triển cộng đồng, mang đến cho mọi người những điều tốt đẹp nhất, đảm bảo an toàn và lợi ích cho người tiêu dùng. Có thể nói, trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp trong bối cảnh hiện nay là sự cam kết về chất lượng sản phẩm, bảo đảm an toàn cho người sử dụng. TNG cam kết chịu trách nhiệm tuyệt đối cho tất cả các sản phẩm cung cấp đến tay người tiêu dùng. Xã hội có bao nhiêu người sử dụng sản phẩm do TNG làm ra, TNG sẽ chịu trách nhiệm với bấy nhiêu người tiêu dùng. Đối với người lao động: Chủ tịch HĐQT Công ty đã cam kết trước Hội nghị Người lao động "tất cả người lao động làm việc tại TNG sẽ được đảm bảo đầy đủ các quyền lợi theo quy định

pháp luật". Điều này đã được minh chứng qua các chính sách, chế độ TNG dành cho người lao động luôn được thực hiện đầy đủ và không có khiếu nại, khiếu kiện nào liên quan đến vấn đề này.

Với những nỗ lực vì một nền kinh tế phát triển bền vững, xã hội văn minh, cộng đồng hạnh phúc, TNG đã nhận được nhiều giải thưởng cao quý của Nhà nước Việt Nam, chứng nhận đánh giá của các tổ chức trong nước và quốc tế. TNG tự hào luôn là sự lựa chọn hàng đầu của các tổ chức, tập đoàn lớn trên thế giới, là người bạn đồng hành với khách hàng và đối tác. Kiên định với sứ mệnh đã lựa chọn, trong vận hội mới của kỷ nguyên công nghệ, với tư thế sẵn sàng đổi mới, hoàn thiện, vì một Tương lai Xanh, chúng tôi tin tưởng TNG sẽ luôn là thương hiệu tin cậy với các tập đoàn lớn trong khu vực và thế giới.



MỘT SỐ CHỨNG CHỈ VỀ TRÁCH NHIỆM XÃ HỘI NĂM 2025



Chứng chỉ Wrap
Chứng nhận tuân thủ trách nhiệm xã hội trong ngành may mặc
Do WRAP - Worldwide responsible Accredited Production (Hoa Kỳ) cấp



Chứng chỉ BetterWork/SLCP
Chứng nhận tuân thủ trách nhiệm xã hội trong ngành may mặc
Do Better Work Việt Nam - Đơn vị trực thuộc Tổ chức lao động quốc tế ILO cấp



Chứng chỉ BSCI
Chứng nhận trách nhiệm xã hội cho doanh nghiệp
Do Amfori - Đơn vị trực thuộc Hiệp hội ngoại thương FTA cấp



Chứng chỉ SMETA
Tiêu chuẩn Đạo đức Kinh doanh và Trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp
Do Sedex / SMETA cấp



Chứng chỉ SLCP
Tiêu chuẩn về TNXH của khách hàng
Do Hiệp hội may mặc bền vững - SAC cấp



Chứng chỉ Scan
Mạng lưới đánh giá sự tuân thủ của nhà cung cấp
Do Hiệp hội Thương mại SCAN cấp



ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2025

HĐQT đã tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên 2025 vào ngày 20/04/2025 với sự tham gia của toàn bộ thành viên HĐQT, Ban TGD và các Tiểu ban trực thuộc HĐQT. Tại cuộc họp, Ban Lãnh đạo Công ty đã trả lời thỏa đáng các câu hỏi chất vấn của Cổ đông. Kết quả biểu quyết của mỗi nội dung được ghi nhận trong Biên bản và Nghị quyết Đại hội và được công bố đầy đủ và đúng thời gian quy định.



NỘI DUNG NGHỊ QUYẾT 162/2025/NQ-ĐHĐCĐ

Thông qua Báo cáo kết quả SXKD 2024 và kế hoạch sản xuất kinh doanh 2025, báo cáo của HĐQT, Ban TGD và UB kiểm toán, Phương án Phân phối lợi nhuận 2024, Chi trả cổ tức năm 2024, Chi trả thù lao HĐQT năm 2024.

1

Thông qua báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024



TỔNG DOANH THU

7.655 Tỷ đồng

LỢI NHUẬN SAU THUẾ

314 Tỷ đồng

2

Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2024

STT	Nội dung	Số tiền (VNĐ)
A	Lợi nhuận có thể phân phối (A=1+2)	320.404.749.427
1	Lợi nhuận năm 2023 chưa phân phối	5.580.541.263
2	Lợi nhuận sau thuế 2024	314.824.208.164
B	Phân phối lợi nhuận (B=I+II+III)	316.839.142.881
I	Trả cổ tức 2024 bằng tiền mặt (20% vốn góp của chủ sở hữu)	245.202.412.000
II	Thù lao HĐQT năm 2024 (II=2,4% x (2)) (2,4% lợi nhuận sau thuế năm 2024)	7.555.780.996
III	Trích lập quỹ khen thưởng phúc lợi (III=20%xA) (20% tổng lợi nhuận có thể phân phối)	64.080.949.885
C	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối của năm nay (C=A-B)	3.565.606.546

(Nội dung chi tiết theo Tờ trình số 01/TTr-TNG-ĐHĐCĐ2025 ngày 25/03/2025 của Hội đồng Quản trị).

3

Thông qua phương án chi trả cổ tức năm 2024 và kế hoạch chi trả cổ tức năm 2025

- Cổ tức năm 2024 đã chi trả 20% bằng tiền mặt
- Chi trả cổ tức 2025 dự kiến 16-20% bằng tiền mặt hoặc cổ phiếu (đã tạm ứng 15% bằng tiền mặt)

4

Thông qua chi trả thù lao Hội đồng Quản trị năm 2024 và kế hoạch chi trả thù lao HĐQT năm 2025

- Chi trả thù lao cho HĐQT năm 2024 là 2,4% lợi nhuận sau thuế năm 2024 của Công ty, tương đương 7.555.780.996 VNĐ. Chi tiết cụ thể Ủy quyền cho HĐQT phê duyệt. (Đã thực hiện. Tham khảo BCTC kết thúc ngày 31/12/2024)
- Chi trả thù lao cho HĐQT năm 2025 là 2,4% lợi nhuận sau thuế năm 2025 của Công ty. Chi tiết cụ thể Ủy quyền cho HĐQT phê duyệt. (Tham khảo Báo cáo tài chính 31/12/2025 đã kiểm toán)

5

Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025

DOANH THU THEO KH

8.100 Tỷ đồng

LỢI NHUẬN SAU THUẾ THEO KH

340 Tỷ đồng

DOANH THU THỰC HIỆN

8.699 Tỷ đồng

↑ 7,4% so với kế hoạch

LỢI NHUẬN SAU THUẾ THỰC HIỆN

393 Tỷ đồng

↑ 15,6% so với kế hoạch





ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(tiếp theo)

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY (tiếp theo)

NỘI DUNG NGHỊ QUYẾT 162/2025/NQ-ĐHĐCĐ (tiếp theo)

6

Thông qua phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ, niêm yết trái phiếu và hủy bỏ phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu

- Thông qua hủy bỏ phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu đã được đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua.
- Thông qua phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động.
- Thông qua đăng ký niêm yết trái phiếu đã phát hành ra công chúng theo quy định.

7

Thông qua danh sách các công ty kiểm toán độc lập và ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm tra hoạt động của Công ty

Phê duyệt danh sách các công ty kiểm toán độc lập và ủy quyền cho Hội đồng Quản trị lựa chọn các công ty trong danh sách này để thực hiện kiểm toán các Báo cáo tài chính và các Báo cáo kiểm toán khác trong năm 2025 và đến thời điểm tiến hành Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 và kiểm tra hoạt động cho Công ty như sau:

- Đơn vị: CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN DELOITTE VIET NAM**
Địa chỉ: Tầng 15 - Tòa nhà Vinaconex - 34 Láng Hạ - quận Đống Đa - Hà Nội.
- Đơn vị: CÔNG TY TNHH HÃNG KIỂM TOÁN AASC**
Địa chỉ: Số 01 Lê Phụng Hiểu - quận Hoàn Kiếm - Hà Nội.

8

Thông qua thay đổi ngành, nghề kinh doanh của Công ty

Đại hội đồng cổ đông thông qua việc sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty. (Nội dung chi tiết theo Tờ trình số 04/TTr-TNG-ĐHĐCĐ2025 ngày 25/03/2025 của Hội đồng Quản trị).

9

Thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty

Đại hội đồng cổ đông thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty và thông qua bản Điều lệ được sửa đổi, bổ sung (đã cập nhật các nội dung sửa đổi, bổ sung, trong đó bao gồm nội dung thay đổi ngành, nghề kinh doanh của Công ty nêu tại mục 11 nêu trên). Điều lệ sửa đổi, bổ sung sẽ có hiệu lực từ ngày 20/4/2025 và thay thế cho bản Điều lệ đã được ban hành ngày 29/07/2024.



10

Thông qua Quy chế nội bộ về quản trị Công ty (được sửa đổi, bổ sung năm 2025)

Đại hội đồng cổ đông phê duyệt bản Quy chế nội bộ về quản trị Công ty (được sửa đổi, bổ sung năm 2025), thay thế bản Quy chế nội bộ về quản trị Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt ngày 25/4/2021. Giao cho Hội đồng Quản trị ban hành Quy chế này theo quy định của pháp luật.

11

Thông qua và ủy quyền cho Hội đồng Quản trị thông qua các hợp đồng, giao dịch với các bên liên quan và tổ chức tín dụng

12

Thông qua miễn nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị có đơn xin từ nhiệm và phương án bầu bổ sung thành viên Hội đồng Quản trị (nhiệm kỳ 2025 - 2030)

- Thông qua miễn nhiệm đối với thành viên HĐQT có Đơn xin từ nhiệm là:
Bà Lương Thị Thúy Hà - Thành viên HĐQT (nhiệm kỳ 2021 - 2026)
Việc miễn nhiệm này có hiệu lực kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Thông qua phương án bầu bổ sung thành viên Hội đồng Quản trị (nhiệm kỳ 2025 - 2030) như sau:
 - Số lượng bầu bổ sung thành viên HĐQT: 02 thành viên.
 - Bao gồm: - 01 thành viên HĐQT độc lập thay thế thành viên hết nhiệm kỳ.
 - 01 thành viên HĐQT thông thường thay thế thành viên miễn nhiệm.
 - Nhiệm kỳ của các thành viên HĐQT được bầu bổ sung: 2025 - 2030.

13

Kết quả bầu bổ sung thành viên Hội đồng Quản trị (nhiệm kỳ 2025 - 2030)

Danh sách trúng cử bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2025-2030 gồm:

- Ông Nguyễn Hoàng Giang** - Thành viên HĐQT độc lập
- Ông Đào Đức Thanh** - Thành viên HĐQT thông thường

Sau khi thông qua việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị và bầu bổ sung thành viên Hội đồng Quản trị, cơ cấu Hội đồng Quản trị gồm các ông/bà có tên sau:

- Ông Nguyễn Văn Thời** - Nhiệm kỳ 2023-2028.
- Ông Nguyễn Đức Mạnh** - Nhiệm kỳ 2023-2028.
- Ông Nguyễn Mạnh Linh** - Nhiệm kỳ 2024-2029
- Bà Hà Thị Tuyết** - Nhiệm kỳ 2024-2029
- Bà Đoàn Thị Thu** - Nhiệm kỳ 2024-2029
- Ông Nguyễn Hoàng Giang** - Nhiệm kỳ 2025 - 2030
- Ông Đào Đức Thanh** - Nhiệm kỳ 2025 - 2030



ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(tiếp theo)

ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾT QUẢ KINH DOANH 2025

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	Thay đổi	Tăng trưởng (%)
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	7.655.752.759.635	8.698.588.493.272	1.042.835.733.637	13,62%
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	390.479.324.487	484.655.664.489	94.176.340.002	24,12%
Lợi nhuận sau thuế TNDN	314.824.208.164	393.094.573.856	78.270.365.692	24,86%
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	1.984	3.179	1.195	60,23%

TỔNG DOANH THU NĂM 2025

8.699

tỷ đồng

↑ 13,62% so với năm 2024

LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ 2025

485

tỷ đồng

↑ 24,12% so với năm 2024

LỢI NHUẬN SAU THUẾ 2025

393

tỷ đồng

↑ 24,86% so với năm 2024



Tổng doanh thu thuần 2025 của TNG đạt 8.699 tỷ đồng, tăng 13,62% so với năm 2024.

Nguyên nhân của việc tăng trưởng doanh thu thuần là do:

1

TNG khẳng định bản lĩnh vượt lên thử thách khi tập trung vào khai thác các dòng hàng khó, phức tạp - nơi có biên lợi nhuận cao và rào cản gia nhập lớn, nhờ đó không chỉ nâng cao năng lực cạnh tranh cốt lõi mà còn khai mở những thị trường xuất khẩu tiềm năng, đóng góp trực tiếp vào sự tăng trưởng doanh thu kỷ lục và vị thế của TNG trên bản đồ xuất khẩu trên thế giới.

Năm 2025, TNG đã tạo nên bước ngoặt trong quản trị quản lý vận hành thông qua việc quyết liệt thực hiện chiến lược đầu tư vào công nghệ cao. TNG đã đồng bộ hóa hệ thống máy móc tự động, tích hợp công nghệ AGV và Robot thông minh vào các công đoạn điều hành sản xuất trọng yếu. Việc cộng hưởng giữa thiết bị hiện đại và đội ngũ nhân lực được đào tạo chuyên sâu đã giúp nâng cao năng suất lao động, tối ưu hóa chi phí nguyên vật liệu. Chính sự bứt phá về công nghệ này giúp TNG tiết giảm đáng kể chi phí sản xuất và chi phí quản lý doanh nghiệp.

2

4

Bên cạnh việc chú trọng xây dựng hệ thống quy trình, quy định rõ ràng, minh bạch, vận hành đồng bộ, TNG đã có sự dịch chuyển mạnh mẽ sang tiêu chí ESG (Môi trường - Xã hội - Quản trị) nhằm đảm bảo mọi hoạt động sản xuất hướng đến đáp ứng tốt nhất bộ tiêu chí đo lường phát triển bền vững này. Nhờ đó, TNG được khách hàng đánh giá cao về tiêu chí chất lượng và ưu tiên lựa chọn khi xuất khẩu sang các thị trường lớn.

3

Bằng cách tái cấu trúc danh mục vốn vay và tối ưu hóa hiệu quả sử dụng dòng tiền, chúng tôi đã chủ động kiểm soát rủi ro, giúp tiết giảm đáng kể chi phí tài chính so với cùng kỳ. Sự chuyển đổi linh hoạt này không chỉ bảo vệ nền tảng tài chính của Công ty trước các cú sốc ngoại lực mà còn trực tiếp đóng góp vào đà tăng trưởng lợi nhuận bền vững.



ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(tiếp theo)

ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ TRÁCH NHIỆM MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI

VỀ MÔI TRƯỜNG

TNG – TRÁCH NHIỆM MÔI TRƯỜNG LÀ CAM KẾT PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Với TNG, trách nhiệm bảo vệ môi trường không chỉ là yêu cầu tuân thủ pháp luật, mà còn là kim chỉ nam trong mọi hoạt động sản xuất kinh doanh. TNG nhận thức rõ rằng, trong bối cảnh biến đổi khí hậu và áp lực toàn cầu về phát triển bền vững, các tổ chức, doanh nghiệp nhất là những doanh nghiệp có nhà máy sản xuất quy mô lớn thì việc chung tay trách nhiệm bảo vệ môi trường là hết sức cần thiết. Chính vì vậy, TNG luôn chủ động nâng cao nhận thức cho cán bộ công nhân viên về pháp luật bảo vệ môi trường cũng như các tiêu chuẩn khắt khe từ phía khách hàng quốc tế mà TNG đã và đang hợp tác.



Trong hoạt động sản xuất, Công ty TNG luôn tuân thủ các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường bằng các hành động cụ thể như: xây dựng nhà máy theo hướng phát triển bền vững, nhà máy xanh đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế, nhà máy phụ trợ Sông Công chứng nhận Lotus Bạc, nhà máy xanh Vô Nhai tiêu chuẩn LEED.; TNG cam kết không sử dụng lò hơi đốt than mà thay thế bằng lò điện để giảm phát thải CO₂ mỗi năm, xây dựng lộ trình sử dụng 100% năng lượng tái tạo, sử dụng nguồn nguyên liệu tái chế cho hoạt động sản xuất kinh doanh...

TNG đã nghiên cứu và phát triển các sản phẩm mới sử dụng cho ngành may mặc bằng cách tái sử dụng nguyên phụ liệu dư thừa sau sản xuất, góp phần gia tăng giá trị cho doanh nghiệp, giảm thiểu khai thác tài nguyên và ô nhiễm môi trường. Áp dụng mô hình kinh tế tuần hoàn để giảm thiểu tác động vào môi trường, cân bằng hệ sinh thái hướng đến nền sản xuất kinh doanh bền vững không chỉ phù hợp với tiêu chuẩn của Việt Nam mà tiệm cận tiêu chuẩn quốc tế.



Bài thực hành

Áp dụng các công thức tính toán và bảng tính để tính toán lượng phát thải CO₂ của đơn vị sản xuất và tiêu thụ.

- Tổng phát thải CO₂ cả năm của đơn vị
- Tổng lượng phát thải CO₂ của đơn vị sản phẩm
- Tổng lượng phát thải CO₂ của đơn vị tiêu thụ

STT	Loại	Đơn vị	Hệ số phát thải CO ₂ (tấn CO ₂ /đơn vị)
1	Điện năng	1000 kWh	0,6756
2	Than cốc	Tấn	2,87
3	Than cốc loại 1,2	Tấn	2,88
4	Than cốc loại 1,4	Tấn	2,87
5	Than cốc loại 1,6	Tấn	2,86
6	DO (Đầu vào)	1000 lít	2,710
7	DO (Đầu ra)	1000 lít	2,208
8	DO (Đầu ra)	1000 lít	2,046
9	DO (Đầu ra)	1000 lít	2,000
10	DO (Đầu ra)	1000 lít	2,014



Mỗi hành động nhỏ tại TNG, từ việc sử dụng tiết kiệm tài nguyên, giảm thiểu chất thải, đến tuân thủ nghiêm ngặt quy trình xử lý nước thải, đều góp phần tạo nên một hệ sinh thái sản xuất thân thiện với môi trường. Đây không chỉ là sự chuẩn bị để đáp ứng các yêu cầu của đối tác lớn trên toàn cầu, mà còn là cách TNG khẳng định vai trò tiên phong của mình trong ngành dệt may – một ngành vốn chịu nhiều thách thức về môi trường. Hành trình phát triển của TNG luôn song hành với những giá trị xanh, vì một tương lai bền vững cho cộng đồng và thế hệ mai sau.



ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(tiếp theo)

ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ TRÁCH NHIỆM MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI

(tiếp theo)

VỀ XÃ HỘI

SẼ CHIA TRÁCH NHIỆM CÙNG CỘNG ĐỒNG XÃ HỘI - GIÁ TRỊ BỀN VỮNG TỪ TÂM HUYẾT TNG

Trải qua 46 năm hình thành và phát triển, TNG đã có những đóng góp tích cực cho cộng đồng địa phương khi tạo công ăn việc làm cho gần 19.000 người lao động. Họ không chỉ được đảm bảo việc làm ổn định mà còn được thụ hưởng đầy đủ quyền lợi theo đúng quy định pháp luật và các chế độ phúc lợi vượt trội do Công ty xây dựng. Điểm nổi bật tạo nên bản sắc riêng của TNG chính là sự cam kết mạnh mẽ trong chăm lo đời sống người lao động, luôn hướng đến sự phát triển hài hòa giữa doanh nghiệp và con người. Bên cạnh đó, TNG luôn là doanh nghiệp đóng góp tích cực trong công tác an sinh xã hội, tích cực tham gia các hoạt động vì cộng đồng. Năm 2025, TNG đã vinh dự được nhận Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ tại Hội nghị gặp mặt doanh nghiệp "80 năm doanh nghiệp đồng hành cùng đất nước" do Thường trực Chính phủ tổ chức.



Giới thiệu
về TNG

Tổ chức và
nhân sự

Báo cáo tình hình
hoạt động trong năm

Quản trị
doanh nghiệp

Báo cáo
Phát triển bền vững

Báo cáo
Tài chính

Đặc biệt năm 2025, trước những thách thức khắc nghiệt của thiên tai đổ bộ vào các tỉnh miền Bắc và miền Trung, TNG một lần nữa khẳng định giá trị cốt lõi về sự sẻ chia và tinh thần trách nhiệm cao độ đối với cộng đồng. Song song với nỗ lực phục hồi sản xuất, Công ty đã nhanh chóng triển khai các chiến dịch cứu trợ khẩn cấp, trực tiếp thăm hỏi và hỗ trợ hiện kim cùng nhu yếu phẩm thiết yếu cho CBNV và đồng bào vùng tâm lũ. Không chỉ dừng lại ở các hoạt động cứu trợ nhất thời, TNG kiên trì mục tiêu xây dựng nền tảng an sinh bền vững thông qua hoạt động hỗ trợ Chương trình Thắp sáng ước mơ xây dựng nhà Đại đoàn kết, Quỹ Tấm lòng vàng, Trao tặng học bổng cho học sinh, sinh viên...



**TỔNG CHI PHÍ HỖ TRỢ AN SINH XÃ HỘI
CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG NĂM 2025**

4.942 tỷ đồng



Thông qua các hoạt động cộng đồng, an sinh xã hội, TNG đã lan tỏa những giá trị nhân văn sâu sắc, cùng địa phương xây dựng một cộng đồng tốt đẹp hơn và kiên cường hơn trước những biến động của thiên nhiên. Những nỗ lực không ngừng nghỉ này không chỉ giúp khẳng định uy tín của doanh nghiệp mà còn góp phần xây dựng một hình ảnh TNG nhân ái, luôn là chỗ dựa tin cậy của cộng đồng và chính quyền địa phương trên hành trình phát triển bền vững.



ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(tiếp theo)

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY

ĐÁNH GIÁ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC TRONG NĂM 2025

Trong năm, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý đã hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ, chỉ tiêu kinh doanh được giao bởi Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng Quản trị đánh giá cao những nỗ lực và quyết tâm cùng những giải pháp nhanh chóng, kịp thời của Ban Tổng Giám đốc vững vàng vượt qua mọi khó khăn, thử thách trong giai đoạn ngành dệt may toàn cầu sụt giảm nghiêm trọng. Đồng thời, tuân thủ nghiêm chỉnh các quy chế, quy định trong hoạt động điều hành, phân cấp quản trị theo Điều lệ, Quy chế quản trị, các Quy chế nội bộ của TNG cũng như các Quyết định của HĐQT.

HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT CỦA HĐQT ĐỐI VỚI BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1

Giám sát và kiểm soát chiến lược

- Quyết định về chiến lược và kế hoạch phát triển trung hạn, kế hoạch kinh doanh thường niên.
- Quyết định về kế hoạch và các dự án đầu tư trong thẩm quyền của mình.
- Quyết định về giải pháp mở rộng thị trường, marketing, và công nghệ.
- Bổ nhiệm, miễn nhiệm, sa thải, ký kết và chấm dứt hợp đồng với Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý chủ chốt của công ty.
- Giám sát và chỉ đạo Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác.
- Quyết định về cơ cấu tổ chức của công ty.
- Thành lập các Ủy ban trực thuộc Hội đồng Quản trị.
- Bổ nhiệm hoặc miễn nhiệm Thư ký công ty.
- Thông qua các tài liệu về quản lý nội bộ (và Quy tắc quản trị công ty).

2

Kiểm soát, công bố thông tin và đảm bảo tính minh bạch

- Nộp báo cáo tài chính thường niên lên Đại hội đồng cổ đông.
- Đề xuất thông qua các báo cáo tài chính, báo cáo quản lý, báo cáo kiểm toán (và báo cáo Quản trị công ty) gửi lên Đại hội đồng cổ đông.
- Xây dựng cơ chế kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro.

Giới thiệu về TNG

Tổ chức và nhân sự

Báo cáo tình hình hoạt động trong năm

Quản trị doanh nghiệp

Báo cáo Phát triển bền vững

Báo cáo Tài chính



3

Đảm bảo quyền lợi của các cổ đông

- Tham mưu cho Đại hội đồng cổ đông về mức chi trả cổ tức, thời hạn và thủ tục chi trả cổ tức.
- Giải quyết xung đột trong công ty.
- Tổ chức Đại hội đồng cổ đông.
- Tổ chức lấy ý kiến cổ đông để Đại hội đồng cổ đông thông qua các quyết định.

4

Đảm bảo vốn điều lệ và tài sản

- Đề xuất về các loại cổ phần và tổng số lượng cổ phần mỗi loại sẽ được chào bán.
- Quyết định về việc phát hành cổ phần mới trong giới hạn tổng số cổ phần mỗi loại có thể được chào bán.
- Quyết định về việc huy động vốn bổ sung dưới các hình thức khác.
- Quyết định về giá chào bán cổ phần và trái phiếu của Công ty.



ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(tiếp theo)

CÁC KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG CỦA HĐQT TRONG NĂM 2026

MỤC TIÊU VỀ SẢN XUẤT KINH DOANH 2026

DOANH THU 2026

9.500

tỷ đồng

LỢI NHUẬN SAU THUẾ 2026

450

tỷ đồng

HOÀN THÀNH NGHĨA VỤ NỘP NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

100%

CỔ TỨC ĐẠT TỐI THIỂU

16-20%

bằng tiền mặt hoặc cổ phiếu

MỤC TIÊU VỀ DOANH THU DÀI HẠN

ĐẾN NĂM **2031**
Công ty đạt doanh thu

1 TỶ

USD

ĐỂ ĐẠT ĐƯỢC CÁC MỤC TIÊU TRÊN, HĐQT ĐƯA RA CÁC GIẢI PHÁP QUẢN TRỊ CỤ THỂ NHƯ SAU

1

HĐQT thường xuyên giám sát hoạt động của Ban Điều hành nhằm đảm bảo thực hiện mục tiêu, kế hoạch, các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông của TNG.

2

Ủy ban Kiểm toán, Tiểu ban Phát triển bền vững tăng cường các cuộc họp, chương trình kiểm toán để giám sát và báo cáo HĐQT việc thực hiện mục tiêu, kế hoạch năm.

3

Tiểu ban Chính sách phát triển, Tiểu ban Nhân sự đảm bảo hoàn thành trách nhiệm và định hướng 2026 của mỗi Tiểu ban. Kịp thời kiến nghị hoặc phát hiện báo cáo HĐQT kịp thời.

4

Tiểu ban Phụ trách, Ban Điều hành duy trì công tác khuyến khích toàn bộ các phòng ban, đơn vị trong và ngoài TNG đóng góp, thí điểm các sáng kiến không ngừng phát triển và nâng cao hiệu quả công tác quản trị, năng suất lao động.



BÁO CÁO CỦA ỦY BAN KIỂM TOÁN

THÔNG TIN VỀ THÀNH VIÊN ỦY BAN KIỂM TOÁN

Tham chiếu nội dung chi tiết đã được trình bày tại mục Các Tiểu ban trực thuộc Hội đồng Quản trị tại trang 182.

HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT CỦA ỦY BAN KIỂM TOÁN ĐỐI VỚI HĐQT, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH VÀ CỔ ĐÔNG

- Ít nhất hàng năm, nhận và xem xét Báo cáo kiểm toán độc lập.
- Kiểm tra về các báo cáo tài chính hàng quý và báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán với Ban Giám đốc và kiểm toán độc lập.
- Thảo luận việc công bố báo chí về lợi nhuận công ty, cũng như các thông tin tài chính và hướng dẫn việc đọc hiểu các con số lợi nhuận cho các cơ quan phân tích và đánh giá tín nhiệm.
- Sử dụng dịch vụ tư vấn pháp luật, kế toán hoặc các tư vấn khác bên ngoài khi cần thiết.

CUỘC HỌP CỦA ỦY BAN KIỂM TOÁN

Tham chiếu nội dung chi tiết đã được trình bày tại mục Các Tiểu ban trực thuộc Hội đồng Quản trị tại trang 183.

- Bàn bạc các chính sách về đánh giá và quản lý rủi ro.
- Hàng tuần, tháng, quý, họp riêng với Ban Giám đốc, Kiểm toán nội bộ và Kiểm toán độc lập.
- Thực hiện tự đánh giá kết quả hoạt động hàng năm của Ủy Ban kiểm toán.
- Thực hiện tự đánh giá kết quả việc công bố thông tin theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ tài chính về việc hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.
- Ủy ban kiểm toán chỉ đạo ban Kiểm toán nội bộ thực hiện kiểm toán 2 dự án.

SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA ỦY BAN KIỂM TOÁN ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT, BAN GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH VÀ CÁC CỔ ĐÔNG

Trong năm 2025, UBKT nhận được sự phối hợp chặt chẽ và được tạo điều kiện thuận lợi để thực hiện nhiệm vụ giám sát của mình từ phía HĐQT, Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý của Công ty, thông qua việc được cung cấp đầy đủ và chính xác các thông tin, báo cáo, tài liệu liên quan đến tình hình

quản trị công ty, các hoạt động kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty. Trưởng kiểm toán nội bộ được truy cập không giới hạn, trao đổi trực tiếp với Ủy ban Kiểm toán, bao gồm cả việc họp riêng với Ủy ban Kiểm toán mà không có sự hiện diện của Ban Điều hành hay Tổng Giám đốc.

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ VỀ GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY, CÔNG TY CON, CÔNG TY DO CÔNG TY ĐẠI CHỦNG NẮM QUYỀN KIỂM SOÁT TRÊN 50% TRỞ LÊN VỚI THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, TỔNG GIÁM ĐỐC (GIÁM ĐỐC), NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC CỦA DOANH NGHIỆP VÀ NHỮNG NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA ĐỐI TƯỢNG ĐÓ; GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI CÔNG TY TRONG ĐÓ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, TỔNG GIÁM ĐỐC (GIÁM ĐỐC), NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC CỦA DOANH NGHIỆP LÀ THÀNH VIÊN SÁNG LẬP HOẶC LÀ NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP TRONG THỜI GIAN 03 NĂM GẦN NHẤT TRƯỚC THỜI ĐIỂM GIAO DỊCH

Các giao dịch này đã được Công ty công bố trong Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2025 lập ngày 24/01/2026 và báo cáo tài chính năm 2025 đã kiểm toán. Nội dung các giao dịch chủ yếu là cung cấp dịch vụ, bán hàng. Các giao dịch đã được

công bố và chấp thuận đúng theo quy định của pháp luật và điều lệ Công ty. Chi tiết tham khảo tại Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2025 và Báo cáo tài chính năm 2025 đã kiểm toán.

Giới thiệu về TNG

Tổ chức và nhân sự

Báo cáo tình hình hoạt động trong năm

Quản trị doanh nghiệp

Báo cáo Phát triển bền vững

Báo cáo Tài chính

KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ HỆ THỐNG KIỂM SOÁT NỘI BỘ VÀ QUẢN LÝ RỦI RO CỦA CÔNG TY

- Hoạt động kiểm toán nội bộ và quản lý rủi ro đã đánh giá việc thực hiện các quy trình toàn diện trên các mặt hoạt động của Công ty.
 - Đánh giá quy trình xây dựng kế hoạch SXKD năm 2025 toàn Công ty.
 - Đánh giá quy trình thực hiện của Hội đồng kiểm kê vốn và tài sản công ty hàng năm;
 - Đánh giá quy trình tổ chức ĐHCĐ 2025 theo đúng Điều lệ công ty, Luật Doanh nghiệp 2020;
 - Đánh giá quy trình đầu tư mua sắm tài sản cố định của Công ty trong năm 2025;
 - Đánh giá quy trình quản lý máy móc thiết bị, luân chuyển máy móc thiết bị trong Công ty;
 - Đánh giá quản lý hồ sơ và lưu trữ hồ sơ của các lao động được tuyển dụng;
- Đánh giá quy trình quản lý chi phí xe ca và phụ cấp xăng xe
- Trong năm 2025, Ban kiểm toán nội bộ đã tiến hành 12 cuộc kiểm toán tại các phòng ban và nhà máy về các lĩnh vực: quản lý hàng tồn kho, quản lý và luân chuyển máy móc thiết bị, quản lý đơn hàng; quản lý lao động nghỉ giãn; quản lý theo dõi nghỉ phép.
- Đồng thời trong năm 2025, Ủy Ban kiểm toán cũng đã phối hợp với đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán dự án đầu tư: Dự án đầu tư xây dựng nhà máy Việt Đức (Sơn Cẩm); kiểm toán tình hình sử dụng vốn thu được từ phát hành trái phiếu ra công chúng - mã Trái phiếu: TNG124027 và kiểm toán tình hình sử dụng vốn thu được từ phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2025.

KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, TỔNG GIÁM ĐỐC (GIÁM ĐỐC) VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC CỦA DOANH NGHIỆP

- HĐQT, Tổng Giám đốc và người điều hành khác đã điều hành hoạt động Công ty theo đúng mục tiêu được ĐHCĐ đề ra. UBKT chưa ghi nhận trường hợp nào vi phạm quy định về trách nhiệm, nghĩa vụ của người điều hành doanh nghiệp.
- HĐQT, Tổng Giám đốc đã triển khai một số nội dung được ghi nhận tại các Nghị quyết của ĐHCĐ và HĐQT. Kết quả thực hiện các nội dung đã thông qua theo Nghị quyết của ĐHCĐ được HĐQT báo cáo đầy đủ.
- Ban Tổng Giám đốc đã thực hiện giám sát thông qua hệ thống ERP về các HĐSXKD hàng ngày.

KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

Qua công tác giám sát và kiểm tra của Ủy ban kiểm toán nhận thấy HĐQT, BĐH triển khai và thực thi đúng tinh thần của nghị quyết ĐHCĐ 2025, quy chế quản trị Công ty, điều lệ Công ty, trên cơ sở lợi ích của Công ty, của Cổ đông.

Để tiếp tục duy trì và phát triển, hoàn thành tốt các chỉ tiêu 2026, đồng thời tăng cường tính công khai, minh bạch, hạn chế những sai sót, rủi ro trong quá trình điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh công ty, Ủy ban kiểm toán kiến nghị HĐQT, BĐH một số nội dung sau:

- Đẩy mạnh công tác giám sát việc chấp hành các quy định của Pháp luật, điều lệ công ty, tình hình thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng Quản trị Công ty.
- Tiếp tục triển khai và kiểm soát các hoạt động điều hành, hoạt động quản lý kinh doanh trong công ty.
- Duy trì việc xem xét và thẩm định các báo cáo tài chính của Công ty, phối hợp hoạt động giữa Hội đồng Quản trị, Ban điều hành và Ban kiểm soát.
- Tiếp tục đẩy mạnh công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực, xây dựng chính sách nhân sự và luân chuyển nhân sự hợp lý, phù hợp với hiện tại và nhu cầu phát triển của công ty.
- Duy trì hoạt động của BKTNB đúng quy định trên nguyên tắc quản trị rủi ro.





QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP

Hội đồng Quản trị	168
Các Tiểu ban trực thuộc	182
Hội đồng Quản trị	192
Lương thưởng, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, BTGD và Tiểu ban KTNB	194
Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty	198
Quản trị rủi ro	204
Thế điểm Quản trị ASEAN	



*Máy đo
chuẩn mực*
Đệt trách nhiệm kỷ cương



HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

QUẢN TRỊ CÔNG TY

Trong những năm vừa qua, TNG luôn kiên định với mục tiêu nâng tầm hệ thống quản trị doanh nghiệp, coi đây là yếu tố then chốt để đảm bảo sự phát triển bền vững và minh bạch. Trước xu thế chuyển dịch của ngành dệt may toàn cầu, TNG không chỉ dừng lại ở việc xây dựng hệ thống quy trình, quy định rõ ràng, đồng bộ mà còn chủ động chuyển mình mạnh mẽ theo các tiêu chí ESG (Môi trường - Xã hội - Quản trị). Chính sự quyết tâm trong công tác quản trị đã giúp Công ty nhận được sự đánh giá cao từ các khách hàng quốc tế và cổ đông, khẳng định vị thế của một doanh nghiệp thượng tôn pháp luật, minh bạch trong thông tin và trách nhiệm với cộng đồng.



Năm 2025, TNG đã đạt được các giải thưởng cao về quản trị công ty tại cuộc Bình chọn doanh nghiệp niêm yết như sau:

**DOANH NGHIỆP
BỀN VỮNG TIÊU BIỂU**

TOP 100



CUP "NGÔI SAO CSI"
dành cho 11 Doanh nghiệp có từ 5 năm liên tiếp nằm trong

TOP 10 **DOANH NGHIỆP BỀN VỮNG NHẤT VIỆT NAM**

TOP 50

Doanh nghiệp niêm yết (VNCG50) có thực hành quản trị công ty tốt nhất, ghi nhận sự minh bạch, cam kết ESG và chuẩn mực quốc tế

TNG cam kết tuân thủ các quy định về quản trị công ty theo quy định tại Việt Nam đồng thời hướng tới tuân thủ tối đa các thông lệ tốt được giới thiệu trong Bộ Thẻ điểm Quản trị Công ty ASEAN 2023. Trong năm 2025, TNG tuân thủ 100% các quy định về quản trị công ty theo quy định của Việt Nam. Các hoạt động quản trị của Công ty được quy định tại Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty bao gồm các quy định

cơ bản về: vai trò, quyền hạn, cấu trúc của các bên tham gia vào quản trị Công ty như HĐQT, HĐQT, các Ủy ban trực thuộc HĐQT, BKS, Ban Điều hành...; Cách thức công ty được kiểm soát (môi trường kiểm soát) gồm các vấn đề như quản lý rủi ro, kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, kiểm toán độc lập...; nguyên tắc và cơ chế đánh giá, khen thưởng... Chi tiết các quy định, quy chế vui lòng xem tại website Công ty.

HOẠT ĐỘNG CỦA ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG



TNG luôn đảm bảo tổ chức đúng quy định của về công bố thông tin trên website và Sở giao dịch. Các chính sách của Công ty đảm bảo các cổ đông đều có quyền bình đẳng, thông tin về hoạt động của Công ty được công bố đầy đủ, chính xác và kịp thời theo quy định của pháp luật hiện hành tới các cổ đông và các bên có quyền lợi liên quan khác.



Công ty ban hành Quy chế công bố thông tin (quy chế công bố thông tin trên thị trường chứng khoán) trên cơ sở tuân thủ quy định của pháp luật, quy định phạm vi, đối tượng, trình tự công bố thông tin - công bố tài liệu ngày 25/03/2025 và tổ chức họp ngày 20/04/2025 (trong đó quy định việc công bố thông tin và gửi thư mời cổ đông trước tối thiểu 21 ngày so với ngày tổ chức Đại hội).

Năm 2025, tại Đại hội cổ đông thường niên, TNG không có hình thức bỏ phiếu trực tuyến mà vẫn giữ hình thức bỏ phiếu trực tiếp để đảm bảo tính công khai, minh bạch.

Số lượng thành viên HĐQT, BKS, TGD, Đại diện đơn vị kiểm toán đều c tham dự đầy đủ tại Đại hội.



HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(tiếp theo)

CƠ CẤU VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

THÔNG TIN VỀ THÀNH VIÊN HĐQT, CÁC ỦY BAN

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Năm 2025, Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG vẫn duy trì số lượng thành viên HĐQT 7 người với cơ cấu HĐQT bao gồm: 01 Chủ tịch HĐQT, 01 Phó Chủ tịch HĐQT và 05 thành viên HĐQT, trong đó có 02 thành viên HĐQT độc lập và 02 thành viên HĐQT không điều hành.

Chi tiết danh sách thành viên HĐQT năm 2025 như sau:

STT	Họ tên	Chức vụ	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ	Ghi chú
Trước ngày 21/04/2025					
1	Nguyễn Văn Thời	Chủ tịch HĐQT	24.710.620	19,20%	
2	Lương Thị Thủy Hà	Phó Chủ tịch HĐQT	808.791	0,63%	
3	Nguyễn Đức Mạnh	Thành viên HĐQT	11.577.152	8,99%	
4	Nguyễn Mạnh Linh	Thành viên HĐQT	719.076	0,56%	Thành viên HĐQT không điều hành
5	Nguyễn Hoàng Giang	Thành viên HĐQT			Thành viên HĐQT độc lập
6	Đoàn Thị Thu	Thành viên HĐQT	398.272	0,31%	
7	Hà Thị Tuyết	Thành viên HĐQT			Thành viên HĐQT độc lập
Tổng			37.815.639	29,38%	



STT	Họ tên	Chức vụ	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ	Ghi chú
Sau ngày 21/04/2025					
1	Nguyễn Văn Thời	Chủ tịch HĐQT	24.710.620	19,20%	
2	Nguyễn Đức Mạnh	Phó Chủ tịch HĐQT	11.577.152	8,99%	Thành viên HĐQT không điều hành
3	Nguyễn Mạnh Linh	Thành viên HĐQT	719.076	0,56%	Thành viên HĐQT không điều hành
4	Nguyễn Hoàng Giang	Thành viên HĐQT			Thành viên HĐQT độc lập
5	Đoàn Thị Thu	Thành viên HĐQT	398.272	0,31%	
6	Hà Thị Tuyết	Thành viên HĐQT			Thành viên HĐQT độc lập
7	Đào Đức Thanh	Thành viên HĐQT	164.738	0,13%	Thành viên HĐQT không điều hành
Tổng			37.569.858	29,18%	
Thành viên được ủy quyền công bố thông tin					
1	Đào Đức Thanh	Người được ủy quyền công bố thông tin			

Theo danh sách cổ đông chốt ngày 26/01/2026 của Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam.





HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(tiếp theo)

CƠ CẤU VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (tiếp theo)

THÔNG TIN VỀ THÀNH VIÊN HĐQT, CÁC ỦY BAN (tiếp theo)

CƠ CẤU THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

STT	Tiêu chí	Nguyễn Văn Thời	Nguyễn Đức Mạnh	Nguyễn Mạnh Linh	Nguyễn Hoàng Giang	Đoàn Thị Thu	Hà Thị Tuyết	Đào Đức Thanh
1	Chức vụ trong HĐQT	Chủ tịch HĐQT	Phó Chủ tịch HĐQT	Thành viên HĐQT không điều hành	Thành viên HĐQT độc lập	Thành viên HĐQT điều hành	Thành viên HĐQT độc lập	Thành viên HĐQT không điều hành
2	Giới tính	Nam	Nam	Nam	Nam	Nữ	Nữ	Nam
3	Năm sinh	1958	1983	1987	1986	1972	1984	1985
4	Trình độ chuyên môn	Kỹ sư cơ điện mỏ, Cử nhân kinh tế, Cử nhân chính trị	Thạc sĩ QTKD - MBA tại University of Hawaii at Manoa, Cử nhân CNTT - USA, Cử nhân ngoại ngữ Shanghai - China	Cử nhân Khoa học - Học viện Thời trang Công nghệ, New York, NY Cử nhân Khoa học - Kinh doanh Quốc tế, Đại học Thái Bình Dương, Forest Grove, Oregon	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh, Kỹ sư máy tính - Đại học Nebraska, Lincoln	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh, Kỹ sư may	Cử nhân Luật	Cử nhân Tài chính - Kế toán
5	Ủy ban Kiểm toán	-	-	-	Chủ tịch	-	Ủy viên	Ủy viên
6	Tiểu ban Nhân sự - Thù lao - Lương thưởng	Ủy viên	-	-	Ủy viên	-	Trưởng Tiểu ban	-
7	Tiểu ban Chính sách phát triển	Trưởng Tiểu ban	Ủy viên	-	-	-	-	-
8	Tiểu ban Phát triển bền vững	-	Trưởng Tiểu ban	-	-	Ủy viên	-	Ủy viên
9	Tiểu ban Quan hệ cổ đông	Ủy viên	-	-	-	-	-	Trưởng Tiểu ban
10	Năm giữ chức vụ tại các tổ chức khác	Chủ tịch HĐQT Công ty CP TNG Land Chủ tịch HĐQT - Công ty CP Xây dựng và Đầu tư Bắc Thái	-	Tổng Giám đốc HĐQT Công ty CP TNG Land	Chủ tịch HĐQT Công ty CP Chứng khoán DNSE (DSE) Phó Chủ tịch HĐQT Công ty CP Tập đoàn YEAH1 (YEG) Thành viên HĐQT Công ty CP Kinh doanh Khí Miền Nam (PGS)	-	Giám đốc Công ty TNHH Luật 4.0	-

HĐQT của TNG hiện nay gồm có 01 thành viên điều hành và 06 thành viên không điều hành (trong đó có 02 thành viên độc lập). Điều lệ Công ty quy định nhiệm kỳ của mỗi thành viên HĐQT là 05 năm và thành viên HĐQT độc lập không làm quá 02 nhiệm kỳ liên tục. Thành viên HĐQT chỉ được đồng thời là thành viên HĐQT tại tối đa 05 công ty khác.

HĐQT của TNG có 02 thành viên độc lập, đảm bảo yêu cầu về số lượng thành viên độc lập theo quy định. 02 thành viên HĐQT độc lập, 01 thành viên nhiệm kỳ đầu tiên và 01 thành viên nhiệm kỳ thứ 2.



HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(tiếp theo)

CÁC CHỨC VỤ ĐANG NẮM GIỮ TẠI TỔ CHỨC KHÁC CỦA CÁC THÀNH VIÊN HĐQT

STT	Họ tên	Chức vụ	Chức vụ tại đơn vị khác	Đơn vị khác	Note
1	Nguyễn Văn Thời	Chủ tịch HĐQT	Chủ tịch HĐQT	Công ty cổ phần TNG Land	Công ty liên kết
		Chủ tịch HĐQT	Chủ tịch HĐQT	Công ty cổ phần Xây dựng và Đầu tư Bắc Thái	Công ty liên kết
2	Nguyễn Mạnh Linh	Thành viên HĐQT	Tổng Giám đốc	Công ty cổ phần TNG Land	Công ty liên kết
				Công ty cổ phần chứng khoán DNSE (DSE)	
3	Nguyễn Hoàng Giang	Thành viên HĐQT	Chủ tịch HĐQT	Công ty cổ phần tập đoàn YEAH1 (YEG)	
			Phó chủ tịch HĐQT	Công ty cổ phần Kinh doanh Khí Miền Nam (PGS)	
4	Hà Thị Tuyết	Thành viên HĐQT	Giám đốc	Công ty TNHH Luật 4.0	

CÁC CHỨC DANH QUẢN LÝ DO HĐQT BỔ NHIỆM TRONG NĂM 2025

Ông Nguyễn Đức Mạnh

- **Chức danh trước thay đổi:** Thành viên HĐQT/ Tổng Giám đốc
- **Chức danh hiện nay:** Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị thường trực
- **Căn cứ:** Nghị quyết số 166/NQ-HĐQT ngày 21/04/2025
- **Ngày có hiệu lực:** 21/04/2025

Bà Nguyễn Thúy Ngân

- **Chức danh trước thay đổi:** Không có
- **Chức danh hiện nay:** Thư ký Công ty, Thư ký Hội đồng Quản trị
- **Căn cứ:** Nghị quyết số 167/NQ-HĐQT ngày 21/04/2025
- **Ngày có hiệu lực:** 21/04/2025

Ông Đào Đức Thanh

- **Chức danh trước thay đổi:** Người được ủy quyền công bố thông tin/ Người phụ trách quản trị công ty
- **Chức danh hiện nay:** Thành viên HĐQT/ Người được ủy quyền công bố thông tin/ Người phụ trách quản trị công ty
- **Căn cứ:** Nghị quyết số 162/2025/NQ-ĐHĐCB ngày 20/04/2025
- **Ngày có hiệu lực:** 20/04/2025

Ông Trần Minh Hiếu

- **Chức danh trước thay đổi:** Phó Tổng Giám đốc kinh doanh
- **Chức danh hiện nay:** Tổng Giám đốc Công ty
- **Căn cứ:** Nghị quyết số 168/NQ-HĐQT ngày 21/04/2025
- **Ngày có hiệu lực:** 21/04/2025

Giới thiệu về TNG

Tổ chức và nhân sự

Báo cáo tình hình hoạt động trong năm

Quản trị doanh nghiệp

Báo cáo Phát triển bền vững

Báo cáo Tài chính

HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TRONG NĂM 2025

Trong năm 2025, HĐQT đã tiến hành 37 cuộc họp; ban hành 42 Nghị quyết, Quyết định để giải quyết các vấn đề thuộc chức năng, thẩm quyền của HĐQT. Các cuộc họp của HĐQT đều đạt sự nhất trí cao trong các nội dung thảo luận.

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Văn Thời	Chủ tịch HĐQT	37/37	100%	
2	Ông Nguyễn Đức Mạnh	Phó Chủ tịch HĐQT	37/37	100%	
3	Ông Nguyễn Mạnh Linh	Thành viên HĐQT	19/37	51,35%	Lý do cá nhân
4	Ông Nguyễn Hoàng Giang	Thành viên HĐQT	36/37	92,31%	Lý do cá nhân
5	Bà Đoàn Thị Thu	Thành viên HĐQT	37/37	100%	
6	Bà Hà Thị Tuyết	Thành viên HĐQT	37/37	100%	
7	Ông Đào Đức Thanh	Thành viên HĐQT	30/30	100%	Bổ nhiệm từ ngày 20/04/2025





HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(tiếp theo)

CÁC NGHỊ QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH ĐƯỢC HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ BAN HÀNH NĂM 2025

TT	Số nghị quyết quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	17/NQ-HĐQT	15/01/2025	V/v thông qua vay vốn để thực hiện dự án và thế chấp tài sản tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Công thương Việt Nam - Chi nhánh Thái Nguyên	7/7
2	31/NQ-HĐQT	22/01/2025	V/v chấp thuận pháp nhân mới thay thế người có liên quan thực hiện hợp đồng với Công ty	7/7
3	53/NQ-HĐQT	17/02/2025	V/v thay đổi phương án sử dụng vốn vốn thu được từ đợt chào bán trái phiếu ra công chúng	7/7
4	46/NQ-HĐQT	17/02/2025	V/v tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025	7/7
5	105/NQ-HĐQT	18/03/2025	V/v ký hợp đồng cấp tín dụng/cho vay hạn mức tại Ngân hàng TMCP Quân đội	7/7
6	111/NQ-HĐQT	19/03/2025	V/v sử dụng lãi tiền gửi thu được từ phát hành trái phiếu TNG124027 ra công chúng	7/7
7	125A/NQ-HĐQT	25/03/2025	V/v duyệt chương trình hợp và thông qua nội dung tài liệu phụ vụ phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của TNG	7/7
8	146/NQ-HĐQT	8/4/2025	V/v giới thiệu ứng cử viên và thông qua Danh sách ứng cử viên bầu bổ sung thành viên Hội đồng Quản trị (nhiệm kỳ 2025-2030)	6/6
9	166/NQ-HĐQT	21/04/2025	V/v miễn nhiệm Tổng Giám đốc Công ty và bổ nhiệm Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị thường trực	7/7
10	167/NQ-HĐQT	21/04/2025	V/v miễn nhiệm Thư ký Hội đồng Quản trị, Thư ký Công ty và bổ nhiệm Thư ký Công ty, Thư ký Hội đồng Quản trị	7/7
11	168/NQ-HĐQT	21/04/2025	V/v miễn nhiệm Phó Tổng Giám đốc kinh doanh và bổ nhiệm Tổng Giám đốc Công ty	7/7
12	169/NQ-HĐQT	21/04/2025	V/v miễn nhiệm và bổ nhiệm thành viên Ủy ban Kiểm toán và các Tiểu ban khác trực thuộc Hội đồng Quản trị Công ty	7/7
13	171/NQ-HĐQT	21/04/2025	V/v thông qua việc chi trả cổ tức năm 2024 bằng tiền	7/7
14	249/NQ-HĐQT	29/04/2025	V/v lựa chọn đơn vị kiểm toán soát xét BCTC cho kỳ hoạt động 6 tháng kết thúc ngày 30.06.2025 và BCTC cho năm kết thúc ngày 31.12.2025	7/7
15	276/NQ-HĐQT	9/6/2025	V/v chấp thuận giao dịch giữa Công ty với người có liên quan là Công ty cổ phần TNG Land	7/7
16	264/NQ-HĐQT	9/6/2025	V/v vay vốn ngắn hạn tại ngân hàng Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Thái Nguyên	7/7
17	323A/NQ-HĐQT	27/06/2025	V/v chấm dứt hoạt động Chi nhánh May Phú Bình 4	7/7
18	323B/NQ-HĐQT	27/06/2025	V/v miễn nhiệm chức danh Phó Tổng Giám đốc	7/7
19	383/NQ-HĐQT	16/07/2025	V/v chấp nhận giao dịch với người liên quan	7/7
20	395/NQ-HĐQT	18/07/2025	V/v chấp thuận giao dịch giữa Công ty với người có liên quan là Công ty cổ phần TNG Land	7/7
21	425/NQ-HĐQT	1/8/2025	Về việc thay đổi địa chỉ Chi nhánh Thời trang TNG (Mã số chi nhánh: 4600305723-018)	7/7
22	070801/NQ-HĐQT	7/8/2025	V/v thông qua triển khai phương án phát hành cổ phiếu ESOP, thông qua quy chế về việc phát hành cổ phiếu ESOP và danh sách người lao động được mua cổ phiếu ESOP năm 2025	7/7

TT	Số nghị quyết quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
23	070802/NQ-HĐQT	7/8/2025	V/v thông qua chi tiết Phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu theo chương trình người lao động được lựa chọn năm 2025 đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài	7/7
24	466/NQ-HĐQT	21/08/2025	V/v thông qua việc ký hợp đồng cấp hạn mức tín dụng với Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam - Chi nhánh Thái Nguyên	7/7
25	486/NQ-HĐQT	29/08/2025	V/v chấm dứt hoạt động Chi nhánh May Võ Nhai 1 và đổi tên Chi nhánh May Võ Nhai 2	6/6
26	487/NQ-HĐQT	29/08/2025	V/v chấp thuận Đơn xin từ nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị của ông Nguyễn Mạnh Linh	6/6
27	505/NQ-HĐQT	3/9/2025	Thay thế Nghị quyết HĐQT số 070801/NQ-HĐQT ngày 07/08/2025 về việc Thông qua triển khai phương án phát hành cổ phiếu ESOP	6/6
28	523/NQ-HĐQT	15/09/2025	V/v thông qua việc tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2025 bằng tiền	6/6
29	520/NQ-HĐQT	15/09/2025	V/v thông qua thông báo phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty	6/6
30	532/NQ-HĐQT	19/09/2025	V/v thông qua giới hạn vay vốn tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - CN Thái Nguyên	6/6
31	546/NQ-HĐQT	30/09/2025	V/v thông qua giao dịch giữa Công ty và người có liên quan	6/6
32	0810/NQ-HĐQT	8/10/2025	V/v Gia hạn thời gian nộp tiền mua cổ phiếu phát hành theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty – ESOP	6/6
33	1310/NQ-HĐQT	13/10/2025	V/v thông qua việc phân phối cổ phiếu phát hành theo chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2025 (ESOP)	6/6
34	570/NQ-HĐQT	16/10/2025	V/v thông qua kết quả phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động	6/6
35	578/NQ-HĐQT	20/10/2025	V/v thông qua kết quả phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động	6/6
36	602/NQ-HĐQT	27/10/2025	V/v tăng vốn điều lệ và sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty lần thứ 39 do phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động	6/6
37	610/NQ-HĐQT	31/10/2025	V/v kiện toàn lại nhân sự Tiểu ban Phát triển bền vững	6/6
38	632/NQ-HĐQT	11/11/2025	V/v thông qua chủ trương liên danh với Công ty Cổ phần TNG Land để nghiên cứu, đầu tư và phát triển dự án Nhà ở xã hội TNG Việt Bắc tại phường Tích Lương, tỉnh Thái Nguyên	6/6
39	671/NQ-HĐQT	26/11/2025	V/v thông qua phê duyệt phương án vay vốn tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Thái Nguyên	6/6
40	689/NQ-HĐQT	3/12/2025	V/v thông qua phê duyệt phương án vay vốn tại Ngân hàng Liên doanh Việt - Nga	6/6
41	867/NQ-HĐQT	29/12/2025	V/v phê duyệt dự án Đầu tư xây dựng Nhà văn phòng, nhà ăn ca tại chi nhánh may TNG Sông Công 1 và Phương án vay vốn tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Thái Nguyên	6/6
42	870/NQ-HĐQT	29/12/2025	V/v thông qua giao dịch giữa Công ty và người có liên quan	6/6



HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(tiếp theo)

VAI TRÒ, HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐIỀU HÀNH TRONG NĂM 2025

STT	Họ tên	Lĩnh vực phụ trách
1	Bà ĐOÀN THỊ THU Thành viên HĐQT điều hành	<ul style="list-style-type: none"> Thực hiện các nhiệm vụ của thành viên HĐQT được quy định trong Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty; Chủ trì giúp HĐQT theo dõi, giám sát, tổng hợp việc thực hiện các lĩnh vực: kỹ thuật, chất lượng sản phẩm; Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ của Công ty và quyết định của HĐQT.

VAI TRÒ, HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ KHÔNG ĐIỀU HÀNH VÀ ĐỘC LẬP TRONG NĂM 2025

STT	Họ tên	Lĩnh vực phụ trách
1	Ông NGUYỄN ĐỨC MẠNH Phó Chủ tịch HĐQT không điều hành	<ul style="list-style-type: none"> Thực hiện các nhiệm vụ của thành viên HĐQT được quy định trong Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty; Thực hiện quyền và nghĩa vụ của Tổng Giám đốc theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Luật doanh nghiệp và các quy định hiện hành của pháp luật, các quy chế, quy định của Công ty; Trực tiếp điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty theo mục tiêu, kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và tổ chức triển khai thực hiện các Nghị quyết, quyết định của HĐQT; Phụ trách công tác kế hoạch sản xuất kinh doanh, công tác kỹ thuật, đảm bảo chất lượng sản xuất. Chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Đại hội đồng cổ đông, HĐQT về quyền và nghĩa vụ được giao; Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty và quyết định của HĐQT.
2	Ông NGUYỄN MẠNH LINH Thành viên HĐQT không điều hành	<ul style="list-style-type: none"> Thực hiện các nhiệm vụ của thành viên HĐQT được quy định trong Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty; Chủ trì giúp HĐQT theo dõi, giám sát, tổng hợp việc thực hiện các lĩnh vực: Bất động sản; đầu tư, cải tạo sửa chữa toàn công ty; Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ của Công ty và quyết định của HĐQT.

Giới thiệu về TNG

Tổ chức và nhân sự

Báo cáo tình hình hoạt động trong năm

Quản trị doanh nghiệp

Báo cáo Phát triển bền vững

Báo cáo Tài chính

VAI TRÒ, HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ KHÔNG ĐIỀU HÀNH VÀ ĐỘC LẬP TRONG NĂM 2025 (tiếp theo)

STT	Họ tên	Lĩnh vực phụ trách
3	Ông ĐÀO ĐỨC THANH Thành viên HĐQT không điều hành	<ul style="list-style-type: none"> Thực hiện các nhiệm vụ của thành viên HĐQT được quy định trong Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty Chủ trì giúp HĐQT theo dõi, giám sát, tổng hợp việc thực hiện các lĩnh vực: quan hệ cổ đông, công bố thông tin và quản trị nội bộ Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ của Công ty và quyết định của HĐQT.
4	Ông NGUYỄN HOÀNG GIANG Thành viên HĐQT độc lập	<ul style="list-style-type: none"> Thực hiện các nhiệm vụ của thành viên HĐQT được quy định trong Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty Chủ trì giúp HĐQT theo dõi, giám sát, tổng hợp việc thực hiện các lĩnh vực: kiểm soát rủi ro; kiểm toán nội bộ Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ của Công ty và quyết định của HĐQT.
5	Bà HÀ THỊ TUYẾT Thành viên HĐQT độc lập	<ul style="list-style-type: none"> Thực hiện các nhiệm vụ của thành viên HĐQT được quy định trong Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty Chủ trì giúp HĐQT theo dõi, giám sát, tổng hợp việc thực hiện các lĩnh vực: pháp luật; Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ của Công ty và quyết định của HĐQT.





HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(tiếp theo)

ĐÁNH GIÁ CỦA CÁC THÀNH VIÊN HĐQT ĐỘC LẬP ĐỐI VỚI CÁC THÀNH VIÊN TRONG HĐQT



Các thành viên hiểu rõ công việc của mình và vận hành công việc một cách chủ động.

Cơ quan HĐQT phối hợp cùng với Bộ phận Kiểm toán nội bộ và cơ quan điều hành hiệu quả trong quá trình quản trị và kiểm soát rủi ro.

Hoạch định chiến lược cụ thể, rõ ràng, minh bạch.

Tuân thủ các quy định của pháp luật, điều lệ Công ty, điều lệ hoạt động của HĐQT.

Giới thiệu về TNG

Tổ chức và nhân sự

Báo cáo tình hình hoạt động trong năm

Quản trị doanh nghiệp

Báo cáo Phát triển bền vững

Báo cáo Tài chính

ĐÁNH GIÁ CHUNG

Trong năm 2025, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý đã hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ, vượt chỉ tiêu kinh doanh được Đại hội đồng cổ đông giao phó, tiếp tục giữ vững niềm tin phát triển vững mạnh đối với tất cả các bên liên quan. Hội đồng Quản trị đánh giá cao những nỗ lực và quyết tâm của ban Tổng Giám đốc trong việc đảm bảo công tác sản xuất vận hành liên tục, ổn định, đảm bảo an toàn sức khỏe cho CBCNV và kinh doanh có trách nhiệm.

Đồng thời, Hội đồng Quản trị cũng đánh giá cao sự tuân thủ nghiêm chỉnh các quy chế, quy định trong hoạt động điều hành, phân cấp quản trị theo điều lệ, quy chế quản trị, các quy chế nội bộ của TNG cũng như các Quyết định của HĐQT. Không vi phạm các quy định của pháp luật về an toàn lao động, quyền con người; không sử dụng lao động trẻ em và không cưỡng bức lao động; không vi phạm quy định và không bị phạt về vấn đề môi trường.

DANH SÁCH CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÓ CHỨNG CHỈ ĐÀO TẠO VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

Đa số các thành viên HĐQT, Ban Tổng Giám đốc công ty, người phụ trách quản trị công ty, thư ký công ty và người được ủy quyền công bố thông tin đã hoàn thành các khóa đào tạo về quản trị công ty và sẽ tiếp tục tham gia đầy đủ các khóa đào tạo về quản trị công ty theo đúng quy định của pháp luật và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Ngày 7/11/2025

Ông Đào Đức Thanh tham dự Hội thảo về quản trị Công ty do SGDCK HN tổ chức.

Ngày 5/12/2025

Ông Đào Đức Thanh tham dự Diễn đàn thường niên về Quản trị công ty do VIOD tổ chức.





CÁC TIỂU BAN TRỰC THUỘC HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

ỦY BAN KIỂM TOÁN

Tiêu chuẩn thành phần: Các thành viên Hội đồng Quản trị độc lập không điều hành chiếm đa số trong Ủy ban Kiểm toán. Một trong số họ được bổ nhiệm làm Chủ tịch Ủy ban. Có ít nhất 01 thành viên trong Ủy ban Kiểm toán là chuyên gia về kế toán tài chính và không làm việc cho phòng kế toán/ tài chính của Công ty.

CƠ CẤU NHÂN SỰ



TRƯỚC 21/04/2025

Thành viên	Chức vụ
Ông Nguyễn Hoàng Giang	Chủ nhiệm
Ông Nguyễn Mạnh Linh	Ủy viên
Bà Hà Thị Tuyết	Ủy viên



SAU 21/04/2025

Thành viên	Chức vụ
Ông Nguyễn Hoàng Giang	Chủ tịch
Bà Hà Thị Tuyết	Thành viên
Ông Đào Đức Thanh	Thành viên



VAI TRÒ, TRÁCH NHIỆM

- Đưa ra đề xuất hoặc soạn thảo văn bản để xuất trình lên Hội đồng Quản trị liên quan đến việc bổ nhiệm, tái bổ nhiệm hoặc miễn nhiệm các thành viên Kiểm toán nội bộ.
- Góp ý kiến về ứng viên cho vị trí Kiểm toán độc lập.
- Góp ý kiến về bản dự thảo hợp đồng sẽ được ký với thành viên Kiểm toán độc lập.
- Giám sát việc áp dụng các tiêu chuẩn kế toán trong việc chuẩn bị các báo cáo tài chính.
- Đánh giá mức độ chính xác và mức độ hoàn thiện của những thông tin tài chính trước khi công bố.
- Đánh giá tính độc lập của Kiểm toán độc lập.
- Giám sát chức năng Kiểm toán nội bộ và Kiểm toán độc lập.
- Rà soát những điều kiện có thể dẫn đến việc miễn nhiệm Kiểm toán độc lập, và đề xuất ý kiến trong những trường hợp như vậy.
- Thực thi những nhiệm vụ khác liên quan tới chức năng kiểm toán trong Công ty do Hội đồng Quản trị giao phó.

CÁC CUỘC HỌP TRONG NĂM 2025

STT	Thời gian	Nội dung họp
1	24/01/2025	<ul style="list-style-type: none"> Kiểm tra, soát xét báo cáo tài chính quý IV và cả năm 2024. Đánh giá kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 do Tổng giám đốc trình Hội đồng Quản trị. Xây dựng kế hoạch kiểm toán nội bộ và kế hoạch kiểm toán độc lập năm 2025.
2	25/04/2025	<ul style="list-style-type: none"> Kiểm tra soát xét báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán. Đánh giá kết quả Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025. Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông 2025.
3	18/08/2025	<ul style="list-style-type: none"> Soát xét kết quả kinh doanh quý 2/2025 và tiến độ thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh để ra đến tháng 7/2025. Rà soát nghĩa vụ công bố thông tin của công ty 6 tháng đầu năm 2025. Kiểm tra báo cáo tài chính bán niên 2025 đã soát xét. Soát xét báo cáo tài chính quý 3/2025 Rà soát các công nợ quá hạn, hàng tồn kho chậm luân chuyển để lên phương án dự phòng tài chính cho năm 2025.
4	21/11/2025	<ul style="list-style-type: none"> Đánh giá việc thực hiện sản xuất kinh doanh 10 tháng theo kế hoạch đã được đề ra tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 và soát xét phương án xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026.



KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2025

- Trong năm, Ủy ban Kiểm toán đã đề xuất ký kết các hợp đồng kiểm toán Báo cáo tài chính, kiểm toán vốn đầu tư dự án với các đơn vị kiểm toán độc lập như: Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam; Kiểm toán BCTC bán niên/ năm và Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC; Kiểm toán vốn đầu tư dự án.
- Ủy ban Kiểm toán đã kiểm tra việc thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin đối với Công ty đại chúng và đánh giá việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh theo các mục tiêu đã đề ra tại đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.
- Ủy Ban kiểm toán đã thực hiện các cuộc kiểm toán nội bộ theo chuyên đề, đánh giá việc thực hiện quy trình tại các bộ phận trong Công ty, đưa ra đề xuất cải tiến quy trình cho phù hợp và nâng cao hiệu quả hoạt động.

ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2026

- Đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho báo cáo tài chính năm 2026.
- Tiếp tục giám sát báo cáo tài chính và hệ thống kiểm soát nội bộ & quản lý rủi ro, kiểm toán nội bộ.
- Giám sát tính tuân thủ các quy định của pháp luật và quy định nội bộ.
- Tham gia xây dựng chiến lược phát triển Công ty giai đoạn 2025 - 2030, đặc biệt là hoàn thiện hệ thống kiểm soát - kiểm toán nội bộ và quản trị rủi ro.



CÁC TIỂU BAN TRỰC THUỘC HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(tiếp theo)

TIỂU BAN NHÂN SỰ - THÙ LAO - LƯƠNG THƯỞNG

Tiêu chuẩn thành phần: Các thành viên Hội đồng Quản trị độc lập chiếm đa số trong Tiểu ban ban Nhân sự - Thù lao – Lương thưởng. Một trong số họ được bổ nhiệm làm Trưởng tiểu ban. Các thành viên trong Tiểu ban ban Nhân sự - Thù lao – Lương thưởng nắm rõ những nguyên tắc cơ bản về đạo đức kinh doanh, quản lý, Luật doanh nghiệp, Luật lao động và các quy định khác được áp dụng.

CƠ CẤU NHÂN SỰ



TRƯỚC 21/04/2025

Thành viên	Chức vụ
Bà Hà Thị Tuyết	Trưởng tiểu ban
Bà Lương Thị Thúy Hà	Thành viên
Ông Nguyễn Hoàng Giang	Thành viên



SAU 21/04/2025

Thành viên	Chức vụ
Bà Hà Thị Tuyết	Trưởng tiểu ban
Ông Nguyễn Hoàng Giang	Thành viên
Ông Nguyễn Văn Thời	Thành viên



VAI TRÒ, TRÁCH NHIỆM

- Góp ý kiến đối với các đề xuất về việc bổ nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị hoặc thành viên Ban Giám đốc.
- Đề ra các tiêu chí về phẩm chất và năng lực của thành viên Hội đồng Quản trị hoặc thành viên Ban Giám đốc.
- Soạn thảo hoặc đánh giá nội dung soạn thảo về các quy trình bổ nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị hoặc thành viên Ban Giám đốc.
- Định kỳ (tối thiểu là mỗi năm hai lần) đánh giá quy mô và thành phần của Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc, các điều kiện bổ nhiệm và đưa ra khuyến nghị liên quan tới những thay đổi cần thiết để trình lên Đại hội đồng cổ đông trong kỳ đại hội tiếp theo.
- Chỉ đạo việc chuẩn bị và viết tài liệu về nội quy lao động của Công ty.
- Thực thi những nhiệm vụ khác liên quan tới chính sách nhân sự của Công ty, được Hội đồng Quản trị giao phó.

Giới thiệu
về TNG

Tổ chức và
nhân sự

Báo cáo tình hình
hoạt động trong năm

Quản trị
doanh nghiệp

Báo cáo
Phát triển bền vững

Báo cáo
Tài chính

CÁC CUỘC HỌP TRONG NĂM 2025

STT	Thời gian	Nội dung họp
1	13/01/2025	Báo cáo kết quả hoạt động nhân sự năm 2024 và kế hoạch năm 2025; Xây dựng trình tự, thủ tục để cử ứng cử thành viên HĐQT.
2	18/04/2025	Đề xuất thù lao của Hội đồng Quản trị, thành viên Tiểu ban trực thuộc, tổ thư ký HĐQT và các thành viên giúp việc cho HĐQT năm 2025.
3	27/06/2025	Báo cáo kết quả hoạt động nhân sự hàng quý; Xây dựng kế hoạch đào tạo trong năm và chương trình đội ngũ kế thừa.
4	26/09/2025	Xem xét kiện toàn nhân sự các vị trí còn thiếu.



KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2025

- Đưa ra chiến lược thu hút người lao động.
- Tư vấn phát triển nguồn nhân lực có tay nghề kỹ thuật cao.
- Giám sát cách đánh giá năng lực từng nhân viên và đưa vào hệ thống đánh giá tự động trên phần mềm của từng cá nhân đối với công việc.
- Định hướng các cơ chế, chính sách tạo động lực cho người lao động thông qua cơ chế thưởng, thưởng sáng kiến,...

ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2026

- Xây dựng chương trình đào tạo năm 2026.
- Đề xuất, tham mưu cho HĐQT về chính sách lương, thưởng và đãi ngộ của Công ty.
- Tiếp tục hoàn thiện công tác phát triển nguồn nhân lực và cán bộ quản lý cấp cao của Công ty.
- Tham gia xây dựng chiến lược phát triển Công ty giai đoạn 2025 - 2030, đặc biệt là chiến lược phát triển nguồn nhân lực và cán bộ quản lý cấp cao của Công ty trung và dài hạn thuộc thẩm quyền HĐQT.



CÁC TIỂU BAN TRỰC THUỘC HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(tiếp theo)

TIỂU BAN CHÍNH SÁCH PHÁT TRIỂN

Tiêu chuẩn thành phần: Có kinh nghiệm trong các lĩnh vực mà Công ty đang hoạt động.

CƠ CẤU NHÂN SỰ

TRƯỚC 21/04/2025		SAU 21/04/2025	
Thành viên	Chức vụ	Thành viên	Chức vụ
Ông Nguyễn Văn Thời	Trưởng Tiểu ban	Ông Nguyễn Văn Thời	Trưởng Tiểu ban
Ông Nguyễn Đức Mạnh	Ủy viên	Ông Nguyễn Đức Mạnh	Thành viên
Ông Trần Minh Hiếu	Ủy viên	Ông Trần Minh Hiếu	Thành viên

VAI TRÒ, TRÁCH NHIỆM	
<ul style="list-style-type: none"> Xác định các chiến lược phát triển, mục tiêu và kế hoạch cũng như những chỉ tiêu thành tích cơ bản của Công ty. Xác định các ưu tiên hoạt động của Công ty. 	<ul style="list-style-type: none"> Xây dựng chính sách tổ chức cho toàn Công ty. Đánh giá năng suất dài hạn trong các hoạt động của Công ty.



CÁC CUỘC HỌP TRONG NĂM 2025

STT	Thời gian	Nội dung họp
1	07/02/2025	Rà soát, báo cáo tình hình thực hiện chiến lược năm 2024.
2	14/04/2025	Rà soát, báo cáo tình hình thực hiện chiến lược Quý 1/2025.
3	20/06/2025	Xem xét đề xuất đầu tư máy móc, thiết bị cho nhà máy của Ban Điều hành để trình HĐQT. Rà soát tình hình thực hiện chỉ tiêu kinh doanh Quý 2/2025; Xem xét các giải pháp hoạt động sản xuất kinh doanh trong 6 tháng cuối năm 2025.
4	27/10/2025	Rà soát tình hình thực hiện chỉ tiêu kinh doanh Quý 3/2025; Dự báo kết quả kinh doanh Quý 4/2025 và cả năm 2025; Xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026.



KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2025

- Giám sát hoạt động của Ban Điều hành đảm bảo đạt được kế hoạch sản xuất kinh doanh 2025 ĐHĐCĐ giao phó và phù hợp với chiến lược phát triển của Công ty.
- Cập nhật các thông tin về sự thay đổi, biến động của thị trường đảm bảo chiến lược phát triển của Công ty bắt kịp với tốc độ thay đổi của môi trường.
- Linh hoạt điều phối và đưa ra các chính sách chiến lược phù hợp với bối cảnh ngành dệt may trong nước và quốc tế đang có nhiều biến động lớn.

ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2026

- Triển khai thực hiện hoàn thành kế hoạch kinh doanh 2026 do ĐHĐCĐ giao.
- Xây dựng chiến lược phát triển, mục tiêu và kế hoạch kinh doanh giai đoạn 2025 - 2030.
- Tham mưu, tư vấn về các dự án đầu tư ngắn, trung và dài hạn thuộc thẩm quyền HĐQT.



CÁC TIỂU BAN TRỰC THUỘC HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(tiếp theo)

TIỂU BAN PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Tiêu chuẩn thành phần: Thành viên của Tiểu ban Phát triển bền vững là người am hiểu về tiêu chuẩn GRI, các tiêu chuẩn liên quan tới Kinh tế, Môi trường và Xã hội cũng như hoạt động kinh doanh chính của doanh nghiệp.

CƠ CẤU NHÂN SỰ

TRƯỚC 21/04/2025	
Thành viên	Chức vụ
Ông Nguyễn Đức Mạnh	Trưởng Tiểu ban
Bà Đoàn Thị Thu	Thành viên
Ông Nguyễn Mạnh Linh	Thành viên

SAU 21/04/2025 ĐẾN TRƯỚC 01/11/2025	
Thành viên	Chức vụ
Ông Nguyễn Mạnh Linh	Trưởng Tiểu ban
Ông Nguyễn Đức Mạnh	Thành viên
Bà Đoàn Thị Thu	Thành viên

VAI TRÒ, TRÁCH NHIỆM
<ul style="list-style-type: none"> Tham mưu cho HĐQT về chiến lược, định hướng và mục tiêu phát triển bền vững (ESG – Môi trường, Xã hội và Quản trị). Kiểm tra, giám sát tất cả hoạt động Công ty về hoạt động sản xuất kinh doanh, tài chính, nhân sự, môi trường... nhằm đảm bảo Công ty có được hoạt động sản xuất kinh doanh, tài chính bền vững, nhân sự bền vững và môi trường làm việc cải thiện. Góp phần nâng cao tính minh bạch, uy tín và giá trị phát triển dài hạn của Công ty. Giám sát việc thực hiện chiến lược ESG, đảm bảo phù hợp với chiến lược kinh doanh dài hạn. Giám sát và đánh giá việc thực hiện đánh giá Doanh nghiệp theo Bộ chỉ số Doanh nghiệp bền vững CSI của VCCI.

SAU 01/11/2025	
Thành viên	Chức vụ
Ông Nguyễn Đức Mạnh	Trưởng Tiểu ban
Bà Đoàn Thị Thu	Thành viên
Ông Đào Đức Thanh	Thành viên



Giới thiệu
về TNG

Tổ chức và
nhân sự

Báo cáo tình hình
hoạt động trong năm

**Quản trị
doanh nghiệp**

Báo cáo
Phát triển bền vững

Báo cáo
Tài chính

CÁC CUỘC HỌP TRONG NĂM 2025

STT	Thời gian	Nội dung họp
1	28/03/2025	Đánh giá, xem xét các vấn đề về phát triển bền vững năm 2024 đã được thực hiện tại TNG. Đặc biệt rà soát các vấn đề liên quan đến nguyên vật liệu, năng lượng điện, nước, than...
2	25/04/2025	Phân tích những điểm đạt được, chưa đạt được và cần cải tiến trên tiến trình thực thi con đường phát triển bền vững tại TNG, đảm bảo tính cân bằng, hài hòa lợi ích của tất cả các bên liên quan.
3	25/07/2025	Xem xét, rà soát các vấn đề trọng yếu tại TNG trong mối quan hệ tương quan giữa 3 lĩnh vực: Kinh tế - Môi trường - Xã hội.
4	24/10/2025	Xây dựng kế hoạch thực thi chiến lược phát triển bền vững tại TNG cho năm 2026 và giai đoạn 2025 – 2030.



KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2025

- Hoạch định chiến lược phát triển, chương trình phát triển bền vững của Công ty theo quy định.
- Giám sát thực hiện các chính sách đối với người lao động, giảm thiểu lãng phí về năng lượng, góp phần tích cực trong việc bảo vệ môi trường.

ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2026

- Duy trì đạt Top 100 Doanh nghiệp bền vững năm 2026.
- Hoàn thiện khung quản trị và chính sách ESG
- Giám sát việc tuân thủ các chính sách vì mục tiêu phát triển bền vững của TNG về: Tuân thủ chính sách về nhân sự, lao động, xã hội; Tuân thủ quy định pháp luật và tiêu chuẩn của khách hàng về tiết kiệm nguyên nhiên liệu, năng lượng; Ứng dụng công nghệ vào sản xuất và quản lý chi phí.



CÁC TIỂU BAN TRỰC THUỘC HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(tiếp theo)

TIỂU BAN QUAN HỆ CỔ ĐÔNG

CƠ CẤU NHÂN SỰ

TRƯỚC 21/04/2025		SAU 21/04/2025	
Thành viên	Chức vụ	Thành viên	Chức vụ
Ông Nguyễn Văn Thời	Chủ nhiệm	Ông Đào Đức Thanh	Trưởng Tiểu ban
Bà Lương Thị Thúy Hà	Ủy viên	Ông Nguyễn Văn Thời	Thành viên
Ông Đào Đức Thanh	Ủy viên	Bà Nguyễn Thúy Ngân	Thành viên



VAI TRÒ, TRÁCH NHIỆM

- Xây dựng chiến lược cổ đông, công bố thông tin rõ ràng, kịp thời và minh bạch.
- Là cầu nối giữa doanh nghiệp và nhà đầu tư đồng thời quảng bá hình ảnh doanh nghiệp.
- Tư vấn soạn thảo kế hoạch IR hàng năm.
- Phân tích và đánh giá dòng thông tin, tình hình tài chính, tình hình hoạt động chung của doanh nghiệp từ đó đưa ra giải pháp, thông điệp cần truyền tải.
- Chuẩn bị bộ tài liệu cho báo chí, cho cổ đông trong các cuộc họp báo, hội thảo, đại hội đồng cổ đông.
- Tổ chức cuộc gặp gỡ, hội thảo, tiếp xúc, trao đổi với Nhà Đầu tư, đặc biệt là các nhà đầu tư tổ chức.



CÁC CUỘC HỌP TRONG NĂM 2025

STT	Thời gian	Nội dung họp
1	21/02/2025	Lên lịch sự kiện trong năm 2025 để gặp gỡ các cổ đông của công ty, các nhà đầu tư tiềm năng và tổ chức các cuộc họp thường xuyên với các nhà phân tích, công ty chứng khoán, các tổ chức tài chính trong và ngoài nước...
2	14/04/2025	Họp công tác chuẩn bị cho Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 bao gồm: công tác chuẩn bị in tài liệu, giấy mời; liên hệ cổ đông để gửi thư mời, thống kê xác nhận tham dự đại hội, gửi giấy mời tới các khách mời; lên kế hoạch tổ chức tiếp đón cổ đông, khách mời và các cơ quan báo chí... tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025.
3	18/07/2025	Phân công và lên kế hoạch công bố thông tin về các hoạt động trong công ty cho giai đoạn 6 tháng cuối năm 2025 bao gồm: hoạt động thể dục thể thao, hoạt động an sinh xã hội, hoạt động đóng góp vì cộng đồng, hoạt động sản xuất kinh doanh... Mục tiêu: quảng bá hình ảnh và con người tại TNG tới cổ đông, các nhà đầu tư và giới truyền thông.
4	12/12/2025	Tổng kết hoạt động IR trong năm 2025; xây dựng kế hoạch và mục tiêu của hoạt động IR cho giai đoạn 6 tháng đầu năm 2026.



KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2025

- Tiểu ban Quan hệ cổ đông đã tổ chức 10 cuộc họp (bao gồm cả trực tuyến và trực tiếp) với các nhà đầu tư, công ty chứng khoán và các tổ chức khác để các cổ đông, nhà đầu tư và các tổ chức tài chính có cái nhìn cụ thể hơn về cơ sở vật chất và tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh tại TNG.
- Tất cả các thông tin quan trọng liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của TNG đều được thông báo đến cổ đông, nhà đầu tư đúng thời điểm, kịp thời và đảm bảo thông tin minh bạch, chính xác.

ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2026

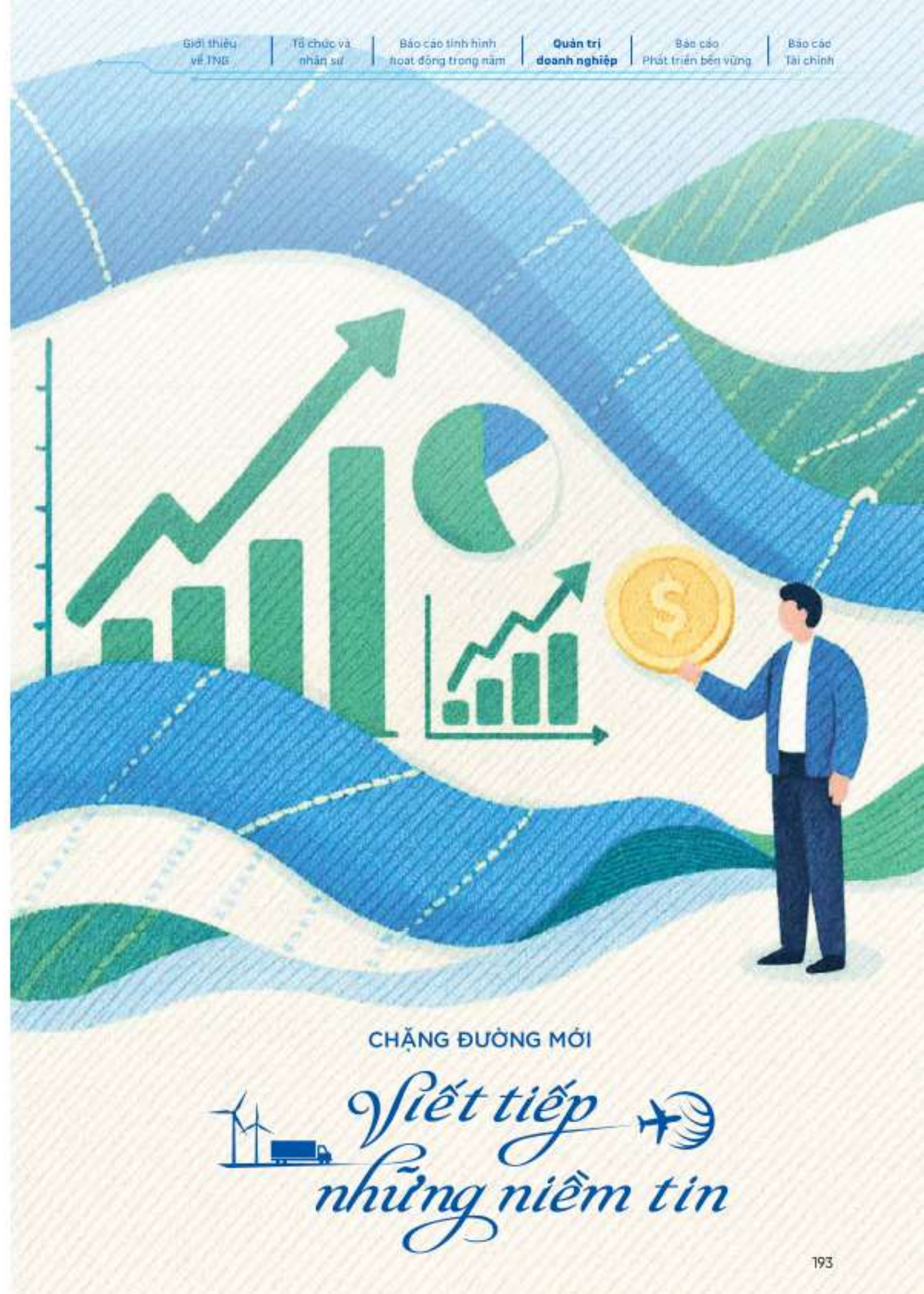
- Cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác và kịp thời về hoạt động sản xuất kinh doanh đến Cổ đông. Giải đáp thắc mắc, khiếu nại của Cổ đông một cách hiệu quả và chuyên nghiệp. Bảo vệ quyền lợi chính đáng của Cổ đông.
- Mở rộng hoạt động kết nối với Cổ đông, thường xuyên truyền tải các thông tin tích cực về hoạt động kinh doanh tới Cổ đông một cách hiệu quả.
- Tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên 2026. Đẩy mạnh hoạt động thu hút vốn đầu tư và gia tăng thể mạnh của Công ty.
- Tăng cường các hoạt động tạo dựng hình ảnh thương hiệu chuyên nghiệp góp phần tạo dựng hình ảnh chuyên nghiệp, uy tín của công ty trên thị trường chứng khoán và trong cộng đồng đầu tư.
- Tham mưu cho HĐQT mức cổ tức hàng năm và trung hạn.



LƯƠNG THƯỜNG, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HĐQT, BTGD VÀ TIỂU BAN KTNB

STT	Tên	Chức vụ	2024 (Đơn vị tính: đồng)	2025 (Đơn vị tính: đồng)
1	Ông Nguyễn Văn Thời	Chủ tịch Hội đồng Quản trị	3.035.179.800	3.228.960.700
2	Ông Nguyễn Đức Mạnh	Phó Chủ tịch thường trực (bổ nhiệm ngày 21 tháng 4 năm 2025, giữ tư cách thành viên đến trước ngày 21 tháng 4 năm 2025)	3.632.486.200	3.962.978.300
3	Ông Trần Minh Hiếu	Tổng Giám đốc (bổ nhiệm ngày 21 tháng 4 năm 2025)	2.127.001.100	2.471.230.400
4	Bà Nguyễn Thị Phương	Phó Tổng Giám đốc	2.532.230.100	2.804.228.000
5	Bà Đoàn Thị Thu	Phó Tổng Giám đốc kiêm thành viên Hội đồng Quản trị	2.004.573.700	2.333.585.200
6	Ông Lưu Đức Huy	Phó Tổng Giám đốc	1.733.061.200	2.174.090.300
7	Ông Lê Xuân Vĩ	Phó Tổng Giám đốc	1.267.274.000	1.250.745.000
8	Bà Lương Thị Thúy Hà	Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị (miễn nhiệm ngày 20 tháng 4 năm 2025)	1.849.389.600	721.909.800
9	Ông Phạm Thanh Tuấn	Phó Tổng Giám đốc (miễn nhiệm ngày 12 tháng 6 năm 2024)	762.535.420	-
10	Bà Trần Thị Thu Hà	Kế toán trưởng	1.476.836.200	1.548.358.700
11	Ông Nguyễn Mạnh Linh	Thành viên không điều hành	180.000.000	120.000.000
12	Ông Nguyễn Hoàng Giang	Thành viên độc lập	180.000.000	180.000.000
13	Bà Hà Thị Tuyết	Thành viên độc lập	120.000.000	180.000.000
14	Ông Đào Đức Thanh	Thành viên không điều hành (bổ nhiệm ngày 21 tháng 4 năm 2025)	Chưa là thành viên Hội đồng Quản trị	1.255.862.900
Tổng			20.900.567.320	22.231.949.300

Note: Theo Mục 37 Thuyết minh báo cáo tài chính đã kiểm toán trang 300.



CHẶNG ĐƯỜNG MỚI

*Siết tiếp
những niềm tin*



GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN ĐỐI VỚI CỔ PHIẾU CỦA CÔNG TY

Giới thiệu
về TNG

Tổ chức và
nhân sự

Báo cáo tình hình
hoạt động trong năm

Quản trị
doanh nghiệp

Báo cáo
Phát triển bền vững

Báo cáo
Tài chính

STT	Họ tên	Chức vụ	SỐ CỔ PHIẾU				THỜI GIAN GIAO DỊCH			
			TRƯỚC GIAO DỊCH		ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH		THỰC TẾ GIAO DỊCH		SAU GIAO DỊCH	
			Số lượng	Tỷ lệ	Mua	Bán	Mua	Bán	Số lượng	Tỷ lệ
1	Lê Xuân Vĩ	Phó Tổng Giám đốc	30.521	0,025%	20.000		20.000		50.521	0,041%
2	Nguyễn Thị Miện	Người có liên quan của người nội bộ	261.857	0,214%	50.000		43.000		304.857	0,249%
3	Lê Xuân Vĩ	Phó Tổng Giám đốc	50.521	0,041%	20.000		20.000		70.521	0,058%
4	Đoàn Thị Thu	Thành viên HĐQT/Phó Tổng Giám đốc	321.832	0,263%	100.000		33.400		355.232	0,290%
5	Nguyễn Văn Thời	Chủ tịch HĐQT	22.713.922	18,527%	(*) 1.996.698		1.996.698		24.710.620	19,196%
6	Nguyễn Đức Mạnh	Phó Chủ tịch HĐQT	10.825.261	8,830%	(*) 751.891		751.891		11.577.152	8,993%
7	Đào Đức Thanh	Thành viên HĐQT/Người được ủy quyền CBTT	136.355	0,111%	(*) 28.383		28.383		164.738	0,128%
8	Đoàn Thị Thu	Thành viên HĐQT/Phó Tổng Giám đốc	355.232	0,290%	(*) 43.040		43.040		398.272	0,309%
9	Trần Minh Hiếu	Tổng Giám đốc	107.637	0,088%	(*) 30.311		30.311		137.948	0,107%
10	Lưu Đức Huy	Phó Tổng Giám đốc	86.382	0,070%	(*) 25.036		25.036		111.418	0,087%
11	Nguyễn Thị Phương	Phó Tổng Giám đốc	151.346	0,123%	(*) 29.387		29.387		180.733	0,140%
12	Lê Xuân Vĩ	Phó Tổng Giám đốc	70.521	0,058%	(*) 23.974		23.974		94.495	0,073%
13	Trần Thị Thu Hà	Kế toán trưởng	151.513	0,124%	(*) 29.398		29.398		180.911	0,141%
14	Nguyễn Thúy Ngân	Thư ký công ty	3.762	0,003%	(*) 11.802		11.802		15.564	0,01%
Tổng cộng					3.159.920	0	3.086.320	0		

(*) Mua cổ phần phát hành cho người lao động

Theo báo cáo kết quả giao dịch/cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng chỉ quỹ chứng quyền có bảo đảm của người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ mà TNG nhận được. Toàn bộ thông tin được đăng tải tại Website Công ty tại địa chỉ : <https://tng.vn/giao-dich-co-phieu?p=196>



GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN ĐỐI VỚI CỔ PHIẾU CỦA CÔNG TY

(tiếp theo)

BÁO CÁO GIAO DỊCH CỦA CÔNG TY VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN

	2025	2024
	VND	VND
BÁN HÀNG VÀ CUNG CẤP DỊCH VỤ	2.449.315.902	1.412.294.145
Công ty Cổ phần TNG Land	2.235.157.654	1.301.183.025
Công ty TNHH L.A.M Invest	109.090.908	-
Công ty TNHH Linh Anh Kitchen	55.471.380	-
Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Thuận Thành	45.959.596	-
Công ty TNHH P&M Prestige	3.636.364	-
Bà Nguyễn Thị Nhuận	-	111.111.120
MUA HÀNG	39.747.398.207	26.954.376.128
Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Thuận Thành	15.693.366.000	-
Công ty Cổ phần TNG Land	14.929.248.207	12.050.287.446
Công ty TNHH Linh Anh Kitchen	7.909.318.000	-
Công ty TNHH P&M Prestige	1.215.466.000	-
Bà Nguyễn Thị Nhuận	-	14.904.088.682
PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU THEO CHƯƠNG TRÌNH LỰA CHỌN CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG	29.699.200.000	-
Ông Nguyễn Văn Thời	19.966.980.000	-
Ông Nguyễn Đức Mạnh	7.518.910.000	-
Các bên liên quan khác	2.213.310.000	-
GÓP VỐN	29.400.000	-
Công ty TNHH Golf Yên Bình TNG	29.400.000	-
CHIA CỔ TỨC BẰNG TIỀN	86.415.638.600	44.893.338.400
Ông Nguyễn Văn Thời	50.968.977.400	26.583.701.600
Ông Nguyễn Đức Mạnh	24.191.519.700	11.499.194.800
Các bên liên quan khác	11.255.141.500	6.810.442.000



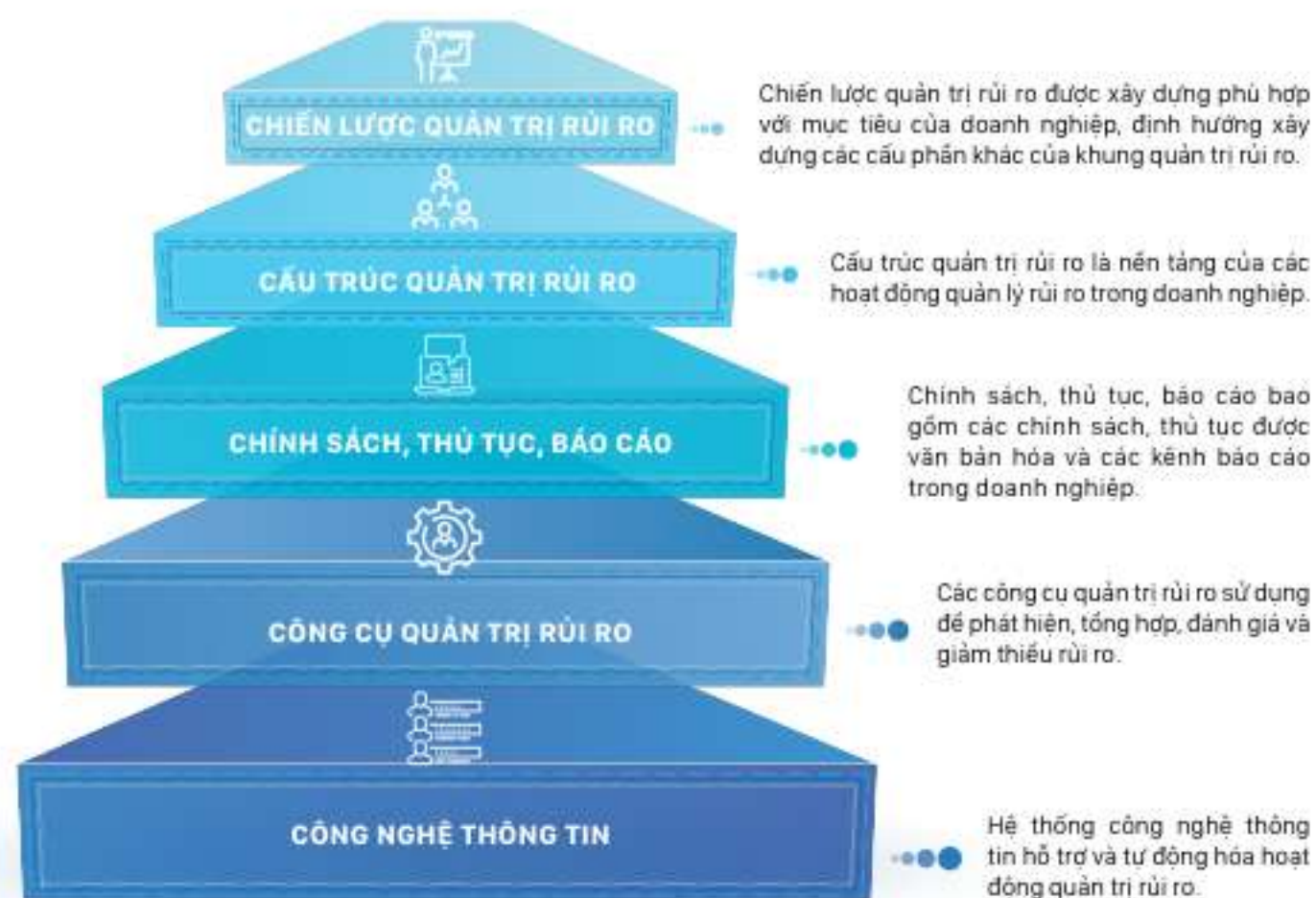


QUẢN TRỊ RỦI RO

Công tác quản trị rủi ro cung cấp một cái nhìn toàn diện và nhất quán về rủi ro. Đây là một công cụ quan trọng trong quản trị hiệu quả và quản trị phát triển bền vững và là hoạt động quản trị tiêu biểu được công ty đặc biệt quan tâm.

MÔ HÌNH KHUNG QUẢN TRỊ RỦI RO TẠI TNG

Mô hình khung quản trị rủi ro tại TNG gồm có 5 cấu phần chính



Giới thiệu về TNG

Tổ chức và nhân sự

Báo cáo tình hình hoạt động trong năm

Quản trị doanh nghiệp

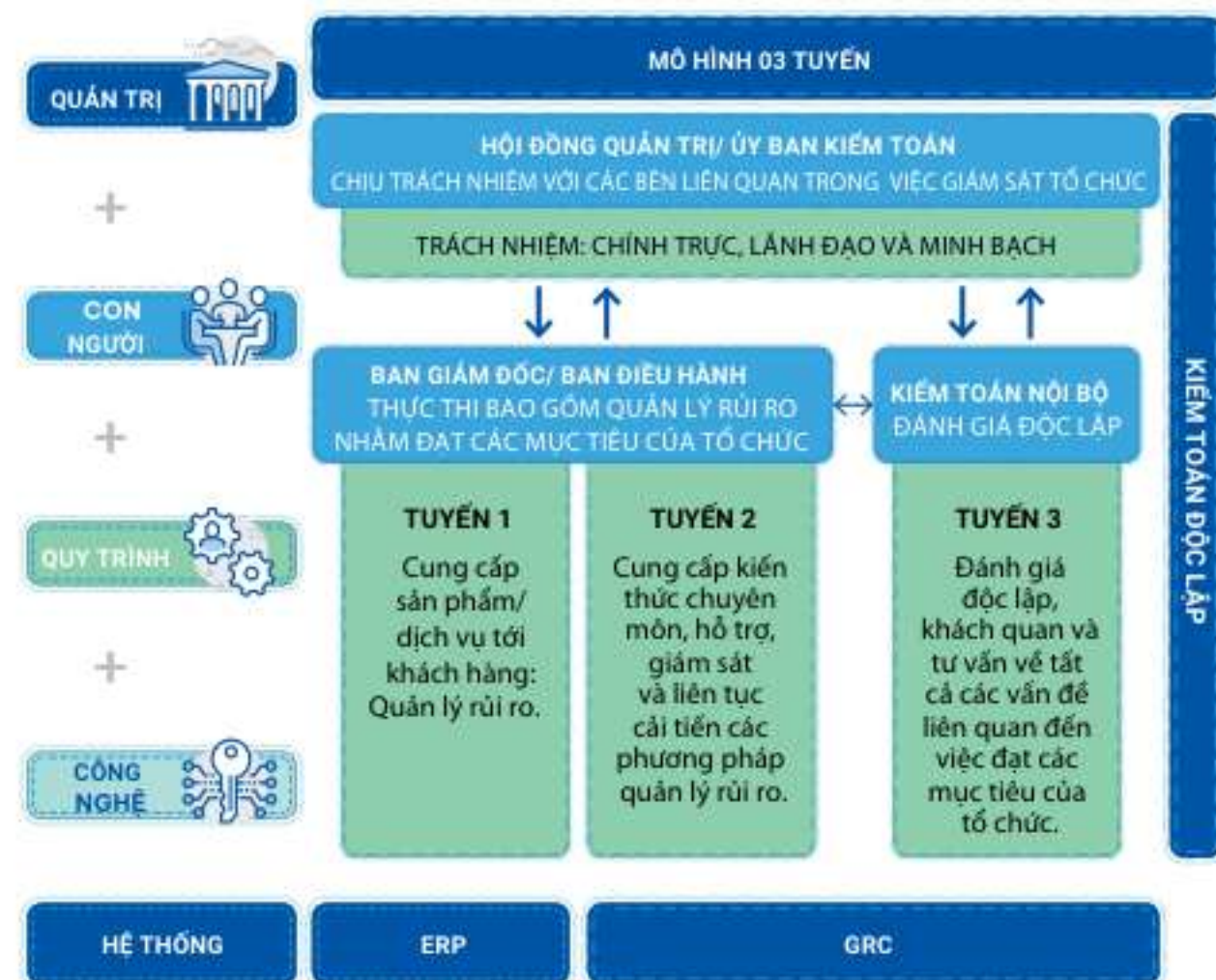
Báo cáo Phát triển bền vững

Báo cáo Tài chính

RISK

MÔ HÌNH QUẢN TRỊ RỦI RO

TNG áp dụng mô hình 03 tuyến được khuyến khích bởi Hiệp hội Kiểm toán nội bộ Hoa Kỳ (IIA) nhằm kiểm tra, đánh giá và tăng cường mức độ hiệu quả của công tác quản trị rủi ro và kiểm soát tại TNG.



Lưu ý:

↑ Trách nhiệm thực hiện, báo cáo ↓ Phân quyền, hướng dẫn, phân bổ nguồn lực, giám sát ↔ Phối hợp, tương tác, kết hợp

QUẢN TRỊ RỦI RO (tiếp theo) CƠ CẤU TỔ CHỨC



NHẬN ĐỊNH CÁC RỦI RO CHÍNH



Năm 2025, một năm ghi nhận nhiều khó khăn khi nền kinh tế toàn cầu vẫn bấp bênh trong bối cảnh chịu tác động kéo dài của các cú sốc tiêu cực chống chéo như hậu quả của đại dịch Covid-19; xung đột giữa Nga - Ukraine và chính sách thắt chặt tiền tệ của các nước phát triển nhằm kiềm chế lạm phát, hướng tới tài chính công bền vững; sự sụt giảm lượng đơn hàng xuất khẩu... đã gây ra những ảnh hưởng lớn đến kinh tế ngành may mặc nói chung và TNG nói riêng.

Một trong những nghịch cảnh lớn về kinh tế ngành may mặc trong bối cảnh 2025 là chi phí cho sản xuất tiếp tục tăng trong khi đó nhu cầu tiêu thụ tiếp tục giảm và ưu tiên chuyển hướng

sang các mặt hàng thiết yếu. Chuỗi cung ứng dệt may bị gián đoạn, việc vận chuyển hàng hóa, thiếu hụt nguyên liệu đầu vào đã gây ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của ngành, khiến các doanh nghiệp khó khăn trong việc đảm bảo được tiến độ các đơn hàng xuất khẩu.

Dệt may đang là một trong những ngành hàng xuất khẩu chủ lực, giữ vai trò quan trọng đối với sự tăng trưởng của nền kinh tế Việt Nam với đóng góp từ 10% - 15% GDP hàng năm. TNG là một doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực dệt may, thị phần chính là thị trường xuất khẩu nên Công ty sẽ chịu rủi ro biến động tỷ giá giữa Việt Nam và ngoại tệ tương đương.

Biện pháp phòng ngừa

Với thực tế khó khăn chung của ngành dệt may năm 2025, TNG dự toán những kịch bản chiến lược phù hợp để ứng phó với các rủi ro kinh tế, tập trung vào việc chuyển hướng xuất khẩu sang các thị trường tiềm năng, nâng cao năng lực cạnh tranh và tiết giảm chi phí thông qua việc ứng dụng công nghệ vào sản xuất.

Về tỷ giá, định kỳ hàng tháng, hàng quý, TNG luôn chủ động khi tìm đến các giải pháp phòng ngừa và kiểm soát rủi ro tỷ giá hiệu quả. Đồng thời, TNG luôn lập kế hoạch theo dõi sát sao diễn biến tỷ giá trên thị trường để có những quyết sách linh hoạt, phù hợp, từ đó tránh được những cú sốc khi thị trường có biến động tiêu cực.

QUẢN TRỊ RỦI RO

(tiếp theo)

RỦI RO NGUỒN LAO ĐỘNG

Ngành dệt may là ngành chiếm tỷ lệ lao động khá cao trong cơ cấu lao động giữa các ngành nghề, trong khi để nâng tính cạnh tranh, các doanh nghiệp đẩy mạnh gia tăng năng suất và chất lượng sản phẩm lên cao, vì vậy nguồn lao động trình độ cao là một yếu tố vô cùng quan trọng trong dây chuyền sản xuất của các doanh nghiệp đặc biệt là ngành dệt may. Để thu hút và đào tạo được nguồn nhân lực có tay nghề và sẵn sàng đồng hành lâu dài với Công ty, TNG luôn có chính sách lương cùng những đãi ngộ tốt hỗ trợ người lao động nhằm thu hút và tạo sự gắn bó lâu bền với Công ty. Bên cạnh đó, với mục đích tối ưu hóa lợi nhuận, Công ty luôn phải đối mặt với các chi phí lao động tăng cao, vì vậy để đảm bảo năng suất các doanh nghiệp cần phải gia tăng hiệu quả quản lý để phát triển lợi nhuận.

Biện pháp phòng ngừa

Xây dựng môi trường làm việc công bằng với chính sách lương luôn cao hơn mặt bằng chung cùng nhiều chính sách đãi ngộ, thu hút người lao động. Tăng cường tổ chức các lớp đào tạo, hỗ trợ người lao động nâng cao tay nghề, cơ hội thăng tiến.

RỦI RO LUẬT PHÁP

Là một trong những doanh nghiệp hoạt động tại Việt Nam, niêm yết trên thị trường chứng khoán Việt Nam, nên Công ty chịu sự tác động bởi nhiều luật liên quan đến kinh doanh như Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Lao động, Luật Bảo hiểm... Ngoài ra, Công ty còn chịu sự chi phối của các Thông tư, Nghị định và các văn bản liên quan đến hoạt động xuất nhập khẩu từ chính sách thuế, hải quan,... Hiệp định Thương mại Tự do giữa Việt Nam và Liên Minh Châu Âu (EVFTA) được ký kết, tạo điều kiện thuận lợi cho xuất khẩu dệt may Việt Nam, EVFTA yêu cầu chất lượng cũng như các quy tắc đầu vào đạt chuẩn xuất khẩu sang EU.

Biện pháp phòng ngừa

Với các điều luật, chính sách pháp luật liên tục đổi mới để phù hợp với nền kinh tế, TNG luôn phải thường xuyên theo dõi, cập nhật để kịp thời áp dụng các quy định mới, đảm bảo tuân thủ pháp luật nhằm phòng ngừa rủi ro về pháp lý và giúp cho Công ty hoạt động ổn định.



Giới thiệu về TNG

Tổ chức và nhân sự

Báo cáo tình hình hoạt động trong năm

Quản trị doanh nghiệp

Báo cáo Phát triển bền vững

Báo cáo Tài chính

RỦI RO VỀ PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY

Ngành dệt may với tính chất đặc thù: Sử dụng nhiều vật liệu dễ cháy như vải, sợi, bông.... Máy móc hoạt động liên tục, sinh ra nhiều nhiệt và ma sát. Mật độ công nhân cao, không gian làm việc chật hẹp. Do đó, vấn đề phòng cháy chữa cháy là vấn đề đáng được quan tâm và đặt lên hàng đầu.

Là một doanh nghiệp may mặc lớn với 20 Chi nhánh hoạt động trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, bên cạnh việc đầu tư trang bị đầy đủ hệ thống PCCC theo quy định trên tất cả các Chi nhánh, TNG còn nêu cao ý thức PCCC trên toàn Công ty thông qua hoạt động tuyên truyền, tổ chức các lớp đào tạo, huấn luyện, diễn tập PCCC được tổ chức định kỳ hàng năm.

Biện pháp phòng ngừa

Không ngừng nâng cao kiến thức và kỹ năng PCCC cho CBNV chuyên trách, người lao động. Thường xuyên kiểm tra, rà soát hệ thống PCCC và có những báo cáo rõ ràng cụ thể định kỳ hàng tháng, hàng quý và hàng năm.

Đầu tư hệ thống PCCC tự động tại tất cả các nhà máy nơi TNG hoạt động sản xuất kinh doanh.



CÁC RỦI RO KHÁC

Bên cạnh những rủi ro trên thì TNG cũng luôn đối mặt với những rủi ro khác mà không thể rào trước như chiến tranh, xung đột chính trị giữa các quốc gia, thiên tai... Trong năm 2025, những hậu quả của dịch bệnh Covid-19 để lại, xung đột kéo dài giữa Nga – Ukraine... Đây là những khó

khăn chung mà các doanh nghiệp sản xuất đều phải đối mặt. Vì vậy, để phòng ngừa các rủi ro bất khả kháng có thể xảy ra, TNG luôn có những biện pháp phòng chống và ứng phó kịp thời nhằm giảm sự thiệt hại đến tình hình sản xuất kinh doanh.

ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN THẺ ĐIỂM QUẢN TRỊ CÔNG TY THEO KHU VỰC ASEAN NĂM 2025

MÃ SỐ	CÂU HỎI	ĐÁNH GIÁ	CƠ SỞ ĐÁNH GIÁ
A	QUYỀN CỦA CỔ ĐÔNG		
A.1	Quyền cơ bản của cổ đông		
A.1.1	Công ty có trả cổ tức (kỳ giữa và kỳ cuối hàng năm) một cách bình đẳng và kịp thời; nghĩa là, tất cả cổ đông được đối xử bình đẳng và được trả trong vòng 30 ngày sau khi được (i) công bố đối với cổ tức giữa kỳ và (ii) được cổ đông thông qua tại các Đại hội cổ đông đối với cổ tức cuối năm? Trong trường hợp công ty công bố phương án chọn lựa chi trả cổ tức cổ phiếu (script dividend), công ty có trả cổ tức trong vòng 60 ngày kể từ ngày công bố hay không?	Tốt	<ul style="list-style-type: none"> Đã thực hiện chi trả cổ tức năm 2024: Chi trả cổ tức năm 2024 cho cổ đông là 20% Vốn điều lệ. Thực hiện chi trả cổ tức năm 2025 tính đến nay: ĐHĐCĐ thường niên 2025 thông qua mức cổ tức dự kiến từ 16% đến 20% <ul style="list-style-type: none"> Ngày 15/09/2025 TNG đã thông qua tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2025 bằng tiền tỷ lệ 5%, ngày thanh toán 06/10/2025; Ngày 03/11/2025 TNG đã thông qua tạm ứng cổ tức đợt 2 năm 2025 bằng tiền tỷ lệ 5%, ngày thanh toán 21/11/2025; Ngày 09/01/2026, TNG đã thông qua tạm ứng cổ tức đợt 3 năm 2025 bằng tiền tỷ lệ 5%, ngày thanh toán 10/02/2026.
A.2	Quyền tham gia hiệu quả và biểu quyết trong các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và phải được thông báo về các quy tắc, bao gồm cả thủ tục biểu quyết, chi phối các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.		
A.2.1	Trong nội dung chương trình nghị sự, Cổ đông có cơ hội thông qua thù lao (phí, trợ cấp, trợ cấp bằng hiện vật và các khoản thù lao khác) hoặc mọi khoản tăng thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) không điều hành?	Tốt	Vấn đề này được quy định tại Điều 15 Điều lệ Công ty. Trong chương trình nghị sự ĐHĐCĐ thường niên 2024 và 2025, đây là một trong những nội dung cần được ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua.
A.2.2	Công ty có cung cấp cho các cổ đông không kiểm soát quyền để cử ứng cử viên cho Hội đồng Quản trị / Ủy viên không?	Tốt	Điều 12 Điều lệ có quy định: Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ mười (10)% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử người vào Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát khi Công ty bổ sung, thay thế nhân sự Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát.
A.2.3	Công ty có cho phép cổ đông bầu từng Thành viên/Ủy viên HĐQT không?	Tốt	Tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 tổ chức ngày 20/04/2025, các thành viên HĐQT được bầu riêng với kết quả được công bố riêng cho từng thành viên.

THẺ ĐIỂM QUẢN TRỊ ASEAN

THẺ ĐIỂM

QUẢN TRỊ CÔNG TY KHU VỰC ASEAN



Trong nhiều năm liền, TNG không chỉ đạt điểm số cao trong bộ Nguyên tắc Quản trị Công ty dành cho công ty đại chúng tại Việt Nam mà còn đáp ứng tốt thẻ điểm quản trị Công ty khu vực Asean.





THẺ ĐIỂM QUẢN TRỊ ASEAN

(tiếp theo)

MÃ SỐ	CÂU HỎI	ĐÁNH GIÁ	CƠ SỞ ĐÁNH GIÁ
A.2.4	Công ty có tiết lộ các thủ tục biểu quyết được sử dụng trước khi bắt đầu cuộc họp không?	Tốt	Điều 10, 11 Quy chế tổ chức ĐHĐCĐ 2025 trình bày về thủ tục biểu quyết Quy chế biểu quyết và bầu bổ sung thành viên HĐQT được công bố trong Tài liệu họp ĐHĐCĐ ngày 25/03/2025 trước 26 ngày so với ngày tổ chức ĐHĐCĐ).
A.2.5	Biên bản ĐHĐCĐ gần đây nhất có ghi nhận rằng các cổ đông đã có cơ hội đặt câu hỏi và câu hỏi của các cổ đông và câu trả lời được đưa ra được ghi lại?	Tốt	Câu hỏi của cổ đông được trả lời đầy đủ tại Đại hội đồng cổ đông và được trình bày Phần 7 - Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 và phụ lục đính kèm.
A.2.6	Công ty có tiết lộ kết quả biểu quyết bao gồm thông qua, không đồng ý và bỏ phiếu trắng đối với tất cả các Nghị quyết / từng mục chương trình nghị sự cho ĐHĐCĐ gần đây nhất không?	Tốt	Được trình bày đầy đủ trong Biên bản phiên họp ĐHĐCĐ 2025.
A.2.7	Công ty có tiết lộ danh sách Thành viên HĐQT tham dự ĐHĐCĐ gần đây nhất không?	Tốt	Tất cả các thành viên HĐQT đều tham dự Đại hội, Danh sách được công bố tại Biên bản phiên họp ĐHĐCĐ.
A.2.8	Công ty có công bố rằng tất cả thành viên HĐQT và TGD có tham dự ĐHĐCĐ gần nhất?	Tốt	Danh sách được công bố đầy đủ tại Biên bản phiên họp ĐHĐCĐ.
A.2.9	Công ty có cho phép bỏ phiếu vắng mặt không?	Chưa đáp ứng	Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty có quy định về hình thức biểu quyết từ xa nhưng tại TNG chưa đáp ứng đủ các điều kiện cần thiết để thực hiện. Sẽ xem xét thực hiện tại các kỳ Đại hội sau.
A.2.10	Công ty có bỏ phiếu bằng cách thăm dò ý kiến (trái ngược với việc giơ tay) cho tất cả các Nghị quyết tại ĐHĐCĐ gần đây nhất không?	Tốt	Căn cứ theo phiếu biểu quyết của cổ đông, kết quả kiểm phiếu biểu quyết thể hiện rõ trong Biên bản họp ĐHĐCĐ. ĐHĐCĐ 2025 thực hiện biểu quyết bằng phương thức bỏ phiếu kín.
A.2.11	Công ty có tiết lộ rằng họ đã chỉ định một bên độc lập (scrutineers / thanh tra) để kiểm đếm và / hoặc xác nhận phiếu bầu tại Đại hội đồng cổ đông không?	Tốt	Thành phần ban kiểm phiếu tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 gồm: Bà Hà Thị Tuyết - Thành viên HĐQT độc lập Bà Chu Thị Vân Ngọc - Cổ đông không nắm giữ các chức vụ trong công ty, số cổ phần sở hữu 4.004 cổ phần chiếm 0,003% số lượng cổ phần đang lưu hành của Công ty.

MÃ SỐ	CÂU HỎI	ĐÁNH GIÁ	CƠ SỞ ĐÁNH GIÁ
A.2.12	Công ty có công bố công khai vào ngày làm việc tiếp theo kết quả biểu quyết được thực hiện trong ĐHĐCĐ gần đây nhất cho tất cả các Nghị quyết không?	Tốt	ĐHĐCĐ kết thúc vào lúc 11h35' ngày 20/04/2025. Biên bản ĐHĐCĐ được công bố vào ngày 21/04/2025 (01 ngày sau ngày tổ chức Đại hội).
A.2.13	Công ty có thông báo trước ít nhất 21 ngày cho tất cả các ĐHĐCĐ và ĐHĐCĐ không?	Tốt	21 ngày là số ngày tối thiểu được quy định trong Điều lệ công ty. ĐHĐCĐ năm 2025 được thông báo vào ngày 25/03/2025, 26 ngày trước ngày diễn ra Đại hội (20/04/2025).
A.2.14	Công ty có đưa ra lý do và giải thích cho từng mục chương trình nghị sự cần có sự chấp thuận của cổ đông trong thông báo ĐHĐCĐ/Thông tư và/hoặc tuyên bố kèm theo không?	Tốt	Đối với mỗi nội dung chương trình họp ĐHĐCĐ, Công ty cung cấp các thông tin, tài liệu liên quan cho mỗi vấn đề trình ĐHĐCĐ thông qua tài liệu Đại hội khi gửi thư mời cho cổ đông. Chương trình nghị sự của ĐHĐCĐ được cấu trúc theo mức độ ưu tiên của các nội dung trong chương trình, cho phép ĐHĐCĐ tập trung thời gian cho các nội dung ưu tiên hơn trước.
A.2.15	Công ty có tạo cơ hội cho các cổ đông đóng góp các vấn đề thảo luận vào chương trình nghị sự của các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và / hoặc yêu cầu các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông theo một tỷ lệ nhất định không?	Tốt	Biên bản ĐHĐCĐ nêu rõ Chủ tịch tọa đại hội đề nghị cổ đông cho ý kiến về chương trình ĐHĐCĐ và thông qua chương trình Đại hội. Thông báo tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2025 cũng có ghi chú: cổ đông có ý kiến đóng góp về các nội dung của Đại hội hoặc hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trước ngày diễn ra Đại hội, xin vui lòng gửi email theo địa chỉ thanhdd@tng.vn
A.3	Thị trường kiểm soát doanh nghiệp nên được phép hoạt động một cách hiệu quả và minh bạch.		
A.3.1	Trường hợp sáp nhập, mua lại, tiếp quản cần có sự chấp thuận của cổ đông, Hội đồng Quản trị/Ủy viên của công ty có chỉ định một bên độc lập để đánh giá tính công bằng của giá giao dịch không?	Không xảy ra TH này tại TNG	Trong kỳ báo cáo, không có giao dịch M&A nào



THẺ ĐIỂM QUẢN TRỊ ASEAN

(tiếp theo)

MÃ SỐ	CÂU HỎI	ĐÁNH GIÁ	CƠ SỞ ĐÁNH GIÁ
A.4	Việc thực hiện quyền sở hữu của tất cả các cổ đông, bao gồm cả các nhà đầu tư tổ chức, cần được tạo điều kiện.		
A.4.1	Công ty có tiết lộ các hoạt động của mình để khuyến khích các cổ đông tham gia với công ty ngoài các cuộc họp đại hội đồng không?	Tốt	<ul style="list-style-type: none"> Ngoài các cuộc họp ĐHĐCĐ, Công ty đã tổ chức các buổi gặp mặt nhà đầu tư theo hình thức tập trung hoặc riêng lẻ. Trong năm 2025, Công ty đã tổ chức 01 cuộc gặp gỡ chính thức và tập trung với các cổ đông, nhà đầu tư, các đơn vị phân tích vào ngày 21/11/2025. Công ty cũng đã tổ chức các buổi gặp gỡ/trao đổi với nhà đầu tư như Dragon Capital, Vina Capital, MBS, SSI; Cập nhật thông cáo/bản tin định kỳ về tình hình hoạt động SXKD của Công ty trên website.
A.5	Cổ phiếu và quyền biểu quyết		
A.5.1	Trường hợp công ty có nhiều hơn một loại cổ phiếu, công ty có công khai quyền biểu quyết gắn liền với từng loại cổ phiếu (ví dụ: thông qua trang web / báo cáo của công ty / sàn giao dịch chứng khoán / trang web của cơ quan quản lý) không?	Tốt	<p>Vấn đề này được quy định tại Điều lệ Công ty.</p> <p>Công ty hiện tại chỉ có 01 loại cổ phiếu là cổ phiếu phổ thông.</p>
A.6	Thông báo ĐHĐCĐ		
A.6.1	Có phải mỗi Nghị quyết được đưa ra tại Đại hội đồng cổ đông thường niên gắn đầy nhất chỉ để cập đến một mục, tức là không có sự gộp nhiều mục vào cùng một Nghị quyết?	Chưa đầy đủ	Tài liệu ĐHĐCĐ thường niên đã cung cấp đầy đủ thông tin và cơ sở về các vấn đề trình ĐHĐCĐ thông qua và Nghị quyết ĐHĐCĐ ghi đầy đủ các nội dung này theo từng nội dung một, tuy nhiên chưa được công bố thành từng Nghị quyết riêng biệt.
A.6.2	Thông báo của công ty về ĐHĐCĐ / thông tư gắn đầy nhất có được dịch hoàn toàn sang tiếng Anh và được công bố cùng ngày với phiên bản tiếng địa phương không?	Tốt	Thông báo và tài liệu ĐHĐCĐ 2025 được dịch đầy đủ sang tiếng Anh và công bố vào cùng ngày với tài liệu tiếng Việt.
	Thông báo và tài liệu báo cáo tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên có bao gồm những thông tin chi tiết sau hay không:		
A.6.3	Hồ sơ của các TV HĐQT / Ủy viên (ít nhất là tuổi, trình độ học vấn, ngày bổ nhiệm đầu tiên, kinh nghiệm và chức vụ giám đốc trong các công ty niêm yết khác) trong việc tìm kiếm cuộc bầu cử / tái tranh cử có được bao gồm không?	Tốt	Trong ĐHĐCĐ gần nhất có bầu/bầu lại Thành viên HĐQT, hồ sơ của ứng viên đều được đưa vào tài liệu họp. Chi tiết được nêu cụ thể tại ĐHĐCĐ 2025.

MÃ SỐ	CÂU HỎI	ĐÁNH GIÁ	CƠ SỞ ĐÁNH GIÁ
A.6.4	Kiểm toán viên xin bổ nhiệm/bổ nhiệm lại có được xác định rõ ràng không?	Tốt	<p>Trong tài liệu ĐHĐCĐ thường niên 2025, phần Trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 có xác định rõ các công ty kiểm toán trình ĐHĐCĐ ủy quyền để HĐQT lựa chọn, gồm có:</p> <ul style="list-style-type: none"> Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC
A.6.5	Giấy ủy quyền tham dự ĐHĐCĐ được cung cấp dễ dàng không?	Tốt	TNG công bố Mẫu Giấy ủy quyền trên website để cổ đông có thể dễ dàng truy cập. Công ty cũng hướng dẫn cách điền mẫu trong văn bản gửi cổ đông trước ĐHĐCĐ.
A.7	Giao dịch nội gián và tự giao dịch lạm dụng nên bị cấm.		
A.7.1	TV HĐQT / Ủy viên có phải báo cáo các giao dịch của họ bằng cổ phiếu công ty trong vòng 3 ngày làm việc không?	Tốt	Điều 41 Điều lệ công ty và Quy chế công bố thông tin đều nêu rõ: Tối thiểu ba (03) ngày trước ngày bắt đầu và tối đa 03 ngày sau ngày hoàn tất giao dịch cổ phiếu của Công ty, người nội bộ và người có liên quan phải công bố thông tin về kết quả giao dịch.
A.8	Giao dịch với bên liên quan của thành viên HĐQT và cán bộ quản lý cấp cao		
A.8.1	Công ty có quy định yêu cầu phải có một ủy ban bao gồm các thành viên HĐQT độc lập rà soát các giao dịch với bên có liên quan trọng yếu để xác định liệu những giao dịch đó có phục vụ lợi ích tốt nhất của công ty và cổ đông?	Tốt	Căn cứ Điều 10, Chương 4 Quy chế giao dịch với bên liên quan thông qua tại NQ HĐQT số 01/NQ-HQĐT ngày 05/01/2026, Ủy ban kiểm toán chịu trách nhiệm xem xét và đánh giá các giao dịch với bên liên quan đảm bảo mang lại lợi ích tốt nhất cho Công ty và cổ đông.
A.8.2	Công ty có chính sách yêu cầu thành viên HĐQT không tham gia họp HĐQT trong các cuộc họp về các hoạt động, giao dịch mà thành viên đó có xung đột lợi ích?	Tốt	Khoản 4 Điều 41 Điều lệ công ty quy định "Thành viên Hội đồng Quản trị không được biểu quyết đối với giao dịch mang lại lợi ích cho thành viên đó hoặc người có liên quan của thành viên đó theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty".
A.8.3	Công ty có chính sách về khoản vay cho thành viên HĐQT, trong đó quy định cấm hoạt động này hoặc đảm bảo rằng các khoản vay được thực hiện trên cơ sở giao dịch hợp lý theo lãi suất thị trường?	Tốt	Trong năm 2025, Công ty không có bất kỳ khoản vay nào cho thành viên HĐQT.



THẺ ĐIỂM QUẢN TRỊ ASEAN

(tiếp theo)

MÃ SỐ	CÂU HỎI	ĐÁNH GIÁ	CƠ SỞ ĐÁNH GIÁ
A.9	Bảo vệ cổ đông thiểu số khỏi các hành động lạm dụng		
A.9.1	Công ty có công bố về việc giao dịch với bên liên quan được thực hiện theo cách đảm bảo rằng những giao dịch đó là hợp lý và theo cơ chế thị trường?	Tốt	Căn cứ vào Điều 12, chương V của Quy chế giao dịch với bên liên quan thông qua tại NQ HĐQT số 01/NQ-HĐQT ngày 05/01/2026, Công ty luôn thực hiện công bố thông tin đối với các giao dịch với bên liên quan theo đúng quy định của pháp luật và đảm bảo các giao dịch luôn được thực hiện công bằng, như các bên độc lập.
A.9.2	Trong trường hợp cần có phê duyệt của cổ đông thông qua các giao dịch các bên liên quan, việc biểu quyết phê duyệt phải được biểu quyết bởi các cổ đông không liên quan lợi ích.	Tốt	Điều 41 Điều lệ công ty được quy định rõ việc này.
B.	TÍNH BỀN VỮNG VÀ KHẢ NĂNG PHỤC HỒI		
B.1	Việc công bố thông tin liên quan đến tính bền vững phải nhất quán, có thể so sánh và đáng tin cậy, đồng thời bao gồm thông tin quan trọng trong quá khứ và hướng tới tương lai để nhà đầu tư có thể tiếp cận trước khi đưa ra quyết định đầu tư hoặc bỏ phiếu		
	Thông tin liên quan đến tính bền vững phải được nêu rõ:		
B.1.1	Công ty có xác định / báo cáo các chủ đề ESG quan trọng cho Chiến lược của tổ chức không?	Tốt	Đã thể hiện rõ trong Báo cáo thường niên hàng năm, Báo cáo doanh nghiệp bền vững tham dự CSI hàng năm và Nghị quyết số 720A/NQ-HĐQT ngày 15/11/2024 về xây dựng kế hoạch, chiến lược phát triển Công ty đến năm 2030.
B.1.2	Công ty có xác định biến đổi khí hậu là một vấn đề không?	Tốt	Công ty đã xác định biến đổi khí hậu là vấn đề cần giải quyết trong tài liệu Báo cáo doanh nghiệp bền vững tham dự CSI.
B.1.3	Công ty có áp dụng khung báo cáo hoặc tiêu chuẩn được quốc tế công nhận về tính bền vững (ví dụ: GRI, Báo cáo tích hợp, SASB, Tiêu chuẩn công bố bền vững IFRS) không?	Tốt	Công ty có áp dụng tiêu chuẩn GRI trong phần phát triển bền vững tại Báo cáo thường niên các năm.
	Nếu một công ty công khai đặt mục tiêu hoặc mục tiêu liên quan đến tính bền vững, khung công bố thông tin phải cung cấp rằng các số liệu đáng tin cậy thường xuyên được tiết lộ dưới dạng dễ tiếp cận		
B.1.4	Công ty có tiết lộ mục tiêu bền vững định lượng không?	Tốt	Công ty có xác định mục tiêu phát triển bền vững định lượng trong Báo cáo doanh nghiệp bền vững tham dự CSI hàng năm, Báo cáo thường niên.

MÃ SỐ	CÂU HỎI	ĐÁNH GIÁ	CƠ SỞ ĐÁNH GIÁ
B.1.5	Công ty có tiết lộ tiến độ hoạt động liên quan đến tính bền vững liên quan đến các mục tiêu đã đặt ra trước đó trong Báo cáo doanh nghiệp bền vững tham dự CSI hàng năm, Báo cáo thường niên.	Tốt	Công ty có đề cập rõ đến tiến độ hoạt động liên quan đến mục tiêu phát triển bền vững đã đặt ra trước đó trong Báo cáo doanh nghiệp bền vững tham dự CSI hàng năm, Báo cáo thường niên.
B.1.6	Công ty có xác nhận rằng Báo cáo Bền vững của mình được Hội đồng Quản trị hoặc Ủy ban Hội đồng Quản trị xem xét và / hoặc phê duyệt không?	Tốt	Báo cáo thường niên, Báo cáo phát triển bền vững, Báo cáo tham dự CSI được Tiểu ban Phát triển bền vững trực thuộc Hội đồng Quản trị đánh giá, xem xét và thông qua.
B.2	Khung quản trị doanh nghiệp nên cho phép đối thoại giữa một công ty, các cổ đông và các bên liên quan để trao đổi quan điểm về các vấn đề bền vững		
B.2.1	Công ty có thu hút các bên liên quan nội bộ để trao đổi quan điểm và thu thập phản hồi về các vấn đề bền vững quan trọng đối với hoạt động kinh doanh của công ty không?	Tốt	TNG tương tác với các bên liên quan nội bộ thông qua nhiều phương thức: Ban hành Thỏa ước lao động tập thể; Thành lập các tổ chức Công đoàn, Hội Cựu chiến binh, Đoàn thanh niên,... Lấy ý kiến thông qua email, báo cáo khảo sát...
B.2.2	Công ty có thu hút các bên liên quan bên ngoài để trao đổi quan điểm và thu thập phản hồi về các vấn đề bền vững quan trọng đối với hoạt động kinh doanh của công ty không?	Tốt	TNG tương tác với các bên liên quan bên ngoài thông qua nhiều phương pháp: gặp gỡ nhà đầu tư, gặp gỡ báo chí. Ngoài ra, công ty có các ứng dụng khác như Fanpage, website để trao đổi và thu thập phản hồi của các bên liên quan.
B.3	Khung quản trị công ty cần đảm bảo rằng các Hội đồng Quản trị xem xét đầy đủ các rủi ro và cơ hội bền vững trọng yếu khi thực hiện các chức năng chính của mình trong việc xem xét, giám sát và hướng dẫn các hoạt động quản trị, công bố thông tin, chiến lược, quản lý rủi ro và hệ thống kiểm soát nội bộ, bao gồm cả đối với các rủi ro vật lý và chuyển đổi liên quan đến khí hậu		
	Hội đồng Quản trị nên đánh giá xem cấu trúc vốn của công ty có tương thích với các mục tiêu chiến lược và khẩu vị rủi ro liên quan hay không để đảm bảo nó có khả năng phục hồi trước các kịch bản khác nhau		
B.3.1	Hội đồng Quản trị có đánh giá hàng năm rằng cơ cấu nợ vay của công ty có tương thích với các mục tiêu chiến lược và khẩu vị rủi ro của công ty hay không?	Tốt	<ul style="list-style-type: none">Về chính sách: Công ty luôn sử dụng các nguồn vốn một cách phù hợp, hiệu quả, đặc biệt trong việc sử dụng nguồn vốn với mục đích dài hạn để đảm bảo cơ cấu vốn luôn an toàn. HĐQT thực hiện việc đánh giá cơ cấu nguồn vốn của TNG định kỳ hàng năm để đảm bảo phù hợp với chiến lược kinh doanh dài hạn của Công ty cũng như khẩu vị rủi ro mà Công ty đã xác định.Về thực hành: HĐQT luôn bám sát diễn biến kinh tế để đưa ra các lựa chọn phù hợp để tối ưu hóa lợi ích của cổ đông trên nguyên tắc đảm bảo cơ cấu vốn an toàn, tối ưu chi phí vốn, hạn chế rủi ro tài chính.



THẺ ĐIỂM QUẢN TRỊ ASEAN

(tiếp theo)

MÃ SỐ	CÂU HỎI	ĐÁNH GIÁ	CƠ SỞ ĐÁNH GIÁ
B.4	Khung quản trị doanh nghiệp cần công nhận quyền của các bên liên quan được thiết lập bởi pháp luật hoặc thông qua các thỏa thuận chung và khuyến khích hợp tác tích cực giữa các tập đoàn và các bên liên quan trong việc tạo ra sự giàu có, việc làm và tính bền vững của các doanh nghiệp lành mạnh về tài chính.		
	Công ty có tiết lộ chính sách và thực tiễn giải quyết		
B.4.1	Các thực hành, mô tả nỗ lực của công ty nhằm bảo vệ quyền lợi của khách hàng?	Tốt	TNG công bố rõ các chính sách bảo vệ quyền lợi cho khách hàng, công bằng trong kinh doanh, bảo mật thông tin khách hàng, được tuyên bố trong Bộ Quy tắc đạo đức kinh doanh.
B.4.2	Quy trình lựa chọn nhà cung cấp/nhà thầu?	Tốt	Công ty ban hành Quy định 258/QĐ-TNG quy định kiểm soát mua sắm hàng hóa, dịch vụ, quy định về lựa chọn nhà cung cấp.
B.4.3	Nỗ lực của công ty trong việc đảm bảo chuỗi cung ứng của công ty thân thiện với môi trường hoặc phù hợp với sự thúc đẩy phát triển bền vững?	Tốt	Công ty đã công bố nội dung chi tiết tại trang 134 - 137 BCTN năm 2025.
B.4.4	Nỗ lực của công ty trong việc tương tác với cộng đồng nơi công ty hoạt động?	Tốt	Công ty đã công bố trong nội dung Hoạt động cộng đồng, trách nhiệm an sinh xã hội trang 240 - 243 tại BCTN năm 2025.
B.4.5	Các chương trình và quy trình chống tham nhũng của công ty?	Tốt	Công ty ban hành Chính sách tuân thủ chống hối lộ số 2195/CS-TNG. Trong tất cả hợp đồng ký với các nhà cung cấp/nhà thầu của TNG đều có điều khoản chống tham nhũng.
B.4.6	Quyền lợi của các chủ nợ được bảo vệ như thế nào?	Tốt	Chính sách: Công ty ban hành chính sách bảo vệ quyền lợi của chủ nợ quy định rõ Quyền của các chủ nợ, cách thức bảo vệ chủ nợ trong các giao dịch của doanh nghiệp... Thực hành: Trong năm TNG thanh toán đầy đủ các khoản lãi vay ngân hàng và lãi của trái tức. Hàng năm hạn mức tín dụng của TNG tại ngân hàng đều được tăng.
B.4.7	Công ty có báo cáo/phần báo cáo riêng mô tả những nỗ lực của mình về các vấn đề liên quan đến môi trường/kinh tế và xã hội?	Tốt	Công ty đã công bố trong nội dung Chương 5 mục Báo cáo phát triển bền vững - BCTN năm 2025.

MÃ SỐ	CÂU HỎI	ĐÁNH GIÁ	CƠ SỞ ĐÁNH GIÁ
B.5	Khả năng của các bên liên quan được pháp luật bảo vệ, các bên liên quan nên có cơ hội để có được biện pháp khắc phục hiệu quả đối với hành vi vi phạm quyền của họ.		
B.5.1	Công ty có cung cấp thông tin liên hệ trên website của công ty hay Báo cáo thường niên để các bên có quyền lợi liên quan (vd: khách hàng, nhà cung cấp, công chúng...) có thể sử dụng để lên tiếng về lo ngại và/hoặc khiếu kiện về những vi phạm có thể xảy ra đối với quyền lợi của họ?	Tốt	Công ty cũng đã công bố công khai quy trình cảnh báo sai phạm trên trang website TNG.
B.6	Các cơ chế cho sự tham gia của nhân viên nên được phép phát triển.		
B.6.1	Công ty có công bố rõ ràng các chính sách và thực hành về sức khỏe, an toàn và phúc lợi cho nhân viên của mình?	Tốt	Công ty đã công bố nội dung chi tiết tại trang 87 - 89, BCTN năm 2025.
B.6.2	Công ty có công bố rõ ràng các chính sách và thực hành về các chương trình đào tạo và phát triển cho nhân viên của mình?	Tốt	Công ty đã công bố nội dung chi tiết tại trang 90 - 99, BCTN năm 2025.
B.6.3	Công ty có chính sách khen thưởng/thưởng dựa trên kết quả hoạt động của công ty ngoài các công cụ tài chính ngắn hạn?	Tốt	Công ty đã công bố nội dung chi tiết tại trang 89, BCTN năm 2025.
B.7	Các bên liên quan bao gồm từng nhân viên và các cơ quan đại diện của họ, sẽ có thể tự do truyền đạt mối quan tâm của họ về các hành vi bất hợp pháp hoặc phi đạo đức để Hội đồng Quản trị và quyền của họ không nên bị xâm phạm khi làm điều này.		
B.7.1	Công ty có chính sách báo cáo sai phạm trong đó bao gồm các quy trình khiếu nại dành cho nhân viên và các bên có quyền lợi liên quan khác về hành vi không hợp pháp hoặc không phù hợp tiêu chuẩn đạo đức và cung cấp thông tin liên hệ chi tiết được để cập trên website của công ty hoặc báo cáo thường niên?	Tốt	TNG đã thiết lập trên ứng dụng TNG OFFICE định kỳ đánh giá mức độ hạnh phúc của người lao động.
B.7.2	Công ty có chính sách hay thủ tục để bảo vệ nhân viên/cá nhân khỏi bị trả đũa vì đã tiết lộ hành vi không hợp pháp/không phù hợp đạo đức?	Tốt	Công ty đã có quy định về chính sách bảo vệ này trong Nội quy lao động và Quy chế dân chủ tại nơi làm việc.
C.	CÔNG BỐ THÔNG TIN VÀ MINH BẠCH		
C.1	Cấu trúc sở hữu minh bạch		
C.1.1	Thông tin về cổ đông có tiết lộ danh tính của các chủ sở hữu nắm giữ 5% cổ phần trở lên?	Tốt	Công ty đã công bố nội dung chi tiết tại trang 57, 108, 170 - BCTN năm 2025.



THẺ ĐIỂM QUẢN TRỊ ASEAN

(tiếp theo)

MÃ SỐ	CÂU HỎI	ĐÁNH GIÁ	CƠ SỞ ĐÁNH GIÁ
C.1.2	Công ty có công bố việc sở hữu cổ phần trực tiếp và (được cho là) gián tiếp của cổ đông/nhóm cổ đông lớn?	Tốt	Công ty đã công bố nội dung chi tiết tại trang 57 - BCTN năm 2025.
C.1.3	Công ty có công bố việc sở hữu cổ phần trực tiếp và (được cho là) gián tiếp của các thành viên/ủy viên HĐQT?	Tốt	Công ty đã công bố nội dung chi tiết tại trang 170 - BCTN năm 2025.
C.1.4	Công ty có công bố việc sở hữu cổ phần trực tiếp và (được cho là) gián tiếp của các thành viên Ban Điều hành?	Tốt	Công ty đã công bố nội dung chi tiết tại trang 108 - BCTN năm 2025.
C.1.5	Công ty có công bố chi tiết về công ty mẹ, công ty con, công ty liên kết, công ty liên doanh và doanh nghiệp/công ty có mục đích đặc biệt (SPEs)/ (SPVs)?	Tốt	Công ty đã công bố nội dung chi tiết tại trang 32 - 33, BCTN năm 2025.
C.2	Chất lượng của báo cáo thường niên		
	Báo cáo thường niên của công ty có công bố những nội dung sau:		
C.2.1	Mục tiêu của công ty	Tốt	Công ty đã công bố nội dung chi tiết tại trang 12 - 15, BCTN năm 2025.
C.2.2	Chỉ số hiệu quả tài chính	Tốt	Công ty đã công bố nội dung chi tiết tại trang 10 - 11, 138 - 141, BCTN năm 2025.
C.2.3	Chỉ số hiệu quả phi tài chính	Tốt	Tham khảo Báo cáo thường niên TNG năm 2025.
C.2.4	Chính sách cổ tức	Tốt	Công ty đã công bố nội dung đầy đủ tại trang 64 - 65, BCTN năm 2025.
C.2.5	Chi tiết tiểu sử (tối thiểu tuổi, trình độ đào tạo / chứng chỉ chuyên môn, ngày đầu bổ nhiệm, kinh nghiệm liên quan, và bất kỳ vị trí thành viên HĐQT nào khác đang nắm giữ tại các công ty niêm yết) của các thành viên/ủy viên HĐQT	Tốt	Công ty đã công bố nội dung chi tiết tại trang 78 - 82, BCTN năm 2025.
	Báo cáo xác nhận quản trị công ty		
C.2.6	Báo cáo thường niên có chứa một tuyên bố xác nhận sự tuân thủ đầy đủ của công ty với quy tắc quản trị công ty và nơi không tuân thủ, xác định và giải thích lý do cho từng vấn đề đó không?	Tốt	Tham khảo báo cáo thường niên hàng năm tại phần Cam kết của Ban KTNB về tính tuân thủ với sự trung thực và hợp lý của các nội dung nêu tại Báo cáo.
C.3	Thủ lao của thành viên Hội đồng Quản trị và Giám đốc điều hành chủ chốt		

MÃ SỐ	CÂU HỎI	ĐÁNH GIÁ	CƠ SỞ ĐÁNH GIÁ
C.3.1	Cơ cấu thù lao cho thành viên HĐQT không điều hành có được công bố công khai?	Tốt	Công ty có công khai mức thù lao cho từng thành viên HĐQT (bao gồm thành viên không điều hành) tại trang 192 BCTN năm 2025 và BCTC đã kiểm toán hàng năm.
C.3.2	Công ty có tiết lộ công khai [tức là báo cáo thường niên hoặc các tài liệu được tiết lộ công khai khác] chi tiết về thù lao của mỗi TV HĐQT / Ủy viên không điều hành không?	Tốt	Công ty có công khai mức thù lao cho từng thành viên HĐQT (bao gồm thành viên không điều hành) tại trang 182 BCTN năm 2025.
C.3.3	Công ty có công bố chính sách/thông lệ về thù lao (phí, phụ cấp, phúc lợi bằng hiện vật hoặc các khoản thù lao khác) (nghĩa là sử dụng các chính sách khích lệ và các chỉ tiêu hiệu quả ngắn và dài hạn) đối với các thành viên HĐQT điều hành và TGD?	Tốt	Công ty có công bố điều này tại quy chế phân phối thu nhập cho người lao động hàng năm và công bố số thu nhập cụ thể trong BCTC đã kiểm toán và BC thường niên hàng năm.
C.3.4	Công ty có công khai [ví dụ: báo cáo thường niên hoặc các tài liệu được công bố khác] chi tiết thù lao của từng Thành viên HĐQT điều hành và CEO [nếu CEO không phải là Thành viên HĐQT] không?	Tốt	Công ty có công khai mức thù lao cho từng thành viên HĐQT (bao gồm thành viên không điều hành) tại trang 182 BCTN năm 2025.
C.4	Tiết lộ giao dịch của bên liên quan (GDBLQ)		
C.4.1	Công ty có tiết lộ chính sách của mình bao gồm việc xem xét và phê duyệt các bên liên quan trọng yếu không?	Tốt	Công bố đầy đủ trong Nghị quyết đại hội cổ đông.
C.4.2	Công ty có công bố tên của bên liên quan, mối quan hệ, bản chất và giá trị cho mỗi GDBLQ trọng yếu/quan trọng?	Tốt	Tham khảo BCTC hàng năm.
C.5	Giao dịch cổ phiếu của thành viên HĐQT và người nội bộ		
C.5.1	Công ty có công bố giao dịch cổ phiếu của công ty do người người nội bộ của công ty thực hiện?	Tốt	Công ty đã công bố nội dung chi tiết tại trang 194 - 196, BCTN năm 2025.
C.6	Kiểm toán độc lập và báo cáo kiểm toán		
	Trường hợp cùng công ty kiểm toán cung cấp cả dịch vụ kiểm toán và phí kiểm toán		
C.6.1	Phí dịch vụ kiểm toán và phí kiểm toán có được công bố?	Chưa đáp ứng	TNG chưa thực hiện công bố phí dịch vụ kiểm toán.
C.6.2	Phí phí kiểm toán có vượt quá phí kiểm toán không?	Không áp dụng tại TNG	Trong năm, TNG không có phát sinh phí dịch vụ phí kiểm toán.



THẺ ĐIỂM QUẢN TRỊ ASEAN

(tiếp theo)

MÃ SỐ	CÂU HỎI	ĐÁNH GIÁ	CƠ SỞ ĐÁNH GIÁ
C.7	Phương tiện truyền thông		
	Công ty có sử dụng các phương thức liên lạc sau đây không?		
C.7.1	Báo cáo hàng quý	Tốt	TNG luôn đảm bảo công bố thông tin đầy đủ, chính xác, trung thực và kịp thời các báo cáo hàng quý trên website tng.vn
C.7.2	Trang web công ty	Tốt	Thông tin về hoạt động của TNG, đặc biệt là Quan hệ nhà đầu tư, được đăng tải trên website thường xuyên bằng song ngữ Việt - Anh, đảm bảo cổ đông, nhà đầu tư dễ dàng tiếp cận.
C.7.3	Đánh giá của chuyên gia phân tích	Tốt	Công ty đăng tải các báo cáo phân tích và đánh giá của các công ty chứng khoán về TNG trên website.
C.7.4	Thông tin trên phương tiện truyền thông/hợp báo	Tốt	Công ty tổ chức các buổi gặp mặt cổ đông, nhà đầu tư định kỳ hàng quý và có sự tham gia của các đơn vị truyền thông, báo chí.
C.8	Nộp / phát hành kịp thời các báo cáo tài chính / hàng năm		
C.8.1	Báo cáo tài chính năm đã kiểm toán có được công bố công khai trong vòng 120 ngày kể từ thời điểm kết thúc năm tài chính?	Tốt	Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025 được công bố ngày 24/3/2026, trong vòng 120 ngày kể từ thời điểm kết thúc năm tài chính.
C.8.2	Báo cáo thường niên có được công bố trong vòng 120 ngày kể từ ngày kết thúc năm tài chính?	Tốt	Báo cáo thường niên 2025 được công bố ngày 13/4/2025, trong vòng 120 ngày kể từ thời điểm kết thúc năm tài chính.
C.8.3	Sự trung thực và hợp lý của báo cáo tài chính năm có được HĐQT và/hoặc thành viên điều hành có thẩm quyền của công ty khẳng định?	Tốt	Báo cáo tài chính đã kiểm toán có Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc thể hiện nội dung này. Tính trung thực và hợp lý của BCTC kiểm toán năm 2025 được khẳng định tại trang 8, BCTN năm 2025.
C.9	Trang web công ty		
	Công ty có trang web tiết lộ thông tin cập nhật về những điều sau đây không:		
C.9.1	Báo cáo tài chính (quý gần nhất)	Tốt	TNG thực hiện đăng tải kịp thời trên website tng.vn
C.9.2	Tài liệu của chuyên gia phân tích và cơ quan truyền thông	Tốt	Các tài liệu của chuyên gia phân tích được công bố đầy đủ trên website công ty, tất cả cổ đông có thể dễ dàng tra cứu.

MÃ SỐ	CÂU HỎI	ĐÁNH GIÁ	CƠ SỞ ĐÁNH GIÁ
C.9.3	Báo cáo thường niên có thể tải xuống	Tốt	TNG thực hiện đăng tải BCTN website tng.vn và được cài chế độ tải xuống.
C.9.4	Thông báo ĐHĐCĐ và/hoặc ĐHĐCĐ	Tốt	TNG thực hiện đăng tải thông báo đầy đủ trên website tng.vn
C.9.5	Biên bản ĐHĐCĐ và/hoặc ĐHĐCĐ	Tốt	TNG thực hiện đăng tải đầy đủ trên website tng.vn
C.9.6	Điều lệ của công ty (điều lệ của công ty, bản ghi nhớ và các điều khoản của hiệp hội)	Tốt	TNG thực hiện đăng tải đầy đủ trên website tng.vn
C.10	Quan hệ nhà đầu tư		
C.10.1	Công ty có tiết lộ chi tiết liên lạc (ví dụ: điện thoại, fax và email) của cán bộ / văn phòng chịu trách nhiệm về quan hệ nhà đầu tư không?	Tốt	TNG công khai chi tiết liên lạc của người được ủy quyền công bố thông tin tại website tng.vn
D.	TRÁCH NHIỆM CỦA HĐQT		
D.1	Nhiệm vụ và trách nhiệm của Hội đồng Quản trị		
	Xác định rõ trách nhiệm của Hội đồng Quản trị và chính sách quản trị công ty		
D.1.1	Công ty có công bố chính sách Quản trị công ty/điều lệ Hội đồng Quản trị không?	Tốt	Công ty công bố Quy chế nội bộ về Quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng Quản trị trên website tng.vn
D.1.2	Các loại quyết định phải có phê duyệt của Thành viên HĐQT có được công bố công khai?	Tốt	Các quyết định/nghị quyết của Hội đồng Quản trị được công bố thông tin 24h theo quy định đối với các vấn đề trọng yếu cần công bố, và được báo cáo trong Báo cáo tình hình quản trị Công ty.
D.1.3	Vai trò và trách nhiệm của Hội đồng Quản trị/Ủy viên có được nêu rõ không?	Tốt	Thể hiện rõ tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty
	Tầm nhìn/Sứ mệnh doanh nghiệp		
D.1.4	Công ty có tầm nhìn và tuyên bố sứ mệnh cập nhật không?	Tốt	TNG công bố nội dung chi tiết tại trang 12 - 13, BCTN năm 2025.
D.1.5	Hội đồng Quản trị có đóng vai trò chủ đạo trong quá trình phát triển và xem xét chiến lược của công ty ít nhất hàng năm không?	Tốt	HĐQT quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hàng năm của công ty.
D.1.6	Hội đồng Quản trị có quy trình xem xét, giám sát và giám sát việc thực hiện chiến lược của công ty không?	Tốt	HĐQT giám sát, theo dõi việc thực hiện mục tiêu chiến lược của Công ty, được thể hiện qua Báo cáo đánh giá hoạt động của HĐQT tại ĐHĐCĐ thường niên.



THẺ ĐIỂM QUẢN TRỊ ASEAN

(tiếp theo)

MÃ SỐ	CÂU HỎI	ĐÁNH GIÁ	CƠ SỞ ĐÁNH GIÁ
D.2	Cơ cấu Hội đồng Quản trị		
	Bộ Quy tắc Đạo đức hoặc Ứng xử		
D.2.1	Các chi tiết của Quy tắc đạo đức hoặc ứng xử có được tiết lộ không?	Tốt	<ul style="list-style-type: none"> Công ty ban hành Nội quy lao động và Sổ tay văn hóa doanh nghiệp áp dụng cho toàn bộ ban lãnh đạo và người lao động trong Công ty. Điều lệ công ty quy định trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi của thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc và người điều hành khác. Công ty ban hành và công bố chính sách tuân thủ chống hối lộ áp dụng cho cả Thành viên HĐQT.
D.2.2	Tất cả các TV HĐQT / Ủy viên, quản lý cấp cao và nhân viên có bắt buộc phải tuân thủ (các) quy tắc không?	Tốt	Tất cả thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc, quản lý cấp cao và nhân viên bắt buộc phải tuân thủ các quy tắc đang có hiệu lực.
D.2.3	Công ty có quy trình thực hiện và giám sát việc tuân thủ các quy tắc đạo đức hoặc ứng xử không?	Tốt	Công ty có quy chế dẫn chủ để người lao động thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo các vi phạm và giám sát giải quyết, ban hành Nội quy lao động quy định trình tự xử lý kỷ luật lao động để xử lý các hành vi vi phạm.
	Cấu trúc & Thành phần Hội đồng Quản trị		
D.2.4	HĐQT có tối thiểu 50% thành viên độc lập	Chưa đáp ứng	Số TV HĐQT độc lập là 2/7, chiếm 28% tổng số TV HĐQT.
D.2.5	Công ty có giới hạn nhiệm kỳ từ 9 năm trở xuống hoặc 2 nhiệm kỳ 5 năm (1) cho mỗi Giám đốc / Ủy viên độc lập không? (1) :Thời hạn năm năm phải được yêu cầu bởi luật pháp đã có từ trước khi giới thiệu Thẻ điểm Quản trị Công ty ASEAN vào năm 2011	Tốt	Khoản 2 Điều 26 Điều lệ công ty quy định: "Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng Quản trị không quá năm (05) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Một cá nhân chỉ được bầu làm Thành viên Hội đồng Quản trị độc lập của Công ty không quá 02 nhiệm kỳ liên tục. Thành viên Hội đồng Quản trị chỉ được đồng thời là thành viên Hội đồng Quản trị tại tối đa 05 Công ty khác".
D.2.6	Công ty có đặt ra giới hạn tối đa năm vị trí HĐQT mà một thành viên HĐQT độc lập/ không điều hành có thể nắm giữ đồng thời tại những công ty khác không?	Tốt	Điều lệ Công ty quy định nhiệm kỳ của mỗi Thành viên HĐQT là 05 năm và Thành viên HĐQT độc lập không làm quá 02 nhiệm kỳ liên tục. Thành viên HĐQT chỉ được đồng thời là Thành viên HĐQT tại tối đa 05 công ty khác.

MÃ SỐ	CÂU HỎI	ĐÁNH GIÁ	CƠ SỞ ĐÁNH GIÁ
D.2.7	Công ty có thành viên HĐQT điều hành nào đang nắm giữ hơn 2 chức vụ trong HĐQT ở các công ty niêm yết khác ngoài tập đoàn?	Tốt	Không
	Ủy ban Để cử		
D.2.8	Công ty có Ủy ban Để cử không?	Tốt	Công ty có Tiểu ban Nhân sự - Thủ Lao - Lương thưởng tham chiếu tại trang 184 - 185, BCTN năm 2025. Công ty không có Ủy ban Để cử riêng.
D.2.9	Ủy ban Để cử có bao gồm đa số TV HĐQT / Ủy viên độc lập không?	Tốt	Tiểu ban Nhân sự - Thủ Lao - Lương thưởng có 2/3 thành viên là thành viên HĐQT độc lập chiếm 67%.
D.2.10	Chủ tịch Ủy ban Để cử có phải là TV HĐQT/ Ủy viên độc lập không?	Tốt	Trưởng tiểu ban Nhân sự - Thủ Lao - Lương thưởng là thành viên HĐQT độc lập.
D.2.11	Công ty có tiết lộ các điều khoản tham chiếu / cơ cấu quản trị / điều lệ của Ủy ban Để cử không?	Tốt	Có quy định tại Điều lệ công ty và Quy chế nội bộ về Quản trị công ty.
D.2.12	Sự tham dự cuộc họp của Ủy ban Để cử có được tiết lộ không và nếu có, Ủy ban Để cử có họp ít nhất 02 lần trong năm không?	Tốt	TNG công bố tình hình tham dự họp của Tiểu ban Nhân sự - Thủ lao - Lương thưởng tại trang 185, BCTN năm 2025. Trong năm 2025, Ủy ban đã họp 4 lần.
	Ủy ban Thủ lao/ Lương thưởng		
D.2.13	Công ty có Ủy ban Thủ lao không?	Tốt	Công ty có Tiểu ban Nhân sự - Thủ Lao - Lương thưởng được trình bày cụ thể tại trang 184 - 185 BCTN năm 2025. Công ty không có Ủy ban Thủ lao riêng.
D.2.14	Ủy ban Thủ lao có bao gồm hoàn toàn các TV HĐQT / Ủy viên không điều hành với đa số TV HĐQT / Ủy viên độc lập không?	Tốt	Tiểu ban Nhân sự - Thủ Lao - Lương thưởng có 2/3 thành viên là thành viên HĐQT độc lập, chiếm 67%.
D.2.15	Chủ tịch Ủy ban Thủ lao có phải là TV HĐQT / Ủy viên độc lập không?	Tốt	Trưởng Tiểu ban Nhân sự - Thủ Lao - Lương thưởng là thành viên HĐQT độc lập.
D.2.16	Công ty có tiết lộ các điều khoản tham chiếu / cơ cấu quản trị / điều lệ của Ủy ban Thủ lao không?	Tốt	Điều này có quy định tại Điều lệ công ty và Quy chế nội bộ về quản trị công ty.
D.2.17	Sự tham dự cuộc họp của Ủy ban Thủ lao có được tiết lộ không, và nếu có, Ủy ban Thủ lao có họp ít nhất 02 lần trong năm không?	Tốt	TNG công bố tình hình tham dự họp của Tiểu ban Nhân sự - Thủ lao - Lương thưởng tại trang 185 Báo cáo thường niên năm 2025. Trong năm 2025, Ủy ban đã họp 4 lần.



THẺ ĐIỂM QUẢN TRỊ ASEAN

(tiếp theo)

MÃ SỐ	CÂU HỎI	ĐÁNH GIÁ	CƠ SỞ ĐÁNH GIÁ
	Ủy ban Kiểm toán		
D.2.18	Công ty có Ủy ban Kiểm toán không?	Tốt	Công ty có Ủy ban Kiểm toán được trình bày cụ thể tại trang 182 - 183 BCTN năm 2025.
D.2.19	Ủy ban Kiểm toán có bao gồm hoàn toàn các TV HĐQT / Ủy viên không điều hành với đa số TV HĐQT / Ủy viên độc lập không?	Chưa đầy đủ	Ủy ban Kiểm toán bao gồm 03 thành viên. Trong đó, 01 Thành viên HĐQT không điều hành và 02 Thành viên HĐQT độc lập.
D.2.20	Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán có phải là TV HĐQT / Ủy viên độc lập không?	Tốt	Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán là TV HĐQT độc lập.
D.2.21	Công ty có tiết lộ các điều khoản tham chiếu / cơ cấu quản trị / điều lệ của Ủy ban Kiểm toán không?	Tốt	Quy chế tổ chức và hoạt động của Ủy ban Kiểm toán được công bố trên website Công ty.
D.2.22	Có ít nhất một trong các TV HĐQT / Ủy viên độc lập của ủy ban có chuyên môn kế toán (trình độ hoặc kinh nghiệm kế toán) không?	Tốt	Công ty có Ủy viên Ban Kiểm toán tốt nghiệp chuyên ngành kế toán và có 18 năm kinh nghiệm về kế toán/kiểm toán.
D.2.23	Sự tham dự cuộc họp của Ủy ban Kiểm toán có được tiết lộ không, và nếu có, Ủy ban Kiểm toán có họp ít nhất 04 lần trong năm không?	Tốt	TNG công bố tình hình tham dự họp của Ủy ban Kiểm toán đầy đủ tại trang 183 BCTN năm 2025. Trong năm 2025, Ủy ban đã họp 4 lần.
D.2.24	Ủy ban Kiểm toán có chịu trách nhiệm chính về việc đề xuất bổ nhiệm và miễn nhiệm kiểm toán viên độc lập không?	Tốt	Ủy ban Kiểm toán đã xem xét và đề xuất HĐQT phê duyệt lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam thực hiện soát xét và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025. Trong năm 2025, Công ty không thực hiện việc miễn nhiệm kiểm toán độc lập.
D.3	Quy trình Hội đồng Quản trị		
	Các cuộc họp Hội đồng Quản trị và tham dự		
D.3.1	Cuộc họp Hội đồng Quản trị có được lên lịch trước khi bắt đầu năm tài chính không?	Tốt	HĐQT lên kế hoạch họp định kỳ mỗi Quý 01 lần, còn các cuộc họp bất thường sẽ được triệu tập khi phát sinh các trường hợp, vấn đề cần thông qua phục vụ công tác quản trị.

Giới thiệu về TNG

Tổ chức và nhân sự

Báo cáo tình hình hoạt động trong năm

Quản trị doanh nghiệp

Báo cáo Phát triển bền vững

Báo cáo Tài chính

MÃ SỐ	CÂU HỎI	ĐÁNH GIÁ	CƠ SỞ ĐÁNH GIÁ
D.3.2	Hội đồng Quản trị / Ủy viên có họp ít nhất 06 lần trong năm không?	Tốt	HĐQT đã họp 37 lần trong năm 2025. Xem chi tiết trang 175 BCTN năm 2025.
D.3.3	Mỗi thành viên HĐQT có tham dự tối thiểu 75% số cuộc họp HĐQT trong năm?	Chưa tốt	Trong năm 2025: <ul style="list-style-type: none"> 6/7 thành viên HĐQT đã tham dự ít nhất 75% tổng các cuộc họp HĐQT 1 thành viên HĐQT không tham gia các cuộc họp HĐQT sau khi có đơn xin từ nhiệm vì lý do cá nhân
D.3.4	Công ty có yêu cầu tỷ lệ biểu quyết thông qua là tối thiểu 2/3 trong các Quyết định của HĐQT?	Tốt	Điều lệ công ty quy định Nghị quyết, Quyết định của HĐQT được thông qua nếu được đa số thành viên dự họp tán thành.
D.3.5	Các TV HĐQT/ Ủy viên không điều hành của công ty có gặp riêng ít nhất 01 lần trong năm mà không có bất kỳ Giám đốc điều hành nào có mặt không?	Tốt	Các thành viên HĐQT không điều hành có gặp gỡ riêng sau cuộc họp HĐQT định kỳ hoặc bất thường.
Tiếp cận thông tin			
D.3.6	Các giấy tờ của Hội đồng Quản trị cho các cuộc họp Hội đồng Quản trị / Ủy viên có được cung cấp cho Hội đồng Quản trị ít nhất 05 ngày làm việc trước cuộc họp Hội đồng Quản trị không?	Tốt	Quy chế nội bộ về Quản trị công ty quy định phải gửi thông báo mời họp HĐQT chậm nhất 03 ngày làm việc trước ngày họp và các trường hợp có thể rút ngắn thời hạn này để đáp ứng tính cấp bách của nội dung cần thông qua.
D.3.7	Thư ký công ty có đóng một vai trò quan trọng trong việc hỗ trợ Hội đồng Quản trị trong việc thực hiện trách nhiệm của mình không?	Tốt	Thư ký kiêm Người phụ trách QTCT đã hỗ trợ tối đa cho HĐQT thực hiện các trách nhiệm công việc.
D.3.8	Thư ký công ty có được đào tạo về thực hành pháp lý, kế toán hoặc thư ký công ty và đã theo kịp các phát triển có liên quan không?	Tốt	Thư ký công ty hiện tại được đào tạo về tài chính và có kinh nghiệm trong lĩnh vực kế toán - kiểm toán, hàng năm được tham gia các khóa tập huấn, cập nhật chính sách pháp lý có liên quan do các chuyên gia đào tạo, tập huấn.
Bổ nhiệm Hội đồng Quản trị và bầu cử lại			
D.3.9	Công ty có tiết lộ các tiêu chí được sử dụng trong việc lựa chọn TV HĐQT/ Ủy viên mới không?	Tốt	Quy định trong Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về Quản trị công ty và công khai trong thông báo gửi cổ đông để ứng cử, đề cử ứng cử viên khi cần bầu thành viên HĐQT.



THẺ ĐIỂM QUẢN TRỊ ASEAN

(tiếp theo)

MÃ SỐ	CÂU HỎI	ĐÁNH GIÁ	CƠ SỞ ĐÁNH GIÁ
D.3.10	Công ty có mô tả quy trình bổ nhiệm TV HĐQT / Ủy viên mới không?	Tốt	Quy định trong Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về Quản trị công ty và ban hành Quy chế bầu thành viên HĐQT khi cần bầu thành viên HĐQT.
D.3.11	Tất cả các thành viên HĐQT có được bầu lại tối thiểu 3 năm, hoặc 5 năm đối với công ty niêm yết ở những quốc gia có pháp luật quy định nhiệm kỳ 5 năm một lần? (Nhiệm kỳ 5 năm phải được yêu cầu bởi các đạo luật đã có từ trước khi có Thẻ Điểm Quản trị Công ty ASEAN vào năm 2011)	Tốt	Nhiệm kỳ của thành viên HĐQT tại TNG tối đa là 5 năm, do ĐHĐCĐ phê duyệt nhiệm kỳ cụ thể khi bầu Thành viên HĐQT.
Vấn đề thù lao			
D.3.12	Các cổ đông hoặc Hội đồng Quản trị có chấp thuận mức thù lao của Giám đốc điều hành và / hoặc Giám đốc điều hành cấp cao không?	Tốt	Hội đồng Quản trị phê duyệt mức thù lao của Tổng Giám đốc, thành viên cơ quan điều hành và công bố tại Đại hội đồng cổ đông. Chưa có cổ đông nào phản đối với mức thù lao nói trên qua các năm.
D.3.13	Công ty có các tiêu chuẩn có thể đo lường được để điều chỉnh mức thù lao dựa trên hiệu suất của các giám đốc điều hành và giám đốc điều hành cấp cao với lợi ích lâu dài của công ty, chẳng hạn như áp dụng điều khoản thu hồi, chính sách khoản thưởng hoãn lại (clawback division, deferred bonus)?	Tốt	Công ty ban hành Quy chế đánh giá mức độ hoàn thành công việc theo KPI và Quy chế thưởng dựa vào kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty với các tiêu chí đo lường được.
Kiểm toán nội bộ			
D.3.14	Công ty có chức năng kiểm toán nội bộ riêng biệt không?	Tốt	Công ty có Ủy ban Kiểm toán và Ban Kiểm toán nội bộ hoạt động thường xuyên quản lý kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro. Tham chiếu cơ cấu tổ chức Công ty. Ủy ban Kiểm toán báo cáo trực tiếp cho HĐQT.
D.3.15	Người đứng đầu kiểm toán nội bộ có được xác định hay không, nếu thuê ngoài, tên của công ty bên ngoài có được tiết lộ không?	Tốt	
D.3.16	Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm kiểm toán viên nội bộ có cần phải có sự chấp thuận của Ủy ban Kiểm toán không?	Tốt	Việc miễn nhiệm KTNB năm 2025 ở TNG do HĐQT thông qua dựa trên ý kiến tham vấn của Tiểu ban Nhân sự - Thù lao - Lương thưởng và Ủy ban Kiểm toán. Thông tin được TNG công bố tại website công ty; Báo cáo thường niên.

MÃ SỐ	CÂU HỎI	ĐÁNH GIÁ	CƠ SỞ ĐÁNH GIÁ
	Giám sát rủi ro		
D.3.17	Công ty có thiết lập một quy trình kiểm soát nội bộ / khung quản lý rủi ro hợp lý và định kỳ xem xét hiệu quả của khuôn khổ đó không?	Tốt	Định kỳ hàng tháng, Ban Kiểm toán nội bộ đánh giá kiểm soát nội bộ/ hệ thống quản lý rủi ro.
D.3.18	Báo cáo thường niên / Báo cáo QTCT hàng năm có tiết lộ rằng Hội đồng Quản trị / Ủy viên đã tiến hành xem xét các kiểm soát trọng yếu của công ty (bao gồm kiểm soát hoạt động, tài chính và tuân thủ) và hệ thống quản lý rủi ro không?	Tốt	Hệ thống và quy trình QTRR được UBKT rà soát các chốt trọng yếu, và được công bố đầy đủ trong BCTN hàng năm.
D.3.19	Công ty có tiết lộ những rủi ro chính mà công ty phải đối mặt trọng yếu (tức là tài chính, hoạt động bao gồm CNTT, môi trường, xã hội, kinh tế) không?	Tốt	Đánh giá và cách thức quản lý các rủi ro trọng yếu được công bố đầy đủ tại trang 198 - 203, BCTN năm 2025.
D.3.20	Báo cáo thường niên / Báo cáo QTCT hàng năm có chứa tuyên bố từ Hội đồng Quản trị / Ủy viên hoặc Ủy ban kiểm toán nhận xét về tính đầy đủ của kiểm soát nội bộ / hệ thống quản lý rủi ro của công ty không?	Tốt	Tham chiếu mục Quản trị rủi ro tại trang Báo cáo thường niên 198 - 203, BCTN năm 2025.
D.4	Những người trong Hội đồng Quản trị		
	Chủ tịch Hội đồng Quản trị		
D.4.1	Chủ tịch HĐQT và TGD không cùng 1 người đảm nhiệm?	Tốt	Tại TNG, chức danh Chủ tịch HĐQT và Tổng Giám đốc được tách bạch.
D.4.2	Chủ tịch có phải là TV HĐQT/ Ủy viên độc lập không?	Chưa đáp ứng	Chủ tịch là Thành viên HĐQT không điều hành không phải là TV độc lập HĐQT.
D.4.3	Có ai trong số các Thành viên HĐQT là cựu TGD của công ty trong 2 năm qua không?	Tốt	Có 01 thành viên nắm chức vụ Phó Chủ tịch HĐQT hiện tại là cựu TGD của 2 năm trước. Ngày 21/4/2025, TNG đã thực hiện miễn nhiệm chức danh TGD đối với thành viên này.
D.4.4	Vai trò, trách nhiệm của chủ tịch HĐQT có được bộc lộ không?	Tốt	Có. Điều lệ và Quy chế quản trị thể hiện cụ thể nội dung này.



THẺ ĐIỂM QUẢN TRỊ ASEAN

(tiếp theo)

MÃ SỐ	CÂU HỎI	ĐÁNH GIÁ	CƠ SỞ ĐÁNH GIÁ
Trưởng thành viên độc lập chính			
D.4.5	Nếu Chủ tịch không phải là thành viên HĐQT độc lập, HĐQT có bầu chọn Trưởng thành viên độc lập (Lead independent director) và vai trò của vị trí này có được xác định rõ ràng?	Chưa đáp ứng	TNG chưa thực hiện bầu chọn Trưởng thành viên độc lập tách bạch thay cho Chủ tịch HĐQT không điều hành.
Kỹ năng và năng lực			
D.4.6	Có ít nhất 01 TV HĐQT / Ủy viên không điều hành có kinh nghiệm làm việc trước đó trong lĩnh vực chính mà công ty đang hoạt động không?	Tốt	TNG có 04 Thành viên HĐQT không điều hành và có kinh nghiệm chuyên sâu về ngành nghề mà công ty kinh doanh.
D.5	Hiệu suất Hội đồng Quản trị		
Phát triển Thành viên HĐQT			
D.5.1	Công ty có chương trình định hướng cho TV HĐQT / Ủy viên mới không?	Tốt	Thành viên HĐQT mới của TNG đều được định hướng phân công nhiệm vụ rõ ràng. Năm 2025, TNG có 01 TV HĐQT không điều hành mới và bầu lại 01 TV HĐQT hết nhiệm kỳ.
D.5.2	Công ty có chính sách và thực tiễn thực tế và các chương trình khuyến khích TV HĐQT / Ủy viên tham dự các chương trình giáo dục chuyên nghiệp đang diễn ra hoặc liên tục không?	Tốt	Công ty luôn có chính sách khuyến khích và hỗ trợ kinh phí đào tạo khi có khóa đào tạo phù hợp được đề xuất.
Bổ nhiệm và hiệu suất quản lý TGD/ Ban điều hành			
D.5.3	Công ty có công bố cách thức thành viên HĐQT xây dựng kế hoạch kế nhiệm cho vị trí TGD/Giám đốc Điều hành/Quản lý chủ chốt?	Chưa đầy đủ	TNG có quy hoạch xây dựng đội ngũ kế thừa, tuy nhiên chưa công bố công khai.
D.5.4	Hội đồng Quản trị / Ủy viên có tiến hành đánh giá hiệu suất hàng năm của TGD/ Giám đốc điều hành / Chủ tịch không?	Tốt	Tiểu ban Nhân sự - Thù lao - Lương thưởng trực thuộc HĐQT chỉ đạo và giám sát việc tổ chức đánh giá KPI hàng tháng và đánh giá năng lực, tín nhiệm của cán bộ quản lý định kỳ 2 lần/năm theo quy chế, quy trình đánh giá nội bộ.

MÃ SỐ	CÂU HỎI	ĐÁNH GIÁ	CƠ SỞ ĐÁNH GIÁ
Đánh giá HĐQT			
D.5.5	Công ty có tiến hành đánh giá hiệu suất hàng năm của Hội đồng Quản trị / Ủy viên và tiết lộ các tiêu chí và quy trình tiếp theo để đánh giá không?	Chưa tốt	Công ty tiến hành đánh giá năng lực và kết quả thực hiện của HĐQT nhưng chưa công bố quy trình đánh giá.
Đánh giá thành viên HĐQT			
D.5.6	Công ty có tiến hành đánh giá hiệu suất hàng năm của từng TV HĐQT / Ủy viên và tiết lộ các tiêu chí và quy trình tiếp theo để đánh giá không?	Tốt	Công ty tiến hành đánh KPI hàng tháng và đánh giá năng lực, tín nhiệm của cán bộ quản lý định kỳ 2 lần/năm theo quy chế, quy trình đánh giá nội bộ.
Đánh giá Ủy ban thuộc HĐQT			
D.5.7	Công ty có tiến hành đánh giá hiệu suất hàng năm của các Ủy ban trực thuộc Hội đồng Quản trị và tiết lộ các tiêu chí và quy trình tiếp theo để đánh giá không?	Chưa tốt	Công ty tiến hành đánh giá năng lực và kết quả thực hiện của các Tiểu ban nhưng chưa công bố quy trình đánh giá.
CẤP ĐỘ 2 - ĐIỂM THƯỜNG			
(B)A.	QUYỀN CỦA CỔ ĐÔNG		
(B)A.1	Quyền tham gia và biểu quyết có hiệu quả trong cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và phải được thông báo về các quy tắc, bao gồm cả thủ tục biểu quyết, chi phối cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.		
(B)A.1.1	Công ty có thực hiện biểu quyết điện tử an toàn theo thời gian thực vắng mặt tại các cuộc họp đại hội đồng cổ đông không?	Chưa đầy đủ	Công ty chưa thực hiện do các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trước đó đều đủ điều kiện tiến hành họp trực tiếp.
(B)B.	ĐỐI XỬ CÔNG BẰNG VỚI CỔ ĐÔNG		
(B)B.1	Thông báo ĐHĐCĐ		
(B)B.1.1	Công ty có công bố thông báo ĐHĐCĐ (với chương trình nghị sự chi tiết và thông tư giải trình) như đã thông báo cho Sở giao dịch, ít nhất 28 ngày trước ngày họp không?	Tốt	Thông báo mời họp về ĐHĐCĐ, Công ty thực hiện công bố trước 62 ngày.
(B)C.	Công bố thông tin và minh bạch		



THẺ ĐIỂM QUẢN TRỊ ASEAN

(tiếp theo)

MÃ SỐ	CÂU HỎI	ĐÁNH GIÁ	CƠ SỞ ĐÁNH GIÁ
(B)C.1	Chất lượng Báo cáo thường niên		
(B)C.1.1	Công ty có tiết lộ cách Quản lý rủi ro và cơ hội liên quan đến khí hậu không?	Tốt	Công ty công bố thông tin trong Báo cáo thường niên và Báo cáo phát triển bền vững
(B)C.1.2	Công ty có công bố Báo cáo phát triển bền vững được đảm bảo bởi đơn vị độc lập bên ngoài không?	Tốt	Công ty tham dự Chương trình đánh giá, công bố doanh nghiệp bền vững tại Việt Nam do VCCI tổ chức và báo cáo bền vững của công ty thống nhất với tài liệu tham dự chương trình này.
(B)C.1.3	Công ty có tiết lộ kênh tương tác với các nhóm bên liên quan không và cách công ty phản ứng với các mối quan tâm ESG của các bên liên quan?	Tốt	Báo cáo phát triển bền vững của Công ty công bố địa chỉ liên lạc. Người lao động của Công ty có thể phản ánh ý kiến về Công ty qua các kênh nội bộ. Cơ quan quản lý nhà nước, bên đánh giá độc lập, nhà đầu tư, nhà nghiên cứu... có thể trao đổi ý kiến, thắc mắc với Công ty qua văn bản, email hoặc các buổi gặp mặt, làm việc trực tiếp.
(B)C.1.4	Công ty có một bộ phận/Ủy ban chuyên trách về các vấn đề ESG không?	Tốt	Công ty có Tiểu ban Phát triển bền vững trực thuộc HĐQT.
(B)C.1.5	Công ty có công bố vai trò giám sát của HĐQT liên quan đến các rủi ro và cơ hội liên quan đến phát triển bền vững hay không?	Tốt	Có công bố tại Báo cáo thường niên và Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị.
(B)C.1.6	Công ty có công bố mối liên hệ giữa thù lao của Giám đốc điều hành và ban quản lý cấp cao cũng như hiệu suất phát triển bền vững trong năm trước không?	Chưa đáp ứng	Công ty chưa công bố
(B)C.1.7	Hệ thống cảnh báo sai phạm của công ty có được quản lý bởi các bên / tổ chức độc lập không?	Tốt	Công ty có lắp đặt hệ thống quan trắc nước thải tự động thực hiện truyền dữ liệu trực tuyến về cơ quan quản lý nhà nước. Công ty được đánh giá định kỳ và đột xuất bởi các bên thứ ba độc lập về tiêu chuẩn xã hội, môi trường, chất lượng.
(B)D.	Công bố thông tin và minh bạch		
(B)D.1	Chất lượng báo cáo thường niên		

MÃ SỐ	CÂU HỎI	ĐÁNH GIÁ	CƠ SỞ ĐÁNH GIÁ
(B)D.1.1	Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán có được công bố trong vòng 60 ngày kể từ ngày kết thúc năm tài chính không?	Chưa đáp ứng	Báo cáo tài chính năm 2025 đã kiểm toán được công bố ngày 24/3/2026 như vậy: <ul style="list-style-type: none"> Trong vòng 01 ngày kể từ ngày kiểm toán ký Trong 84 ngày kể từ ngày kết thúc năm tài chính.
(B)E.	Trách nhiệm của HĐQT		
(B)E.1	Năng lực và sự đa dạng của Hội đồng Quản trị		
(B)E.1.1	Công ty có tối thiểu một Thành viên/ Ủy viên HĐQT độc lập là nữ?	Tốt	1 trong 2 thành viên HĐQT độc lập là nữ.
(B)E.1.2	Công ty có chính sách và tiết lộ các mục tiêu có thể đo lường được để thực hiện sự đa dạng của Hội đồng Quản trị và báo cáo về tiến độ đạt được các mục tiêu của mình không?	Tốt	Điều lệ công ty và Quy chế nội bộ về Quản trị công ty có quy định rõ số lượng tối thiểu của thành viên HĐQT độc lập và thành viên HĐQT không điều hành cần có để đảm bảo tính minh bạch và đa dạng.
(B)E.2	Cơ cấu Hội đồng Quản trị		
(B)E.2.1	Ủy ban Đề cử có bao gồm toàn bộ các Thành viên HĐQT độc lập không?	Chưa đáp ứng	Tiểu ban Nhân sự - Thù lao - Lương thưởng có 2/3 thành viên là Thành viên HĐQT độc lập.
(B)E.2.2	Hội đồng Đề cử có thực hiện quá trình xác định chất lượng giám đốc phù hợp với định hướng chiến lược của công ty không?	Tốt	Tiểu ban Nhân sự - Thù lao - Lương thưởng thực hiện xem xét hồ sơ, xác minh ứng cử viên hoặc thành viên HĐQT đương nhiệm có đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn thành viên HĐQT hay không.
(B)E.3	Bổ nhiệm Hội đồng Quản trị và bầu cử lại		
(B)E.3.1	Công ty có sử dụng các công ty tìm kiếm chuyên nghiệp hoặc các nguồn ứng cử viên bên ngoài khác (chẳng hạn như cơ sở dữ liệu giám đốc do giám đốc hoặc cơ quan cổ đông thiết lập) khi tìm kiếm ứng viên vào Hội đồng Quản trị / ủy viên không?	Tốt	Công ty có thông báo để cổ đông thực hiện quyền ứng cử, đề cử ứng cử viên khi cần bầu thành viên HĐQT. Khi HĐQT thực hiện giới thiệu ứng cử viên sẽ tiến hành tìm kiếm người đủ điều kiện và phù hợp, bao gồm cả người không phải cổ đông hoặc không làm việc tại công ty.



THẺ ĐIỂM QUẢN TRỊ ASEAN

(tiếp theo)

MÃ SỐ	CÂU HỎI	ĐÁNH GIÁ	CƠ SỞ ĐÁNH GIÁ
(B)E.4	Cấu trúc & Thành phần Hội đồng Quản trị		
(B)E.4.1	Các TV HĐQT / Ủy viên độc lập không điều hành có chiếm hơn 50% Hội đồng Quản trị / ủy viên cho một công ty có chủ tịch độc lập không?	Chưa đáp ứng	Chủ tịch HĐQT của Công ty không phải là thành viên HĐQT độc lập. Tổng số thành viên độc lập và thành viên không điều hành chiếm hơn 50% tổng số thành viên HĐQT.
(B)E.5	Giám sát rủi ro		
(B)E.5.1	Công ty có tiết lộ rằng Hội đồng Quản trị của mình đã xác định rủi ro chính liên quan đến công nghệ thông tin bao gồm gián đoạn, an ninh mạng và khắc phục thảm họa, để đảm bảo rằng các rủi ro đó được quản lý và tích hợp vào khuôn khổ quản lý rủi ro tổng thể không?	Tốt	<p>HĐQT nhận thức rõ những mối nguy tiềm tàng có thể ảnh hưởng tới hệ thống, dữ liệu và hoạt động liên tục của Công ty khi xảy ra những rủi ro liên quan tới an toàn, an ninh mạng và gián đoạn công nghệ thông tin nên:</p> <ul style="list-style-type: none"> Về tổ chức: HĐQT đã thành lập Ban bảo vệ dữ liệu cá nhân; giao nhiệm cho Phó Tổng giám đốc Công nghệ cao và Chi nhánh giải pháp công nghệ TRE thực hiện các nhiệm vụ bảo vệ an ninh mạng, hạn chế và khắc phục các rủi ro liên quan đến công nghệ thông tin. Về quy trình: ban hành Quy chế nội bộ và các chính sách bảo vệ dữ liệu cá nhân đối với người lao động, ứng cử viên, khách hàng để quản lý dữ liệu theo phân cấp và quy trình. Công ty đã nộp hồ sơ đánh giá tác động xử lý dữ liệu cá nhân, trong đó bao gồm dữ liệu điện tử về Cục An ninh mạng.
(B)E.6	Hiệu suất Hội đồng Quản trị		
(B)E.6.1	Công ty có Ủy ban rủi ro cấp Hội đồng Quản trị riêng biệt không?	Có	Ủy ban Kiểm toán trực thuộc HĐQT đảm trách chức năng này
CẤP ĐỘ 2 - ĐIỂM TRƯ			
(P)A.	Quyền và Đối xử công bằng với Cổ đông	Tốt	Tuân thủ đầy đủ.
(P)B.	Quyền của các bên có quyền lợi liên quan	Tốt	Tuân thủ đầy đủ.
(P)C.	Công bố thông tin và minh bạch	Tốt	Tuân thủ đầy đủ.
(P)D.	Trách nhiệm của HĐQT	Tốt	Tuân thủ đầy đủ.



05

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

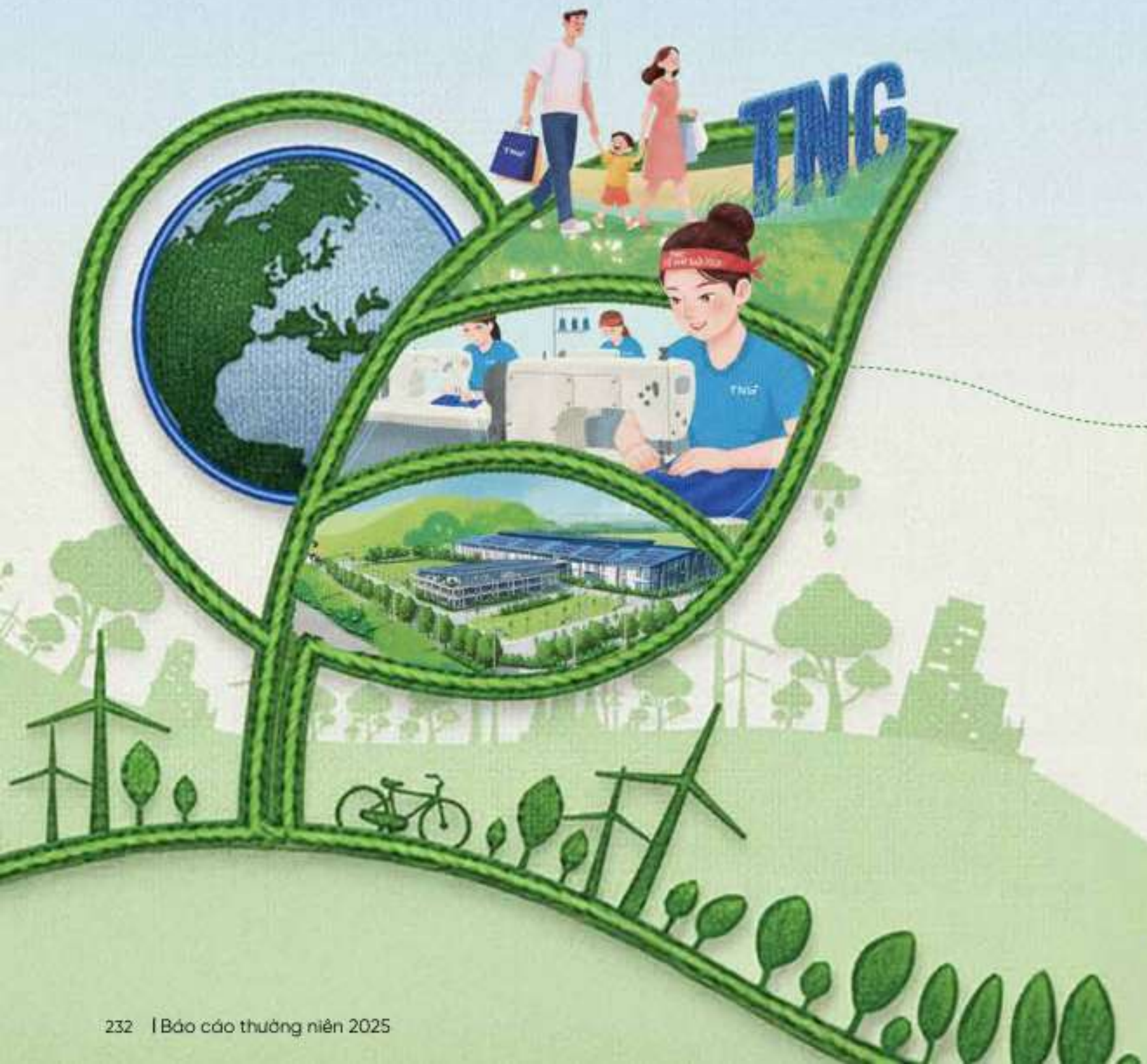
Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững năm 2025	232
Xác định các vấn đề trọng yếu	234
Gắn kết các bên liên quan	236
Hoạt động trách nhiệm công đồng, an sinh xã hội 2025	240



Đệt xanh Tương lai
Bền vững từ hôm nay

Sống xanh

Hành trình mới



Báo cáo tổng quan hoạt động phát triển bền vững của Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG được thực hiện nhằm xem xét và đánh giá lại các nguyên tắc thực hành phát triển bền vững tại Công ty mẹ và các Công ty con. Nội dung báo cáo thể hiện cách tiếp cận của TNG đối với các vấn đề phát triển bền vững, đề cập đến những vấn đề trọng yếu mang tính chất chiến lược, thể hiện rõ mục tiêu chiến lược phát triển trung và dài hạn của Công ty. Dữ liệu và thông tin trình bày trong báo cáo bao gồm: Những hoạt động liên quan đến Phát triển bền vững đã được thực hiện trong năm 2025, chiến lược phát triển trong những năm tiếp theo và cam kết của TNG đối với các bên liên quan. Tại Báo cáo thường niên, TNG trình bày tóm tắt cơ sở xác định và các lĩnh vực trọng yếu trong năm 2025 theo 3 chủ đề Quản trị - Xã hội - Môi trường. Các thông tin chi tiết về hoạt động phát triển bền vững, vui lòng tham khảo Báo cáo Doanh nghiệp Bền vững năm 2025 của TNG (báo cáo và xuất bản thành cuốn riêng).



XÁC ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ TRỌNG YẾU

QUY TRÌNH XÁC ĐỊNH VẤN ĐỀ TRỌNG YẾU

1 Xác định các lĩnh vực liên quan đến phát triển bền vững có thể ảnh hưởng tới TNG

- Nghiên cứu, rà soát các thông tin từ thị trường và ngành
- Phân tích thông tin báo chí
- Đánh giá, khảo sát từ khách hàng
- Thông tin từ các Hiệp hội ngành
- Các thảo luận nội bộ với người lao động, buổi tiếp xúc với lãnh đạo địa phương

Xây dựng Bộ tập hợp các vấn đề có liên quan đến phát triển bền vững trong năm 2025

2 Lựa chọn các lĩnh vực trọng yếu được các bên quan tâm

Sàng lọc các lĩnh vực quan trọng cần được ưu tiên

Xác thực lĩnh vực trọng yếu từ lãnh đạo cấp cao

Lựa chọn các lĩnh vực được coi là trọng yếu với TNG

Phân loại các lĩnh vực trọng yếu theo 3 nhóm nội dung:

- Quản trị
- Xã hội
- Môi trường

3 Xác định các lĩnh vực cần ưu tiên trong năm 2025

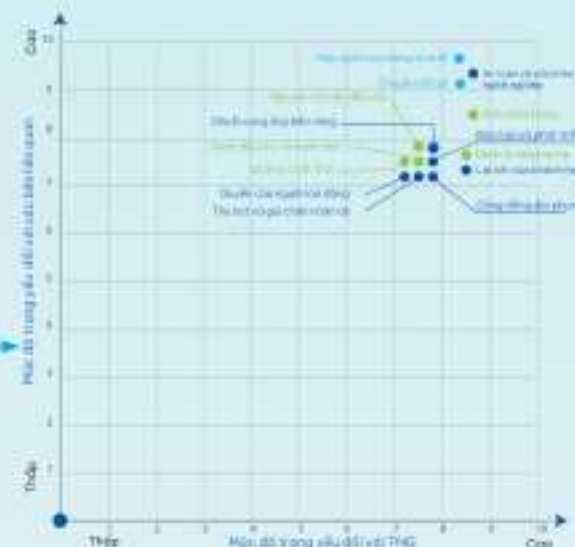
Phân tích ảnh hưởng tới các bên liên quan

- Xác định trọng số của các bên liên quan
- Đánh giá mức ảnh hưởng của vấn đề lên các bên liên quan
- Tính điểm trung bình theo trọng số và mức ảnh hưởng lên các bên liên quan

Phân tích các ảnh hưởng đến hoạt động của TNG

Đánh giá cho điểm ảnh hưởng lên doanh số, chi phí, các quy định, uy tín doanh nghiệp

4 Xây dựng ma trận trọng yếu



Đánh giá và Rà soát nội bộ

CÁC VẤN ĐỀ TRỌNG YẾU

QUẢN TRỊ

- Hiệu quả hoạt động kinh tế
- Chuyển đổi số

MÔI TRƯỜNG

- Nguyên vật liệu đầu vào
- Nước tiêu thụ và nước thải
- Biến đổi khí hậu
- Quản lý năng lượng
- Quản lý chất thải

XÃ HỘI

- An toàn và sức khỏe nghề nghiệp
- Đào tạo và phát triển
- Thu hút và giữ chân nhân tài
- Chuỗi cung ứng bền vững
- Quyền của người lao động
- Lợi ích của khách hàng
- Cộng đồng địa phương

GẮN KẾT CÁC BÊN LIÊN QUAN

NĂM 2025, TNG TIẾP TỤC XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN MỐI QUAN HỆ VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN MỘT CÁCH BỀN VỮNG. TNG HIỂU RÕ SỰ THAM GIA CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN LÀ MỘT TIẾN TRÌNH QUAN TRỌNG GIÚP CÔNG TY XÁC ĐỊNH ĐÚNG, ĐỦ NỘI DUNG CÙNG NHƯ SỰ KỶ VỌNG CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN, TỪ ĐÓ GIÚP TNG XÁC ĐỊNH VÀ ĐƯA RA CÁC CHÍNH SÁCH, HOẠT ĐỘNG PHÙ HỢP ĐỂ CÓ SỰ ĐÁP ỨNG TỐI ƯU NHẤT ĐỐI VỚI CÁC KỶ VỌNG ĐÓ.



KHÁCH HÀNG

PHƯƠNG PHÁP TIẾP CẬN

- Thông qua các cuộc họp hàng tuần/tháng.
- Thông qua các cuộc đánh giá của khách hàng đối với TNG.

HÀNH ĐỘNG CỦA TNG

- Cam kết chất lượng sản phẩm là tiêu chí hàng đầu.
- Liên tục cải tiến kỹ thuật công nghệ, đẩy chuyển sản xuất hiện đại.
- Đẩy mạnh công tác nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới.
- Hỗ trợ khách hàng giải quyết các phát sinh.

CHỦ ĐỀ VÀ MỐI QUAN NGẠI

- Chất lượng sản phẩm và dịch vụ, kỹ thuật, công nghệ.
- Mức độ an toàn và sự tác động liên quan đến sức khỏe người dùng.
- Chính sách giá phù hợp.
- Mức độ hài lòng của khách hàng.
- Uy tín thương hiệu.

CÁC GIÁ TRỊ MANG LẠI

- Cung cấp hàng triệu sản phẩm quần áo đến các thị trường trên thế giới.
- Chất lượng sản phẩm luôn đảm bảo đáp ứng tiêu chuẩn của những thị trường khó tính nhất.
- Đảm bảo chất lượng dịch vụ, thời gian giao hàng và đơn giá cạnh tranh nhất.
- Hợp tác cùng phát triển.
- Tổng doanh thu năm 2025 đạt 8.699 tỷ đồng, tăng 13,62% so với năm 2024.



NHÀ CUNG CẤP

PHƯƠNG PHÁP TIẾP CẬN

- Cuộc gặp mặt trao đổi, trực tiếp tại cơ sở của nhà cung cấp thông qua cuộc đánh giá nhà cung cấp.
- Tổ chức trao đổi trực tiếp với các nhà cung cấp về xây dựng cơ bản; trực tuyến với các nhà cung cấp vận chuyển để tiếp thu ý kiến đóng góp của các nhà cung cấp.

HÀNH ĐỘNG CỦA TNG

- Đến thăm quan thực tế, gặp mặt tại cơ sở của các nhà cung cấp, trao đổi, thống nhất quy trình thực hiện hợp đồng, hợp tác.

CHỦ ĐỀ VÀ MỐI QUAN NGẠI

- Đảm bảo nguồn hàng ổn định.
- Uy tín, thanh toán đúng hạn, hợp tác lâu dài.

CÁC GIÁ TRỊ MANG LẠI

- Có quan hệ hợp tác lâu dài, uy tín, thiện chí với trên 400 nhà cung cấp.
- Trong năm, TNG đã trao Kỷ niệm chương cho hơn 80 Nhà cung cấp có quá trình hợp tác từ 10 năm trở lên.



CỔ ĐỒNG, NHÀ ĐẦU TƯ

PHƯƠNG PHÁP TIẾP CẬN

- Đại hội cổ đông thường niên.
- Công bố thông tin định kỳ qua website.
- Email tiếp nhận thông tin.
- Gặp gỡ nhà đầu tư.

CHỦ ĐỀ VÀ MỐI QUAN NGẠI

- Minh bạch thông tin.
- Hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh, chỉ số tài chính.
- Hệ thống quản trị doanh nghiệp.
- Kiểm soát xung đột lợi ích.

HÀNH ĐỘNG CỦA TNG

- Tổ chức ĐHĐCĐ năm 2025.
- Công bố minh bạch, kịp thời tất cả các thông tin bằng tiếng Việt và tiếng Anh.
- Tổ chức, tham gia gặp gỡ các nhà đầu tư, tìm kiếm thị trường, đối tác.

CÁC GIÁ TRỊ MANG LẠI

- Tổng doanh thu năm 2025 đạt 8.699 tỷ đồng, tăng 13,62% so với năm 2024.
- Lợi nhuận sau thuế đạt 393 tỷ đồng, tăng 24,86% so với năm 2024.
- Công bố thông tin minh bạch, kịp thời. Đem lại mức cổ tức hấp dẫn cho các nhà đầu tư.
- Trả cổ tức cho cổ đông bằng cổ phiếu với tỷ lệ 8%, cổ tức bằng tiền 8%.
- Hệ thống quản trị ngày càng hoàn thiện, tiên tiến, đầu tư kiện toàn đội ngũ nhân sự Ủy ban kiểm toán đáp ứng tiêu chuẩn và thông lệ quốc tế.
- Đấu thầu cạnh tranh, công khai tất cả các thông tin thông qua app đấu thầu TNG xây dựng, phát triển.

TNG SON CAM INDUSTRIAL PARK



GẮN KẾT CÁC BÊN LIÊN QUAN

(tiếp theo)



NGƯỜI LAO ĐỘNG

PHƯƠNG PHÁP TIẾP CẬN

- Cuộc họp giao ban thường kỳ.
- Hội nghị người lao động thường niên.
- Công đoàn Công ty.

CHỦ ĐỀ VÀ MỐI QUAN NGẠI

- Môi trường làm việc an toàn, công bằng, thân thiện.
- Lương thưởng phúc lợi, cơ hội thăng tiến.
- Chính sách đào tạo.

HÀNH ĐỘNG CỦA TNG

- Ban hành các chính sách thu nhập, phúc lợi, hỗ trợ an sinh, xã hội.
- Tuân thủ quy định, đảm bảo quyền lợi của người lao động.
- Không ngừng cải thiện môi trường làm việc, tạo cơ hội thăng tiến, gắn bó cho người lao động.
- Duy trì và tổ chức đối thoại với người lao động thường niên, thường kỳ.

CÁC GIÁ TRỊ MANG LẠI

- Tạo việc làm cho 18.872 người lao động.
- Duy trì môi trường làm việc an toàn, tỷ lệ bệnh nghề nghiệp, tai nạn lao động được kiểm soát và giảm thiểu. Người lao động mắc bệnh nghề nghiệp: 0.
- Xây dựng cơ chế phân phối thu nhập phù hợp.
- Nâng cao chất lượng các chính sách phúc lợi xã hội.
- Thu nhập bình quân của người lao động là 10,9 triệu đồng/tháng, luôn cao hơn mức lương tối thiểu vùng tại Thái Nguyên.
- Tổ chức đào tạo cho 100% cho người lao động mới chưa biết nghề.
- Huấn luyện an toàn vệ sinh lao động trong năm 2025 là 19.804 người.
- Tổng số lao động tham gia đào tạo, tập huấn, huấn luyện trong năm 2025: hơn 9.000 lao động.
- Tổ chức khám sức khỏe định kỳ 1 lần/1 năm (nghịệp vụ): 886 người. Khám cho công nhân 2 lần/năm: 16.188 người.
- Không phát sinh khiếu nại về cách đối xử với người lao động.



CƠ QUAN QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC

PHƯƠNG PHÁP TIẾP CẬN

- Báo cáo định kỳ.
- Thanh kiểm tra định kỳ.
- Các cuộc họp, gặp mặt.

HÀNH ĐỘNG CỦA TNG

- Tuân thủ các văn bản, quy định của pháp luật.
- Tham gia đóng góp ý kiến, tiên phong thực thi các chính sách của pháp luật.

CHỦ ĐỀ VÀ MỐI QUAN NGẠI

- Tuân thủ các chính sách, văn bản pháp luật.
- Hỗ trợ, phối hợp phát triển.
- Đóng góp cho ngân sách nhà nước.

CÁC GIÁ TRỊ MANG LẠI

- Không vi phạm các quy định pháp luật.
- Doanh nghiệp địa phương tiêu biểu, dẫn đầu về đóng góp ngân sách nhà nước.
- Tổng nộp ngân sách năm 2025 là 114 tỷ đồng.

Giới thiệu về TNG

Tổ chức và nhân sự

Báo cáo tình hình hoạt động trong năm

Quản trị doanh nghiệp

Báo cáo Phát triển bền vững

Báo cáo Tài chính



HIỆP HỘI NGÀNH

PHƯƠNG PHÁP TIẾP CẬN

- Các cuộc họp, gặp mặt, hội thảo.

HÀNH ĐỘNG CỦA TNG

- Tham gia tích cực các Hiệp hội, ban ngành liên quan.

CHỦ ĐỀ VÀ MỐI QUAN NGẠI

- Đóng góp tích cực, chia sẻ thông tin, hỗ trợ các thành viên trong Hiệp hội.

CÁC GIÁ TRỊ MANG LẠI

- Thành viên tích cực trong Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh Thái Nguyên, Hiệp hội Dệt may Việt Nam và các hội khác.



CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG

PHƯƠNG PHÁP TIẾP CẬN

- Các cuộc họp, gặp mặt thông qua các cơ quan đoàn thể tại địa phương.

CHỦ ĐỀ VÀ MỐI QUAN NGẠI

- Chia sẻ, chung tay đóng góp xây dựng cộng đồng như: Xây dựng nhà Đại đoàn kết, đồng hành cùng chương trình tiêu biểu như: "Tuần cao điểm Tết vì người nghèo"; Chương trình Thắp sáng ước mơ xây dựng Nhà Đại đoàn kết; Trao học bổng cho sinh viên; Thành lập Quỹ Tấm lòng vàng xây nhà tình nghĩa; Tổ chức giải chạy vì cộng đồng...

CÁC GIÁ TRỊ MANG LẠI

- Doanh nghiệp địa phương tiêu biểu, dẫn đầu về đóng góp ngân sách nhà nước.
- Tổ chức các hoạt động cộng đồng, chung tay hỗ trợ cùng các địa phương, gia đình khó khăn.
- Tạo công ăn việc làm cho 18.872 lao động.
- Hỗ trợ NLD ảnh hưởng bởi bão Matmo: 2.666.000.000 đồng
- Thăm hỏi người lao động: 1.828.000.000 đồng
- Chi thưởng cho con NLD đạt thành tích cao: 447.750.000 đồng

HÀNH ĐỘNG CỦA TNG

- Tham gia tích cực các hoạt động cộng đồng.



HOẠT ĐỘNG TRÁCH NHIỆM CỘNG ĐỒNG, AN SINH XÃ HỘI 2025

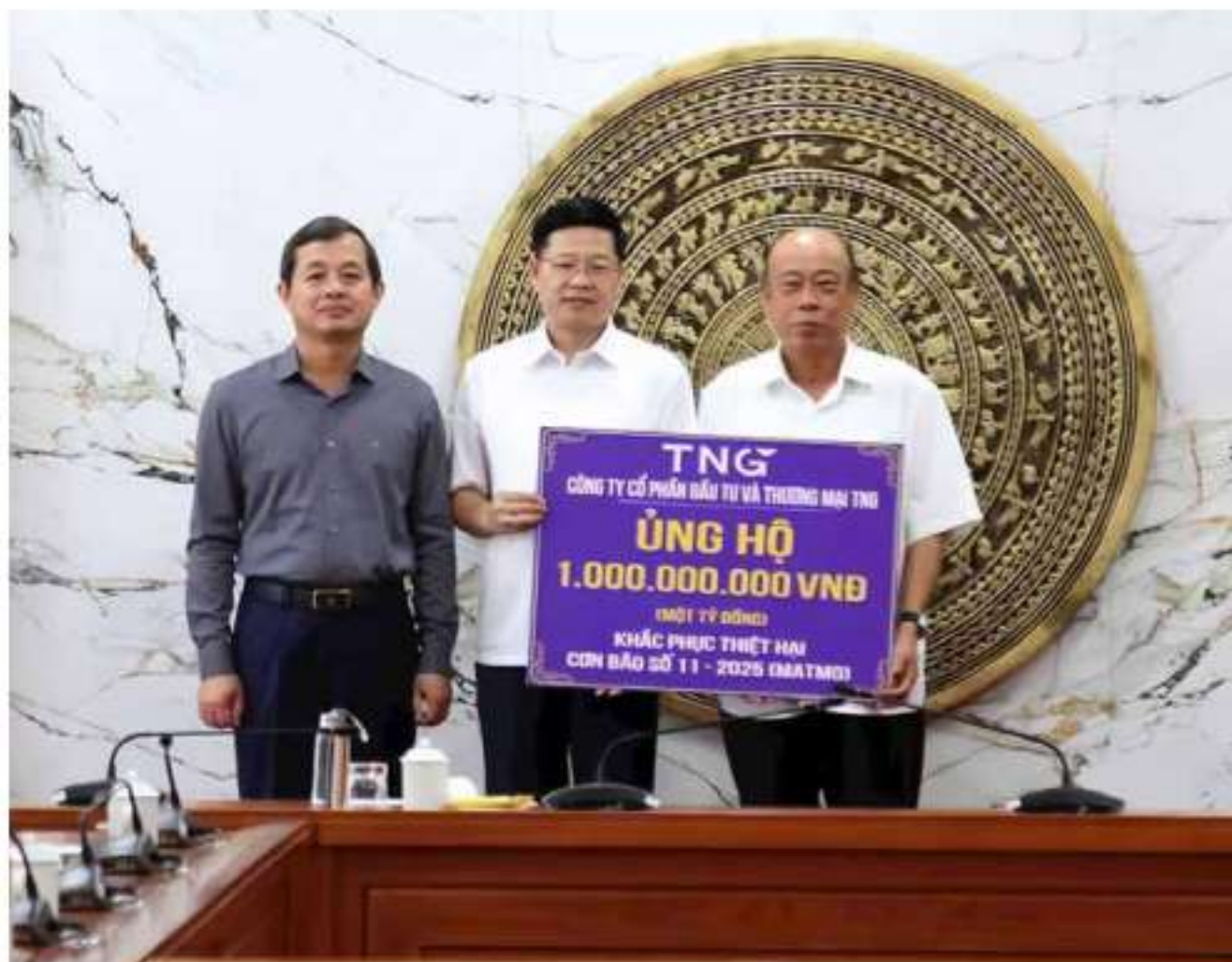
Là doanh nghiệp đi đầu trong các hoạt động cộng đồng tại Thái Nguyên, TNG không chỉ khẳng định vị thế qua năng lực sản xuất mà còn qua những đóng góp bền bỉ cho an sinh xã hội. Với mục tiêu góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống cho cộng đồng và cán bộ nhân viên, trong năm 2025, TNG đã triển khai nhiều hoạt động mang giá trị nhân văn sâu sắc, khẳng định cam kết đồng hành cùng sự phát triển của quê hương, đất nước.



CHUNG TAY CÙNG THÁI NGUYÊN KHẮC PHỤC HẬU QUẢ BÃO SỐ 11

Năm 2025, trước những ảnh hưởng nặng nề của đợt lũ lịch sử, ngày 16/10, tại Trụ sở UBND tỉnh Thái Nguyên, Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG đóng góp 01 tỷ đồng, thể hiện tinh thần trách nhiệm và sẻ chia sâu sắc với cộng đồng. Qua đó, tập thể TNG muốn gửi tới người dân vùng chịu ảnh hưởng bởi thiên tai những tình cảm chân thành và mong rằng bà con sớm vượt qua mất mát, ổn định cuộc sống và khôi phục sản xuất.

Bên cạnh đó, Công đoàn Công ty và lãnh đạo các Chi nhánh đã trực tiếp đến thăm hỏi, động viên và trao tặng những phần quà là tiền mặt và những nhu yếu phẩm thiết yếu như gạo, dầu ăn, quần áo... cho những người lao động bị ảnh hưởng nặng sau bão. Những cái nắm tay thật chặt, những giọt nước mắt xúc động đó là khoảnh khắc của sẻ chia, của niềm tin được thắp lại sau giông bão.



CHƯƠNG TRÌNH XÓA NHÀ DỘT, NHÀ NÁT

Hưởng ứng chương trình xóa nhà tạm, nhà dột do Thủ tướng Chính phủ phát động, trong nhiều năm liên TNG luôn là doanh nghiệp bền bỉ tham gia, ủng hộ các chương trình xã hội nhân đạo đầy ý nghĩa.

Quý I/2025, TNG tiếp tục ủng hộ 1,4 tỷ đồng cho các huyện và thành phố trên địa bàn tỉnh để sửa chữa 20 căn nhà tạm, nhà dột nát, giúp người dân ổn định chỗ ở trước mùa mưa bão.

Đặc biệt, trong Hội nghị Tổng kết công tác xóa nhà tạm, nhà dột nát tỉnh Thái Nguyên, toàn tỉnh đã hoàn thành mục tiêu hỗ trợ 1.838 hộ gia đình, hoàn thành 100% kế hoạch, về đích trước thời hạn 8 tháng. Ghi nhận những đóng góp tích cực ấy, Công ty TNG và Chủ tịch HĐQT Nguyễn Văn Thời đã vinh dự được Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên trao tặng Bằng khen có nhiều đóng góp trong công tác "Xóa nhà tạm, nhà dột nát".





HOẠT ĐỘNG TRÁCH NHIỆM CỘNG ĐỒNG, AN SINH XÃ HỘI 2025 (tiếp theo)

TRAO 300 TRIỆU ĐỒNG QUỸ “TẮM LÒNG VÀNG” CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG KHÓ KHĂN

Quỹ “Tắm lòng vàng TNG” được thành lập với mục tiêu và ý nghĩa hỗ trợ cán bộ công nhân viên TNG có hoàn cảnh khó khăn xây dựng nhà ở, ổn định cuộc sống. Đến ngày 02/03/2025, Quỹ đã tiếp nhận 3,8 tỷ đồng từ 1.224 tấm lòng hảo tâm của các tổ chức, cá nhân ủng hộ và TNG đã trao cho những gia đình công nhân khó khăn, giúp họ có được một mái ấm vững chắc, yên tâm lao động, gắn bó lâu dài với TNG.

Ngày 05/03/2025, đại diện Đảng ủy, Công đoàn, Đoàn thanh niên công ty và lãnh đạo các chi nhánh Phú Bình 2, Sông Công 1, Sông Công 2 đã trực tiếp đến thăm và trao

tặng 300 triệu đồng từ Quỹ “Tắm lòng vàng TNG” cho ba gia đình người lao động có hoàn cảnh khó khăn, mỗi gia đình 100 triệu đồng.

Những căn nhà được xây nên không chỉ từ xi măng và gạch đá, mà từ cả tấm lòng, sự sẻ chia và tinh thần tương thân tương ái của đại gia đình TNG. Phía sau mỗi phần hỗ trợ từ Quỹ “Tắm lòng vàng TNG” là những câu chuyện ấm lòng như thế – nơi người lao động không bị bỏ lại phía sau, nơi yêu thương được lan tỏa, mái ấm được vun đắp từ nghĩa tình đồng nghiệp.



TÀI TRỢ HỌC BỔNG CHO CON/EM CÁN BỘ CÔNG NHÂN VIÊN

Với triết lý phát triển gắn liền cùng con người, TNG luôn quan tâm chăm lo đời sống, tạo điều kiện học tập, phát triển cho con em cán bộ công nhân viên. Sau thành công của chương trình học bổng năm 2024 với 33 sinh viên theo học các chuyên ngành Công nghệ may, Thiết kế thời trang, Kỹ thuật may công nghiệp. Năm 2025, TNG tiếp tục triển khai chương trình tài trợ học bổng toàn phần dành cho con/em người lao động và mở rộng đối tượng là người lao động đang làm việc tại Công ty có nguyện vọng học tập, nâng cao trình độ và kỹ năng nghề nghiệp.

Theo đó, sinh viên được tài trợ sẽ được TNG chi trả 100% học phí trong suốt thời gian đào tạo tại trường đại học Công nghiệp và Thương mại Hà Nội, Đại học Bách khoa Hà Nội khi theo học các chuyên ngành Công nghệ may, Thiết kế thời trang, Kỹ thuật may công nghiệp. Đặc biệt,

với những trường hợp thuộc hộ nghèo, gia đình đặc biệt khó khăn, hoặc gia đình có công với cách mạng, sinh viên còn được hỗ trợ sinh hoạt phí 2.000.000 đồng/tháng. Sinh viên đạt kết quả học tập tốt được nhà trường tặng giấy khen, học bổng được công ty khen thưởng.

Sau khi hoàn thành khóa học, công ty sẽ bố trí, sắp xếp công việc phù hợp chuyên môn, đảm bảo ổn định việc làm và thu nhập.

Đây là một trong những chính sách phúc lợi đặc biệt thể hiện cam kết của TNG trong việc đồng hành cùng người lao động, góp phần giảm gánh nặng kinh tế cho gia đình, đồng thời đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh và chiến lược phát triển bền vững của Công ty.

TNG
CÔNG TY CP ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI TNG

TRAO TẶNG
161.000.000 VNĐ

HỌC BỔNG CHO SINH VIÊN KHOA DỆT MAY – DA GIÀY VÀ THỜI TRANG,
TRƯỜNG VẬT LIỆU TRONG NĂM HỌC 2023

HỌC BỔNG TNG

Con/anh/chị/em CBCNV TNG
Độ tuổi: 18 - 25
Số lượng: 30 người

Trưng tuyển/đang theo học tại các ngành: Công nghệ may, Kỹ thuật may công nghiệp, Thiết kế thời trang

- ĐH Công nghiệp và Thương mại Hà Nội
- ĐH Bách Khoa Hà Nội

Thời gian đăng ký: Hạn đến **01/10/2025**
! Nộp hồ sơ tại Phòng Tổ chức các chi nhánh

Quyền lợi học bổng

- Tài trợ **100%** học phí từ khi nhập học đến khi kết thúc đào tạo
- Sinh viên khó khăn: hỗ trợ sinh hoạt phí (**2 triệu đồng/tháng**)
- Sắp xếp công việc làm phù hợp chuyên môn sau tốt nghiệp

ĐĂNG KÝ

Phòng Tổ chức Chi nhánh của TNG



BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Thông tin về doanh nghiệp	247
Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc	248
Báo cáo kiểm toán độc lập	250
Bảng cân đối kế toán	252
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh	255
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ	256
Thuyết minh báo cáo tài chính	258

Chuẩn khâu hoàn thiện

Vững niềm tin vươn xa





CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI TNG

(Thành lập tại nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam)

BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN
CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2025

MỤC LỤC

Nội dung	Trang
BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC	248 - 249
BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP	250 - 251
BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN	252 - 254
BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH	255
BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ	256 - 257
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH	258 - 305



BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG (gọi tắt là "Công ty") đề trình báo cáo này cùng với báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC, ỦY BAN KIỂM TOÁN VÀ KẾ TOÁN TRƯỞNG

Các thành viên của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Ủy ban Kiểm toán và Kế toán trưởng Công ty trong năm và đến ngày lập báo cáo này gồm:

Hội đồng Quản trị

Ông Nguyễn Văn Thời	Chủ tịch	
Ông Nguyễn Đức Mạnh	Phó Chủ tịch thường trực	(bổ nhiệm ngày 21 tháng 4 năm 2025, giữ tư cách thành viên đến trước ngày 21 tháng 4 năm 2025)
Bà Lương Thị Thủy Hà	Phó Chủ tịch	(miễn nhiệm ngày 20 tháng 4 năm 2025)
Ông Nguyễn Mạnh Linh	Thành viên không điều hành	
Ông Nguyễn Hoàng Giang	Thành viên độc lập	
Bà Hà Thị Tuyết	Thành viên độc lập	
Bà Đoàn Thị Thu	Thành viên	
Ông Đào Đức Thanh	Thành viên không điều hành	(bổ nhiệm ngày 20 tháng 4 năm 2025)

Ban Tổng Giám đốc

Ông Trần Minh Hiếu	Tổng Giám đốc	(bổ nhiệm ngày 21 tháng 4 năm 2025)
	Phó Tổng Giám đốc	(miễn nhiệm ngày 21 tháng 4 năm 2025)
Ông Nguyễn Đức Mạnh	Tổng Giám đốc	(miễn nhiệm ngày 21 tháng 4 năm 2025)
Bà Đoàn Thị Thu	Phó Tổng Giám đốc	
Ông Lưu Đức Huy	Phó Tổng Giám đốc	
Bà Nguyễn Thị Phương	Phó Tổng Giám đốc	
Ông Lê Xuân Vĩ	Phó Tổng Giám đốc	
Bà Lương Thị Thủy Hà	Phó Tổng Giám đốc	(miễn nhiệm ngày 01 tháng 7 năm 2025)

Ủy ban Kiểm toán

Ông Nguyễn Hoàng Giang	Chủ tịch	(tái bổ nhiệm ngày 21 tháng 4 năm 2025)
Bà Hà Thị Tuyết	Thành viên	(tái bổ nhiệm ngày 21 tháng 4 năm 2025)
Ông Đào Đức Thanh	Thành viên	(bổ nhiệm ngày 21 tháng 4 năm 2025)
Ông Nguyễn Mạnh Linh	Thành viên	(miễn nhiệm ngày 21 tháng 4 năm 2025)

Kế toán trưởng

Bà Trần Thị Thu Hà	Kế toán trưởng
--------------------	----------------

Giới thiệu
về TNG

Tổ chức và
nhân sự

Báo cáo tình hình
hoạt động trong năm

Quản trị
doanh nghiệp

Báo cáo
Phát triển bền vững

Báo cáo
Tài chính

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty có trách nhiệm lập báo cáo tài chính phản ánh một cách trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính. Trong việc lập báo cáo tài chính này, Ban Tổng Giám đốc được yêu cầu phải:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách đó một cách nhất quán;
- Đưa ra các xét đoán và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các nguyên tắc kế toán thích hợp có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu cần được công bố và giải thích trong báo cáo tài chính hay không;
- Lập báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh; và
- Thiết kế và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu cho mục đích lập và trình bày báo cáo tài chính hợp lý nhằm hạn chế rủi ro và gian lận.

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm đảm bảo rằng số kế toán được ghi chép một cách phù hợp để phản ánh một cách hợp lý tình hình tài chính của Công ty ở bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng báo cáo tài chính tuân thủ chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính. Ban Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn cho tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và sai phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc xác nhận rằng Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập báo cáo tài chính.

Thay mặt và đại diện cho Ban Tổng Giám đốc,

Trần Minh Hiếu
Tổng Giám đốc

(Theo Giấy Ủy quyền số 438/GUQ-TNG ngày 01 tháng 8 năm 2025)
Thái Nguyên, ngày 23 tháng 3 năm 2026

Hội đồng Quản trị phê duyệt báo cáo tài chính kèm theo. Báo cáo tài chính này đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Thay mặt và đại diện cho Hội đồng Quản trị,

Nguyễn Văn Thời
Chủ tịch

Thái Nguyên, ngày 23 tháng 3 năm 2026



BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Số: 0701 /VN1A-HN-BC

Kính gửi: **Các Cổ đông**
Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc
Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG (gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 23 tháng 3 năm 2026, từ trang 05 đến trang 53, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của Kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, Kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Giới thiệu
về TNG

Tổ chức và
nhân sự

Báo cáo tình hình
hoạt động trong năm

Quản trị
doanh nghiệp

Báo cáo
Phát triển bền vững

Báo cáo
Tài chính

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.



Phạm Nam Phong
Phó Tổng Giám đốc

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề
kiểm toán số 0929-2024-001-1

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN DELOITTE VIỆT NAM

Ngày 23 tháng 3 năm 2026
Hà Nội, CHXHCN Việt Nam

Mai Hồng Hoa
Kiểm toán viên

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề
kiểm toán số 4834-2024-001-1



BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2025

Mẫu số B 01-DN

Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính

Đơn vị: VND

Tài sản	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		3.368.332.182.728	2.637.646.921.136
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	5	317.238.236.802	444.562.511.913
1. Tiền	111		317.238.236.802	250.634.962.282
2. Các khoản tương đương tiền	112		-	193.927.549.631
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		466.556.929.750	260.000.000.000
1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	6	466.556.929.750	260.000.000.000
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		1.012.743.937.538	740.189.454.587
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	7	996.172.095.899	690.550.073.777
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132		2.123.288.074	2.842.552.033
3. Phải thu ngắn hạn khác	136	8	19.681.099.250	51.438.120.510
4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	9	(5.232.545.685)	(4.641.291.733)
IV. Hàng tồn kho	140	10	1.445.531.410.182	1.074.432.497.798
1. Hàng tồn kho	141		1.499.184.442.675	1.093.845.497.083
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		(53.653.032.493)	(19.412.999.285)
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		126.261.668.456	118.462.456.838
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	11	27.469.285.696	30.613.389.083
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		98.792.382.760	70.269.714.819
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	18	-	17.579.352.936

Các thuyết minh kèm theo là một bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính này

Đơn vị: VND

Tài sản	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200		3.541.194.098.315	3.179.228.308.272
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		10.680.826.157	10.680.826.157
1. Phải thu dài hạn khác	216	8	10.680.826.157	10.680.826.157
II. Tài sản cố định	220		2.716.141.823.257	2.117.164.741.739
1. Tài sản cố định hữu hình	221	12	2.456.394.524.134	1.960.839.540.584
• Nguyên giá	222		4.166.429.586.455	3.479.629.193.160
• Giá trị hao mòn lũy kế	223		(1.710.035.062.321)	(1.518.789.652.576)
2. Tài sản cố định vô hình	227	13	259.747.299.123	156.325.201.155
• Nguyên giá	228		308.862.833.939	197.885.252.625
• Giá trị hao mòn lũy kế	229		(49.115.534.816)	(41.560.051.470)
III. Bất động sản đầu tư	230	14	304.148.590.213	300.198.896.460
• Nguyên giá	231		320.164.357.429	310.085.452.925
• Giá trị hao mòn lũy kế	232		(16.015.767.216)	(9.886.556.465)
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		174.485.700.899	458.722.683.852
1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	15	174.485.700.899	458.722.683.852
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250	16	140.000.000.000	140.000.000.000
1. Đầu tư vào công ty liên kết	252		140.788.107.824	140.788.107.824
2. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		(788.107.824)	(788.107.824)
VI. Tài sản dài hạn khác	260		195.737.157.789	152.461.160.064
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	11	193.495.116.859	150.965.784.225
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262		2.242.040.930	1.495.375.839
Tổng cộng tài sản (270=100+200)	270		6.909.526.281.043	5.816.875.229.408

Các thuyết minh kèm theo là một bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính này



BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tiếp theo)

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2025

Mẫu số B 01-DN

Đơn vị: VND

Nguồn vốn	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
C. NỢ PHẢI TRẢ	300		4.907.134.060.262	3.924.453.768.402
I. Nợ ngắn hạn	310		3.817.787.340.253	2.750.974.126.747
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	17	862.124.919.682	776.663.187.507
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		3.646.840.244	7.329.382.265
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	18	64.900.062.854	34.447.111.117
4. Phải trả người lao động	314		418.541.245.101	256.936.183.698
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	19	22.638.982.138	21.394.307.963
6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318	20	7.412.284.359	1.947.125.578
7. Phải trả ngắn hạn khác	319	21	17.536.404.718	16.034.547.821
8. Vay ngắn hạn	320	22	2.371.043.890.671	1.606.743.225.427
9. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		473.400.000	360.325.000
10. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		49.469.310.486	29.118.730.371
II. Nợ dài hạn	330		1.089.346.720.009	1.173.479.641.655
1. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336	20	133.004.948.913	80.357.886.759
2. Vay dài hạn	338	23	956.341.771.096	1.093.121.754.896
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		2.002.392.220.781	1.892.421.461.006
I. Vốn chủ sở hữu	410	25	2.002.392.220.781	1.892.421.461.006
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		1.287.312.660.000	1.226.012.060.000
• Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		1.287.312.660.000	1.226.012.060.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		40.988.785.123	40.988.785.123
3. Vốn khác của chủ sở hữu	414		55.419.591	55.419.591
4. Quỹ đầu tư phát triển	418		290.776.332.224	290.776.332.224
5. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		112.265.079.441	112.265.079.441
6. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		270.993.944.402	222.323.784.627
• Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước	421a		3.565.606.546	5.580.541.263
• Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm nay	421b		267.428.337.856	216.743.243.364
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440=300+400)	440		6.909.526.281.043	5.816.875.229.408

Trần Thị Hiệp
Người lập biểu

Trần Thị Thu Hà
Kế toán trưởng



Trần Minh Hiếu
Tổng Giám đốc

Ngày 23 tháng 3 năm 2026

Các thuyết minh kèm theo là một bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính này

Giới thiệu
về TNG

Tổ chức và
nhân sự

Báo cáo tình hình
hoạt động trong năm

Quản trị
doanh nghiệp

Báo cáo
Phát triển bền vững

Báo cáo
Tài chính

Mẫu số B 02-DN

Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Đơn vị: VND

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	28	8.698.588.493.272	7.655.752.759.635
2. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01)	10		8.698.588.493.272	7.655.752.759.635
3. Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp	11	29	7.459.390.963.363	6.473.870.249.271
4. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)	20		1.239.197.529.909	1.181.882.510.364
5. Doanh thu hoạt động tài chính	21	31	110.695.735.079	125.057.123.025
6. Chi phí tài chính	22	32	315.698.999.450	371.105.657.878
• Trong đó: Chi phí lãi vay	23		212.152.786.838	184.426.081.216
7. Chi phí bán hàng	25	33	101.301.529.121	110.513.197.605
8. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	33	457.889.576.689	424.454.644.889
9. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30=20+(21-22)-(25+26))	30		475.003.159.728	400.866.133.017
10. Thu nhập khác	31	34	23.036.697.858	1.530.765.496
11. Chi phí khác	32	34	13.384.193.097	11.917.574.026
12. Lợi nhuận/(lỗ) khác (40=31-32)	40		9.652.504.761	(10.386.808.530)
13. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	50		484.655.664.489	390.479.324.487
14. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	35	92.307.755.724	76.403.827.071
15. Thu nhập thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		(746.665.091)	(748.710.748)
16. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50-51-52)	60		393.094.573.856	314.824.208.164
17. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	36	3.179	1.984

Trần Thị Hiệp
Người lập biểu

Trần Thị Thu Hà
Kế toán trưởng



Trần Minh Hiếu
Tổng Giám đốc

Ngày 23 tháng 3 năm 2026

Các thuyết minh kèm theo là một bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính này



BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Mẫu số B 03-DN
Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính

Đơn vị: VND

	Chỉ tiêu	Mã số	Năm nay	Năm trước
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH				
1.	Lợi nhuận trước thuế	01	484.655.664.489	390.479.324.487
2.	Điều chỉnh cho các khoản:			
	Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư	02	249.928.158.438	235.061.840.606
	Các khoản dự phòng	03	34.944.362.160	8.279.845.317
	Lỗi chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04	13.160.676.943	27.693.535.814
	(Lỗ)/lãi từ hoạt động đầu tư	05	(20.780.696.970)	3.556.015.103
	Chi phí lãi vay	06	212.152.786.838	184.426.081.216
3.	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08	974.060.951.898	849.496.642.543
	Tăng, giảm các khoản phải thu	09	(268.760.630.449)	26.289.850.872
	Tăng, giảm hàng tồn kho	10	(405.338.945.592)	(164.543.065.494)
	Tăng, giảm các khoản phải trả (Không kể lãi vay phải trả và thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)	11	476.417.245.367	327.399.054.715
	Tăng, giảm chi phí trả trước	12	(39.385.229.247)	(22.248.145.751)
	Tiền lãi vay đã trả	14	(212.258.862.377)	(181.617.246.025)
	Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	(61.799.547.160)	(67.666.325.002)
	Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17	(43.730.369.770)	(20.867.655.433)
	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20	419.204.612.670	746.243.110.425
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ				
1.	Tiền chi mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21	(689.414.633.729)	(254.148.068.898)
2.	Tiền thu thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	22	2.477.948.344	4.097.156.288
3.	Tiền chi cho vay, mua công cụ nợ của đơn vị khác	23	(206.556.929.750)	(245.000.000.000)
4.	Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26	-	400.800.000
5.	Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	13.435.165.748	418.849.315
	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	(880.058.449.387)	(494.231.263.295)

Các thuyết minh kèm theo là một bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính này

Đơn vị: VND

	Chỉ tiêu	Mã số	Năm nay	Năm trước
III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH				
1.	Tiền thu từ đi vay	33	7.809.338.179.265	6.983.460.096.376
2.	Tiền trả nợ gốc vay	34	(7.203.728.465.647)	(6.930.964.601.477)
3.	Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	(272.807.558.245)	(143.490.165.600)
	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40	332.802.155.373	(90.994.670.701)
	Lưu chuyển tiền thuần trong năm (50=20+30+40)	50	(128.051.681.344)	161.017.176.429
	Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	444.562.511.913	283.312.907.758
	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61	727.406.233	232.427.726
	Tiền và tương đương tiền cuối năm (70=50+60+61)	70	317.238.236.802	444.562.511.913

Trần Thị Hiệp
Người lập biểu

Trần Thị Thu Hà
Kế toán trưởng



Trần Minh Hiếu
Tổng Giám đốc

Ngày 23 tháng 3 năm 2026

Các thuyết minh kèm theo là một bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính này



THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính kèm theo

MẪU SỐ B 09-DN
Ban hành theo Thông tư
số 200/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014
của Bộ Tài chính

1. THÔNG TIN KHÁI QUÁT

Hình thức sở hữu vốn

Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG (gọi tắt là "Công ty") tiền thân là doanh nghiệp Nhà nước thành lập theo Quyết định số 448/QĐ-UB ngày 12 tháng 11 năm 1979 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Bắc Thái (nay là tỉnh Thái Nguyên). Công ty thực hiện cổ phần hóa và chuyển đổi thành công ty cổ phần theo Quyết định số 3744/QĐ-UB ngày 16 tháng 12 năm 2002 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Thái Nguyên. Từ ngày 01 tháng 01 năm 2003, Công ty chính thức chuyển đổi thành công ty cổ phần với Giấy phép kinh doanh số 1703000036 do Sở kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 02 tháng 01 năm 2003. Theo Giấy chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp số 4600305723 sửa đổi ngày 30 tháng 10 năm 2025 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thái Nguyên cấp cho Công ty, vốn điều lệ của Công ty là 1.287.312.660.000 VND. Cổ phiếu của Công ty đang được niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) với mã chứng khoán là TNG.

Tổng số nhân viên của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2025 là 18.872 người (ngày 31 tháng 12 năm 2024: 19.052 người).

Ngành nghề kinh doanh và hoạt động chính

Ngành nghề kinh doanh của Công ty bao gồm:

- Sản xuất giấy nhân, bì nhân, bao bì từ giấy và bì (sản xuất bao bì giấy);
- Sản xuất sản phẩm từ plastic (sản xuất nhựa làm túi nilon, áo mưa nilon và nguyên phụ liệu hàng may mặc);
- Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép;
- Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh;
- In ấn (in trực tiếp lên vải dệt, nhựa, bao bì carton, túi PE);
- Hoàn thiện sản phẩm dệt (in trên lụa, bao gồm in nhiệt trên trang phục);
- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê;
- May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú) - Ngành chính;
- Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc;
- Giáo dục nghề nghiệp (đào tạo nghề may công nghiệp);
- Sản xuất hàng may sẵn (trừ trang phục);
- Giặt là, làm sạch các sản phẩm dệt và lông thú. Chi tiết: Giặt, là công nghiệp các sản phẩm may mặc; và
- Sản xuất, bán buôn, bán lẻ trang thiết bị y tế.

Hoạt động chính của Công ty là sản xuất và mua bán hàng may mặc.

Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường

Đối với hoạt động kinh doanh bất động sản, chu kỳ sản xuất kinh doanh được thực hiện theo thời gian triển khai các dự án đầu tư, kinh doanh bất động sản và thông thường hơn 12 tháng.

Đối với hoạt động kinh doanh còn lại, chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường của Công ty được thực hiện trong thời gian không quá 12 tháng.

Đặc điểm hoạt động của doanh nghiệp trong năm tài chính có ảnh hưởng đến Báo cáo tài chính

Theo Thông báo số 25307/25 ngày 24 tháng 10 năm 2025 của Sở Tài chính tỉnh Thái Nguyên, Công ty TNHH Golf Yên Bình TNG - Công ty liên kết của Công ty đã hoàn tất thủ tục giải thể.

Cấu trúc doanh nghiệp

Quy mô của Công ty bao gồm 1 trụ sở chính và 18 chi nhánh phụ thuộc. Theo Nghị quyết Hội đồng Quản trị số 323A/NQ-HĐQT ngày 27 tháng 6 năm 2025 và số 486/NQ-HĐQT ngày 29 tháng 8 năm 2025, Hội đồng Quản trị đã thông qua việc sáp nhập chi nhánh may Phú Bình 4 vào chi nhánh may Phú Bình 3 từ ngày 01 tháng 7 năm 2025 và sáp nhập chi nhánh may Võ Nhai 1 vào chi nhánh may Võ Nhai 2, đổi tên thành chi nhánh Võ Nhai từ ngày 01 tháng 9 năm 2025.

Trụ sở chính của Công ty được đặt tại địa chỉ: Số 434/1 đường Bắc Kạn, phường Phan Đình Phùng, tỉnh Thái Nguyên.

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, Công ty có 02 công ty liên kết. Thông tin khái quát về công ty liên kết của Công ty như sau:

STT	Tên công ty	Nơi thành lập và hoạt động	Tỷ lệ sở hữu (%)	Tỷ lệ quyền biểu quyết nắm giữ (%)	Hoạt động chính
Công ty liên kết					
1.	Công ty Cổ phần TNG Land	Thái Nguyên	48,81	48,81	Kinh doanh Bất động sản
2.	Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Bắc Thái	Thái Nguyên	48,00	48,00	Xây lắp điện

Thuyết minh về khả năng so sánh thông tin trên báo cáo tài chính

Số liệu so sánh là số liệu của báo cáo tài chính đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024.

Như trình bày tại Thuyết minh số 36, số liệu Lãi cơ bản trên cổ phiếu cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024 được trình bày lại do ảnh hưởng của việc trích quỹ khen thưởng, phúc lợi và thù lao của Hội đồng Quản trị năm 2024.

2. CƠ SỞ LẬP BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ NĂM TÀI CHÍNH

Cơ sở lập báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính kèm theo được trình bày bằng Đồng Việt Nam (VND), theo nguyên tắc giá gốc và phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Báo cáo tài chính kèm theo không nhằm phản ánh tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ theo các nguyên tắc và thông lệ kế toán được chấp nhận chung tại các nước khác ngoài Việt Nam.

Năm tài chính

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12.



THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

(tiếp theo)

MẪU SỐ B 09-DN

3. HƯỚNG DẪN KẾ TOÁN MỚI ĐÃ ĐƯỢC BAN HÀNH

Ngày 27 tháng 10 năm 2025, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 99/2025/TT-BTC ("Thông tư 99") hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp. Thông tư 99 có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2026 và áp dụng cho năm tài chính bắt đầu từ hoặc sau ngày 01 tháng 01 năm 2026. Thông tư này thay thế cho các văn bản như sau:

- Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính ("Thông tư 200") hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp (trừ các nội dung liên quan đến kế toán cổ phần hóa doanh nghiệp Nhà nước),
- Thông tư số 75/2015/TT-BTC ngày 18 tháng 5 năm 2015 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung Điều 128 Thông tư 200,
- Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21 tháng 3 năm 2016 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư 200, và
- Thông tư số 195/2012/TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn kế toán áp dụng cho đơn vị chủ đầu tư.

Ban Tổng Giám đốc Công ty đang đánh giá mức độ ảnh hưởng của việc áp dụng Thông tư 99 đến các báo cáo tài chính của Công ty cho các kỳ kế toán trong tương lai, bắt đầu từ hoặc sau ngày 01 tháng 01 năm 2026.

4. TÓM TẮT CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU

Sau đây là các chính sách kế toán chủ yếu được Công ty áp dụng trong việc lập báo cáo tài chính:

Ước tính kế toán

Việc lập báo cáo tài chính tuân thủ theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính yêu cầu Ban Tổng Giám đốc phải có những ước tính và giả định ảnh hưởng đến số liệu báo cáo về công nợ, tài sản và việc trình bày các khoản công nợ và tài sản tiềm tàng tại ngày lập báo cáo tài chính cũng như các số liệu báo cáo về doanh thu và chi phí trong suốt năm tài chính. Mặc dù các ước tính kế toán được lập bằng tất cả sự hiểu biết của Ban Tổng Giám đốc, số thực tế phát sinh có thể khác với các ước tính, giả định đặt ra.

Tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền và các khoản tương đương tiền bao gồm tiền mặt tại quỹ, các khoản tiền gửi không kỳ hạn, các khoản đầu tư ngắn hạn (không quá 3 tháng), có khả năng thanh khoản cao, dễ dàng chuyển đổi thành tiền và ít rủi ro liên quan đến việc biến động giá trị.

Các khoản đầu tư tài chính

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn bao gồm các khoản đầu tư mà Công ty có ý định và khả năng giữ đến ngày đáo hạn. Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn bao gồm: các khoản tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn nắm giữ đến ngày đáo hạn với mục đích thu lãi hàng kỳ.

Giới thiệu
về TNG

Tổ chức và
nhân sự

Báo cáo tình hình
hoạt động trong năm

Quản trị
doanh nghiệp

Báo cáo
Phát triển bền vững

Báo cáo
Tài chính

Các khoản đầu tư vào công ty liên kết

Công ty liên kết là một công ty mà Công ty có ảnh hưởng đáng kể nhưng không phải là công ty con hay công ty liên doanh của Công ty. Ảnh hưởng đáng kể thể hiện ở quyền tham gia vào việc đưa ra các quyết định về chính sách tài chính và hoạt động của bên nhận đầu tư nhưng không có ảnh hưởng về mặt kiểm soát hoặc đồng kiểm soát những chính sách này.

Công ty ghi nhận ban đầu khoản đầu tư vào công ty liên kết theo giá gốc. Công ty hạch toán vào thu nhập trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh khoản được chia từ lợi nhuận thuần lũy kế của bên nhận đầu tư phát sinh sau ngày đầu tư. Các khoản khác mà Công ty nhận được ngoài lợi nhuận được chia được coi là phần thu hồi các khoản đầu tư và được ghi nhận là khoản giảm trừ giá gốc đầu tư.

Các khoản đầu tư vào công ty liên kết được trình bày trong Bảng cân đối kế toán theo giá gốc trừ đi các khoản dự phòng giảm giá (nếu có). Dự phòng giảm giá của các khoản đầu tư được thực hiện khi có bằng chứng chắc chắn cho thấy có sự suy giảm giá trị của các khoản đầu tư này tại ngày kết thúc năm tài chính.

Nợ phải thu

Nợ phải thu là số tiền có thể thu hồi của khách hàng hoặc các đối tượng khác. Nợ phải thu được trình bày theo giá trị ghi sổ trừ đi các khoản dự phòng phải thu khó đòi.

Dự phòng phải thu khó đòi được trích lập cho những khoản nợ phải thu đã quá hạn thanh toán từ sáu tháng trở lên, hoặc các khoản nợ phải thu mà người nợ khó có khả năng thanh toán do bị thanh lý, phá sản hay các khó khăn tương tự theo đánh giá của Ban Tổng Giám đốc Công ty.

Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được xác định trên cơ sở giá thấp hơn giữa giá gốc và giá trị thuần có thể thực hiện được. Giá gốc hàng tồn kho bao gồm:

- Đối với hoạt động sản xuất: chi phí nguyên vật liệu trực tiếp, chi phí lao động trực tiếp và chi phí sản xuất chung, nếu có, để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại;
- Đối với hàng tồn kho bất động sản: tiền sử dụng đất, chi phí đền bù giải phóng mặt bằng, chi phí thi công xây dựng, các chi phí trực tiếp và các chi phí chung có liên quan phát sinh trong quá trình xây dựng dự án.

Giá gốc của hàng tồn kho được xác định theo phương pháp bình quân gia quyền. Giá trị thuần có thể thực hiện được được xác định bằng giá bán ước tính trừ các chi phí ước tính để hoàn thành sản phẩm cùng chi phí tiếp thị, bán hàng và phân phối phát sinh. Hàng tồn kho được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho của Công ty được trích lập theo các quy định kế toán hiện hành. Theo đó, Công ty được phép trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho lỗi thời, hỏng, kém phẩm chất và trong trường hợp giá gốc của hàng tồn kho cao hơn giá trị thuần có thể thực hiện được tại ngày kết thúc năm tài chính.



THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

(tiếp theo)

MẪU SỐ B 09-DN

4. TÓM TẮT CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU (tiếp theo)

Các khoản trả trước

Chi phí trả trước bao gồm các chi phí thực tế đã phát sinh nhưng có liên quan đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều kỳ kế toán. Chi phí trả trước bao gồm tiền thuê đất, chi phí đền bù giải phóng mặt bằng, chi phí sửa chữa tài sản cố định, chi phí mua bảo hiểm tài sản, chi phí dự án đường Minh Cầu và các khoản chi phí trả trước khác.

Tiền thuê đất thể hiện số tiền thuê đất đã được trả trước. Tiền thuê đất trả trước được phân bổ vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh theo phương pháp đường thẳng tương ứng với thời gian thuê đất.

Chi phí đền bù giải phóng mặt bằng đã có quyết định bù trừ với tiền thuê đất được phân bổ vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh theo phương pháp đường thẳng tương ứng với thời gian thuê đất được phê duyệt bù trừ.

Chi phí bảo hiểm tài sản thể hiện chi phí bảo hiểm cho tài sản phát sinh hàng năm và được phân bổ vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh theo phương pháp đường thẳng tối đa không quá 12 tháng tương ứng với thời gian bảo hiểm.

Chi phí sửa chữa tài sản cố định thể hiện chi phí sửa chữa lớn tài sản cố định phát sinh một lần có giá trị lớn và được phân bổ vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh theo phương pháp đường thẳng tối đa không quá 3 năm.

Chi phí dự án đường Minh Cầu được xác định không tiếp tục thực hiện dự án và được phân bổ vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh theo phương pháp đường thẳng trong 12 tháng.

Các khoản chi phí trả trước khác bao gồm giá trị công cụ, dụng cụ đã xuất dùng và các chi phí trả trước khác phát sinh trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và được coi là có khả năng đem lại lợi ích kinh tế trong tương lai cho Công ty. Các chi phí này được vốn hóa dưới hình thức các khoản trả trước và được phân bổ vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, sử dụng phương pháp đường thẳng theo các quy định kế toán hiện hành.

Thuê tài sản

Một khoản thuê được xem là thuê tài chính khi phần lớn các quyền lợi và rủi ro về quyền sở hữu tài sản được chuyển sang cho người đi thuê. Tất cả các khoản thuê khác được xem là thuê hoạt động.

Công ty là bên cho thuê

Doanh thu cho thuê hoạt động được ghi nhận theo phương pháp đường thẳng trong suốt thời gian cho thuê. Chi phí trực tiếp ban đầu phát sinh trong quá trình đàm phán ký hợp đồng thuê hoạt động được ghi nhận vào chi phí trong kỳ khi phát sinh.

Công ty là bên đi thuê

Một khoản thuê được xem là thuê hoạt động khi bên cho thuê vẫn được hưởng phần lớn các quyền lợi và phải chịu rủi ro về quyền sở hữu tài sản. Chi phí thuê hoạt động được ghi nhận vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh theo phương pháp đường thẳng trong suốt thời gian thuê. Các khoản tiền nhận được hoặc phải thu nhằm tạo điều kiện ký kết hợp đồng thuê hoạt động cũng được ghi nhận theo phương pháp đường thẳng trong suốt thời gian thuê.

Tài sản cố định hữu hình và khấu hao

Tài sản cố định hữu hình được trình bày theo nguyên giá trừ giá trị hao mòn lũy kế.

Giới thiệu
về TNG

Tổ chức và
nhân sự

Báo cáo tình hình
hoạt động trong năm

Quản trị
doanh nghiệp

Báo cáo
Phát triển bền vững

Báo cáo
Tài chính

Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm giá mua và toàn bộ các chi phí khác liên quan trực tiếp đến việc đưa tài sản vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình do tự làm, tự xây dựng bao gồm chi phí xây dựng, chi phí sản xuất thực tế phát sinh cộng chi phí lắp đặt và chạy thử.

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian sử dụng ước tính như sau:

	Số năm
Nhà xưởng và vật kiến trúc	4 - 50
Máy móc và thiết bị	3 - 25
Thiết bị văn phòng	4 - 9
Phương tiện vận tải	7 - 10
Tài sản khác	5 - 10

Các khoản lãi, lỗ phát sinh khi thanh lý, bán tài sản là chênh lệch giữa thu nhập thuần do thanh lý tài sản và giá trị còn lại của tài sản và được ghi nhận vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh.

Tài sản cố định vô hình và khấu hao

Quyền sử dụng đất

Tài sản cố định vô hình thể hiện giá trị quyền sử dụng đất được trình bày theo nguyên giá trừ giá trị hao mòn lũy kế. Quyền sử dụng đất được phân bổ phù hợp với thời gian sử dụng lô đất.

Phần mềm máy tính

Phần mềm máy tính được ghi nhận ban đầu theo giá mua và được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính.

Các phần mềm quản lý hàng tồn kho, tiền lương, điều hành sản xuất và kế toán được khấu hao theo phương pháp đường thẳng trong thời gian 5 - 7 năm.

Bất động sản đầu tư

Bất động sản đầu tư bao gồm quyền sử dụng đất, cơ sở hạ tầng và nhà cửa, vật kiến trúc do Công ty nắm giữ nhằm mục đích thu lợi từ việc cho thuê, được trình bày theo nguyên giá trừ giá trị hao mòn lũy kế. Nguyên giá bất động sản đầu tư tự xây là giá trị quyết toán công trình hoặc các chi phí liên quan trực tiếp của bất động sản đầu tư.

Bất động sản đầu tư cho thuê được khấu hao theo phương pháp đường thẳng trên thời gian hữu dụng ước tính trong vòng 47 - 50 năm.

Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Các tài sản đang trong quá trình xây dựng phục vụ mục đích sản xuất, cho thuê, quản trị hoặc cho bất kỳ mục đích nào khác được ghi nhận theo giá gốc bao gồm các chi phí cần thiết để hình thành tài sản phù hợp với chính sách kế toán của Công ty. Việc tính khấu hao của các tài sản này được áp dụng giống như với các tài sản khác, bắt đầu từ khi tài sản ở vào trạng thái sẵn sàng sử dụng.

Các khoản dự phòng phải trả

Các khoản dự phòng phải trả được ghi nhận khi Công ty có nghĩa vụ nợ hiện tại do kết quả từ một sự kiện đã xảy ra, và Công ty có khả năng phải thanh toán nghĩa vụ này. Các khoản dự phòng được xác định trên cơ sở ước tính của Ban Tổng Giám đốc về các khoản chi phí cần thiết để thanh toán nghĩa vụ nợ này tại ngày kết thúc năm tài chính.



THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

(tiếp theo)

MẪU SỐ B 09-DN

4. TÓM TẮT CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU (tiếp theo)

Trái phiếu thường

Công ty phát hành trái phiếu thường cho mục đích vay dài hạn.

Giá trị ghi sổ của trái phiếu thường được phản ánh trên cơ sở thuần bằng trị giá trái phiếu theo mệnh giá.

Tại thời điểm ghi nhận ban đầu, chi phí phát hành trái phiếu được ghi giảm phần nợ gốc của trái phiếu. Định kỳ, chi phí phát hành trái phiếu được phân bổ theo phương pháp đường thẳng bằng cách ghi tăng giá trị nợ gốc và ghi nhận vào chi phí tài chính hoặc vốn hóa phù hợp với việc ghi nhận lãi vay phải trả của trái phiếu.

Doanh thu chưa thực hiện

Doanh thu chưa thực hiện là khoản doanh thu nhận trước liên quan đến một hay nhiều năm tài chính cho hàng hóa hay dịch vụ chưa được cung cấp hoặc chuyển giao. Công ty ghi nhận các khoản doanh thu chưa thực hiện tương ứng với phần nghĩa vụ mà Công ty sẽ phải thực hiện trong tương lai. Khi các điều kiện ghi nhận doanh thu được thỏa mãn, doanh thu chưa thực hiện sẽ được ghi nhận vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong năm tương ứng với phần thỏa mãn điều kiện ghi nhận doanh thu đó.

Ghi nhận doanh thu

Doanh thu bán hàng

Doanh thu bán hàng được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn tất cả năm (5) điều kiện sau:

- Công ty đã chuyển giao phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu sản phẩm hoặc hàng hóa cho người mua;
- Công ty không còn nắm giữ quyền quản lý hàng hóa như người sở hữu hàng hóa hoặc quyền kiểm soát hàng hóa;
- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn;
- Công ty sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch bán hàng; và
- Xác định được chi phí liên quan đến giao dịch bán hàng.

Doanh thu bán bất động sản

Doanh thu bán bất động sản Công ty là chủ đầu tư được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn tất cả năm (5) điều kiện sau:

- Bất động sản đã hoàn thành toàn bộ và bàn giao cho người mua, Công ty đã chuyển giao rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu bất động sản cho người mua;
- Công ty không còn nắm giữ quyền quản lý bất động sản như người sở hữu bất động sản hoặc quyền kiểm soát bất động sản;
- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn;
- Công ty đã thu được hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch bán bất động sản; và
- Xác định được chi phí liên quan đến giao dịch bán bất động sản.

Đối với các bất động sản mà Công ty là chủ đầu tư, khách hàng có quyền hoàn thiện nội thất của bất động sản và Công ty thực hiện việc hoàn thiện nội thất của bất động sản theo đúng thiết kế, mẫu mã, yêu cầu

của khách hàng thì Công ty được ghi nhận doanh thu khi hoàn thành, bàn giao phần xây thô cho khách hàng khi đáp ứng tất cả năm (5) điều kiện tương tự như trên.

Doanh thu cung cấp dịch vụ

Doanh thu của giao dịch về cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi kết quả của giao dịch đó được xác định một cách đáng tin cậy. Trường hợp giao dịch về cung cấp dịch vụ liên quan đến nhiều năm thì doanh thu được ghi nhận trong năm theo kết quả phần công việc đã hoàn thành tại ngày của Bảng cân đối kế toán của năm đó. Kết quả của giao dịch cung cấp dịch vụ được xác định khi thỏa mãn tất cả bốn (4) điều kiện sau:

- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn;
- Có khả năng thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch cung cấp dịch vụ đó;
- Xác định được phần công việc đã hoàn thành tại ngày của Bảng cân đối kế toán; và
- Xác định được chi phí phát sinh cho giao dịch và chi phí để hoàn thành giao dịch cung cấp dịch vụ đó.

Lãi tiền gửi được ghi nhận trên cơ sở dồn tích, được xác định trên số dư các tài khoản tiền gửi và lãi suất áp dụng.

Ngoại tệ

Các nghiệp vụ phát sinh bằng ngoại tệ được chuyển đổi theo tỷ giá tại ngày phát sinh nghiệp vụ. Số dư các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại ngày kết thúc năm tài chính được chuyển đổi theo tỷ giá của ngân hàng thương mại nơi Công ty thường xuyên có giao dịch tại ngày này. Chênh lệch tỷ giá phát sinh được hạch toán vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh.

Chi phí đi vay

Chi phí đi vay được ghi nhận vào chi phí sản xuất, kinh doanh trong năm khi phát sinh, trừ khi được vốn hoá theo quy định của Chuẩn mực kế toán Việt Nam số 16 "Chi phí đi vay". Theo đó, chi phí đi vay liên quan trực tiếp đến việc mua, đầu tư xây dựng hoặc sản xuất những tài sản cần một thời gian tương đối dài để hoàn thành đưa vào sử dụng hoặc kinh doanh được cộng vào nguyên giá tài sản cho đến khi tài sản đó được đưa vào sử dụng hoặc kinh doanh. Các khoản thu nhập phát sinh từ việc đầu tư tạm thời các khoản vay được ghi giảm nguyên giá tài sản có liên quan.

Đối với khoản vay riêng phục vụ việc xây dựng tài sản cố định, lãi vay được vốn hóa kể cả khi thời gian xây dựng dưới 12 tháng. Các chi phí lãi vay khác được ghi nhận vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh khi phát sinh.

Thuế

Thuế thu nhập doanh nghiệp thể hiện tổng giá trị của số thuế phải trả hiện tại và số thuế hoãn lại.

Số thuế phải trả hiện tại được tính dựa trên thu nhập chịu thuế trong năm. Thu nhập chịu thuế khác với lợi nhuận trước thuế được trình bày trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh vì thu nhập chịu thuế không bao gồm các khoản thu nhập hay chi phí tính thuế hoặc được khấu trừ trong các năm khác và ngoài ra không bao gồm các chi tiêu không chịu thuế hoặc không được khấu trừ.



THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

(tiếp theo)

MẪU SỐ B 09-DN

4. TÓM TẮT CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU (tiếp theo)

Thuế thu nhập hoãn lại được tính trên các khoản chênh lệch giữa giá trị ghi sổ và cơ sở tính thuế thu nhập của các khoản mục tài sản hoặc công nợ trên báo cáo tài chính và được ghi nhận theo phương pháp Bảng cân đối kế toán. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả phải được ghi nhận cho tất cả các khoản chênh lệch tạm thời còn tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận khi chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế trong tương lai để khấu trừ các khoản chênh lệch tạm thời. Tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, Công ty không có khoản chênh lệch tạm thời trọng yếu nào giữa giá trị ghi sổ và cơ sở tính thuế thu nhập doanh nghiệp của các khoản mục tài sản hoặc công nợ trên Bảng cân đối kế toán.

Thuế thu nhập hoãn lại được xác định theo thuế suất dự tính sẽ áp dụng cho năm tài sản được thu hồi hay nợ phải trả được thanh toán. Thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và chỉ ghi vào vốn chủ sở hữu khi khoản thuế đó có liên quan đến các khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và nợ thuế thu nhập hoãn lại phải trả được bù trừ khi Công ty có quyền hợp pháp để bù trừ giữa tài sản thuế thu nhập hiện hành với thuế thu nhập hiện hành phải nộp và khi các tài sản thuế thu nhập hoãn lại và nợ thuế thu nhập hoãn lại phải trả liên quan tới thuế thu nhập doanh nghiệp được quản lý bởi cùng một cơ quan thuế và Công ty có dự định thanh toán thuế thu nhập hiện hành trên cơ sở thuận.

Việc xác định thuế thu nhập của Công ty căn cứ vào các quy định hiện hành về thuế. Tuy nhiên, những quy định này thay đổi theo từng thời kỳ và việc xác định sau cùng về thuế thu nhập doanh nghiệp tùy thuộc vào kết quả kiểm tra của cơ quan thuế có thẩm quyền.

Các loại thuế khác được áp dụng theo các luật thuế hiện hành tại Việt Nam.

5. TIỀN VÀ CÁC KHOẢN TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN

	Số cuối năm	Số đầu năm
	VND	VND
Tiền mặt	515.269.871	800.303.976
Tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn (i)	316.722.966.931	249.834.658.306
Các khoản tương đương tiền	-	193.927.549.631
	317.238.236.802	444.562.511.913

(i) Bao gồm khoản tiền gửi không kỳ hạn với số tiền 2.600.000.000 VND bị phong tỏa tại Ngân hàng thương mại cho mục đích trích trả nợ khoản vay.

6. ĐẦU TƯ NẮM GIỮ ĐẾN NGÀY ĐÁO HẠN

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	VND		VND	
	Giá gốc	Giá trị ghi sổ	Giá gốc	Giá trị ghi sổ
Tiền gửi có kỳ hạn	466.556.929.750	466.556.929.750	260.000.000.000	260.000.000.000

Khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn thể hiện số dư tiền gửi có kỳ hạn tại các ngân hàng thương mại với kỳ hạn gốc từ 6 - 12 tháng và lãi suất là từ 4,5% - 6%/năm (tại ngày 31 tháng 12 năm 2024: từ 4,5% - 5,6%/năm).

Giới thiệu
về TNG

Tổ chức và
nhân sự

Báo cáo tình hình
hoạt động trong năm

Quản trị
doanh nghiệp

Báo cáo
Phát triển bền vững

Báo cáo
Tài chính

Như trình bày tại Thuyết minh số 22 và 23, Công ty đã thế chấp khoản tiền gửi có kỳ hạn với số tiền 175.000.000.000 VND để đảm bảo cho các khoản vay tại các ngân hàng thương mại.

7. PHẢI THU NGẮN HẠN CỦA KHÁCH HÀNG

	Số cuối năm	Số đầu năm
	VND	VND
Công ty Desipro Pte. Ltd.	338.802.257.474	221.308.157.137
Công ty Asmara International Limited	207.606.203.742	132.090.491.227
Công ty The Haddad Apparel Group Ltd.	98.737.305.058	46.590.010.516
Công ty IFG Corporation	45.940.457.439	54.605.345.051
LT Apparel Group – A Lollytog Company	30.556.401.242	61.226.170.105
Các khách hàng khác	274.529.470.944	174.729.899.741
	996.172.095.899	690.550.073.777

Trong đó:

Phải thu ngắn hạn của khách hàng là bên liên quan (chi tiết tại Thuyết minh số 37)	2.220.738.382	-
---	----------------------	---

Như trình bày tại Thuyết minh số 22 và 23, Công ty đã thế chấp các quyền đòi nợ/khoản phải thu hình thành từ hàng hóa để đảm bảo cho các khoản vay tại các ngân hàng thương mại.

8. PHẢI THU KHÁC

	Số cuối năm	Số đầu năm
	VND	VND
a. Ngắn hạn		
Ông Hà Văn Giang	5.827.294.855	24.103.781.271
Tam ứng cho cán bộ công nhân viên	9.551.920.007	2.900.709.081
Tiền đến bù giải phóng mặt bằng	-	16.816.083.422
Ký cược, ký quỹ	-	3.167.921.419
Phải thu khác	4.301.884.388	4.449.625.317
	19.681.099.250	51.438.120.510
b. Dài hạn		
Tiền đến bù giải phóng mặt bằng (i)	10.680.826.157	10.680.826.157
	10.680.826.157	10.680.826.157

(i) Phản ánh chi phí đến bù giải phóng mặt bằng theo phương án được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt. Các khoản chi phí này sẽ được bù trừ với tiền thuê đất tương ứng của lô đất khi xác định được đơn giá thuê đất.



THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

(tiếp theo)

MẪU SỐ B 09-DN

9. NỢ XẤU

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá gốc	Giá trị có thể thu hồi	Giá gốc	Giá trị có thể thu hồi
	VND		VND	
Công ty Purple Door Studio LLC	3.865.627.800	-	-	-
Công ty Asmara International Limited	1.271.375.717	-	-	-
Công ty TNHH JDC Korea	-	-	3.662.791.682	-
Công ty Madex SRL	-	-	600.850.132	-
Khác	95.542.168	-	377.649.919	-
	5.232.545.685	-	4.641.291.733	-
Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	5.232.545.685		4.641.291.733	

Giá trị có thể thu hồi được xác định bằng giá gốc trừ đi giá trị dự phòng phải thu khó đòi đã trích lập.

10. HÀNG TỒN KHO

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
	VND		VND	
Hàng mua đang đi đường	101.902.983.886	-	109.351.145.924	-
Nguyên liệu, vật liệu	485.362.623.076	(16.891.322.816)	413.957.448.839	(5.442.110.189)
Công cụ, dụng cụ	1.783.518.129	-	4.671.664.554	-
Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang	403.781.273.270	(209.602.066)	278.484.467.865	(9.102.716.024)
Trong đó:				
• Máy móc, khác	388.145.965.944	(209.602.066)	262.849.160.539	(9.102.716.024)
• Bất động sản	15.635.307.326	-	15.635.307.326	-
Thành phẩm	506.354.044.314	(36.552.107.611)	287.380.769.901	(4.868.173.072)
	1.499.184.442.675	(53.653.032.493)	1.093.845.497.083	(19.412.999.285)

Trong năm, Công ty đã trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho đối với nguyên liệu, vật liệu và thành phẩm với số tiền lần lượt là 11.449.212.627 VND (năm 2024: hoàn nhập 4.345.865.554 VND) và 31.683.934.539 VND (năm 2024: 67.370.631 VND) trong đó bao gồm 31.163.605.582 VND là dự phòng tổn thất do thiên tai và còn lại 11.969.541.584 VND do giá trị thuần có thể thực hiện được tại thời điểm kết thúc năm tài chính thấp hơn giá gốc.

Giới thiệu về TNG

Tổ chức và nhân sự

Báo cáo tình hình hoạt động trong năm

Quản trị doanh nghiệp

Báo cáo Phát triển bền vững

Báo cáo Tài chính

Trong năm, Công ty đã hoàn nhập dự phòng giảm giá hàng tồn kho đối với chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang với số tiền là 8.893.113.958 VND (năm 2024: trích lập 8.636.430.052 VND) do bán hàng tồn kho đã được lập dự phòng đầu năm.

Như trình bày tại Thuyết minh số 22 và 23, Công ty đã thế chấp một số hàng tồn kho luân chuyển để đảm bảo cho khoản vay tại các ngân hàng thương mại.

11. CHI PHÍ TRẢ TRƯỚC

	Số cuối năm	Số đầu năm
	VND	VND
a. Ngắn hạn		
Công cụ, dụng cụ xuất dùng	11.828.049.937	6.330.959.455
Chi phí dự án đường Minh Cầu	-	9.962.438.942
Chi phí mua bảo hiểm tài sản	7.446.002.657	7.232.789.925
Các khoản khác	8.195.233.102	7.087.200.761
	27.469.285.696	30.613.389.083
b. Dài hạn		
Chi phí đến bù giải phóng mặt bằng đã có quyết định bù trừ với tiền thuê đất	53.167.089.267	59.748.317.139
Công cụ, dụng cụ xuất dùng	57.303.373.497	34.169.454.338
Tiền thuê đất	44.278.567.652	33.598.440.648
Chi phí sửa chữa tài sản cố định	11.368.871.357	16.987.103.734
Các khoản khác	27.377.215.086	6.462.468.366
	193.495.116.859	150.965.784.225



THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

(tiếp theo)

MẪU SỐ B 09-DN

12. TĂNG, GIẢM TÀI SẢN CỐ ĐỊNH HỮU HÌNH

Nhà xưởng và vật kiến trúc	Máy móc và thiết bị	Phương tiện vận tải	Thiết bị văn phòng	Tài sản khác	Tổng
VND	VND	VND	VND	VND	VND
NGUỒN GIÁ					
Số dư đầu năm	1.831.857.372.874	1.621.472.741.575	19.322.966.082	4.315.605.941	3.479.629.193.160
Mua sắm mới	-	236.626.297.370	-	9.780.387.055	246.406.684.425
Đầu tư xây dựng cơ bản hoàn thành	378.453.888.309	108.010.485.362	-	-	486.464.373.671
Thanh lý, nhượng bán	-	(45.918.517.171)	-	-	(46.070.564.801)
Số dư cuối năm	2.210.311.261.183	1.920.191.007.136	19.322.966.082	12.440.893.743	4.166.429.586.455
GIÁ TRỊ HAO MÒN LŨY KẾ					
Số dư đầu năm	498.911.188.372	1.008.836.535.214	4.461.997.715	4.315.605.941	1.518.789.652.576
Khấu hao trong năm	90.019.147.035	144.066.291.809	1.633.723.200	338.717.297	236.057.879.341
Thanh lý, nhượng bán	-	(44.660.321.966)	-	(152.147.630)	(44.812.469.596)
Số dư cuối năm	588.930.335.407	1.108.242.505.057	6.095.720.915	4.163.458.311	1.710.035.062.321
GIÁ TRỊ CÒN LẠI					
Tại ngày đầu năm	1.332.946.184.502	612.636.206.361	14.860.968.367	-	1.960.839.540.584
Tại ngày cuối năm	1.621.380.925.776	811.948.502.079	13.227.245.167	-	2.456.394.524.134

Như trình bày tại Thuyết minh số 22 và 23, Công ty đã thế chấp tài sản cố định hữu hình với giá trị còn lại tại ngày 31 tháng 12 năm 2025: 1.167.951.752.652 VND (tại 31 tháng 12 năm 2024: 1.032.810.137.385 VND) để đảm bảo cho các khoản tiền vay tại các ngân hàng thương mại.

Nguyên giá của tài sản cố định hữu hình đã khấu hao hết tại ngày 31 tháng 12 năm 2025 nhưng vẫn còn sử dụng với giá trị là 698.686.315.421 VND (tại ngày 31 tháng 12 năm 2024: 563.694.742.624 VND).

Giới thiệu về TNG

Tổ chức và nhân sự

Báo cáo tình hình hoạt động trong năm

Quản trị doanh nghiệp

Báo cáo Phát triển bền vững

Báo cáo Tài chính

13. TĂNG, GIẢM TÀI SẢN CỐ ĐỊNH VÔ HÌNH

	Quyền sử dụng đất	Phần mềm máy tính	Tổng
	VND	VND	VND
NGUỒN GIÁ			
Số dư đầu năm	163.056.783.123	34.828.469.502	197.885.252.625
Tăng trong năm	92.466.454.109	-	92.466.454.109
Tăng từ bất động sản đầu tư	18.696.712.205	-	18.696.712.205
Thanh lý, nhượng bán	-	(185.585.000)	(185.585.000)
Số dư cuối năm	274.219.949.437	34.642.884.502	308.862.833.939
GIÁ TRỊ HAO MÒN LŨY KẾ			
Số dư đầu năm	12.874.607.967	28.685.443.503	41.560.051.470
Khấu hao trong năm	5.038.213.651	2.056.324.431	7.094.538.082
Tăng từ bất động sản đầu tư	646.530.264	-	646.530.264
Thanh lý, nhượng bán	-	(185.585.000)	(185.585.000)
Số dư cuối năm	18.559.351.882	30.556.182.934	49.115.534.816
GIÁ TRỊ CÒN LẠI			
Tại ngày đầu năm	150.182.175.156	6.143.025.999	156.325.201.155
Tại ngày cuối năm	255.660.597.555	4.086.701.568	259.747.299.123

Nguyên giá của tài sản cố định vô hình đã khấu hao hết tại ngày 31 tháng 12 năm 2025 nhưng vẫn còn sử dụng với giá trị là 25.132.934.636 VND (tại ngày 31 tháng 12 năm 2024: 22.738.834.035 VND).

Công ty đã sử dụng quyền sử dụng đất với giá trị còn lại tại ngày 31 tháng 12 năm 2025: 8.974.524.979 VND (tại ngày 31 tháng 12 năm 2024: 9.197.141.383 VND) để đảm bảo cho các khoản vay ngân hàng như trình bày tại Thuyết minh số 22 và 23.

14. TĂNG, GIẢM BẤT ĐỘNG SẢN ĐẦU TƯ

	Quyền sử dụng đất	Cơ sở hạ tầng	Nhà cửa, vật kiến trúc	Tổng
	VND	VND	VND	VND
NGUỒN GIÁ				
Số dư đầu năm	228.715.792.420	80.702.325.398	667.335.107	310.085.452.925
Tăng trong năm	28.775.616.709	-	-	28.775.616.709
Chuyển sang TSCĐ vô hình	(18.696.712.205)	-	-	(18.696.712.205)
Số dư cuối năm	238.794.696.924	80.702.325.398	667.335.107	320.164.357.429
GIÁ TRỊ HAO MÒN LŨY KẾ				
Số dư đầu năm	7.131.994.309	2.694.805.245	59.756.911	9.886.556.465
Khấu hao trong năm	5.044.641.691	1.717.596.780	13.502.544	6.775.741.015
Chuyển sang TSCĐ vô hình	(646.530.264)	-	-	(646.530.264)
Số dư cuối năm	11.530.105.736	4.412.402.025	73.259.455	16.015.767.216
GIÁ TRỊ CÒN LẠI				
Tại ngày đầu năm	221.583.798.111	78.007.520.153	607.578.196	300.198.896.460
Tại ngày cuối năm	227.264.591.188	76.289.923.373	594.075.652	304.148.590.213



THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

(tiếp theo)

MẪU SỐ B 09-DN

14. TĂNG, GIẢM BẤT ĐỘNG SẢN ĐẦU TƯ (tiếp theo)

Theo quy định tại Chuẩn mực kế toán Việt Nam số 05 - Bất động sản đầu tư, giá trị hợp lý của bất động sản đầu tư tại ngày 31 tháng 12 năm 2025 cần được trình bày. Tuy nhiên, Công ty hiện chưa xác định được giá trị hợp lý này nên giá trị hợp lý của bất động sản đầu tư tại ngày 31 tháng 12 năm 2025 chưa được trình bày trên Thuyết minh báo cáo tài chính. Để xác định được giá trị hợp lý này, Công ty sẽ phải thuê một công ty tư vấn độc lập đánh giá giá trị hợp lý của bất động sản đầu tư. Hiện tại, Công ty chưa tìm được công ty tư vấn phù hợp để thực hiện công việc này.

Chi tiết bất động sản đầu tư như sau:

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Nguyên giá	Hao mòn lũy kế	Nguyên giá	Hao mòn lũy kế
	VND	VND	VND	VND
Tòa nhà TNG Village	667.335.107	73.259.455	667.335.107	59.756.911
Quyền sử dụng đất và cơ sở hạ tầng tại Cụm Công nghiệp Sơn Cẩm 1	319.497.022.322	15.942.507.761	309.418.117.818	9.826.799.554
	320.164.357.429	16.015.767.216	310.085.452.925	9.886.556.465

15. CHI PHÍ XÂY DỰNG CƠ BẢN DỜ DANG

	Số cuối năm	Số đầu năm
	VND	VND
Mua sắm	2.332.746.122	2.301.493.793
Xây dựng cơ bản	172.152.954.777	456.421.190.059
Trong đó:		
• Dự án Cụm Công nghiệp Sơn Cẩm 1 (i)	144.426.871.913	205.216.512.615
• Dự án nhà máy TNG Võ Nhai (ii)	3.577.204.491	14.570.251.514
• Dự án nhà máy may Việt Đức	-	196.985.792.929
• Dự án Phú Bình	-	12.698.879.271
• Khác	24.148.878.373	26.949.753.730
	174.485.700.899	458.722.683.852

(i) Dự án Cụm Công nghiệp Sơn Cẩm 1 được thực hiện theo Quyết định số 1936/QĐ-UBND chấp nhận chủ trương đầu tư ngày 30 tháng 6 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên. Dự án có tổng diện tích là hơn 70 ha với tổng mức đầu tư là 504 tỷ VND.

Giới thiệu về TNG

Tổ chức và nhân sự

Báo cáo tình hình hoạt động trong năm

Quản trị doanh nghiệp

Báo cáo Phát triển bền vững

Báo cáo Tài chính

(ii) Dự án nhà máy TNG Võ Nhai được thực hiện theo Quyết định số 1359/QĐ-UBND chấp nhận chủ trương đầu tư ngày 21 tháng 5 năm 2018 và Quyết định điều chỉnh số 3182/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên. Dự án có tổng diện tích là hơn 15 ha với tổng mức đầu tư là 117,9 tỷ VND.

Như trình bày tại Thuyết minh số 23, Công ty đã thế chấp các tài sản hình thành từ vốn vay của một số dự án để đảm bảo cho các khoản vay dài hạn tại các ngân hàng thương mại.

Trong năm, tổng chi phí lãi vay được vốn hóa vào chi phí xây dựng cơ bản dở dang là 1.707.829.008 VND (năm 2024: 0 VND).

16. CÁC KHOẢN ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
	VND	VND	VND	VND
Các khoản đầu tư vào công ty liên kết				
Công ty Cổ phần TNG Land	140.000.000.000	-	140.000.000.000	-
Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Bắc Thái (i)	788.107.824	(788.107.824)	788.107.824	(788.107.824)
	140.788.107.824	(788.107.824)	140.788.107.824	(788.107.824)

(i) Tại thời điểm 31 tháng 12 năm 2025, Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Bắc Thái đã tạm dừng hoạt động sản xuất kinh doanh và đang trong quá trình làm thủ tục giải thể. Ban Tổng Giám đốc Công ty đánh giá rằng phần lỗ Công ty phải gánh chịu theo tỷ lệ vốn góp sẽ bằng đúng giá trị Công ty đã góp vốn. Do đó, Ban Tổng Giám đốc Công ty quyết định trích lập dự phòng giảm giá đầu tư vào công ty này với số tiền bằng với giá trị Công ty đã góp vốn.

Công ty chưa đánh giá giá trị hợp lý của các khoản đầu tư tài chính tại ngày kết thúc năm tài chính do các quy định hiện hành chưa có hướng dẫn cụ thể về việc xác định giá trị hợp lý của các khoản đầu tư tài chính vào các công ty chưa niêm yết.

Tóm tắt tình hình hoạt động của các công ty liên kết trong năm:

	Năm nay	Năm trước
Công ty liên kết		
Công ty Cổ phần TNG Land	Hoạt động kinh doanh có lãi	Hoạt động kinh doanh có lãi
Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Bắc Thái	Đang làm thủ tục giải thể	Đang làm thủ tục giải thể



THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

(tiếp theo)

MẪU SỐ B 09-DN

17. PHẢI TRẢ NGƯỜI BÁN NGẮN HẠN

	Số cuối năm	Số đầu năm
	Giá trị/Số có khả năng trả nợ	Giá trị/Số có khả năng trả nợ
	VND	VND
Chi nhánh Tổng Công ty Cổ phần May Việt Tiến	62.690.817.717	-
Công ty TNHH Desipro Pte.	39.691.660.926	24.102.949.713
Công ty Creative Concept (HK) Limited	39.520.647.756	-
Công ty Changshu Hongshuoxin Import & Export	36.277.100.775	-
Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư Xây dựng và Công nghệ Việt Nam	19.466.638.761	63.253.018.551
Công ty TNHH Ningbo Xusheng Textiles	18.729.180.876	22.879.065.243
Công ty Cổ phần Thương mại thép Việt Cường	17.502.229.691	55.520.931.486
Công ty Cổ phần Sản xuất và Thương mại Việt Hàn TLP	6.276.950.283	25.673.543.857
Công ty Premier Exim (HK) Limited	2.591.408.364	31.480.643.820
Công ty TNHH YKK Việt Nam – Chi nhánh Hà Nam	-	32.726.997.143
Các đối tượng khác	619.378.284.533	521.026.037.694
	862.124.919.682	776.663.187.507
Trong đó:		
Phải trả người bán ngắn hạn là bên liên quan (chi tiết tại Thuyết minh số 37)	3.471.760.160	11.006.321.500

18. THUẾ VÀ CÁC KHOẢN PHẢI THU/PHẢI NỘP NHÀ NƯỚC

	Số đầu năm	Số đã thực nộp trong năm	Số đã được hoàn trong năm	Số cuối năm
	VND	VND	VND	VND
a. Các khoản phải thu				
Thuế xuất nhập khẩu	17.579.352.936	-	17.579.352.936	-
	17.579.352.936	-	17.579.352.936	-
b. Các khoản phải trả				
Thuế GTGT	-	4.269.086.232	4.269.086.232	-
Thuế xuất nhập khẩu	158.465.529	3.993.919.265	3.726.452.970	425.931.824
Thuế thu nhập doanh nghiệp	30.036.611.044	92.307.755.724	61.799.547.160	60.544.819.608
Thuế thu nhập cá nhân	3.383.760.455	34.969.405.601	34.977.620.228	3.375.545.828
Các khoản phải nộp khác	868.274.089	9.614.944.260	9.929.452.755	553.765.594
	34.447.111.117	145.155.111.082	114.702.159.345	64.900.062.854

19. CHI PHÍ PHẢI TRẢ NGẮN HẠN

	Số cuối năm	Số đầu năm
	VND	VND
Lãi vay dư trả	9.336.555.094	9.442.630.633
Chi phí hoa hồng	6.739.869.219	6.931.233.818
Chi phí vận chuyển	1.541.882.209	1.139.400.076
Khác	5.020.675.616	3.881.043.436
	22.638.982.138	21.394.307.963

20. DOANH THU CHƯA THỰC HIỆN

	Số cuối năm	Số đầu năm
	VND	VND
a. Ngắn hạn		
Doanh thu nhận trước từ dự án Cụm công nghiệp Sơn Cầm	3.374.870.766	1.551.174.785
Doanh thu nhận trước từ dự án TNG Village	1.142.413.593	395.950.793
Các khoản doanh thu chưa thực hiện khác	2.895.000.000	-
	7.412.284.359	1.947.125.578
b. Dài hạn		
Doanh thu nhận trước từ dự án Cụm công nghiệp Sơn Cầm	131.984.971.208	79.314.902.042
Doanh thu nhận trước từ dự án TNG Village	1.019.977.705	1.042.984.717
	133.004.948.913	80.357.886.759
Trong đó:		
Doanh thu chưa thực hiện với bên liên quan (chi tiết tại Thuyết minh số 37)	94.334.679.386	59.368.708.467

21. PHẢI TRẢ NGẮN HẠN KHÁC

	Số cuối năm	Số đầu năm
	VND	VND
Kinh phí công đoàn	5.701.488.140	5.018.868.363
Nhận ký quỹ, ký cược ngắn hạn	4.233.771.452	3.859.166.452
Các khoản phải trả, phải nộp khác	7.601.145.126	7.156.513.006
	17.536.404.718	16.034.547.821
Trong đó:		
Phải trả khác ngắn hạn với bên liên quan (chi tiết tại Thuyết minh số 37)	2.695.860.560	2.695.860.560



THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

(tiếp theo)

MẪU SỐ B 09-DN

Giới thiệu
về TNG

Tổ chức và
nhân sự

Báo cáo tình hình
hoạt động trong năm

Quản trị
doanh nghiệp

Báo cáo
Phát triển bền vững

Báo cáo
Tài chính

22. VAY NGẮN HẠN

	Số đầu năm	Trong năm			Số cuối năm
	Giá trị/Số có khả năng trả nợ	Tăng	Giảm	Ảnh hưởng chênh lệch tỷ giá	Giá trị/Số có khả năng trả nợ
	VND				VND
Vay ngắn hạn	1.400.735.872.532	7.463.724.912.471	6.974.637.780.315	21.910.967.826	1.911.733.972.514
Nợ dài hạn đến hạn trả (Chi tiết tại thuyết minh số 23)	206.007.352.895	182.393.250.594	229.090.685.332	-	159.309.918.157
Trái phiếu thường đến hạn thanh toán (Chi tiết tại Thuyết minh số 23)	-	300.000.000.000	-	-	300.000.000.000
	1.606.743.225.427	7.946.118.163.065	7.203.728.465.647	21.910.967.826	2.371.043.890.671

Chi tiết các khoản vay ngắn hạn như sau:

	Số cuối năm	Số đầu năm
	VND	VND
Vay ngắn hạn	1.911.733.972.514	1.400.735.872.532
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Thái Nguyên (i)	985.207.082.554	625.585.305.004
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân đội - Chi nhánh Thái Nguyên (ii)	300.575.944.936	138.958.218.345
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam - Chi nhánh Thái Nguyên (iii)	262.385.531.284	235.672.801.557
Ngân hàng Liên doanh Việt - Nga (iv)	149.728.448.500	74.628.440.197
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Thái Nguyên (v)	138.128.500.668	135.231.151.568
Ngân hàng TNHH MTV Shinhan Việt Nam - Chi nhánh Thái Nguyên (vi)	75.671.414.572	73.622.289.055
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kỹ thương Việt Nam - Chi nhánh Đông Đô	-	64.458.873.402
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quốc tế Việt Nam	-	52.541.743.404
Khoản vay ngắn hạn khác	37.050.000	37.050.000
Nợ dài hạn đến hạn trả (Chi tiết tại Thuyết minh số 23)	159.309.918.157	206.007.352.895
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam - Chi nhánh Thái Nguyên	66.117.600.000	59.512.000.000
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Thái Nguyên	49.155.080.157	44.793.680.000
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Thái Nguyên	38.800.000.000	99.461.672.895
Quỹ bảo vệ môi trường Việt Nam	3.408.000.000	2.240.000.000
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân đội Việt Nam - Chi nhánh Thái Nguyên	1.829.238.000	-
Trái phiếu thường đến hạn thanh toán (Chi tiết tại Thuyết minh số 24)	300.000.000.000	-
	2.371.043.890.671	1.606.743.225.427



THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

(tiếp theo)

MẪU SỐ B 09-DN

Giới thiệu
về TNG

Tổ chức và
nhân sự

Báo cáo tình hình
hoạt động trong năm

Quản trị
doanh nghiệp

Báo cáo
Phát triển bền vững

Báo cáo
Tài chính

22. VAY NGẮN HẠN (tiếp theo)

STT	Bên cho vay	Hợp đồng	Hạn mức	Mục đích	Kỳ hạn gốc và lãi	Lãi suất	Tài sản đảm bảo
(i)	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Thái Nguyên (“BIDV”)	01/2025/469075/HĐTD ngày 05/08/2025	1.200.000.000.000 VND (bao gồm cả vay VND và ngoại tệ quy đổi, số dư bảo lãnh, số dư L/C, chiết khấu bộ chứng từ, dư nợ thẻ tín dụng doanh nghiệp)	Bổ sung vốn lưu động, phát hành bảo lãnh, mở L/C, chiết khấu bộ chứng từ, thẻ tín dụng doanh nghiệp	Thời hạn cấp hạn mức là 12 tháng kể từ ngày ký hợp đồng nhưng không quá ngày 31/07/2026. Thời hạn cho vay, bảo lãnh, L/C, chiết khấu, phí, lãi suất được xác định theo từng hợp đồng tín dụng cụ thể.	4,4% - 7%/năm	<ul style="list-style-type: none">Tài sản cố định được cầm cố, thế chấp của Công ty (Thuyết minh số 12);Hợp đồng tiền gửi với giá trị 100 tỷ VND của Công ty tại BIDV (Thuyết minh số 6);Khoản phải thu (Thuyết minh số 7);Hàng tồn kho (Thuyết minh số 10).
(ii)	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân đội – Chi nhánh Thái Nguyên (“MB”)	285914.25.090.2089348.TD ngày 18/3/2025	500.000.000.000 VND	Bổ sung vốn lưu động, mở L/C, phát hành bảo lãnh phục vụ hoạt động sản xuất gia công hàng dệt may	Thời hạn cấp tín dụng đến hết 28/02/2026. Thời hạn cho vay 6 tháng theo từng lần giải ngân, lãi suất vay xác định theo từng giấy nhân nợ	4,4 - 5,5%/năm	<ul style="list-style-type: none">Máy móc thiết bị theo các hợp đồng thế chấp với MB (Thuyết minh số 12).Tài sản gắn liền với đất và công trình xây dựng của nhà máy TNG Đại Từ tại xã La Bằng, tỉnh Thái Nguyên theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CE 360637 (Thuyết minh 12).
(iii)	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam – Chi nhánh Thái Nguyên	01/2025-HĐCVHM/NHCT220-TNG ngày 21/08/2025	650.000.000.000 VND (bao gồm cả vay VND và USD) (trước khi khắc phục được tình trạng vốn lưu động ròng âm chỉ được sử dụng hạn mức cho vay tối đa là 600.000.000.000 VND)	Bổ sung vốn lưu động phục vụ sản xuất kinh doanh của Công ty	Thời hạn duy trì hạn mức được tính từ ngày ký hợp đồng đến hết ngày 21/08/2026. Thời hạn cho vay của từng khoản nợ được ghi trên Giấy nhân nợ nhưng tối đa không quá 6 tháng/Giấy nhân nợ. Lãi suất vay xác định theo từng Giấy nhân nợ, điều chỉnh 1 tháng 1 lần.	4,4% - 6%/năm	<ul style="list-style-type: none">Máy móc thiết bị máy công nghiệp và thiết bị văn phòng, các công trình trên đất của Công ty, 04 máy thuê tư đồng; công trình và vật kiến trúc gắn liền với đất tại Khu B Khu Công nghiệp Sóng Công (Thuyết minh số 12);Hàng hóa luân chuyển và quyền phải thu phát sinh từ hợp đồng kinh tế của Công ty mà Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam tài trợ (Thuyết minh số 7 và 10).
(iv)	Ngân hàng Liên doanh Việt – Nga	02/2024/002390/HĐTD ngày 25 tháng 12 năm 2024	6.000.000 USD (bao gồm cả vay VND và USD)	Bổ sung vốn lưu động, mở LC và nhu cầu bảo lãnh	Thời hạn cấp hạn mức là 12 tháng kể từ ngày ký hợp đồng. Thời hạn cho vay được xác định theo từng phương án vay cụ thể, tối đa không quá 5 tháng (12 tháng 01 năm 2026 và 13 tháng 4 năm 2026). Lãi suất được xác định theo hợp đồng tín dụng cụ thể	4,2%/năm	Số dư tiền gửi và khoản tiền lãi của hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn số 07032024/HĐTG/VRB-TNG với mệnh giá 30.000.000.000 VND, lãi suất 6%/năm và số 30122024/HĐTG/VRB-TNG với mệnh giá 15.000.000.000 VND, lãi suất 5,2%/năm (Thuyết minh số 6).
(v)	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Thái Nguyên	362/25/HĐTD/TN kèm hợp đồng cho vay hạn mức số 362.CV/25/HĐTD/TN ngày 19/09/2025	645.686.120.000 VND (bao gồm cả vay VND và USD)	Tài trợ nhu cầu vay vốn ngắn hạn hợp pháp, hợp lý, hợp lệ phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh, không bao gồm nhu cầu ngắn hạn phục vụ cho hoạt động đầu tư Tài sản cố định	Thời hạn duy trì hạn mức là 12 tháng kể từ ngày ký hợp đồng có hiệu lực nhưng không muộn hơn ngày 28/09/2026. Thời hạn cho vay mỗi khoản nợ tối đa 6 tháng kể từ ngày tiếp theo ngày giải ngân. Lãi suất cho vay xác định theo từng giấy nhân nợ	4% - 6,1%/năm	<ul style="list-style-type: none">Máy móc thiết bị thuộc các dự án, quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất (Nhà xưởng in, nhà xưởng bóng) có địa chỉ Phường Bạch Quang, tỉnh Thái Nguyên, tài sản hình thành tương lai là tài sản gắn liền với đất của Nhà xưởng bao bì (Thuyết minh số 12 và 13);Khoản phải thu (Thuyết minh số 7);Hàng hóa luân chuyển trong quá trình sản xuất kinh doanh (Thuyết minh số 10).
(vi)	Ngân hàng TNHH MTV Shinhan Việt Nam – Chi nhánh Thái Nguyên	SHBVN/TN/2025/HĐTD-0065 ngày 23/5/2025	3.000.000 USD (bao gồm cả vay VND và USD)	Bổ sung vốn lưu động	Thời hạn cấp tín dụng đến hết ngày 23/5/2026. Thời hạn cho vay không quá 5 tháng đối với mỗi khoản vay. Lãi suất cho vay trả hàng tháng theo quy định cụ thể trên Khế ước nhân nợ	4,04 - 4,11%/năm	Máy móc thiết bị (Thuyết minh số 12).



THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

(tiếp theo)

MẪU SỐ B 09-DN

23. VAY DÀI HẠN

	Số đầu năm	Trong năm		Số cuối năm
	Giá trị/Số có khả năng trả nợ	Tăng	Giảm	Giá trị/Số có khả năng trả nợ
	VND	VND	VND	VND
Vay dài hạn	606.505.249.924	342.964.685.390	229.090.685.332	720.379.249.982
Trái phiếu thường (Chi tiết tại Thuyết minh số 24)	692.623.857.867	2.648.581.404	-	695.272.439.271
	1.299.129.107.791	345.613.266.794	229.090.685.332	1.415.651.689.253
Trong đó:				
Số phải trả trong vòng 12 tháng (Trình bày ở Thuyết minh số 22)	206.007.352.895			459.309.918.157
• Vay	206.007.352.895			159.309.918.157
Số phải trả sau 12 tháng	1.093.121.754.896			956.341.771.096
• Vay	400.497.897.029			561.069.331.825
• Trái phiếu thường	692.623.857.867			395.272.439.271

Chi tiết các khoản vay dài hạn như sau:

	Số cuối năm	Số đầu năm
	VND	VND
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Thái Nguyên (i)	306.406.281.254	202.052.494.303
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam - Chi nhánh Thái Nguyên (ii)	247.002.996.551	275.824.574.606
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Thái Nguyên (iii)	138.696.287.106	115.188.181.015
Quỹ bảo vệ môi trường Việt Nam (iv)	17.908.000.000	13.440.000.000
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân đội Việt Nam - Chi nhánh Thái Nguyên (v)	10.365.685.071	-
	720.379.249.982	606.505.249.924



THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

(tiếp theo)

MẪU SỐ B 09-DN

Giới thiệu
về TNG

Tổ chức và
nhân sự

Báo cáo tình hình
hoạt động trong năm

Quản trị
doanh nghiệp

Báo cáo
Phát triển bền vững

Báo cáo
Tài chính

23. VAY DÀI HẠN (tiếp theo)

STT	Bên cho vay	Hợp đồng	Hạn mức	Mục đích	Kỳ hạn gốc và lãi	Lãi suất	Tài sản đảm bảo
(i)	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Thái Nguyên ("BIDV")	03/2020/469075/HĐTD ngày 26/6/2020	188.740.000.000 VND nhưng không vượt quá 65% tổng mức đầu tư thực tế của dự án (bao gồm VND và ngoại tệ quy đổi) để đầu tư xây dựng Nhà máy TNG Võ Nhai	Đầu tư xây dựng Nhà máy may TNG Võ Nhai	Thời hạn vay 84 tháng kể từ ngày giải ngân đầu tiên. Lãi vay trả định kỳ vào ngày 25 hàng tháng từ tháng có ngày Ngân hàng giải ngân khoản vay đầu tiên, áp dụng lãi suất thả nổi, điều chỉnh 06 tháng/lần, bằng lãi suất tiền gửi tiết kiệm cá nhân 12 tháng trả lãi sau của BIDV cộng với phí ngân hàng tối thiểu 4% phù hợp với quy định của BIDV từng thời kỳ	8,7%/năm	Toàn bộ tài sản hình thành sau đầu tư dự án (hình thành từ vốn vay và vốn tự có), quyền sử dụng đất của dự án (nếu đất thuê trả tiền một lần), toàn bộ các quyền liên quan đến dự án (quyền tài sản phát sinh từ hợp đồng thuê đất, quyền thu hưởng bảo hiểm,...) (Thuyết minh số 12, 13 và 15).
(i)	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Thái Nguyên ("BIDV")	04/2020/469075/HĐTD ngày 02/12/2020	37.519.000.000 VND nhưng không vượt quá 70% tổng mức đầu tư thực tế của dự án (bao gồm cả VND và ngoại tệ quy đổi) để thực hiện Dự án đầu tư dây chuyền sản xuất bông số 3	Thực hiện Dự án Đầu tư dây chuyền sản xuất bông số 3	Thời hạn vay 84 tháng kể từ ngày giải ngân đầu tiên. Lãi vay trả định kỳ vào ngày 25 hàng tháng từ tháng có ngày Ngân hàng giải ngân khoản vay đầu tiên, áp dụng lãi suất thả nổi, điều chỉnh 06 tháng/lần, bằng lãi suất tiền gửi tiết kiệm cá nhân 12 tháng trả lãi sau của BIDV cộng với phí ngân hàng tối thiểu 4% phù hợp với quy định của BIDV từng thời kỳ	8,7%/năm	Toàn bộ tài sản hình thành từ Dự án Đầu tư dây chuyền sản xuất Bông số 3 (Thuyết minh số 12).
(i)	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Thái Nguyên ("BIDV")	02/2022/469075/HĐTD ngày 21/3/2022	57.500.000.000 VND nhưng không vượt quá 70% tổng mức đầu tư thực tế dự án (bao gồm cả VND và ngoại tệ quy đổi) để thực hiện Dự án mở rộng nhà máy TNG Sông Công	Thực hiện Dự án Mở rộng Nhà máy TNG Sông Công	Thời hạn vay 84 tháng kể từ ngày giải ngân đầu tiên. Lãi vay trả định kỳ vào ngày 25 hàng tháng từ tháng có ngày Ngân hàng giải ngân khoản vay đầu tiên, áp dụng lãi suất thả nổi, điều chỉnh 06 tháng/lần, bằng lãi suất tiền gửi tiết kiệm cá nhân 12 tháng trả lãi sau của BIDV cộng với phí ngân hàng tối thiểu 4% phù hợp với quy định của BIDV từng thời kỳ	8,7%/năm	Toàn bộ tài sản hình thành từ Dự án Mở rộng nhà máy TNG Sông Công của Công ty (Thuyết minh số 12)
(i)	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Thái Nguyên ("BIDV")	02/2024/469075/HĐTD ngày 26/9/2024	349.000.000.000 VND nhưng không vượt quá 70% tổng mức đầu tư thực tế dự án (bao gồm cả VND và ngoại tệ quy đổi) để thực hiện Dự án đầu tư xây dựng nhà máy may TNG Việt Đức	Thực hiện Dự án Đầu tư xây dựng Nhà máy may TNG Việt Đức	Thời hạn vay 102 tháng kể từ ngày giải ngân đầu tiên. Lãi vay trả định kỳ vào ngày 25 hàng tháng từ tháng có ngày Ngân hàng giải ngân khoản vay đầu tiên, áp dụng lãi suất thả nổi, điều chỉnh 06 tháng/lần, bằng lãi suất tiền gửi cá nhân 12 tháng trả lãi sau của BIDV cộng với phí Ngân hàng tối thiểu 4% phù hợp với quy định của BIDV từng thời kỳ	8,2%/năm	Toàn bộ tài sản hình thành từ Dự án Đầu tư xây dựng Nhà máy may TNG Việt Đức (Thuyết minh số 12).
(ii)	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam - Chi nhánh Thái Nguyên	01/2022-HĐCVDADT/NHCT220-TNG ngày 15/02/2022	123.100.000.000 VND	Thanh toán chi phí đầu tư hợp pháp của Dự án: Mở rộng nhà máy TNG Phú Bình	Thời hạn vay 7 năm kể từ ngày tiếp theo ngày Ngân hàng giải ngân khoản vay đầu tiên cho Công ty.	9 % / năm	Toàn bộ tài sản hình thành từ vốn vay của Dự án (Thuyết minh số 12).
(ii)	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam - Chi nhánh Thái Nguyên	07/2022-HĐCVDADT/NHCT220-TNG ngày 29/7/2022	14.500.000.000 VND	Thanh toán các chi phí đầu tư hợp pháp của Dự án: Đầu tư MMTB thuộc dự án đầu tư máy móc thiết bị toàn Công ty năm 2022	Thời hạn vay 5 năm kể từ ngày tiếp theo ngày Ngân hàng giải ngân khoản vay đầu tiên cho Công ty. Đối với các khoản vay bằng VND, lãi suất cho vay bằng lãi suất cơ sở công (+) biến đổi 3,5% một năm	9 % / năm	Toàn bộ tài sản hình thành từ vốn vay của Dự án (Thuyết minh số 12).



THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

(tiếp theo)

MẪU SỐ B 09-DN

Giới thiệu
về TNG

Tổ chức và
nhân sự

Báo cáo tình hình
hoạt động trong năm

Quản trị
doanh nghiệp

Báo cáo
Phát triển bền vững

Báo cáo
Tài chính

23. VAY DÀI HẠN (tiếp theo)

STT	Bên cho vay	Hợp đồng	Hạn mức	Mục đích	Kỳ hạn gốc và lãi	Lãi suất	Tài sản đảm bảo
(ii)	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam - Chi nhánh Thái Nguyên	08/2022-HĐCVDADT/ NHCT220-TNG ngày 05/9/2022	30.820.000.000 VND	Thanh toán các chi phí đầu tư hợp pháp của Dự án: Đầu tư MMTB thuộc dự án đầu tư máy móc thiết bị toàn Công ty năm 2022 (lần 2)	Thời hạn vay 5 năm kể từ ngày tiếp theo ngày Ngân hàng giải ngân khoản vay đầu tiên cho Công ty. Đối với các khoản vay bằng VND, lãi suất cho vay bằng lãi suất cơ sở cộng (+) biên độ 3,5% một năm.	9%/năm	Toàn bộ tài sản hình thành từ vốn vay của Dự án (Thuyết minh số 12).
(ii)	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam - Chi nhánh Thái Nguyên	11/2022-HĐCVDADT/ NHCT220-TNG ngày 23/11/2022	12.113.000.000 VND	Thanh toán các chi phí đầu tư hợp pháp của Dự án: Đầu tư MMTB thuộc dự án đầu tư máy móc thiết bị toàn Công ty năm 2022 (lần 3)	Thời hạn vay 5 năm kể từ ngày tiếp theo ngày Ngân hàng giải ngân khoản vay đầu tiên cho Công ty. Đối với các khoản vay bằng VND, lãi suất cho vay bằng lãi suất cơ sở cộng (+) biên độ 3,5% một năm.	9%/năm	Toàn bộ tài sản hình thành từ vốn vay của Dự án (Thuyết minh số 12).
(ii)	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam - Chi nhánh Thái Nguyên	01/2023-HĐCVDADT/ NHCT220-TNG ngày 11/8/2023	336.293.000.000 VND	Thanh toán chi phí đầu tư hợp pháp của Dự án: Dự án nhà máy may TNG Sơn Cẩm 1 tại cụm Công nghiệp Sơn Cẩm 1, TP Thái Nguyên	Thời hạn vay 7 năm kể từ ngày tiếp theo ngày Ngân hàng giải ngân khoản vay đầu tiên cho Công ty. Lãi suất cho vay là lãi suất điều chỉnh, đối với các khoản vay bằng VND, lãi suất cho vay trong hạn bằng lãi suất cơ sở cộng (+) biên độ 3,5% một năm.	9%/năm	Toàn bộ tài sản theo các hợp đồng đảm bảo được xác lập trước, cùng thời điểm và sau thời điểm ngày 11/08/2023 có quy định hoặc dẫn chiếu nghĩa vụ (Thuyết minh số 12 và 15)
(ii)	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam - Chi nhánh Thái Nguyên	01/2024-HĐCVDADT/ NHCT220-TNG ngày 19/11/2024	12.720.000.000 VND	Thanh toán các chi phí đầu tư hợp pháp của Dự án Đầu tư MMTB thuộc dự án Đầu tư MMTN toàn Công ty năm 2024 (lần 2 bổ sung)	Thời hạn vay 5 năm kể từ ngày tiếp theo ngày Ngân hàng giải ngân khoản vay đầu tiên cho Công ty. Lãi suất cho vay bằng lãi suất cơ sở cộng (+) biên độ 3,0% một năm.	8,3%/năm	Toàn bộ tài sản theo các hợp đồng đảm bảo được xác lập trước, cùng thời điểm và sau thời điểm ngày 19/11/2024 có quy định hoặc dẫn chiếu nghĩa vụ (Thuyết minh số 12)
(ii)	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam - Chi nhánh Thái Nguyên	01/2025-HĐCVDADT/ NHCT220-TNG ngày 20/01/2025	20.050.000.000 VND	Thanh toán các chi phí đầu tư hợp pháp của Dự án: Đầu tư MMTB năm 2024 Lần 3 (bổ sung)	Thời hạn vay 5 năm kể từ ngày tiếp theo ngày Ngân hàng giải ngân khoản vay đầu tiên cho Công ty. Lãi suất cho vay bằng lãi suất cơ sở cộng (+) biên độ 3,0% một năm.	5,8%/năm	Toàn bộ tài sản theo các hợp đồng đảm bảo được xác lập trước, cùng thời điểm và sau thời điểm ngày 20/01/2025 có quy định hoặc dẫn chiếu nghĩa vụ (Thuyết minh số 12)
(ii)	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam - Chi nhánh Thái Nguyên	01/2025-HĐCVDADT/ NHCT220-TNG ngày 19/9/2025	7.300.000.000 VND	Thanh toán các chi phí đầu tư hợp pháp của Dự án: Đầu tư MMTB năm 2025 Lần 2 (bổ sung)	Thời hạn vay 5 năm kể từ ngày tiếp theo ngày Ngân hàng giải ngân khoản vay đầu tiên cho công ty. Lãi suất cho vay bằng lãi suất cơ sở cộng (+) biên độ 3,0%/năm.	5,8%/năm	Toàn bộ tài sản hình thành từ vốn vay của Dự án (Thuyết minh số 12)
(ii)	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam - Chi nhánh Thái Nguyên	02/2025-HĐCVDADT/ NHCT220-TNG ngày 18/11/2025	6.500.000.000 VND	Thanh toán các chi phí đầu tư hợp pháp của Dự án: Đầu tư MMTB năm 2025 Lần 3 (bổ sung)	Thời hạn vay 5 năm kể từ ngày tiếp theo ngày Ngân hàng giải ngân khoản vay đầu tiên cho công ty. Lãi suất cho vay bằng lãi suất cơ sở cộng (+) biên độ 3,0%/năm.	7%/năm	Toàn bộ tài sản hình thành từ vốn vay của Dự án (Thuyết minh số 12)



THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

(tiếp theo)

MẪU SỐ B 09-DN

Giới thiệu
về TNG

Tổ chức và
nhân sự

Báo cáo tình hình
hoạt động trong năm

Quản trị
doanh nghiệp

Báo cáo
Phát triển bền vững

Báo cáo
Tài chính

23. VAY DÀI HẠN (tiếp theo)

STT	Bên cho vay	Hợp đồng	Hạn mức	Mục đích	Kỳ hạn gốc và lãi	Lãi suất	Tài sản đảm bảo
(iii)	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Thái Nguyên ("VCB - Thái Nguyên")	296/19/DADT/7797831 ngày 09/12/2019	57.532.000.000 VND nhưng không vượt quá 61% tổng mức đầu tư, để đầu tư cho Dự án đầu tư xây dựng Nhà máy phụ trợ Sông Công (không bao gồm chi phí đầu tư dây chuyền bông)	Đầu tư cho Dự án đầu tư xây dựng Nhà máy phụ trợ Sông Công (không bao gồm chi phí đầu tư dây chuyền bông)	Thời hạn cho vay là 84 tháng kể từ ngày tiếp theo của ngày giải ngân khoản vay đầu tiên. Lãi suất cho vay có điều chỉnh bằng lãi suất huy động tiết kiệm cá nhân VND 12 tháng trả lãi sau do VCB - Thái Nguyên công bố trong từng thời kỳ, cộng (+) biên độ 3,3%/năm nhưng không thấp hơn sàn cho vay của ngân hàng, kỳ điều chỉnh 3 tháng 1 lần	8,5%/năm	Toàn bộ công trình xây dựng trên đất, máy móc thiết bị hình thành từ vốn vay và vốn tự có thuộc Dự án đầu tư xây dựng nhà máy phụ trợ Sông Công và quyền sử dụng đất khu B, khu công nghiệp Sông Công I, phường Bách Quang, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên với tổng diện tích 53.100 m2 (Thuyết minh số 12 và 13).
(iii)	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Thái Nguyên ("VCB - Thái Nguyên")	185/20/HĐTD/TN ngày 25/8/2020	55.682.000.000 VND	Tài trợ cho các nhu cầu tín dụng hợp pháp, hợp lý, hợp lệ liên quan đến việc đầu tư thực hiện dự án Nhà máy phụ trợ TNG Sông Công	Thời hạn vay 72 tháng kể từ ngày giải ngân đầu tiên. Thời hạn vay là 72 tháng kể từ ngày tiếp theo của ngày giải ngân vốn đầu tiên. Lãi suất cho vay thả nổi, bằng lãi suất huy động tiết kiệm cá nhân VND 12 tháng trả lãi sau do VCB - Thái Nguyên công bố trong từng thời kỳ cộng biên độ 3,3% nhưng không thấp hơn sàn cho vay của ngân hàng, kỳ điều chỉnh 03 tháng một lần.	7,9%/năm	<ul style="list-style-type: none"> Máy móc thiết bị thuộc các dự án (Thuyết minh số 12); Khoản phải thu (Thuyết minh số 7).
(iii)	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Thái Nguyên ("VCB - Thái Nguyên")	100/21/TH/7797831 ngày 12/4/2021	128.000.000.000 VND	Tài trợ cho các nhu cầu tín dụng hợp pháp, hợp lý, hợp lệ liên quan đến việc đầu tư bổ sung máy móc thiết bị, hệ thống điện năm 2021 đã được cấp thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật	Thời hạn vay là 60 tháng kể từ ngày tiếp theo của ngày giải ngân vốn đầu tiên. Lãi suất cho vay thả nổi, bằng lãi suất Libor 06 tháng cộng biên độ 5,5%/năm cộng phần bù rủi ro do ngân hàng thông báo.	7,6%/năm	<ul style="list-style-type: none"> Tài sản là máy móc thiết bị thuộc dự án đầu tư (Thuyết minh số 12); Khoản phải thu (Thuyết minh số 7); Hàng hóa luân chuyển trong quá trình sản xuất, kinh doanh (Thuyết minh số 10).
(iii)	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Thái Nguyên ("VCB - Thái Nguyên")	418.TH/22/HĐTD/TN ngày 14/11/2022	47.230.000.000 VND	Tài trợ cho các nhu cầu tín dụng hợp lý, hợp lệ, hợp pháp liên quan đến việc đầu tư bổ sung máy móc thiết bị năm 2023	Thời hạn vay là 60 tháng kể từ ngày tiếp theo của ngày giải ngân vốn đầu tiên. Lãi suất cho vay áp dụng trong năm đầu tiên bằng sàn lãi suất cho vay theo thông báo của VCB có hiệu lực tại ngày giải ngân đầu tiên và cố định trong vòng 12 tháng kể từ thời điểm giải ngân đầu tiên. Lãi suất cho vay áp dụng từ năm thứ 2 trở đi bằng lãi suất huy động tiết kiệm cá nhân VND 12 tháng trả lãi sau do VCB - Thái Nguyên công bố trong từng thời kỳ cộng biên độ 3,5%/năm, kỳ điều chỉnh 03 tháng một lần.	8,1%/năm	Máy móc thiết bị được hình thành từ vốn vay và vốn tự có theo dự án đầu tư máy móc thiết bị năm 2023 (Thuyết minh số 12).
(iii)	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Thái Nguyên ("VCB - Thái Nguyên")	200.TDH/24/HĐTD/TN 7797831.TH ngày 12/12/2024	49.658.527.126 VND	Tài trợ cho các nhu cầu tín dụng hợp lý, hợp lệ, hợp pháp liên quan đến việc đầu tư bổ sung máy móc thiết bị năm 2024	Thời hạn vay là 60 tháng kể từ ngày tiếp theo của ngày giải ngân vốn đầu tiên. Lãi suất cho vay áp dụng trong năm đầu tiên bằng sàn lãi suất cho vay theo thông báo của VCB có hiệu lực tại ngày giải ngân đầu tiên và cố định trong vòng 36 tháng kể từ thời điểm giải ngân đầu tiên. Lãi suất cho vay áp dụng từ năm thứ 2 trở đi bằng lãi suất huy động tiết kiệm cá nhân VND 12 tháng trả lãi sau do VCB - Thái Nguyên công bố trong từng thời kỳ cộng biên độ 3%/năm, kỳ điều chỉnh 03 tháng một lần	7%/năm	Máy móc thiết bị được hình thành từ vốn vay và vốn tự có theo dự án đầu tư máy móc thiết bị năm 2024 (Thuyết minh số 12).



THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

(tiếp theo)

MẪU SỐ B 09-DN

Giới thiệu
về TNG

Tổ chức và
nhân sự

Báo cáo tình hình
hoạt động trong năm

Quản trị
doanh nghiệp

Báo cáo
Phát triển bền vững

Báo cáo
Tài chính

23. VAY DÀI HẠN (tiếp theo)

STT	Bên cho vay	Hợp đồng	Hạn mức	Mục đích	Kỳ hạn gốc và lãi	Lãi suất	Tài sản đảm bảo
(iii)	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Thái Nguyên ("VCB - Thái Nguyên")	362.TDH/25/HĐTD/TN ngày 19/09/2025	158.575.200.000 VND	Mục đích sử dụng vốn vay để thanh toán chi phí hợp lý, hợp lệ, hợp pháp chi phí đầu tư bổ sung máy móc thiết bị năm 2025	Thời hạn vay là 60 tháng kể từ ngày tiếp theo của ngày giải ngân vốn vay đầu tiên. Lãi suất cho vay áp dụng hiện tại là 6.5%/năm và cố định trong 12 tháng kể từ ngày giải ngân vốn vay lần đầu tiên. Sau thời gian áp dụng lãi suất cố định, áp dụng lãi suất bằng lãi suất huy động tiết kiệm VND 24 tháng trả lãi cuối kỳ áp dụng đối với khách hàng cá nhân của VCB cộng biên độ 2.9%/năm nhưng không thấp hơn sàn lãi suất cho vay trung dài hạn đối với Khách hàng bán buôn của VCB trong từng thời kỳ	6,5%/năm	Máy móc thiết bị được hình thành từ vốn vay và vốn tự có theo dự án đầu tư máy móc thiết bị năm 2025 (Thuyết minh số 12).
(iv)	Quỹ bảo vệ môi trường Việt Nam	07-23/TDĐT-QMT/TNG ngày 26/10/2023	14.000.000.000 VND	Để thực hiện dự án «Hệ thống xử lý nước thải tập trung Cụm công nghiệp Sơn Cẩm 1, giai đoạn 1 - công suất 1000 m3/ngày đêm	Thời hạn vay 7 năm tính từ khi bên vay nhận khoản giải ngân đầu tiên. Lãi suất cho vay trong hạn 2,6%/năm cố định trong thời gian vay	2,6%/năm	Khoản vay được đảm bảo bằng bảo lãnh của Ngân hàng MB theo Chứng thư bảo lãnh.
(iv)	Quỹ bảo vệ môi trường Việt Nam	01-25/TDKTT-QMT/TNG ngày 30/6/2025	7.000.000.000 VND	Vốn vay để thực hiện dự án "Hệ thống điện năng lượng mặt trời áp mái Chi nhánh máy Việt Thái"	Thời hạn vay 6 năm tính từ khi bên vay nhận khoản giải ngân đầu tiên. Lãi suất cho vay trong hạn là 2,6%/năm cố định trong thời gian vay	2,6%/năm	Khoản vay được đảm bảo bằng bảo lãnh của Ngân hàng MB theo Chứng thư bảo lãnh.
(v)	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân đội - Chi nhánh Thái Nguyên	281608.25.090.2089348.TD ngày 04/3/2025	14.000.000.000 VND	Đầu tư dự án xây mới Trạm sản xuất nước sạch công suất 2.800 m3/ngày đêm	Thời hạn cho vay 120 tháng kể từ ngày tiếp theo ngày giải ngân đầu tiên. Lãi suất cho vay chỉ tiết theo từng lần giải ngân, nhận nợ.	7%/năm	Toàn bộ các quyền, lợi ích khác phát sinh từ số dư tiền gửi từ Hợp đồng tiền gửi trị giá 30.000.000.000 VND của Công ty tại Ngân hàng TMCP Quân đội - Chi nhánh Thái Nguyên (Thuyết minh số 7).

Các khoản vay dài hạn được hoàn trả theo lịch biểu sau:

	Số cuối năm	Số đầu năm
	VND	VND
Trong vòng một năm	159.309.918.157	206.007.352.895
Trong năm thứ hai	152.529.742.432	169.880.097.637
Từ năm thứ ba đến năm thứ năm	323.127.112.067	218.343.462.652
Sau năm năm	85.412.477.326	12.274.336.740
	720.379.249.982	606.505.249.924
Trừ: số phải trả trong vòng 12 tháng (được trình bày ở phần vay ngắn hạn)	159.309.918.157	206.007.352.895
Số phải trả sau 12 tháng	561.069.331.825	400.497.897.029



THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

(tiếp theo)

MẪU SỐ B 09-DN

24. TRÁI PHIẾU PHÁT HÀNH

Trái phiếu thường

	Số cuối năm			Số đầu năm		
	Giá trị	Lãi suất	Kỳ hạn	Giá trị	Lãi suất	Kỳ hạn
	VND	%/Năm	Năm	VND	%/Năm	Năm
Trái phiếu thường	695.272.439.271	9,5 và 10	4	692.623.857.867	9,5 và 10	4
	695.272.439.271			692.623.857.867		

Chi tiết các hợp đồng trái phiếu thường như sau:

	Số cuối năm	Số đầu năm
	VND	VND
Trái phiếu phát hành ra công chúng mã TNG124027 (i)	400.000.000.000	400.000.000.000
Trái phiếu phát hành ra công chúng mã TNG122017 (ii)	300.000.000.000	300.000.000.000
Phí phát hành chưa phân bổ	(4.727.560.729)	(7.376.142.133)
	695.272.439.271	692.623.857.867

- (i) Theo Nghị quyết Hội đồng Quản trị số 1106.01/NQ-HĐQT ngày 11 tháng 6 năm 2024, Công ty phát hành 4.000.000 trái phiếu ra công chúng không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, với mệnh giá là 100.000 VND/trái phiếu, kỳ hạn 04 năm kể từ ngày phát hành là ngày 25 tháng 11 năm 2024, lãi suất trái phiếu cho năm đầu tiên là 9,5%/năm, từ năm thứ 2 trở đi được tính bằng trung bình cộng của lãi suất tiền gửi tiết kiệm cá nhân bằng Đồng Việt Nam, trả sau thông thường, áp dụng cho kỳ hạn 12 tháng được công bố trên trang điện tử chính thức của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam, Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam, Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam, và Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam tại ngày xác định lãi suất cộng với biên độ 3,5%/năm. Mục đích của trái phiếu phát hành là để tăng quy mô vốn hoạt động. Khoản trái phiếu được đảm bảo một phần bằng 10.000.000 cổ phiếu của ông Nguyễn Văn Thời - Chủ tịch Hội đồng Quản trị tại Công ty.

Giới thiệu
về TNG

Tổ chức và
nhân sự

Báo cáo tình hình
hoạt động trong năm

Quản trị
doanh nghiệp

Báo cáo
Phát triển bền vững

Báo cáo
Tài chính

- (ii) Theo Nghị quyết Hội đồng Quản trị số 171121/NQ-HĐQT ngày 17 tháng 11 năm 2021, Công ty phát hành 3.000.000 trái phiếu ra công chúng không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không có tài sản đảm bảo với mệnh giá là 100.000 VND/trái phiếu, kỳ hạn 04 năm kể từ ngày phát hành là ngày 16 tháng 5 năm 2022, lãi suất trái phiếu cố định 10%/năm. Mục đích của trái phiếu phát hành là để thanh toán tiền lương cho cán bộ công nhân viên và tiền nguyên phụ liệu.

Các khoản trái phiếu được hoàn trả theo lịch biểu sau:

	Số cuối năm	Số đầu năm
	VND	VND
Trong vòng một năm	300.000.000.000	-
Trong năm thứ hai	-	300.000.000.000
Từ năm thứ ba đến năm thứ năm	400.000.000.000	400.000.000.000
	700.000.000.000	700.000.000.000
Trừ: số phải trả trong vòng 12 tháng	300.000.000.000	-
Số phải trả sau 12 tháng	400.000.000.000	700.000.000.000



25. VỐN CHỦ SỞ HỮU

Thay đổi trong vốn chủ sở hữu

	Vốn góp của chủ sở hữu	Thặng dư vốn cổ phần	Vốn khác của chủ sở hữu	Quỹ đầu tư phát triển	Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Tổng cộng
	VND	VND	VND	VND	VND	VND	VND
Số dư đầu năm trước	1.135.230.020.000	40.988.785.123	55.419.591	270.776.332.224	102.265.079.441	176.994.879.354	1.726.310.515.733
Lợi nhuận trong năm	-	-	-	-	-	314.824.208.164	314.824.208.164
Trích từ lợi nhuận năm 2023	-	-	-	20.000.000.000	10.000.000.000	(30.000.000.000)	-
Phát hành cổ phiếu trả cổ tức	90.782.040.000	-	-	-	-	(90.782.040.000)	-
Chia cổ tức năm 2023 bằng tiền	-	-	-	-	-	(45.409.200.800)	(45.409.200.800)
Tam ứng cổ tức	-	-	-	-	-	(98.080.964.800)	(98.080.964.800)
Thủ lao Hội đồng Quản trị	-	-	-	-	-	(5.223.097.291)	(5.223.097.291)
Số dư đầu năm nay	1.226.012.060.000	40.988.785.123	55.419.591	290.776.332.224	112.265.079.441	222.323.784.627	1.892.421.461.006
Lợi nhuận trong năm	-	-	-	-	-	393.094.573.856	393.094.573.856
Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi từ lợi nhuận năm 2024 (i)	-	-	-	-	-	(64.080.949.885)	(64.080.949.885)
Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ii)	61.300.600.000	-	-	-	-	-	61.300.600.000
Tam ứng cổ tức (iii)	-	-	-	-	-	(125.666.236.000)	(125.666.236.000)
Chia cổ tức năm 2024 bằng tiền (iv)	-	-	-	-	-	(147.121.447.200)	(147.121.447.200)
Thủ lao Hội đồng Quản trị (i)	-	-	-	-	-	(7.555.780.996)	(7.555.780.996)
Số dư cuối năm	1.287.312.660.000	40.988.785.123	55.419.591	290.776.332.224	112.265.079.441	270.993.944.402	2.002.392.220.781

- (i) Theo Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2025 số 162/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 20 tháng 4 năm 2025, Công ty thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2024 để trích lập Quỹ khen thưởng phúc lợi và thủ lao Hội đồng Quản trị với số tiền lần lượt là 64.080.949.885 VND và 7.555.780.996 VND.
- (ii) Theo Nghị quyết số 505/NQ-HĐQT ngày 03 tháng 9 năm 2025, Hội đồng Quản trị của Công ty đã thông qua việc triển khai phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2025 với số lượng cổ phần phát hành: 6.130.060 cổ phần, giá phát hành: 10.000 VND/cổ phiếu, tương ứng số vốn góp tăng thêm là 61.300.600.000 VND.

- (iii) Theo Nghị quyết số 523/NQ-HĐQT ngày 15 tháng 9 năm 2025 và Nghị quyết số 618/NQ-HĐQT ngày 03 tháng 11 năm 2025, Hội đồng Quản trị của Công ty đã thông qua việc tam ứng cổ tức đợt 1 và đợt 2 năm 2025 bằng tiền với mức chi trả cổ tức 5%/mệnh giá mỗi đợt, với tổng số tiền cả hai đợt: 125.666.236.000 VND.
- (iv) Theo Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2025 số 162/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 20 tháng 4 năm 2025, Công ty đã thực hiện trả cổ tức năm 2024 bằng tiền tương ứng với 20% vốn góp của chủ sở hữu với số tiền là 245.202.412.000 VND cho cổ đông hiện hữu. Công ty đã tam ứng cổ tức đợt 3 theo Nghị quyết Hội đồng Quản trị số 825A/NQ-HĐQT ngày 30 tháng 12 năm 2024 bằng tiền 4% vốn điều lệ với tổng số tiền là 49.040.482.400 VND và chi trả cổ tức năm 2024 theo Nghị quyết số 171/NQ-HĐQT ngày 21 tháng 4 năm 2025 bằng tiền 8% vốn điều lệ với số tiền là 98.080.964.800 VND. Công ty đã thanh toán toàn bộ các khoản cổ tức này trong năm.



THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

(tiếp theo)

MẪU SỐ B 09-DN

25. VỐN CHỦ SỞ HỮU (tiếp theo)

Vốn điều lệ

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, vốn điều lệ đã được cổ đông góp đủ như sau:

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	VND	%	VND	%
Nguyễn Văn Thới	247.106.200.000	19,20	227.139.220.000	18,53
Nguyễn Đức Mạnh	115.771.520.000	8,99	108.276.840.000	8,83
Trần Cảnh Thông	71.500.340.000	5,55	76.756.340.000	6,26
Các cổ đông khác	852.934.600.000	66,26	813.839.660.000	66,38
	1.287.312.660.000	100	1.226.012.060.000	100

Cổ phiếu

	Số cuối năm	Số đầu năm
	Cổ phiếu	Cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu đã bán ra công chúng	128.731.266	122.601.206
Cổ phiếu phổ thông	128.731.266	122.601.206
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành (*)	128.731.266	122.601.206
Cổ phiếu phổ thông	128.731.266	122.601.206

(*) Gồm 6.130.060 cổ phiếu phổ thông bị hạn chế chuyển nhượng tại ngày 31 tháng 12 năm 2025 (tại ngày 31 tháng 12 năm 2024: 5.862.541 cổ phiếu).

Cổ phiếu phổ thông có mệnh giá 10.000 VND/cổ phiếu.

26. CÁC KHOẢN MỤC NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Ngoại tệ các loại

	Số cuối năm	Số đầu năm
Đô la Mỹ (USD)	10.966.310	2.748.821
Euro (EUR)	15	36
Rúp Nga (RUB)	4.185	5.505

Giới thiệu
về TNG

Tổ chức và
nhân sự

Báo cáo tình hình
hoạt động trong năm

Quản trị
doanh nghiệp

Báo cáo
Phát triển bền vững

Báo cáo
Tài chính

Nợ khó đòi đã xử lý

	Số cuối năm	Số đầu năm
	VND	VND
Công ty JDC Korea Co., Ltd.	3.662.791.682	-
Viện Công nghệ Môi trường và Biến đổi Khí hậu	2.182.208.600	2.182.208.600
Công ty Madex SRL	600.850.132	-
Công ty Cổ phần Trúc Minh	159.534.219	-
Công ty TNHH Pearl Global Việt Nam	132.227.260	-
Phạm Thị Phương	49.220.000	-
Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại PTQ	36.668.440	-
	6.823.500.333	2.182.208.600

Vật tư giữ hộ, gia công:

	Đơn vị	Số cuối năm	Số đầu năm
Vải	thước Anh	4.628.578	5.758.131
Dây	thước Anh	422.092	326.355
Chỉ	cuộn	10.016	28.403
Cúc	bộ	102.400	295.148

27. BỘ PHẬN THEO LĨNH VỰC KINH DOANH VÀ BỘ PHẬN THEO KHU VỰC ĐỊA LÝ

Bộ phận theo khu vực địa lý

Công ty xác định bộ phận theo khu vực địa lý dựa trên vị trí của tài sản là địa điểm sản xuất hoặc hình thành dịch vụ của doanh nghiệp. Theo đó, hoạt động sản xuất và kinh doanh của Công ty chủ yếu thực hiện tại tỉnh Thái Nguyên. Vì vậy, Công ty không trình bày báo cáo bộ phận theo khu vực địa lý.

Bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh

Trong năm, hoạt động chủ yếu của Công ty là sản xuất và kinh doanh các sản phẩm may mặc (xuất khẩu và bán nội địa). Do đó, Công ty không trình bày báo cáo bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh. Doanh thu, giá vốn đã được trình bày chi tiết theo doanh thu và giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp tại Thuyết minh số 28 và Thuyết minh số 29.



THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

(tiếp theo)

MẪU SỐ B 09-DN

28. DOANH THU BÁN HÀNG VÀ CUNG CẤP DỊCH VỤ

	Năm nay	Năm trước
	VND	VND
Doanh thu bán hàng	7.305.263.800.172	6.452.738.051.742
Doanh thu gia công	1.363.839.673.362	1.117.413.344.645
Doanh thu bất động sản và dịch vụ khác	25.004.028.752	79.122.546.850
Doanh thu bán sản phẩm thời trang	4.480.990.986	6.478.816.398
	8.698.588.493.272	7.655.752.759.635
Trong đó:		
Doanh thu với bên liên quan (chi tiết tại Thuyết minh số 37)	2.449.315.902	1.412.294.145

29. GIÁ VỐN HÀNG BÁN VÀ DỊCH VỤ CUNG CẤP

	Năm nay	Năm trước
	VND	VND
Giá vốn hàng bán	6.275.454.924.526	5.481.423.753.041
Giá vốn gia công	1.171.581.838.600	949.211.946.958
Giá vốn bất động sản và dịch vụ khác	8.504.885.863	37.730.972.680
Giá vốn sản phẩm thời trang đã bán	3.849.314.374	5.503.576.592
	7.459.390.963.363	6.473.870.249.271

30. CHI PHÍ SẢN XUẤT, KINH DOANH THEO YẾU TỐ

	Năm nay	Năm trước
	VND	VND
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	4.847.421.634.205	4.058.457.508.446
Chi phí nhân công	2.763.355.092.981	2.304.085.605.951
Chi phí khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư	249.928.158.438	235.061.840.606
Chi phí dịch vụ mua ngoài	336.916.510.473	311.070.677.402
Trích lập dự phòng	39.585.653.893	9.081.445.317
Chi phí khác bằng tiền	125.645.099.001	125.542.379.872
	8.362.852.148.991	7.043.299.457.594

Giới thiệu
về TNG

Tổ chức và
nhân sự

Báo cáo tình hình
hoạt động trong năm

Quản trị
doanh nghiệp

Báo cáo
Phát triển bền vững

Báo cáo
Tài chính

31. DOANH THU HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH

	Năm nay	Năm trước
	VND	VND
Lãi tiền gửi, tiền cho vay	20.134.123.178	7.159.039.975
Lãi chênh lệch tỷ giá	90.561.611.901	117.898.083.050
	110.695.735.079	125.057.123.025

32. CHI PHÍ TÀI CHÍNH

	Năm nay	Năm trước
	VND	VND
Chi phí lãi vay và chi phí phát hành trái phiếu	212.152.786.838	184.426.081.216
Lỗ chênh lệch tỷ giá	45.433.307.684	134.478.225.727
Chi phí tài chính khác	58.112.904.928	52.201.350.935
	315.698.999.450	371.105.657.878

33. CHI PHÍ BÁN HÀNG VÀ CHI PHÍ QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP

	Năm nay	Năm trước
	VND	VND
Các khoản chi phí quản lý doanh nghiệp		
Chi phí nhân viên quản lý	328.819.080.950	317.347.260.600
Chi phí nguyên liệu vật liệu	8.053.198.329	10.197.613.515
Chi phí khấu hao TSCĐ	21.072.196.664	17.834.841.581
Chi phí dự phòng	5.232.545.685	3.999.886.188
Chi phí dịch vụ mua ngoài	1.622.591.027	2.624.363.529
Chi phí khác bằng tiền	93.089.964.034	72.450.680.476
	457.889.576.689	424.454.644.889
Các khoản chi phí bán hàng		
Chi phí nhân công	184.559.622	744.324.926
Chi phí nguyên liệu vật liệu	51.689.284	22.493.721
Chi phí vận chuyển	34.168.384.387	41.899.910.681
Chi phí xuất hàng	40.574.507.768	41.373.116.515
Chi phí bán hàng khác	26.322.388.060	26.473.351.762
	101.301.529.121	110.513.197.605



THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

(tiếp theo)

MẪU SỐ B 09-DN

34. THU NHẬP VÀ CHI PHÍ KHÁC

	Năm nay	Năm trước
	VND	VND
Thu nhập khác		
Bồi thường tử bảo hiểm	16.953.893.274	-
Thu từ thanh lý tài sản cố định	2.477.948.344	-
Các khoản thu nhập khác	3.604.856.240	1.530.765.496
	23.036.697.858	1.530.765.496
Chi phí khác		
Lỗ từ thanh lý tài sản cố định	-	4.790.384.966
Các khoản bị phạt và bồi thường hợp đồng	3.165.061.105	1.145.301.428
Các khoản chi phí khác	10.219.131.992	5.981.887.632
	13.384.193.097	11.917.574.026

35. CHI PHÍ THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP

	Năm nay	Năm trước
	VND	VND
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành		
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp tính trên thu nhập chịu thuế năm hiện hành	92.084.819.608	76.399.589.279
Điều chỉnh chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp của các năm trước vào chi phí thuế thu nhập hiện hành năm nay	222.936.116	-
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp từ chuyển nhượng cổ phần	-	4.237.792
Tổng chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	92.307.755.724	76.403.827.071

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành trong năm được tính như sau:

	Năm nay	Năm trước
	VND	VND
Lợi nhuận kế toán trước thuế	484.655.664.489	390.479.324.487
Điều chỉnh cho thu nhập chịu thuế	32.561.634.512	37.635.934.421
Công: Các khoản chi phí không được khấu trừ	32.561.634.512	37.635.934.421
Thu nhập chịu thuế năm hiện hành	517.217.299.001	428.115.258.908
Trong đó:		
• Thu nhập chịu thuế suất ưu đãi 5% (i)	66.998.883.178	53.383.245.432
• Thu nhập chịu thuế suất ưu đãi 8,5% (ii)	8.485.284.483	8.437.179.893
• Thu nhập chịu thuế suất thông thường 20%	441.733.131.340	366.294.833.583
Thuế thu nhập doanh nghiệp	92.417.819.608	76.645.289.279
Trừ: Chi phí cho lao động nữ	333.000.000	245.700.000
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp tính trên thu nhập chịu thuế năm hiện hành	92.084.819.608	76.399.589.279

- (i) Dự án nhà máy TNG Đại Từ của Công ty được hưởng thuế suất 10% trong 15 năm đầu tiên kể từ năm có doanh thu (từ năm 2016 đến năm 2030) và thuế suất phổ thông trong các năm tiếp theo. Công ty được miễn thuế trong 4 năm kể từ năm đầu tiên có thu nhập chịu thuế (từ năm 2016 đến năm 2019) và giảm thuế 50% trong 9 năm tiếp theo (từ năm 2020 đến năm 2028). Năm 2025 là năm thứ sáu chi nhánh máy Đại Từ của Công ty được giảm 50% số thuế phải nộp trên thuế suất ưu đãi 10%. Theo đó, thuế suất áp dụng năm 2025 là 5%.
- (ii) Dự án Bông tằm của Công ty được hưởng thuế suất 17% trong 13 năm đầu tiên kể từ năm có doanh thu (từ năm 2017 đến năm 2029) và thuế suất phổ thông trong các năm tiếp theo. Công ty được miễn thuế trong 4 năm kể từ năm đầu tiên có thu nhập chịu thuế (từ năm 2017 đến năm 2020) và giảm thuế 50% trong 9 năm tiếp theo (từ năm 2021 đến năm 2029). Năm 2025 là năm thứ năm chi nhánh sản xuất bông của Công ty được giảm 50% số thuế phải nộp trên thuế suất ưu đãi 17%. Theo đó, thuế suất áp dụng năm 2025 là 8,5%.

Thu nhập từ các hoạt động khác của Công ty áp dụng mức thuế suất hiện hành 20%.



THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

(tiếp theo)

MẪU SỐ B 09-DN

36. LÃI CƠ BÀN TRÊN CỔ PHIẾU

Việc tính toán lãi cơ bản trên cổ phiếu tại ngày 31 tháng 12 năm 2025 dựa trên số lợi nhuận thuộc về cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông và số lượng bình quân gia quyền của số cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong năm, cụ thể như sau:

	Năm nay	Năm trước (Trình bày lại) (ii)
Lợi nhuận kế toán sau thuế thu nhập doanh nghiệp (VND)	393.094.573.856	314.824.208.164
Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi và thù lao của Hội đồng Quản trị (VND) (i)	-	(71.636.730.881)
Lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông (VND)	393.094.573.856	243.187.477.283
Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân trong năm (cổ phiếu)	123.659.271	122.601.206
Lãi cơ bản trên cổ phiếu (VND/cổ phiếu)	3.179	1.984

- (i) Tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, Công ty chưa ước tính được một cách đáng tin cậy số lợi nhuận năm 2025 có thể được phân bổ vào quỹ khen thưởng, phúc lợi, và thù lao của Hội đồng Quản trị. Nếu Công ty trích quỹ khen thưởng, phúc lợi, và thù lao của Hội đồng Quản trị cho năm 2025, lợi nhuận để tính lãi cơ bản trên cổ phiếu trong kỳ sẽ giảm đi tương ứng.
- (ii) Số liệu Lãi cơ bản trên cổ phiếu cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024 được trình bày lại do ảnh hưởng của việc trích quỹ khen thưởng, phúc lợi và thù lao của Hội đồng Quản trị năm 2024 theo hướng dẫn của Thông tư số 200/2014/TT-BTC do Bộ Tài chính ban hành ngày 22 tháng 12 năm 2014, trong đó, số liệu trích quỹ khen thưởng, phúc lợi và thù lao Hội đồng Quản trị tương ứng với năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024 được xác định bằng số liệu trích quỹ khen thưởng, phúc lợi và thù lao Hội đồng Quản trị cho năm 2024 như trình bày tại Thuyết minh số 25, cụ thể như sau:

	Số đã báo cáo	Số điều chỉnh so với số đã báo cáo	Số trình bày lại
Lợi nhuận kế toán sau thuế thu nhập doanh nghiệp (VND)	314.824.208.164	-	314.824.208.164
Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi và thù lao Hội đồng Quản trị (VND)	-	(71.636.730.881)	(71.636.730.881)
Lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông (VND)	314.824.208.164	(71.636.730.881)	243.187.477.283
Số cổ phiếu bình quân gia quyền (cổ phiếu)	122.601.206	-	122.601.206
Lãi cơ bản trên cổ phiếu (VND/cổ phiếu)	2.568		1.984

Giới thiệu về TNG

Tổ chức và nhân sự

Báo cáo tình hình hoạt động trong năm

Quản trị doanh nghiệp

Báo cáo Phát triển bền vững

Báo cáo Tài chính

37. NGHIỆP VỤ VÀ SỐ DƯ VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN

Danh sách bên liên quan có giao dịch và số dư chủ yếu trong năm:

Bên liên quan	Mối quan hệ
Công ty Cổ phần TNG Land	Công ty liên kết
Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Bắc Thái	Công ty liên kết
Công ty TNHH Golf Yên Bình TNG	Công ty liên kết
Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Thuận Thành	Thành viên mật thiết trong gia đình của ông Nguyễn Văn Thời làm đại diện theo pháp luật
Công ty TNHH L.A.M Invest	Thành viên mật thiết trong gia đình của ông Nguyễn Mạnh Linh làm đại diện theo pháp luật
Công ty TNHH Linh Anh Kitchen	Thành viên mật thiết trong gia đình của ông Nguyễn Văn Thời làm đại diện theo pháp luật
Công ty TNHH P&M Prestige	Thành viên mật thiết trong gia đình của ông Nguyễn Văn Thời làm đại diện theo pháp luật
Ông Nguyễn Văn Thời	Chủ tịch Hội đồng Quản trị
Ông Nguyễn Đức Mạnh	Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị thường trực
Bà Nguyễn Thị Nhuận	Thành viên mật thiết trong gia đình của ông Nguyễn Văn Thời



THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

(tiếp theo)

MẪU SỐ B 09-DN

37. NGHIỆP VỤ VÀ SỐ DƯ VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN (tiếp theo)

Trong năm, Công ty đã có các giao dịch chủ yếu sau với bên liên quan:

	Năm nay	Năm trước
	VND	VND
Bán hàng và cung cấp dịch vụ	2.449.315.902	1.412.294.145
Công ty Cổ phần TNG Land	2.235.157.654	1.301.183.025
Công ty TNHH L.A.M Invest	109.090.908	-
Công ty TNHH Linh Anh Kitchen	55.471.380	-
Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Thuận Thành	45.959.596	-
Công ty TNHH P&M Prestige	3.636.364	-
Bà Nguyễn Thị Nhuận	-	111.111.120
Mua hàng	39.747.398.207	26.954.376.128
Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Thuận Thành	15.693.366.000	-
Công ty Cổ phần TNG Land	14.929.248.207	12.050.287.446
Công ty TNHH Linh Anh Kitchen	7.909.318.000	-
Công ty TNHH P&M Prestige	1.215.466.000	-
Bà Nguyễn Thị Nhuận	-	14.904.088.682
Góp vốn	29.400.000	-
Công ty TNHH Golf Yên Bình TNG	29.400.000	-
Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động	29.699.200.000	-
Ông Nguyễn Văn Thời	19.966.980.000	-
Ông Nguyễn Đức Mạnh	7.518.910.000	-
Các bên liên quan khác	2.213.310.000	-
Chia cổ tức bằng tiền	86.415.638.600	44.893.338.400
Ông Nguyễn Văn Thời	50.968.977.400	26.583.701.600
Ông Nguyễn Đức Mạnh	24.191.519.700	11.499.194.800
Các bên liên quan khác	11.255.141.500	6.810.442.000

Giới thiệu về TNG

Tổ chức và nhân sự

Báo cáo tình hình hoạt động trong năm

Quản trị doanh nghiệp

Báo cáo Phát triển bền vững

Báo cáo Tài chính

Các giao dịch khác

Như trình bày tại Thuyết minh số 24, ông Nguyễn Văn Thời - Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty đã thế chấp 10.000.000 cổ phiếu Công ty để đảm bảo cho việc phát hành trái phiếu ra công chúng của Công ty.

Số dư chủ yếu với bên liên quan tại ngày kết thúc năm tài chính:

	Số cuối năm	Số đầu năm
	VND	VND
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	2.220.738.382	-
Công ty Cổ phần TNG Land	2.220.738.382	-
Phải trả người bán ngắn hạn	3.471.760.160	11.006.321.500
Công ty TNHH Linh Anh Kitchen	1.818.239.120	-
Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Thuận Thành	1.465.795.440	-
Công ty TNHH P&M Prestige	187.725.600	-
Công ty Cổ phần TNG Land	-	9.921.927.500
Bà Nguyễn Thị Nhuận	-	1.084.394.000
Doanh thu chưa thực hiện	94.334.679.386	59.368.708.467
Công ty Cổ phần TNG Land	94.334.679.386	59.368.708.467
Phải trả khác ngắn hạn	2.695.860.560	2.695.860.560
Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Bắc Thái	2.695.860.560	2.695.860.560



THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

(tiếp theo)

MẪU SỐ B 09-DN

37. NGHIỆP VỤ VÀ SỐ DƯ VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN (tiếp theo)

Thu nhập của Ban Tổng Giám đốc và thù lao của các thành viên Hội đồng Quản trị và người quản lý khác trong năm như sau:

		Năm nay	Năm trước
		VND	VND
Ông Nguyễn Văn Thời	Chủ tịch Hội đồng Quản trị	3.228.960.700	3.035.179.800
Ông Nguyễn Đức Mạnh	Phó Chủ tịch thường trực (bổ nhiệm ngày 21 tháng 4 năm 2025, giữ tư cách thành viên đến trước ngày 21 tháng 4 năm 2025)	3.962.978.300	3.632.486.200
Ông Trần Minh Hiếu	Tổng Giám đốc (bổ nhiệm ngày 21 tháng 4 năm 2025) Phó Tổng Giám đốc (miễn nhiệm ngày 21 tháng 4 năm 2025)	2.471.230.400	2.127.001.100
Bà Nguyễn Thị Phương	Phó Tổng Giám đốc	2.804.228.000	2.532.230.100
Bà Đoàn Thị Thu	Phó Tổng Giám đốc kiêm thành viên Hội đồng Quản trị	2.333.585.200	2.004.573.700
Ông Lưu Đức Huy	Phó Tổng Giám đốc	2.174.090.300	1.733.061.200
Ông Lê Xuân Vĩ	Phó Tổng Giám đốc	1.250.745.000	1.267.274.000
Bà Lương Thị Thúy Hà	Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị (miễn nhiệm ngày 20 tháng 4 năm 2025) Phó Tổng Giám đốc (miễn nhiệm ngày 01 tháng 7 năm 2025)	721.909.800	1.849.389.600
Ông Phạm Thanh Tuấn	Phó Tổng Giám đốc (miễn nhiệm ngày 12 tháng 6 năm 2024)	-	762.535.420
Bà Trần Thị Thu Hà	Kế toán trưởng	1.548.358.700	1.476.836.200
Ông Nguyễn Mạnh Linh	Thành viên không điều hành	120.000.000	180.000.000
Ông Nguyễn Hoàng Giang	Thành viên độc lập	180.000.000	180.000.000
Bà Hà Thị Tuyết	Thành viên độc lập	180.000.000	120.000.000
Ông Đào Đức Thanh	Thành viên không điều hành (bổ nhiệm ngày 21 tháng 4 năm 2025)	1.255.862.900	Chưa là thành viên Hội đồng Quản trị
		22.231.949.300	20.900.567.320

38. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

Tiền chi mua tài sản cố định và chi phí xây dựng cơ bản dở dang trong năm không bao gồm 231.762.086.794 VND (năm 2024: 210.460.961.629 VND), là số tiền dùng để mua sắm tài sản cố định và xây dựng cơ bản dở dang phát sinh trong năm mà chưa được thanh toán. Vì vậy, một khoản tiền tương ứng đã được điều chỉnh trên phần tăng, giảm các khoản phải trả.

Giới thiệu về TNG

Tổ chức và nhân sự

Báo cáo tình hình hoạt động trong năm

Quản trị doanh nghiệp

Báo cáo Phát triển bền vững

Báo cáo Tài chính

Tiền lãi vay đã trả trong năm không bao gồm 9.336.555.094 VND (năm 2024: 9.442.630.633 VND), là số tiền lãi vay phải trả trong năm mà chưa được thanh toán. Vì vậy, một khoản tiền tương ứng đã được điều chỉnh trên phần tăng, giảm các khoản phải trả.

Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia trong năm không bao gồm 7.813.846.576 VND (năm 2024: 1.688.068.493 VND), là số tiền thu lãi tiền gửi trong năm mà chưa được thanh toán. Vì vậy, một khoản tiền tương ứng đã được điều chỉnh trên phần tăng, giảm các khoản phải thu.

39. SỰ KIỆN SAU NGÀY KẾT THÚC NIÊN ĐỘ KẾ TOÁN

Tạm ứng cổ tức đợt 3 năm 2025 bằng tiền

Theo Nghị quyết số 06/NQ-HĐQT ngày 09 tháng 01 năm 2026, Hội đồng Quản trị của Công ty đã thông qua việc tạm ứng cổ tức đợt 3 năm 2025 bằng tiền với mức chi trả cổ tức 5%/mệnh giá với số tiền: 64.365.633.000 VND. Công ty đã hoàn tất việc thanh toán cổ tức trong tháng 02 năm 2026 cho các cổ đông.

Nhận cổ tức bằng cổ phiếu từ Công ty Cổ phần TNG Land - Công ty liên kết của Công ty

Theo Nghị quyết số 10/NQ-HĐQT ngày 05 tháng 3 năm 2026, Hội đồng Quản trị của Công ty Cổ phần TNG Land ("TNG Land") đã thông qua việc tăng vốn điều lệ do phát hành cổ phần trả cổ tức năm 2025, theo đó số lượng cổ phần được nhận khi chia cổ tức của Công ty là 4.200.000 cổ phiếu, mệnh giá: 10.000 VND/cổ phiếu, tương ứng số vốn chủ sở hữu của Công ty tăng thêm tại TNG Land là 42.000.000.000 VND.

Mua cổ phần riêng lẻ của Công ty Cổ phần TNG Land - Công ty liên kết của Công ty

Theo Nghị quyết số 97/NQ-HĐQT ngày 10 tháng 3 năm 2026, Hội đồng Quản trị của Công ty đã thông qua việc mua cổ phần riêng lẻ của Công ty Cổ phần TNG Land với số lượng cổ phần đăng ký mua: 14.000.000 cổ phần, mệnh giá: 10.000 VND/cổ phần, tương ứng với giá trị cổ phần: 140.000.000.000 VND. Ngày 18 tháng 3 năm 2026, Hội đồng Quản trị của Công ty Cổ phần TNG Land đã thông qua việc tăng vốn điều lệ do phát hành cổ phần riêng lẻ năm 2026, theo đó, tổng số lượng cổ phần của Công ty nắm giữ tại TNG Land sau khi mua là 32.200.000 cổ phần tương ứng với tỷ lệ sở hữu là 41,74%.

Ngoài các vấn đề nêu trên, không có các sự kiện nào phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính yêu cầu phải được điều chỉnh hay trình bày trong báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Công ty.

Trần Thị Hiệp
Người lập biểu

Trần Thị Thu Hà
Kế toán trưởng



Trần Minh Hiếu
Tổng Giám đốc

Ngày 23 tháng 3 năm 2026

TNG

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI TNG

📍 434/1 Bắc Kạn - P. Phan Đình Phùng, TP. Thái Nguyên, Tỉnh Thái Nguyên

☎ +84 2083 858 508

✉ info@tng.vn

🌐 www.tng.vn

